

ĐIỀU TRA HIỆN TRƯỜNG ĂN MÀNG

NHỮNG TỘI ÁC
KHÔNG
HOÀN HẢO

HUỖA ĐẠI BẰNG

Dịch giả: Celia Nguyễn



NHÀ XUẤT BẢN
DÂN TRÍ



NGƯỜI TRẺ VIỆT

MỤC LỤC

[TÁC GIẢ:](#)

[TÁC PHẨM:](#)

[CHƯƠNG 1](#)

[CHƯƠNG 2](#)

[CHƯƠNG 3](#)

[CHƯƠNG 4](#)

[CHƯƠNG 5](#)

[CHƯƠNG 6](#)

[CHƯƠNG 7](#)

[CHƯƠNG 8](#)

[CHƯƠNG 9](#)

[CHƯƠNG 10](#)

[CHƯƠNG 11](#)

[CHƯƠNG 12](#)

[CHƯƠNG 13](#)

ĐIỀU TRA HIỆN TRƯỜNG ÁN MẠNG
NHỮNG TỘI ÁC KHÔNG HOÀN HẢO
HỨA ĐẠI BẰNG

TÁC GIẢ:

Tác giả sách tâm lý học, chuyên nghiên cứu tâm lý học tội phạm và tâm lý học đại chúng, đã lên kế hoạch và xuất bản hơn chục cuốn sách tâm lý học.

TÁC PHẨM:

Cuốn sách này sẽ đưa bạn trở về với hiện trường vụ án, bước vào thế giới huyền bí của việc phân tích tâm lý tội phạm, để bạn hiểu được thế giới nội tâm của tội phạm thông qua những tình tiết vụ án kì quái, hé lộ nội tâm được bao phủ bởi tầng tầng lớp lớp máu tươi cùng sự ghê sợ.

Bạn sẽ thấy nó rất nhiều động cơ phạm tội đáng kinh ngạc, đồng thời thấy được tác động của những trải nghiệm thời thơ ấu đối với con người.

LỜI NÓI ĐẦU

Từ xưa đến nay, phạm tội vẫn được coi là hành vi xấu xa, độc ác có thể mang đến mối nguy cơ lớn đối với an ninh trật tự xã hội. Các nước trên thế giới đều đang không ngừng cố gắng để có thể ngăn chặn triệt để những hành vi phạm tội. Thí dụ như nước Mỹ lập ra Cục Điều tra Liên bang (FBI), đây chính là cơ quan có chức năng đối phó với các hành vi phạm tội.

Bắt đầu từ thế kỉ 20, các quốc gia trên thế giới xuất hiện hàng loạt tội phạm với thủ đoạn gây án vô cùng tàn nhẫn, bởi vì những tên tội phạm này liên tục gây ra các vụ án giết người trước khi bị cảnh sát vây bắt, vì thế chúng được gọi là sát thủ liên hoàn.

Những tên sát thủ liên hoàn này đều là những kẻ coi mạng người như cỏ rác, trong quá trình gây án, chúng thường dùng các thủ đoạn vô cùng tàn nhẫn để hành hạ, tra tấn nạn nhân. Có thể nói, tâm lý của những tên sát thủ liên hoàn này rất bất thường, trong số chúng, có tên là kẻ tâm lý biến thái, có tên mắc chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội, còn có những tên là người cực kì tàn nhẫn, cực kì máu lạnh. Có thể khẳng định chắc chắn rằng, tâm lý của những kẻ này hoàn toàn khác với tâm lý của người bình thường, vì thế nên chúng có thể gây ra các hành vi tàn nhẫn đến nỗi người bình thường thậm chí còn không dám nghĩ tới. Cũng chính vì nguyên nhân này, khi những tên sát thủ liên hoàn vừa mới bắt đầu điên cuồng gây án, cảnh sát chưa thể nào bắt chúng ngay được. Trừ phi tên sát thủ sau khi liên tục gây

án có để lại một số manh mối quan trọng hoặc chứng cứ mang tính then chốt thì cảnh sát mới có thể nhanh chóng phá án được. Có điều tình huống đó rất hiếm gặp, bởi vì tâm tư của những tên sát thủ liên hoàn đều rất chặt chẽ, cẩn trọng.

Thật ra trong quá trình điều tra và giải quyết các vụ án giết người tàn ác, phía cảnh sát luôn có quy trình cố định. Khi có vụ án giết người, cảnh sát sẽ từng bước thu thập chứng cứ và truy tìm hung thủ theo đúng quy trình.

Nhưng nếu như hung thủ là tên tội phạm có kinh nghiệm, đã quá quen thuộc với quy trình phá án của cảnh sát, thì hẳn sẽ xóa sạch hết mọi chứng cứ ở hiện trường ngay sau khi gây án. Để đẩy mạnh hiệu suất phá án của cảnh sát, các nước trên thế giới đều lập ra các đơn vị chuyên nghiên cứu về hành vi phạm tội và tâm lý tội phạm, gần như cùng lúc đó, tâm lý học tội phạm cũng ra đời. Có được sự hậu thuẫn của chuyên ngành này, khi gặp phải những vụ án giết người kì lạ và những tên sát thủ liên hoàn, cảnh sát sẽ có thể nhanh chóng tìm thấy manh mối quan trọng, sau đó bắt hung thủ về quy án.

Các chuyên gia am hiểu về tâm lý tội phạm có thể căn cứ vào những chứng cứ còn lại tại hiện trường gây án và đặc điểm gây án để phán đoán các động thái tâm lý của hung thủ. Nhờ sự trợ giúp từ những kết quả phán đoán này, cảnh sát được chuẩn bị trước, thậm chí còn có thể bày ra những cạm bẫy để chờ hung thủ tự sa vào lưới. Không chỉ nghiên cứu động thái tâm lý của hung thủ, các chuyên gia tâm lý tội phạm còn tổng kết lại động cơ gây án của hung thủ cũng như nguyên nhân khiến cho hung thủ bước vào con đường phạm tội, đồng thời từ đó tìm ra các tín hiệu cảnh báo trước khả năng gây án của hung thủ, nhằm ngăn chặn những việc không hay xảy ra. Trong cuốn sách này, tác giả sẽ cho mọi người thấy các vụ án giết người dã man và các vụ án giết người hàng loạt nổi bật. Thông qua các vụ án thật từng xảy ra này để phân tích thế giới nội tâm của hung thủ. Phải biết rằng, hung thủ gây nên các vụ án như thế này thường là kẻ có vấn đề về tâm lý, thế nhưng, mức độ bất thường trong tâm lý của chúng có sự chênh lệch khác nhau, khuynh hướng lệch lạc trong tâm lý bất thường cũng khác nhau. Có điều trong mắt chuyên gia tâm lý tội phạm, những hành vi của hung thủ đều có thể lí giải được, khi phân tích tâm lý gây án của những tên hung thủ đó, cũng có thể rút ra được một số kết luận, mà những kết luận này có thể vạch trần bản chất xấu xa độc ác của những tên hung thủ giết người và nguyên nhân gốc rễ khiến chúng phạm tội.

CON QUỶ SÁT NHÂN MẮC CHỨNG ÁI NHI

CHƯƠNG 1

Quận Kootenai nằm ở tiểu bang Idaho miền Tây Bắc nước Mỹ, nơi đây có một thị trấn nhỏ tên là Edward. Trấn này nằm kề núi liền sông, phong cảnh vô cùng xinh đẹp. Bốn bề của trấn đều nhìn ra núi, trong trấn còn có một cái hồ lớn. Nước hồ trong vắt, thủy sản phong phú nên hằng năm đều có rất đông du khách tới đây bơi lội, câu cá. Mặc dù phong cảnh thiên nhiên nơi đây vô cùng xinh đẹp, song cũng bởi thuộc khu vực này nên nơi đây không có đông người dân sinh sống lâu dài. Dân trong trấn hầu như đều quen biết lẫn nhau, quan hệ hàng xóm láng giềng rất tốt, vì thế rất hiếm khi xảy ra các vụ án hình sự, bình yên, an lạc chính là phong cách sống của vùng này, nhưng dạo gần đây, tất cả mọi thứ đã thay đổi.

Cảnh sát quận Kootenai nhận được một cuộc điện thoại báo án vô cùng kì lạ, người báo án là Robert Linsworth, một người dân thường trú ở địa phương này. Trong cuộc gọi điện báo án, Robert nói với cảnh sát rằng khi anh ta đi ngang qua nhà hàng xóm thì thấy trên cửa nhà đó có vết máu. Robert không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vì thế cũng không dám đường đột xông vào trong nhà để xem xét tình hình, nhưng anh ta rất lo lắng cho an nguy của hàng xóm, vì vậy mới gọi điện báo cảnh sát.

Sau khi nhận được điện thoại báo án, cảnh sát quận Kootenai đã ngay lập tức phái đội cảnh sát tuần tra đi tới địa điểm xảy ra sự vụ để xem xét tình hình. Trong lúc đi đến hiện trường, cảnh sát đã điều tra và biết được rằng căn nhà đó đứng tên Brenda Groene. Cô ấy sống cùng bạn trai là Mark McKenzie và ba đứa trẻ vị thành niên (Slade 13 tuổi, Dylan 9 tuổi và Shasta 8 tuổi). Viên cảnh sát tuần tra đi tới hiện trường lúc đó rất thân quen với gia đình Brenda, hầu như ngày nào anh ấy cũng đi qua nhà họ. Cảnh sát tuần tra tới hiện trường bằng tốc độ nhanh nhất. Sau khi đến gần căn nhà, anh đã lập tức phát giác ra điểm khác thường.

Bên trong căn nhà vô cùng yên tĩnh, kiểu yên tĩnh này nghĩa là đã có chuyện chẳng lành. Sau khi nhìn thấy vết máu đỏ thẫm trên cánh cửa, cảnh sát tuần tra lập tức rút súng ra, kiểm tra kĩ càng xung quanh căn nhà. Cửa chính của căn nhà khóa chặt, trên cánh cửa và mặt đất phía trước cửa có vết máu lớn đã khô, cửa sổ xung quanh căn nhà vẫn còn nguyên vẹn, không có dấu vết bị lực mạnh tác động. Đến khi cảnh sát vòng ra phía sau căn nhà, anh ấy phát hiện cửa sau của căn nhà không hề đóng. Viên cảnh sát tuần tra

chú ý thấy, phần tay nắm bên ngoài và xung quanh tay nắm của cửa sau căn nhà cũng có vết máu. Qua cánh cửa sau khép hờ này, cảnh sát tuần tra có thể thấy được thấp thoáng tình huống bên trong căn nhà.

Giây phút này, tâm trạng bất an trong lòng viên cảnh sát tuần tra lại càng tăng vọt, để chắc chắn, anh lập tức báo cáo lên cấp trên về tình huống tại hiện trường và xin chi viện, thế là sở cảnh sát lại phái thêm một đội nữa đến chi viện. Khi đội chi viện tới nơi, điều tra viên mới cẩn trọng từng bước đi vào trong căn nhà từ cửa sau. Vừa mới đi qua góc nhà, điều tra viên đã trông thấy một người đàn ông nằm sấp, úp mặt trên nền nhà. Chỉ nhìn từ xa thôi, điều tra viên đã khẳng định người đàn ông này đã thiệt mạng. Phần đầu của anh ta bị đập nát, máu chảy lênh láng trên sàn nhà. Điều kì lạ hơn là hai tay người đàn ông còn bắt chéo sau lưng, nơi cổ tay bắt chéo vào nhau có dán băng dính.

Đi qua thi thể của nạn nhân nam giới này, điều tra viên lại nhìn thấy một nạn nhân là nữ giới, đầu của cô ấy đặt dưới chân trái của nạn nhân nam, thi thể được nằm ở lối đi vào gian phòng tiếp theo, tạo thành một góc vuông 90^0 với thi thể trước. Nạn nhân nữ này cũng nằm sấp trên nền nhà, phần đầu của cô ấy cũng bị đập nát. Phía sau thi thể của nạn nhân nữ là thi thể của một nạn nhân nam khác. Đầu của thi thể này kê bên chân phải của nạn nhân nữ, thi thể ở trong gian phòng thứ hai, cũng tạo thành một góc vuông 90^0 với thi thể của nạn nhân nữ, đồng thời song song với thi thể của nạn nhân nam ở trong gian phòng đầu tiên.

Sau khi xác nhận có người tử vong, cảnh sát ngay lập tức dùng dây cảnh báo màu vàng phong tỏa căn nhà lại, bảo vệ nghiêm ngặt hiện trường vụ án. Sau khi kiểm tra sơ bộ hiện trường gây án, điều tra viên phán đoán ra thân phận của ba nạn nhân, họ chính là Mark McKenzie, Brenda Groene cùng con trai lớn của cô ấy - Slade Groene. Trong căn nhà khắp nơi đều là vết máu, hầu như phòng nào, mặt tường nào cũng có vết máu bắn tung tóe. Những vết máu đặc trưng này thông thường chỉ xuất hiện ở những hiện trường phạm tội bạo lực cực đoan, điều này cũng có nghĩa là trước khi chết, nạn nhân đã phải chịu đựng sự tra tấn tàn bạo.

Điều tra viên đã kiểm tra kỹ lưỡng từng gian phòng trong căn nhà xảy ra án mạng, họ không tìm thấy thi thể của Dylan và Shasta. Mặc dù trong phòng của Dylan và Shasta cũng có rất nhiều vết máu, trên gối của hai đứa trẻ cũng có đầy vết máu loang lổ, song, cảnh sát vẫn không muốn tin rằng hai

đứa bé chưa đầy 10 tuổi này đã mất mạng. Họ hi vọng rằng hai đứa bé có thể trốn thoát khỏi kiếp nạn này, mong sao hai đứa nhỏ có thể trốn được tên sát thủ để chạy thoát ra khỏi căn nhà, nấp trong rừng cây phía sau căn nhà. Trước mắt, cảnh sát vừa phải tìm ra tên hung thủ thực sự đã sát hại ba nạn nhân, vừa phải nhanh chóng kiểm được tung tích của Dylan và Shasta. Phía cảnh sát lập tức điều một bộ phận cảnh sát tuần tra triển khai tìm kiếm, nhưng lần hành động này không hề phát hiện được dấu vết của hai đứa trẻ bị mất tích. Sắc trời dần tối, bọn họ vẫn chưa có bất cứ manh mối nào, trong tình thế như vậy, cảnh sát quyết định tìm kiếm sự trợ giúp từ Cục Điều tra Liên bang (FBI). Sau khi nắm được thông tin vụ án, FBI đã lập tức phái chuyên gia tâm lý tội phạm Donald Robinson đến hỗ trợ cảnh sát điều tra phá án.

Thời điểm Donald tham gia vào công cuộc điều tra đã ngay lập tức đưa ra một khả năng: Liệu hai đứa trẻ bị mất tích có ở với bố đẻ của chúng hay không? Cảnh sát nhanh chóng liên hệ được với bố đẻ của hai đứa trẻ bị mất tích là Steven Growney, Steven vô cùng đau đớn, nhưng đồng thời cũng nói rằng mình không biết gì về tung tích của hai đứa trẻ, thế là họ đành chuyển hướng sang hỏi thăm bạn bè thân thiết của nạn nhân, hi vọng có thể tìm được manh mối từ mấy người này. Cảnh sát đã điều tra tất cả những nơi có thể, song, hai đứa trẻ vẫn bất vô âm tín. Bây giờ bọn họ đã có lí do để tin rằng, hai đứa trẻ có thể đã bị bắt cóc hoặc bị sát hại.

Cảnh sát ngay lập tức ra thông báo, dán giấy tìm người, huy động người dân giúp đỡ tìm kiếm hai đứa trẻ bị mất tích. Tất cả người dân quận Kootenai đều tham gia tìm khắp hang cùng ngõ hẻm, dốc sức kiếm hai đứa trẻ, nhưng công cuộc tìm kiếm trên diện rộng này vẫn không có được bất cứ thu hoạch nào. Cùng lúc đó, các nhân viên khám nghiệm hiện trường vẫn đang kiểm tra sát sao hiện trường vụ án, họ phải tìm ra manh mối giúp cảnh sát phá án từ hiện trường, cùng những bằng chứng thép để cáo buộc nghi phạm. Mặc dù hiện trường vụ án vô cùng đẫm máu, nhưng hung thủ lại vô cùng cẩn thận, xóa sạch hết mọi manh mối quan trọng. Tới tận lúc quy trình khám nghiệm hiện trường kết thúc, cảnh sát vẫn chưa có được bất cứ manh mối nào.

Trong tình hình đó, kể cả những cảnh sát và chuyên gia tâm lý tội phạm lão luyện với kinh nghiệm dày dặn cũng không còn cách nào. Tội phạm vẫn đang chạy trốn, hai đứa trẻ mất tích vẫn chưa tìm thấy, điều này khiến cho người dân nơi đây vô cùng hoang mang, sợ hãi. Không thứ gì có thể xoa tan

được cảm xúc này, trừ phi cảnh sát có thể tìm ra được tên hung thủ gây ra tất cả mọi chuyện.

Thực tế, trong đa số các vụ án mạng, hung thủ rất có khả năng sẽ để lại chứng cứ then chốt ở hiện trường gây án. Thí dụ, có thể hung thủ sẽ lưu lại dấu vân tay trên cửa sổ hoặc trên vật dụng nào đó ở hiện trường, cũng có thể sẽ để lại chứng cứ có vết máu hoặc dấu giày, dấu chân hoặc DNA ở hiện trường gây án. Ngoài ra, đa số án mạng đều có người chứng kiến, họ cũng là nhân chứng quan trọng để giúp cảnh sát phá án. Song, trong vụ án này, cho đến nay cảnh sát vẫn không có được bất cứ manh mối nào, đây cũng là nguyên do khiến vụ án không có tiến triển.

Trong tình huống không có bất cứ một manh mối nào như vậy, Donald kiến nghị rằng có thể bắt đầu điều tra từ chính nạn nhân. Có điều công cuộc điều tra này khá mất thời gian, mà việc điều tra vụ án nghiêm trọng lại càng nhanh càng tốt. Phải biết rằng, càng để lâu thì xác suất trốn thoát khỏi lưới pháp luật của hung thủ càng lớn. Để có thể bắt được hung thủ về chịu án, cảnh sát đã huy động một lực lượng hùng hậu để tham gia vào công tác điều tra, hi vọng có thể tìm ra manh mối để phá án.

Qua điều tra, cảnh sát phát hiện, Brenda và Mark đã sống chung được gần bảy năm, theo như hàng xóm xung quanh và những người bạn thân thiết phản ánh, hai người chung sống với nhau rất hòa thuận, mặc dù chưa kết hôn nhưng họ rất hạnh phúc. Mark là công nhân chế tạo của một công xưởng, hằng ngày đi làm ở Spock. Từ sau khi chung sống với Mark, Brenda đã xin nghỉ việc để ở nhà làm nội trợ. Mark là người có tính cách đôn hậu, anh rất yêu thương ba đứa trẻ, mặc dù chúng không phải là con đẻ nhưng anh vẫn chăm sóc chu đáo cho cả ba.

Nói chung, một gia đình giống như nhà của Mark sẽ không gây thù kết oán với ai, huống hồ Mark còn là một người đàn ông cường tráng, sức dài vai rộng, nhưng các nhân viên điều tra cho rằng, mức độ đẫm máu của hiện trường vụ án cho thấy giữa hung thủ và nạn nhân chắc chắn phải tồn tại mối thù hận sâu sắc nào đó. Donald cũng đồng ý với nhận định này, ông cho rằng, ngoại trừ việc có mối thù sâu sắc với nạn nhân ra, hung thủ còn rất quen thuộc với gia đình nạn nhân, nếu không hẳn không thể gây ra một vụ án động trời, tàn bạo, ác liệt, đẫm máu đến như thế trong thâm lặng, không ai hay biết gì.

Donald còn đưa ra một giả thiết khác, nếu mục đích của hung thủ là bắt cóc hai đứa trẻ, vậy thì tại sao hẳn không tiến hành bắt cóc ngay trên đường bọn

trẻ đi học, hoặc nơi nào có thể tránh tiếp xúc với cha mẹ chúng? Hung thủ không làm như vậy vì rất có khả năng hắn đã giết mẹ, bố dượng và anh trai của bọn trẻ ngay trước mặt chúng. Động cơ khiến hung thủ làm như vậy có thể là để trả thù cả gia đình nạn nhân, mà điều này cho thấy mối quan hệ giữa hung thủ và nạn nhân không hề hời hợt.

Giả thiết của Donald rất thuyết phục, cảnh sát địa phương đã nhanh chóng hành động, bắt đầu tiến hành điều tra khai thác thông tin trên diện rộng. Lần này, trọng điểm điều tra của cảnh sát nhắm vào mối quan hệ giữa nạn nhân Brenda và chồng trước. Thực tế, khi không có được bằng chứng xác thực, đúng là cảnh sát chỉ có thể thông qua việc điều tra khai thác thông tin từ người có liên quan để tìm ra bước đột phá. Trước mắt, cảnh sát hoài nghi chồng cũ của nạn nhân Brenda có thể là nghi phạm, mà kết quả điều tra thu được sau bước đầu lấy lời khai của mọi người cũng cho thấy suy đoán của cảnh sát là đúng. Hầu như mọi người trong khu này đều nói rằng mối quan hệ giữa nạn nhân Brenda và chồng trước Steven vô cùng tệ.

Mặc dù cảnh sát không thể chứng minh Steven chính là hung thủ giết người, nhưng họ có lí do để giám sát Steven. Theo diễn biến của cuộc điều tra, Steven cũng thừa nhận với cảnh sát rằng vài ngày trước khi xảy ra vụ án, anh ta từng tranh cãi kịch liệt với nạn nhân Brenda về chuyện con cái, nhưng anh ta kiên quyết cho rằng vụ án này không hề có liên quan đến mình. Tiếp đó, Steven lại tìm đến sự trợ giúp của cánh truyền thông, anh ta muốn thông qua truyền thông để nhấn tới hung thủ, cầu xin đối phương hãy tha cho hai đứa con tội nghiệp của anh ta. Rất nhiều người đã thấy Steven khóc lóc cầu xin trên truyền hình, nhưng mọi người đều cảm thấy vô cùng mờ mịt, bởi vì Steven đã nói một câu như thế này: “Chúng không liên quan gì tới chuyện này, xin hãy tha cho chúng”.

Mọi người đều thấy mờ mịt, hoang mang, không biết “chuyện này” mà Steven nói đến rốt cuộc là gì. Với áp lực từ nhiều phía, Steven đã đồng ý tiếp nhận việc điều tra phát hiện nói dối, nhưng anh ta không vượt qua được cuộc điều tra này. Ngoài ra, cảnh sát còn phát hiện, khi nhân viên kiểm tra nói dối hỏi anh ta có biết tung tích của bọn trẻ hay không, mạch đập của Steven tăng lên vùn vụt. Sự thay đổi này nghĩa là rất có thể Steven biết tung tích của bọn trẻ, nhưng anh ta vẫn luôn nói dối. Hơn nữa, Steven cũng không thể cung cấp cho cảnh sát bằng chứng ngoại phạm rõ ràng, mặc dù anh ta vẫn luôn nhấn mạnh rằng khi vụ án xảy ra, anh ta đang ở trong nhà một mình, không đi đâu hết, nhưng anh ta không có nhân chứng hoặc vật

chứng nào, vì thế cảnh sát không thể tin vào mấy câu nói qua loa lấy lệ ấy được.

Để có thể thoát khỏi mối hiềm nghi, Steven lại một lần nữa công khai trên truyền thông rằng, cảnh sát có thể điều tra CCTV và nhật kí cuộc gọi để xác định ngày xảy ra vụ án anh ta vẫn luôn ở trong nhà. Ngoài ra, trong cuộc trò chuyện này, Steven còn nhắc đến hai đứa con đã thành niên khác của mình và Brenda là Jess và Vince. Trong chương trình phỏng vấn đó, Steven không ngừng kể khổ. Anh ta cho biết suốt bao nhiêu năm qua, hai đứa con này vẫn luôn phải chịu sự đối xử bất công, không những không được hưởng tình yêu thương của người mẹ như những đứa trẻ khác, còn thường xuyên bị tố là tàng trữ ma túy.

Sau khi chương trình được phát sóng, cảnh sát đã ngay lập tức ý thức được một vấn đề quan trọng, liệu Jess và Vince có tham gia vào vụ án này không. Qua điều tra, cảnh sát phát hiện Jess có bằng chứng ngoại phạm xác thực, bởi vì lúc xảy ra vụ án, Jess đang ở trong tù. Còn về Vince, cảnh sát phát hiện một tuần trước khi xảy ra vụ án, cậu ta đã chuyển đi, nhưng điều này không thể chứng minh rằng cậu ta không tham gia vào vụ án. Trong quá trình điều tra phá án, cảnh sát cũng nhận được hai cuộc điện thoại tố cáo nặc danh, người tố cáo chỉ đích danh Vince, nói rằng cậu ta có liên quan đến vụ án này. Hiện nay, cảnh sát cần phải làm rõ động cơ giết người của hung thủ, chỉ khi nào có thể xác định chắc chắn động cơ giết người của hung thủ thì mới có thể suy ra được quá trình gây án một cách hợp lí, đồng thời xác định được kẻ tình nghi.

Cùng lúc với việc tìm ra động cơ gây án của hung thủ, cảnh sát lại tỉ mỉ điều tra những người có mối quan hệ qua lại về kinh tế với nạn nhân, và những người ra vào ngôi nhà của nạn nhân vài tuần trước khi xảy ra vụ án. Trọng điểm của lần điều tra này rơi vào vài người hàng xóm được mời đến nhà nạn nhân tham gia party trước khi vụ án xảy ra một ngày. Song song với việc tiến hành điều tra, cuối cùng thì cảnh sát cũng tìm thấy được một dấu vân tay ở hiện trường vụ án, qua giám định cho thấy, dấu vân tay thuộc về một nam thanh niên tên là Gerry Youngwood, anh ta cũng tham gia bữa tiệc. Theo đó, cảnh sát lại phát hiện ra người này có tiền án. Theo lời Jess - con trai của Brenda, người này còn nợ mẹ cậu ta và Mark 2000 USD.

Trước mắt, cảnh sát mong rằng có thể tìm ra manh mối từ Gerry, cho dù không thể phá được vụ thảm án thì họ cũng hi vọng có thể tìm được tung tích của hai đứa trẻ từ người đàn ông này. Song, khi cảnh sát tìm kiếm hành

tung của Gerry, điều tra viên lại phát hiện người này đã mất tích một cách bí ẩn. Để nhanh chóng phá án, cảnh sát quyết định truy tìm theo số điện thoại của Gerry, lại phát hiện thêm lúc đi nghỉ dưỡng ở Boise, Gerry đã từng gọi điện cho gia đình nạn nhân. Bây giờ, điều duy nhất cảnh sát có thể xác định là cho dù chân tướng sự việc ra sao, chắc chắn Gerry biết về vụ án này, mà anh ta đang cố lẩn tránh để không phải tiếp xúc với cảnh sát.

Chính vào lúc cảnh sát đang cố gắng truy tìm, đột nhiên Gerry lại xuất hiện ở sở cảnh sát. Cảnh sát đã ngay lập tức thẩm vấn Gerry, nhưng từ đầu đến cuối anh ta vẫn không thừa nhận mình có liên quan đến vụ án. Gerry nói mình không biết tung tích của hai đứa trẻ, để tự chứng minh, Gerry còn sẵn sàng tiếp nhận kiểm tra phát hiện nói dối. Anh ta đã thông qua. Sau cuộc kiểm tra, Gerry tạm thời được cảnh sát gạt tên ra khỏi danh sách kẻ tình nghi.

48 tiếng sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát có thêm một manh mối từ đường dây nóng. Người cung cấp manh mối cho biết, có thể hung thủ là một nhóm người lái xe máy. Báo cáo khám nghiệm tử thi ra lò, lại càng thêm một bước xác nhận cho manh mối này, nhân viên khám nghiệm tử thi cho rằng: thứ mà hung thủ sử dụng khi gây án có thể là một loại búa nhỏ đinh có một đầu xẻ đôi, nhưng loại hung khí này lớn hơn so với búa nhỏ đinh thông dụng trong gia đình. Cộng thêm việc nạn nhân Brenda vô cùng đam mê về xe máy, vì vậy khi đó một số điều tra viên tin rằng người gây án có liên quan đến những người đi xe máy này. Song, rất nhanh sau đó, khả năng này đã bị loại bỏ.

Khi đó, cảnh sát lại nắm được chứng cứ mới. Qua giám định vết máu, họ có thể khẳng định hiện trường vụ án không hề có vết máu nào của hai đứa trẻ bị mất tích, điều này chứng tỏ hai đứa trẻ vẫn còn sống. Đồng thời, giám định vết máu đã chứng thực rằng, hầu hết vết máu trong phòng đều là của Slade. Kết quả này làm cho cảnh sát vô cùng kinh hãi, thật khó để tưởng tượng ra cảnh tượng Slade chảy đầy máu đi tìm mẹ khắp căn phòng, cuối cùng gục ngã luôn xuống thi thể của mẹ. Nhưng bây giờ chưa phải là lúc để đau buồn, sau khi xác định hai đứa trẻ không bị giết tại hiện trường gây án, cảnh sát quyết định tìm kiếm hai đứa trẻ mất tích trên phạm vi toàn quốc. Một chủ nhà hàng ở Bonners đã cung cấp manh mối cho cảnh sát. Chủ nhà hàng này cho biết, cô ấy từng thấy một người đàn ông cao lớn mang theo hai đứa trẻ lên một chiếc Jeep với những hành động kì lạ. Cảnh sát đã lập tức phong tỏa mọi con đường xung quanh Bonners, điều tra lần lượt từng

chiếc xe đã đi qua khu vực này. Nhưng lần hành động này vô ích, chủ nhà hàng kia đã nhìn nhầm người. Bốn ngày sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát lại có được kết quả xét nghiệm mới. Qua xét nghiệm độc tố phát hiện, nạn nhân Brenda và Mark trước khi chết đã hít một lượng lớn cần sa.

Kết quả xét nghiệm này một lần nữa cung cấp cho cảnh sát một khả năng, liệu có phải là một nhóm tội phạm gây ra hay không? Bởi vì “con nghiện” không thanh toán đúng hạn nên mới giết người diệt khẩu? Phải biết rằng, trong các hồ sơ vụ án, có nhiều vụ do một nhóm đầu trọc cầm súng xông vào nhà dân để hăm dọa, cướp bóc, cảnh sát bắt buộc phải suy xét đến khả năng này. Phía cảnh sát lập tức tìm vài người cung cấp thông tin, hi vọng có thể tìm hiểu được một số thông tin nội bộ. Nhưng công cuộc điều tra này vô cùng tốn thời gian, thậm chí đến tận vài tuần sau khi xảy ra vụ việc, vụ án này vẫn chưa có bất cứ tiến triển gì.

Cảnh sát có rất nhiều câu hỏi vẫn chưa có lời giải: Tại sao hung thủ không giết hết tất cả mọi người, tại sao lại bắt có hai đứa trẻ đi, mục đích của chúng khi làm như vậy là gì, để đòi tiền chuộc hay là đem bán chúng? Cảnh sát hiểu rõ hai đứa trẻ bị mất tích chính là mấu chốt để phá được vụ án này. Nếu có thể tìm được chúng thì vụ án sẽ được sáng tỏ. Mặc dù cảnh sát vô cùng cố gắng muốn phá được án, họ vẫn không có được bất cứ manh mối nào.

Sau đó, có một nhân chứng đến báo án với cảnh sát. Nhân chứng là một nhân viên phục vụ, cô ấy nói với cảnh sát rằng sau giờ ăn tối không lâu, cô ấy để ý có hai người vào nhà hàng, trong đó có một bé gái mặc áo màu đỏ vẫn luôn cúi đầu ngồi trên ghế, hai tay cô bé đặt chéo ở trên đùi, không dám cựa quậy. Nhân viên phục vụ liền cảm thấy có gì đó bất ổn, sau khi quan sát cẩn thận kĩ lưỡng, cô ấy nhận ra cô bé kia trông rất giống đứa trẻ bị mất tích mà cảnh sát đang tìm kiếm. Để xác nhận xem cô bé đó có phải là Shasta không, nhân viên phục vụ còn cố tình đi tới, hỏi người đàn ông ngồi đối diện cô bé kia xem có cần gọi món hay không. Người đàn ông gọi món xong, nhân viên phục vụ liền lên đi ra từ cửa sau rồi gọi điện báo cảnh sát. Cảnh sát ập đến một cách nhanh nhất có thể và bắt giữ nghi phạm, Shasta Groene đã được giải cứu. Sau khi nghi phạm bị đưa đến sở cảnh sát, cảnh sát đã nhanh chóng xác định được danh tính của người này, hắn tên là Joseph Edward Duncan, năm nay 42 tuổi, đến từ Fargo, Bắc Dakota. Tên này đã phạm tội nhiều lần, từng phạm tội xâm hại tình dục cấp độ 3 có nghĩa là rất có thể người này từng nhiều lần xâm hại người khác.

Thực tế, lần đầu tiên Joseph bị kết án quấy rối tình dục là vào năm 1978, khi đó hắn mới 15 tuổi. Hai năm sau, khi đang bị giam giữ ở nhà tù Kansas, Joseph lại quấy rối một thanh niên, đồng thời được chẩn đoán là một người bị lệch lạc tình dục. Sau một năm làm các bài trắc nghiệm đánh giá tâm lý và công tác chữa trị có liên quan, Joseph gần như đã khỏi hẳn, chỉ ít là nhìn biểu hiện bên ngoài thì hắn ta đã hoàn toàn thay đổi. Mãi đến năm 2004, Joseph vẫn chứng nào tật nấy, quấy rối tình dục một bé trai 6 tuổi ở quảng trường bên hồ Detroit, Minnesota. Sau khi nộp phạt, Joseph liền trốn đi nơi khác sinh sống.

Cảnh sát còn phát hiện, nội dung bài đăng cuối cùng trên blog của Joseph cho thấy đặc điểm của chứng rối loạn nhân cách chống đối xã hội một cách rõ rệt. Trong bài đăng đó, Joseph kêu gào rằng hắn ta phải tấn công lại xã hội. Từ tất cả những điều trên, rất có thể Joseph chính là tên hung thủ giết người mà cảnh sát vất vả tìm kiếm suốt thời gian qua. Bây giờ, cảnh sát hi vọng có được tung tích của Dylan Groene, nhưng Joseph từ chối trả lời bất cứ câu hỏi nào. Để có thể nhanh chóng tìm ra Dylan, cảnh sát quyết định lục soát nhà và xe của Joseph. Trong xe của Joseph, cảnh sát tìm thấy một khẩu súng bắn đạn ghém (shotgun) , một máy tính xách tay và một thiết bị định vị GPS.

Trong máy tính xách tay có một ổ cứng dung lượng 4GB. Trong ổ cứng có chứa rất nhiều ảnh và video clip của hắn khi ở trong tù, nhưng những thứ này đều không có liên quan gì đến Dylan. Cảnh sát không tìm thấy hung khí giết người, cũng không tìm thấy bất cứ manh mối nào để tìm ra Dylan. Sau khi loại trừ tất cả các manh mối, cảnh sát đành phải đặt niềm hi vọng cuối cùng vào em gái của Dylan là Shasta. Cảnh sát sắp xếp cho chuyên gia tâm lý học trò chuyện với Shasta, họ mong rằng Shasta có thể kể lại toàn bộ câu chuyện.

Trong phòng bệnh của bệnh viện, Shasta kể lại từ đầu đến cuối sự việc. Buổi tối ngày xảy ra vụ án, Shasta vốn đã ngủ say bỗng dưng bị tiếng gào thét đánh thức, sau đó cô bé trông thấy Brenda, Slade và Mark nằm dưới đất, còn Joseph đứng giữa phòng khách, trong tay hắn cầm một khẩu súng. Joseph trói Shasta và Dylan lại, dùng băng dính dán chặt miệng của hai đứa bé, sau đó lôi chúng ra bãi cỏ sau nhà. Shasta nằm trên bãi cỏ tận mắt chứng kiến Joseph lấy một cái búa từ trong bao tải ra rồi đi vào trong nhà.

Sau khi giết chết cả nhà Shasta, Joseph ném hai đứa trẻ vào trong xe rồi lái đến St. Regis ở Montana. Trong một rừng cây cách St. Regis khoảng 40mh,

Joseph tìm thấy một khu lều trại vắng vẻ. Hắn ta dựng lều ở đây rồi bắt đầu xâm hại hai đứa trẻ. Sau khi bắt nhốt Shasta và Dylan được sáu tuần, Joseph đưa chúng đến một căn nhà hoang bằng gỗ và tra tấn Dylan một cách dã man. Vài tiếng sau, Joseph nã đạn vào Dylan ngay trước mặt Shasta rồi chôn xác Dylan. Xong xuôi, Joseph còn ra vẻ chân thành nói với Shasta rằng hắn ta sẽ cùng cô bé tận hưởng cuộc đời này, bởi vì cô bé đã khiến hắn biết làm sao để yêu một người.

Ngày hôm sau, cảnh sát sử dụng thiết bị định vị của Joseph để tìm đến nơi Dylan bị sát hại và tìm thấy thi thể đã mục nát của Dylan. Thế rồi, trước tất cả mọi chứng cứ, Joseph đã nhận tội. Sau khi nhận tội, Joseph bắt đầu thuật lại kế hoạch chi tiết mà hắn đã sắp xếp để gây ra vụ án mạng tàn ác này.

Joseph nói với cảnh sát rằng, trước khi rời khỏi Bắc Dakota, hắn đã bắt đầu chuẩn bị sẵn hung khí và các trang thiết bị rồi. Đồng thời, vừa chuẩn bị hung khí và trang thiết bị, Joseph cũng vừa đi về hướng Tây dọc theo đường cái để tìm mục tiêu. Sau khi Joseph đến Idaho, hắn đã chú ý đến nhà Groene. Lúc đó Shasta và Dylan đang chơi đùa ở khoảng đất trống trước cửa nhà, Dylan hồng hào đáng yêu đã kích thích ham muốn tình dục của hắn, hắn quyết định sẽ ra tay với gia đình này.

Quyết định xong, Joseph đã mất nguyên một ngày quan sát môi trường, hoàn cảnh xung quanh nhà Groene bằng ống nhòm. Sau đó, Joseph thấy thời cơ đã đến, hắn bịt mắt, đội mũ trùm đầu và đeo găng tay, cầm súng shotgun lên vào từ cánh cửa sau không khóa. Lúc đó Brenda đang ngủ ở sofa trong phòng khách. Joseph đánh thức Brenda dậy rồi dùng súng uy hiếp cô ấy, bắt cô ấy gọi Mark vào phòng khách rồi trói Mark lại.

Trong suốt cả quá trình hăm dọa, Joseph vô cùng tinh quái, hắn khiến Mark và Brenda tưởng rằng đây chỉ là một vụ trộm, như vậy Mark và Brenda sẽ không có suy nghĩ quyết phải liều mạng với hắn. Sau khi không chế được tất cả mọi người trong nhà, Joseph đưa Dylan và Shasta ra khỏi nhà, để chắc chắn rằng hai đứa trẻ sẽ không nhìn thấy cảnh người thân bị giết hại, như vậy hai đứa trẻ mới có thể yên lặng để hắn đe dọa và bắt đi. Chuyện xảy ra sau đó đúng như những gì Shasta kể lại với cảnh sát.

Cuối cùng, Joseph bị cáo buộc tội bắt cóc trẻ em và ba tội giết người cấp độ 1 (giết chết Brenda Groene, Mark McKenzi, Slade Groene). Sau đó, chính quyền địa phương lại một lần nữa cáo buộc Joseph tội xâm hại tình dục trẻ em và một tội danh giết người cấp độ 1 khác (giết chết Dylan Groene). Sau

khi xét xử, tòa án và bồi thẩm đoàn thống nhất phán Joseph Edward Duncan mức án tử hình, Joseph sẽ bị giam trong tù đợi thi hành án phạt.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người có âm mưu từ trước vô cùng tàn nhẫn và đẫm máu. Hung thủ giết người Joseph Edwards Duncan là một kẻ tâm lý bất thường điển hình, mặc dù trong quá trình tác giả miêu tả lại vụ án cũng như trong quy trình phá án của cảnh sát không hề miêu tả quá nhiều về tình trạng thể chất ở hiện trường, nhưng từ cách thức mà hung thủ dùng để giết người và những hành vi sau khi giết người của hắn cũng có thể tưởng tượng ra gia đình kia đã gặp phải kiếp nạn thể chất, phải chịu hành hạ đến mức độ nào, mà tất cả những điều đó cũng phản ánh được mức độ tàn nhẫn và biến thái của hung thủ.

Trước khi phân tích tâm lý phạm tội bất thường của hung thủ, đầu tiên chúng ta phải hiểu thế nào là tâm lý bất thường. Thực ra, tâm lý bất thường chính là cách gọi tắt của hiện tượng chủ thể của hành vi có tâm lý và hành vi không được bình thường. Có rất nhiều dạng tâm lý bất thường, nói tóm lại, tâm lý bất thường đôi khi chỉ ở mức nhẹ nhàng, cũng có lúc vô cùng nghiêm trọng.

Hãy nói về Joseph, hung thủ của vụ án giết người này, hắn là một người có tâm lý bất thường ở mức độ vô cùng nghiêm trọng, chúng ta cũng có thể coi Joseph là người mắc chứng ái nhi với tâm lý biến thái một cách cực đoan.

Trong phạm trù của tâm lý bất thường, ái nhi là một chứng bệnh tâm lý ở mức độ nghiêm trọng đi ngược lại với quy tắc xã hội, nếu người bệnh mắc chứng bệnh tâm lý này mà không được điều trị đàng hoàng hoặc không chịu tiếp nhận điều trị, dạng tâm lý bất thường này chắc chắn sẽ dẫn lối cho người bệnh bước vào con đường phạm tội.

Hầu hết các trường hợp mắc chứng ái nhi ở mức độ nghiêm trọng sẽ thường xuyên sinh ra ảo tưởng. Trong thế giới ảo tưởng, tâm lý bất thường của người bệnh sẽ được thỏa mãn ở mức cao nhất, mà chính bản thân người bệnh cũng sẽ dần mất phương hướng, rối rắm, hoang mang. Thực tế, những nội dung trong ảo tưởng của người bệnh không thể diễn ra ở thế giới thực, một khi người mắc chứng ái nhi chìm đắm trong thế giới ảo tưởng sẽ dần nảy sinh ra ý nghĩ muốn thực hiện những hành vi trong thế giới ảo tưởng ở ngoài thế giới thực, từ đó dẫn đến bị kích xảy ra.

Trên thực tế, Joseph đã từng bước trầm luân vào con đường phạm tội như thế. Ban đầu, hắn chỉ phạm những tội quấy rối tình dục ở mức độ nhẹ. Càng ngày, mức độ bất thường trong tâm lý hắn càng sâu sắc hơn, quan niệm về

tình dục của Joseph đã có bước ngoặt, khi hắn lần đầu tiên ngang nhiên quấy rối thanh thiếu niên ở nơi công cộng, hắn đã hoàn toàn trở thành một kẻ lệch lạc tình dục cộng thêm cả chứng ái nhi. Sau đó, mặc dù Joseph đã đón nhận trị liệu tâm lý suốt một năm, nhưng thực ra hắn không hề muốn bản thân được chữa khỏi. Để được ra tù, Joseph giả vờ như mình đã khỏi. Thực tế là việc tiếp nhận trị liệu suốt thời gian dài cũng mang lại hiệu quả nhất định, vì thế sau khi ra tù, Joseph không hề tái phạm ngay lập tức, song, tình trạng này không duy trì được bao lâu.

Thời gian dần trôi, tâm lý của Joseph càng biến thái hơn so với trước kia, thế giới ảo tưởng lại hiện ra một lần nữa, hắn càng say đắm với cảnh tượng có trong thế giới ảo tưởng của mình. Khi tâm lý lại biến thái ở một cấp độ mới, tự khắc Joseph cũng sẽ có những hành vi không phù hợp với nhận thức của con người, thí dụ như những hành vi quấy rối tình dục ở mức nghiêm trọng và dâm loạn trẻ em... Hành vi của Joseph chắc chắn sẽ thu về những cái nhìn đầy căm ghét, đầy địch ý từ người dân có tâm lý bình thường, mà bởi vì bị người ta căm ghét nên hắn sinh ra nhân cách chống đối xã hội. Đến khi tâm lý biến thái của Joseph lệch lạc đến cực điểm, trong lòng hắn sẽ chỉ có một suy nghĩ, đó chính là hắn muốn cho cả xã hội biết mình tàn ác đến mức nào, hơn nữa còn phải chắc chắn rằng tất cả những gì hắn làm nhất định có thể gây hại đến xã hội này.

Lúc ấy, Joseph mới nảy sinh ra suy nghĩ đáng sợ là gây ra vụ án vào nhà dân bắt cóc, cưỡng gian và giết người. Bây giờ, Joseph chỉ có hai mục đích, một là làm cho ảo tưởng của mình trở thành hiện thực, hai là trả thù. Trong nhận thức của Joseph, công chúng vẫn luôn nhìn hắn bằng con mắt thù hận, bởi vì hắn là một người bị lệch lạc tình dục. Thực tế, hành vi của hắn quả thực khiến người ta phản cảm và bài xích, vì vậy Joseph muốn bắt công chúng phải trả giá, mà hành vi tàn sát cả gia đình nạn nhân chính là cách để hắn trả thù xã hội.

TÊN SÁT NHÂN Ở FIRENZE

CHƯƠNG 2

Firenze nằm bên sông Arno ở miền Trung nước Ý, là một trong những thành phố nổi tiếng bậc nhất của Ý. Ngoài vẻ đẹp độc đáo của thiên nhiên và con người, thành phố này còn là cái nôi của phong trào văn hóa Phục Hưng, được gọi là “Athens mới”. Kế thừa nét văn hóa đặc sắc của nước Ý, Firenze là một thành phố vô cùng lãng mạn. Cho đến nay, thành phố này

luôn là điểm đến lãng mạn đối với những người trẻ tuổi, nhưng thực ra từ xa xưa, nước Ý là một đất nước vô cùng sùng đạo. Người Ý khi ấy rất bảo thủ, họ nghiêm khắc tuân thủ theo các quy định của tôn giáo, tiêu diệt hết tất cả những sự vật, sự việc không phù hợp với quy định.

Giữa người với người, nhất là thanh niên nam nữ phải giữ khoảng cách, không cho phép có những hành vi, cử chỉ quá mức thân mật, nếu không sẽ bị người khác phỉ nhổ, khinh bỉ. Song, các quy định của tôn giáo không thể trói buộc được các thanh niên trẻ tuổi, những đôi tình naahn đang say trong lưới tình lúc nào cũng có thể tìm ra cách để tránh khỏi tầm nhìn của người khác, hưởng thụ khoảng thời gian hiếm hoi dành riêng cho lứa đôi. Chỉ có điều, những đôi tình nhân trẻ tuổi này không hề biết rằng, nguy hiểm cũng đang lặng lẽ tiến gần đến họ.

Một ngày nọ, có đôi tình nhân trốn khỏi sự giám sát của cha mẹ, lái xe tới một bãi đất hoang vu vắng vẻ để hẹn hò. Hai người đã cất công lựa chọn tỉ mỉ nơi hẹn hò bí mật này, họ tin chắc chắn đây sẽ là một đêm tuyệt vời.

Đúng lúc đôi tình nhân trẻ đang ôm hôn nhau đắm thiết trong xe, một ánh mắt sắc bén từ bên ngoài phóng vào trong xe qua khung cửa, một sự việc vô cùng đáng sợ đã xảy ra.

Sáng sớm hôm sau, một viên cảnh sát tuần tra trong lúc đi tuần đã trông thấy một chiếc xe ô tô đậu ở khoảng đất trống cách đường cái không xa, cửa xe ở chỗ ngồi bên cạnh ghế lái đang mở, nhưng xung quanh xe không có một ai. Mặc dù chỉ nhìn từ xa, song viên cảnh sát tuần tra đã cảm thấy hơi bất an, ông quyết định đi tới để xem xét. Mặc dù vị cảnh sát tuần tra này đã chuẩn bị tâm lí từ trước, nhưng vẫn bị cảnh tượng thê thảm trước mắt dọa cho sợ hết hồn. Một thi thể của nạn nhân nam đang ngồi dựa và ghế lái, đầu tựa vào khung cửa bên cạnh ghế lái. Qua khung cửa, cảnh sát tuần tra có thể nhìn thấy chiếc áo sơ mi trên người nạn nhân nam đang mở rộng, đáng vẻ anh ta trông chỉ như ngủ, có điều mặt mũi trắng nhợt, góc trái trên trán còn có một vết máu nhỏ.

Ở cách đó không xa, bên ngoài xe ô tô có một thi thể của nạn nhân nữ đang nằm nghiêng trên bãi cỏ, đầu nạn nhân nghiêng sang một bên, mũi miệng cũng có vết máu đã khô màu nâu thẫm. Trên thân thể nạn nhân nữ phủ đầy giấy báo, chỉ có tay, chân và đầu lộ ra ngoài. Sau khi nhìn rõ tình trạng hiện trường vụ án, cảnh sát tuần tra liền báo lên trên đồng thời miêu tả lại hiện trường vụ án. Nhưng khi đó cảnh sát vẫn chưa có được một quy trình phá án hoàn hảo, các nhân viên hỗ trợ cũng không biết làm thế nào để bảo vệ

hiện trường vụ án. Mặc dù cảnh sát địa phương đã ngay lập tức phái lực lượng cảnh sát đến hiện trường để bắt tay vào điều tra, song rất nhiều chứng cứ ở hiện trường đều không thể dùng được.

Bất đắc dĩ, cảnh sát đành phải chuyển thi thể nạn nhân đến phòng khám nghiệm tử thi để khám nghiệm. Pháp y đã kiểm tra kĩ thi thể nạn nhân, và có được kết quả khám nghiệm sơ bộ. Nạn nhân lần lượt là Carmela De Nuccio 21 tuổi và người bạn trai 30 tuổi của cô ấy, Giovanni Foggi. Ngoài thân phận của nạn nhân, pháp y còn phát hiện thấy bên ngoài thi thể của nạn nhân có rất nhiều vết thương do súng và dao gây ra, hai nạn nhân đều chết bởi một phát súng chí mạng. Ngoài trừ vết đạn bắn, phần bụng dưới của nạn nhân nữ Carmela còn có rất nhiều vết thương, và hung thủ đã xâm hại cô ấy. Điều làm cho người ta thấy kinh hãi hơn cả là hung thủ còn cắt đi bộ phận sinh dục của nạn nhân. Pháp y không hiểu tại sao hung thủ lại tàn độc đến như vậy, cũng không hiểu mục đích của hung thủ khi làm như vậy là gì, anh ta chỉ có thể giao nộp báo cáo kết quả thu được cho cảnh sát, để cảnh sát đi tìm câu trả lời.

Sau khi có được báo cáo khám nghiệm tử thi, sĩ quan cảnh sát Ruglo Pelogini lại bắt đầu kiểm tra các manh mối khác. Ông hiểu rõ rằng từng chi tiết và từng yếu tố có ở hiện trường vụ án đều vô cùng quan trọng, phải làm rõ xem hiện trường vụ án thiếu thứ gì và có những gì thì cảnh sát mới có thể từ từ vạch ra quá trình gây án, từ đó từng bước ghép các tình tiết mà nạn nhân gặp phải trước khi bị giết hại được. Qua điều tra, cảnh sát phát hiện buổi tối hôm trước khi bị sát hại, nạn nhân đã tới sàn nhảy Disco chơi, đến khi buổi tiệc kết thúc mới lái xe rời khỏi. Cảnh sát cho rằng có lẽ sau khi rời khỏi sàn nhảy, nạn nhân đã đi thẳng tới địa điểm xảy ra vụ án, họ muốn hẹn hò ở nơi hoang vu vắng vẻ đó.

Theo những bằng chứng từ báo cáo khám nghiệm tử thi cùng các manh mối khác ở hiện trường vụ án, cảnh sát đã sàng lọc và sắp xếp quá trình xảy ra vụ án. Buổi tối hôm xảy ra án mạng, vào lúc hai nạn nhân đang thân mật trong xe, hung thủ đã cầm súng trong tay và lặng lẽ tiếp cận họ. Hắn ta tiến sát về phía chiếc xe từ bên phải ghé lái, sau đó dùng đèn pin soi vào bên trong từ cửa sổ xe. Ánh sáng đột ngột đã khiến hai nạn nhân trong xe bất ngờ. Giovanni quay đầu lại để xem xét tình hình, nhưng do ngược sáng nên anh không nhìn rõ được tình hình bên ngoài, thế là tránh không kịp. Sau khi thấy Giovanni quay đầu lại, hung thủ đã nổ súng ngay lập tức, Giovanni trúng đạn và tử vong. Thấy Giovanni bị giết hại, Carmela sợ hãi hét lên, cô

ấy mở cửa xe để chạy trốn theo phản xạ, nhưng tốc độ của cô ấy không thể nhanh hơn viên đạn bay được. Mới chạy được có vài mét, hung thủ đã nổ súng giết chết cô ấy.

Mặc dù đã sắp xếp được quá trình xảy ra vụ án, nhưng cảnh sát không hiểu rõ được động cơ gây án của hung thủ là gì. Lại bởi vì chuyện xảy ra ở nơi hoang vu vắng vẻ nên cảnh sát tạm thời không tìm được nhân chứng. Có điều, vụ án này lại có nhiều điểm tương tự với một vụ án giết người bị bỏ ngõ cách đây nhiều năm, nó cũng xảy ra ở một bãi đất hoang vắng vùng ngoại ô phía Bắc của Firenze, nạn nhân cũng là một đôi tình nhân trẻ tuổi (Pasquale Gentilcore và Stefania Pettini) , họ cũng bị sát hại khi đang hẹn hò trong xe.

Trong vụ án giết người chưa được phá từ nhiều năm trước này, cảnh sát cũng không tìm ra được động cơ gây án của hung thủ, hơn nữa, những gì nạn nhân nữ Stefania gặp phải hoàn toàn giống với những gì Carmela gặp phải. Nhưng trong vụ án đó, mặc dù hung thủ đã cắt nhiều nhát vào bộ phận sinh dục của nạn nhân nữ, còn nhét cả dị vật vào bên trong, nhưng hắn không hề cắt bỏ nó. Mặc dù hơi khác một chút, nhưng cảnh sát vẫn quyết định xử lý đồng thời hai vụ án này. Đúng vào lúc người dân nơi đây đang tò mò suy đoán liệu hai vụ án này có liên quan gì đến nhau hay không, thì tình tiết vụ án đã có bước ngoặt.

Cảnh sát địa phương bắt được một kẻ thường xuyên rình mò các cặp tình nhân, cũng là người dân vùng này, kẻ này tên là Anzo Spalletti. Ngay lập tức, cảnh sát đưa Anzo ra tòa với tội danh đã gây ra hai vụ án giết người. Người dân nơi đây đều biết Anzo là một kẻ cuồng nhìn trộm, nếu khi rình mò bị bắt được, rất có khả năng Anzo sẽ chó cùng dút giậu, giết chết người bị mình rình trộm, vì thế, khi hắn ta bị cảnh sát bắt đi, mọi người đều cho rằng vụ án đến đây là kết thúc, có lẽ Anzo chính là hung thủ gây ra hai vụ án mạng đó. Song, một vụ án giết người tàn nhẫn nữa đã xảy ra.

Một ngày nọ vào hai tháng sau, Stefano Baldi 26 tuổi và vợ chưa cưới Susanna Cambi 24 tuổi sau khi xem phim ở rạp chiếu phim xong liền quyết định đi hẹn hò ở vùng ngoại ô Firenze. Cũng giống với hai vụ án trước, đúng vào lúc đôi tình nhân đang nồng nhiệt trong xe, hung thủ đột nhiên xuất hiện. Hung thủ dùng đèn pin soi làm cho nạn nhân bị chói mắt, sau đó nhanh chóng nổ súng, hai nạn nhân lần lượt bị giết hại. Sau hi gây án, hung thủ lại lúi thúi nạn nhân nữ ra khỏi xe và xâm hại. Cuối cùng, hắn cắt bộ phận sinh dục của nạn nhân nữ.

Vụ án giết người mới xảy ra khiến cho cảnh sát không thể không thừa nhận rằng họ đã bắt nhầm người, Anzo vô tội được thả ra, đối với cảnh sát, không còn nghi ngờ gì nữa, đây chắc chắn là một sự cố đáng hổ thẹn. Nhưng sau khi vụ án này xảy ra, cảnh sát đã tìm được một số chứng cứ quan trọng từ hiện trường vụ án. Trong đó, chứng cứ quan trọng nhất chính là vỏ đạn hung thủ để lại hiện trường. Các chuyên gia ngay lập tức tiến hành kiểm tra đường bay của viên đạn, xác định những vỏ đạn này đều từ khẩu súng ngắn 22 li. Sau đó, các chuyên gia bắt đầu so sánh vỏ đạn của vụ án này với vỏ đạn trong hai vụ án trước. Kết thúc cho thấy, vỏ đạn trong hai vụ án trước là từ cùng một khẩu súng bắn ra. Bây giờ, cảnh sát có thể xác định chắc chắn rằng hai vụ án trước là do cùng một hung thủ gây ra.

Cho đến khi một vụ án giết người nữa xảy ra, cảnh sát mới tin chắc rằng họ đang phải đối mặt với một tên tội phạm giết người hàng loạt, ngoại trừ lối hành sự hung ác, tàn ác, cảnh sát còn tìm ra được đặc điểm gây án của hung thủ: trong hai vụ án này, hung thủ đều có những hành vi phạm tội biến thái, lệch lạc đến cùng cực, đó là hẳn sẽ cắt đi bộ phận sinh dục của nạn nhân nữ. Ngoài ra, hung thủ đã ngay lập tức gây án sau khi cảnh sát bắt giữ Anzo, có nghĩa là hẳn ta muốn dùng vụ án giết người mới này để thể hiện một cách rõ ràng rằng hung thủ là mình chứ không phải người khác.

Nỗi u ám kinh hoàng lại bao trùm lên Firenze, người người đều lo lắng, sợ tên sát thủ giết người hàng loạt máu lạnh điên cuồng khủng bố kia sẽ tìm đến mình. Các tờ báo ở địa phương liên tục đăng bài, tiêu đề “Tên quái nhân vùng Florence¹” đã lan truyền khắp nơi trên thế giới. Lúc này, để nhanh chóng phá được án, cảnh sát địa phương đã thiết lập đường dây riêng, hi vọng những người biết chuyện có thể báo lại với cảnh sát. Sau khi lập đường dây riêng, cảnh sát nhận được rất nhiều cuộc gọi, song, những đối tượng bị tố cáo này đều không phải là tên hung thủ mà cảnh sát đang truy tìm. Thời gian dần trôi đi, cảnh sát vẫn không thể nắm được chứng cứ quan trọng, công tác điều tra liên quan bắt đầu từng bước bị đóng băng.

1. Florence là tên gọi phổ biến của Firenze trong tiếng Anh và tiếng Pháp. Một ngày nọ vào một năm sau, Firenze lại xảy ra một vụ án mạng. Một người lái xe máy đã phát hiện thấy một chiếc ô tô gặp sự cố đậu ở ven đường trên con đường ngoại ô Firenze về vùng nông thôn. Ban đầu, người báo án tưởng đây là một chiếc xe bị tai nạn, mãi đến khi nhân viên cứu hộ đến hiện trường, người báo án mới biết đây vốn không phải một vụ tai nạn.

Nạn nhân Paolo Mainardi cùng bạn gái Antonella Migliorini bị bắn chết. Antonella đã chết ngay tại chỗ, nhưng Paolo lại may mắn thoát được một kiếp. Paolo được đưa vào bệnh viện cấp cứu, sau đó, các điều tra viên khẳng định vụ án giết người bằng súng này có liên quan đến “Tên quái nhân vùng Florence”

Nhìn từ hiện trường gây án, có lẽ nạn nhân đã thấy được hành tung của hung thủ, lúc hung thủ đến gần, Paolo đã ngay lập tức lái xe, định quay đầu bỏ chạy, nhưng trong lúc hoảng loạn, bánh sau của xe bị kẹt ở rãnh ven đường không thể thoát ra được. Lúc này, hung thủ vô cùng bình tĩnh, trước tiên hắn bắn vỡ đèn phía trước của xe, sau đó bắt đầu nổ súng vào hai người trong xe. Chỉ có điều cuộc tấn công này không được tiến hành theo đúng như kế hoạch của hắn, nơi xảy ra vụ án lại ở ngay gần thôn làng, để tránh không bị người ta trông thấy, hung thủ không tra tấn thi thể của nạn nhân, sau khi nổ súng hắn liền vội vàng bỏ chạy. Bởi vì hung thủ vội vàng bỏ trốn nên hắn không biết rằng Paolo vẫn còn sống, đây là lần đầu tiên hung thủ phạm sai lầm.

Lúc này, các nhân viên điều tra vô cùng hi vọng Paolo đang thương tích trầm trọng có thể sống sót, hi vọng anh ấy trông thấy được đặc điểm diện mạo của hung thủ để giúp cảnh sát phá án. Thật không may là, Paolo đã tử vong vào sáng sớm hôm sau. Paolo tử vong khiến cảnh sát mất đi cơ hội để bắt tên hung thủ về quy án, vì vậy, cảnh sát tạm thời giấu thông tin Paolo đã chết, lợi dụng điểm này để lừa gạt hung thủ, ép hắn phải lộ ra dấu vết. Cảnh sát huy động truyền thông hỗ trợ tuyên bố công khai rằng nạn nhân đã nhìn thấy được một số manh mối, đồng thời đã báo lại sự việc với cảnh sát.

Cảnh sát hi vọng sau khi đọc được tin này hung thủ sẽ mắc sai lầm, nhưng hung thủ vô cùng xảo quyệt. Vài ngày sau khi an táng Paolo, nửa đêm, hung thủ đã gọi vào điện thoại của nhân viên cứu hộ đã cấp cứu cho Paolo. Sau khi nhân viên cứu hộ này nhận điện, hung thủ đột ngột hỏi tình trạng của Paolo, vì vừa tỉnh giấc nên anh ấy trả lời theo phản xạ: “Paolo? Anh ta chết rồi.” Sau khi xác định Paolo đã chết, hung thủ liền lớn tiếng tuyên bố sẽ làm một vụ đồ sát lớn, hắn sẽ cho tất cả mọi người cảm thấy “hài lòng”. Nhân viên cứu hộ Ale Grandi vội vàng báo cảnh sát, để đề phòng tên hung thủ, cảnh sát quyết định bảo vệ Ale.

Trong một khoảng thời gian sau đó, “Tên quái nhân vùng Florence” bắt đầu liên tục quấy rối Ale bằng điện thoại công cộng. Trong điện thoại, “Tên quái nhân vùng Florence” đe dọa Ale, bảo anh ấy phải cẩn thận người thân

của mình. Do “Tên quái nhân vùng Florence” sử dụng điện thoại công cộng, không thể truy rõ hành tung, vì vậy cảnh sát vẫn không biết được thân phận của hắn. Đúng vào lúc cảnh sát đang cố gắng tìm trăm phương ngàn kế, một manh mối bỗng dưng xuất hiện đã thay đổi phương hướng điều tra của vụ án giết người hàng loạt này.

“Tên quái nhân vùng Florence” gửi cho cảnh sát một bức thư, trong bức thư nặc danh này, hắn nói bằng giọng điệu trào phúng, chế giễu: “Tại sao các người không thử tra lại vụ án mạng mười năm trước?” Sau khi nhận được bức thư khiêu khích này, cảnh sát ngay lập tức kiểm tra lại hồ sơ các vụ án chưa được phá của mười năm về trước. Sau khi kiểm tra tỉ mỉ, cảnh sát tìm ra được một vụ án giết người vô cùng man rợ giống với vụ án “Tên quái nhân vùng Florence” gây ra. Hóa ra, từ mười năm về trước, ở một nơi hoang vu hẻo lánh vùng ngoại ô của Firenze đã có một đôi tình nhân trẻ bị bắn chết trong xe ô tô.

Khi đó, nạn nhân Barbara Locci và người tình của cô ấy là Antonio Lo Bianco đang nồng cháy trong xe, hung thủ sử dụng khẩu súng ngắn 22 li bắn liên tục 8 phát vào ghế lái, hai nạn nhân chết ngay tại chỗ. Sau khi điều tra, viên cảnh sát hình sự phụ trách vụ án này cho rằng hung thủ giết người có lẽ là chồng của Barbara, hắn giết người vì ghen tuông. Cảnh sát vội vàng kết án, chồng của Barbara bị phán án chung thân. Cho đến nay, chồng của Barbara vẫn đang ở trong tù chịu án.

Trong vụ án mạng bằng súng mười năm trước, cảnh sát tìm thấy 8 mảnh vỏ đạn ở hiện trường, những vỏ đạn này đã trở thành điểm mấu chốt để phá án. Để xác minh những mảnh vỏ đạn này có phải từ cùng một khẩu súng hay không, chuyên gia giám định quyết định dùng kính hiển vi so sánh để kiểm tra những vỏ đạn này. Sau khi so sánh những dấu vết li ti trên vỏ đạn, chuyên gia giám định xác định 8 mảnh vỏ đạn này và những vỏ đạn trong các vụ án mới xảy ra gần đây đều từ cùng một khẩu súng. Như vậy, những vụ án giết người hàng loạt này đều có chung một hung khí. Cảnh sát bắt đầu truy vết khẩu súng ngắn 22 li đã giết chết Barbara và người tình của cô ấy. Cảnh sát kiểm tra kĩ lại hồ sơ, khẳng định người có khẩu súng ngắn này có lẽ có mối quan hệ với Barbara, rất có thể hắn là bạn của Barbara. Nhờ có manh mối này, cảnh sát đã truy lùng ra được một tên tội phạm vô cùng nổi tiếng, người này tên là Francesco Vinci, hắn cũng từng là người tình của nạn nhân Barbara. Francesco là một người đàn ông có thân hình vạm vỡ, hắn rất thích khoe khoang khí thế nam nhi của mình trước phái nữ. Qua

điều tra thu thập thông tin, cảnh sát phát hiện từ trước đến nay người này luôn có tiếng là bạo lực, cảnh sát cuối cùng cũng tin chắc rằng họ đã tìm được một nghi phạm đầu tiên.

Không lâu sau, cảnh sát lại nhận được tin tình báo, có người phát hiện thấy một chiếc xe ô tô cũ nát ở nơi vắng vẻ hoang vu. Chiếc xe này bị cảnh cây phủ lấp, trông vô cùng bí hiểm. Qua kiểm tra xác thực, cảnh sát phát hiện chủ của chiếc xe này chính là Francesco, manh mối này lại càng tăng thêm mối hiểm nghi cho Francesco. Để không đánh mất thời cơ bắt giữ Francesco, cảnh sát quyết định hành động ngay, nhưng ngay sau khi cảnh sát bắt được Francesco, tình tiết vụ án lại có thêm bước ngoặt nữa khiến người ta kinh ngạc.

Mấy tháng sau, một khách nước ngoài người Đức bị hại. Cảnh sát kiểm tra kỹ vỏ đạn hung thủ để lại hiện trường, xác định hung thủ gây án chính là “Tên quái nhân vùng Firenze”, họ đành phải phóng thích Francesco. Trong vụ án này, “Tên quái nhân vùng Firenze” đã mắc phải một sai lầm. Qua kiểm chứng, nạn nhân Friedrich Horst Meyer và Jens Uwe Rusch đều là nam giới, cả hai người vẫn còn đang đi học. Bởi vì một trong hai nạn nhân có thân hình mảnh mai, lại để tóc dài màu vàng, vì vậy đôi du học sinh người Đức này mới bị “Tên quái nhân vùng Firenze” chọn làm đối tượng. Sau khi ra tay rồi, “Tên quái nhân vùng Firenze” mới phát hiện cả hai nạn nhân đều là nam giới, vì vậy hắn không có hứng thú để tiếp tục hoàn thành “nghĩ thức”.

Sau khi vụ án xảy ra, “Tên quái nhân vùng Firenze” lại gửi cho cảnh sát một bức thư khiêu khích nặc danh. Trong thư, “Tên quái nhân vùng Firenze” tiết lộ tại sao hắn lại rat ay với người nước ngoài. Hóa ra, khi ra tay với người nước ngoài thì sẽ không để lại hồ sơ mất tích, như vậy việc phá án của cảnh sát sẽ trở nên khó khăn hơn. Rõ ràng, “Tên quái nhân vùng Firenze” muốn chơi đùa đuổi bắt với cảnh sát. Mức độ chịu đựng của người dân Firenze đã lên đến cực hạn, mọi người đã hoàn toàn mất đi lòng tin với cảnh sát, báo chí truyền thông đã bắt đầu “ném đá” công kích hệ thống cảnh sát và chính quyền, ban ngành có liên quan của Firenze. Trước áp lực từ nhiều phía, vụ án giết người hàng loạt này đã được giao cho Cơ quan Cảnh sát Quốc gia của Ý, do tổ trưởng tổ trọng án - thanh tra Kostì Banal toàn quyền điều tra. Kostì quyết định tìm đến sự trợ giúp của chuyên gia tâm lý tội phạm, và triển khai điều tra lại từ đầu.

Trong cuộc điều tra lần này, chuyên gia tâm lí tội phạm khuyên Kosti nên tận dụng kho hồ sơ dữ liệu các vụ án của tổng cục, lựa chọn ra những người có tiền án, đồng thời có thể tự do hành động trong khoảng thời gian “Tên quái vật vùng Firenze” gây án, xác định thời gian, địa điểm và tất cả hướng hành động có thể tra được trong tiền án. Qua so sánh, cảnh sát phát hiện một cái tên liên tục mang nhiều tiền án tiền sự - Pietro Pacciani sống tại khu vực nội thành Firenze nơi liên tục xảy ra án mạng, hắn còn từng phạm tội bạo hành và nghi ngờ giết người.

Pietro là một người đàn ông trung niên đã kết hôn, hắn là công nhân làm việc ở nông trường, có 3 người con. Năm 1950, Pietro đính hôn với cô gái xinh đẹp nhất trong thôn làng, nhưng chưa kịp kết hôn thì một lần tình cờ, hắn đã phát hiện người vợ chưa cưới của mình vụng trộm với anh chàng nhân viên tiếp thị trong một chiếc xe. Sự phản bội của cô vợ chưa cưới khiến Pietro vô cùng tức giận, hắn xông vào trong xe giết chết nhân viên tiếp thị kia. Sau khi giết người, Pietro đã chủ động đầu thú. Năm 1951, Pietro bị xét xử. Trong phần tự biện hộ, Pietro nói rằng bởi vì trông thấy bạn gái đang vụng trộm với người đàn ông khác nên hắn mới mất đi lí trí, ra tay giết người. Cuối cùng, tòa phán quyết, Pietro bị kết án 13 năm tù có thời hạn.

Sau khi chuyên gia tâm lí tội phạm xem xét kĩ lưỡng toàn bộ hồ sơ vụ án liền cảm thấy Pietro có nhiều điểm chung với “Tên quái vật vùng Firenze”, rất có thể vì bị vợ chưa cưới phản bội nên hắn mới căm hận phụ nữ, bởi vậy mới điên cuồng trả thù. Sau khi khoan vụng trộm được kẻ tình nghi, cảnh sát lập tức hành động, nhưng vì chưa đủ chứng cứ nên không thể trực tiếp bắt Pietro được, đành phải đưa hắn đến sở cảnh sát để thẩm vấn. Trong lần thẩm vấn đầu tiên, Pietro tỏ ra vô cùng gian xảo, thậm chí hắn còn có khả năng kiểm soát, thao túng thanh tra thẩm vấn. Những biểu hiện của Pietro đều phù hợp với bức phác họa chân dung tội phạm của chuyên gia tâm lí tội phạm và cảnh sát, điều này cũng làm cho Kosti càng tin rằng hắn chính là “Tên quái nhân vùng Firenze”.

Cơ quan cảnh sát quốc gia quyết định điều tra nghi phạm này. Khi đó, Pietro đã 60 tuổi, mặc dù hắn có vấn đề về sức khỏe, nhưng điều tra viên tin rằng hắn vẫn còn đủ khả năng để gây ra một loạt các vụ án mạng khác nữa. Trong lúc giám sát Pietro, cảnh sát còn chú ý rằng mặc dù đã 60 tuổi nhưng hắn rất khỏe, có thể vác cả hòn đá leo núi. Nhưng họ vẫn cần phải xác thực

chứng cứ chứng minh rằng Pietro chính là “Tên quái nhân vùng Firenze” , chỉ có như vậy, cảnh sát mới có thể đưa hắn ra tòa.

Để có đủ chứng cứ, cảnh sát quyết định tiến hành lục soát nghiêm ngặt căn nhà của Pietro suốt 11 ngày. Sau khi lục soát, cuối cùng cảnh sát cũng tìm thấy một cuốn sổ vẽ trong phòng của Pietro, đây là vật phẩm không thể mua được ở Ý, cảnh sát bắt đầu nghĩ mọi biện pháp để truy tìm nơi bán cuốn sổ vẽ này. Cuối cùng, họ phát hiện cuốn sổ vẽ này có bán tại một cửa hàng ở Osburg, Đức, mà người mua cuốn sổ này chính là hai học sinh người Đức. Đây là chứng cứ vô cùng chính xác, cảnh sát hoàn toàn có thể sử dụng cuốn sổ vẽ này để liên hệ Pietro với vụ án mạng. Nhưng muốn chứng minh tội trạng của Pietro, họ còn phải chứng minh được Pietro có liên quan đến khẩu súng ngắn 22 li kia.

Sau cùng, khi lục soát vườn hoa nhà Pietro, họ đã tìm thấy một băng đạn trong góc vườn. Cảnh sát ngay lập tức mang đạn về trung tâm giám định để làm các phân tích có liên quan. Sau khi các chuyên gia giám định kiểm tra đối chiếu tỉ mỉ, chứng thực băng đạn tìm thấy ở vườn hoa nhà Pietro giống với loại đạn được dùng ở hiện trường vụ án. Cuối cùng, công tố viên đã nắm đủ chứng cứ để khởi tố Pietro Pacciani ra tòa xét xử.

Mặc dù Pietro vẫn một mực nói rằng mình vô tội, nhưng tòa vẫn phán Pietro án tù chung thân. Không lâu sau, người ta lại bắt đầu nghi ngờ phán đoán của cảnh sát. Trong mắt nhiều người, Pietro hình như hoàn toàn không phù hợp với hình tượng “Tên quái nhân vùng Firenze” , lão già vừa lùn vừa béo này thực sự có thể gây ra vụ án giết người hàng loạt ư? Băng đạn tìm thấy ở vườn hoa nhà Pietro liệu có phải là do cảnh sát cố ý sắp đặt? Trong vụ án này vẫn còn rất nhiều điểm đáng nghi ngờ chưa có câu trả lời, vì vậy tòa cho phép Pietro kháng án.

Mặc dù vẫn còn nghi ngờ, nhưng cơ quan cảnh sát quốc gia vẫn luôn khẳng định rằng Pietro chính là “Tên quái nhân vùng Pirenze”. Để tránh bị người ta dị nghị, cảnh sát quyết định kiểm tra lại chứng cứ thu được từ nhà Pietro một lần nữa. Họ phát hiện một số chứng cứ có thể chứng minh rằng Pietro không gây án một mình. Hai người bạn của Pietro là bưu tá đã về hưu Mario Vanni và gã lang thang Giancarlo Lotti từng thẳng thắn thừa nhận với cảnh sát rằng, họ từng trợ giúp Pietro thực hiện những vụ án mạng đó. Bởi vì lời khai mà hai người cung cấp hoàn toàn phù hợp với những thông tin mà cảnh sát nắm được, những chi tiết được miêu tả trong lời khai hoàn toàn thống nhất với các chi tiết ở hiện trường, vì vậy cảnh sát đã tin vào lời khai

của họ. Qua điều tra xác minh, cảnh sát xác nhận hai người này cùng tham gia vào bốn vụ án mạng. Cuối cùng Mario Vanni bị phán án tù chung thân, còn Giancarlo Lotti vì đã phối hợp với cảnh sát nên được giảm án, bị phán 26 năm tù có thời hạn.

Cảnh sát Ý nhận định Mario Vanni và Giancarlo Lotti đã tham gia vào vụ án giết người dưới sự khích lệ của Pietro, họ có thể tự tin khẳng định trước tòa rằng Pietro chính là kẻ cầm đầu của nhóm sát thủ máu lạnh này. Cảnh sát đã nắm được chứng cứ xác thực, cùng với sự chỉ điểm của Mario và Giancarlo, Pietro khó mà thoát khỏi lưới pháp luật, song, trước khi hầu tòa, Pietro lại tử vong tại nhà. Thi thể của hắn được đưa tới trung tâm khám nghiệm tử thi để khám nghiệm, nhân viên khám nghiệm cho rằng hắn ta chết vì suy tim. Đối với rất nhiều người, cái chết của Pietro khiến họ khó mà làm rõ được thân phận thực sự của “Tên quái nhân vùng Firenze”, nhưng đối với cảnh sát thì Pietro chính là “Tên quái nhân vùng Firenze”. Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người hàng loạt vô cùng biến thái. Trong vụ án mạng liên hoàn này, đặc điểm gây án của hung thủ vô cùng rõ ràng. Thí dụ như nạn nhân đều bị giết hại khi đang ở trong xe, tất cả hiện trường các vụ án đều ở nơi xa xôi vắng vẻ, quá trình gây án và thủ đoạn gây án của hung thủ hầu như đều giống nhau, nạn nhân chết vì bị súng bắn, hung khí là một khẩu súng ngắn 22 li.

Mặc dù vụ án “Tên quái nhân vùng Firenze” vẫn còn để lại nhiều điểm mờ hồ, nhưng tác giả cho rằng, việc Pietro chính là “Tên quái nhân vùng Firenze” là điều không cần phải nghi ngờ. Trước tiên, hai tên đồng phạm với Pietro đã nhận tội, họ cung cấp lời khai rất chi tiết cho cảnh sát, những chi tiết trong lời khai đủ để chứng minh Pietro chính là kẻ chủ mưu gây ra một loạt các vụ án mạng tàn nhẫn đó. Tiếp đến, Pietro có đầy đủ động cơ gây án. Vợ chưa cưới của hắn đã phản bội hắn ngay trước khi làm đám cưới, hơn nữa hắn đã từng đích thân ra tay giết chết tình địch. Bởi vì Pietro đã tận mắt chứng kiến cảnh vợ chưa cưới của mình vụng trộm với người khác, vì vậy cảnh tượng ấy đã gây ra thương tổn khó mà cứu vãn được trong tâm lí của hắn, cũng tức là, khoảnh khắc ấy, tâm lí hắn bắt đầu lệch lạc.

Trong trường hợp thông thường, kể cả khi con người ta tận mắt chứng kiến vợ sắp cưới phản bội lại mình cũng khó mà có hành động giết người được, nhưng Pietro đã làm như vậy, điều này đủ để cho thấy hắn là một kẻ máu lạnh và coi thường mạng người. Ngoài ra, trong lúc kích động, Pietro đã

giết chết tình địch ngay trong xe, cảm giác trả được mối thù hận lớn lao ấy khiến hắn lần đầu tiên được nếm trải sự sung sướng khác thường. Quan trọng hơn là, cảnh tượng và khung cảnh giết người ấy đã hằn sâu vào trong tâm trí hắn.

Bởi vậy, các vụ án mà Pietro gây ra có liên quan đến xe và các đôi tình nhân trẻ đang thân mật trong xe, điều này không chỉ vì hắn muốn gây án theo một hình thức cố định, mà chủ yếu còn có liên quan đến việc hắn muốn tái hiện lại y hệt cảnh tượng nào đó trong thế giới ảo tưởng của mình. Ngoài ra, cùng với việc số lần gây án ngày một tăng, động cơ gây án chính của Pietro cũng từ giết chết nạn nhân trở thành xâm hại và tra tấn thi thể của nạn nhân nữ, qua đó càng thêm một bước thể hiện sự căm ghét thù hận của Pietro với phụ nữ.

Pietro còn có một đặc điểm trong nhân cách, cũng chính nhờ đặc điểm này hắn ta mới có thể dễ dàng thao túng một số người bên cạnh mình. Mario Vanni và Giancarlo Lotti chính là công cụ mà Pietro lựa chọn, khi gặp những nạn nhân mà hắn không thể một mình ra tay được, Pietro sẽ mang theo chúng để giúp hắn hoàn thành án mạng. Bởi hai đồng phạm này hoàn toàn bị Pietro kiểm soát, vì vậy chúng không có động cơ gây án rõ ràng, nhưng điều này cũng có nghĩa chúng giống như Pietro, cũng là những kẻ máu lạnh cực đoan, tàn ác và mất hết nhân tính.

HUNG THỦ MÁU LẠNH

CHƯƠNG 3

Cuối những năm 80 của thế kỉ 20, John Sweeney, một thợ mộc đạo sinh ra ở vùng Tây Bắc nước Anh đến sinh sống ở London. Đối với John thì bốn bề là nhà, hắn chưa bao giờ ở lại một thành phố nào đó quá lâu, nhưng lần này, hắn quyết định ở lại London. Tiếp đó, mọi chuyện đều diễn ra vô cùng thuận lợi, hắn tìm được một công việc làm mộc trong một studio chụp ảnh thời trang ở West End tại London, không lâu sau, hắn gặp được một cô gái xinh đẹp đến từ Ohio, Melissa Halstead.

Melissa là một người mẫu, cô ấy cũng làm việc ở West End, Melissa lần đầu đến London, còn chưa quen thuộc với mọi thứ, cũng không có bạn bè. Nhưng John lại vô cùng quen thuộc London, sau khi quen biết Melissa, John thường xuyên đưa cô ấy đi thăm thú khắp nơi. Chẳng mấy chốc hai người đã nảy sinh tình cảm và xác nhận quan hệ yêu đương với nhau. Sau đó, Melissa và John thuê một căn hộ chung cư ở khu nhà cao cấp ven hồ tắc

đất tấc vàng gần quảng trường Sloane, London, họ chính thức sống chung với nhau.

Ngoại trừ công việc chính, John còn là một họa sĩ vẽ tranh phác họa, hẳn thường vẽ vào những khi rảnh rỗi, theo hẳn thì vì bản thân có được năng khiếu nghệ thuật này nên mới có thể thu hút được Melissa, một người cũng yêu nghệ thuật. Nhưng trong hồ sơ của cảnh sát vẫn còn ghi chép tỉ mỉ về mặt tối trong đời sống riêng của John. Đúng là John biết vẽ tranh phác thảo, nhưng đời sống riêng tư của hắn vô cùng phóng túng. Cảnh sát cho rằng, sở dĩ Melissa ở bên John hoàn toàn là bởi bản chất của hai người họ giống nhau.

Thực tế, tình cảm giữa Melissa và John không duy trì được bao lâu, sau khi cảm giác mới mẻ ban đầu phai đi, bản chất thật của John bắt đầu có xu hướng lộ ra. John vốn là một kẻ ngang tàng thô bạo, cứ có mâu thuẫn xảy ra là hắn sẽ vung tay vung chân với Melissa. Melissa không thể chịu đựng nổi nữa bèn tìm kiếm sự trợ giúp của cảnh sát. Khi em gái của Melissa đến London chơi từng ở nhờ trong căn hộ chung cư mà Melissa cùng John. Trong khoảng thời gian đó, cô nàng đã tận mắt chứng kiến cảnh John bạo hành Melissa, vì vậy đã gọi điện báo cảnh sát. Trong hồ sơ ghi chép của cảnh sát, John từng hai lần bị tố cáo đã đánh đập Melissa dã man và tội danh đã thành lập. Nhưng chuyện đáng sợ hơn nữa còn chưa xảy ra, bởi vì cô người mẫu thời trang này bất giác đã từng bước rơi vào vòng xoáy bạo lực của một tên giết người hàng loạt.

Cuối năm 1987, hợp đồng của Melissa hết hạn, cô ấy sắp bị trục xuất khỏi Anh. Melissa vô cùng vui sướng, bởi vì cô biết rằng đây chính là cơ hội để rời khỏi John. Nhân cơ hội này, Melissa chuyển đến sống ở Vienna, nhưng cô ấy vẫn chưa thể thực sự thoát khỏi John. Đối với John, Melissa chính là người bạn đời mà hắn yêu chân thành, vì vậy hắn không muốn Melissa rời bỏ mình. Sau khi Melissa rời đi, John cũng tìm đến, họ gặp nhau, Melissa đành phải thỏa hiệp, nhưng những trận bạo hành không có hồi kết đã định trước kết quả cuối cùng từ lâu.

Trong một lần cãi vã vô cùng dữ dội, John dùng một cây búa nhỏ định bằng sắt đập vỡ đầu Melissa. Melissa phải mổ cấp cứu, còn John bị giam trong nhà tù. Lần này, John bị tố cáo tội đánh đập dã man Melissa. Cảnh sát Vienna đã bắt giữ John và tạm giam hắn lại. Melissa may mắn thoát được một kiếp, sau khi ra viện, cô ấy gọi điện cho em gái. Trong điện thoại, Melissa đã liên tục nhấn mạnh, rằng mối tình này sẽ không có kết quả, và

nói với em gái rằng: “Nếu một ngày nào đó em không tìm được chị, thế thì chắc chắn là chị đã bị anh ta giết chết rồi, có thể anh ta còn vứt xác chị đi nữa.”

Mặc dù Melissa đã có dự cảm chẳng lành, nhưng cô ấy vẫn chưa thể nhân cơ hội này để thoát khỏi John. Thực tế, Melissa không hiểu được rằng cô ấy đã quen với việc bị John khống chế, mà John cũng đã hoàn toàn kiểm soát được tình cảm của cô ấy, sự kiểm soát này là thứ mà Melissa đã biết trước, nhưng vẫn trở tay không kịp. Dù đã bị lừa đến mức toàn thân đều là những vết thương, nhưng John vẫn dùng những lời đường mật và tình cảm dối trá giả tạo để thuyết phục Melisa. Cuối cùng, Melissa lại một lần nữa bị John làm cho lay động, cô ấy chủ động đưa đơn lên chính quyền Vienna để xin thả John ra. Khi đó, Melissa không hề hay biết rằng, nếu cô ấy không thể thoát khỏi John thì chỉ còn nước mất mạng.

Sau khi John được thả ra, Melissa và hắn cùng chuyển đến sống ở Amsterdam. Một khoảng thời gian sau đó, đôi tình nhân này dường như đã trải qua những tháng ngày yên ổn. Trong con mắt người chủ cho thuê nhà, John và Melissa có thể coi là khách hàng đúng tiêu chuẩn, họ đóng tiền nhà đúng hạn, chưa từng gây ra rắc rối, phiền phức nào. Tháng 11 năm 1989, Melissa 33 tuổi gọi điện thoại cho người thân ở Mỹ. Đây là thói quen của Melissa, hầu như năm nào cô ấy cũng gọi điện cho người thân vào tháng Mười một để nói với mẹ một câu “Chúc mừng sinh nhật.” Song, đáng tiếc là lần này người thân không có ở nhà, vì vậy họ không nhận được cuộc gọi đó. Cho dù thế nào, người thân của Melissa cũng không ngờ được, thực ra cuộc gọi này chính là cơ hội cuối cùng để họ và Melissa liên lạc qua điện thoại.

Vì không ai nghe máy, Melissa đã để lại lời nhắn cho gia đình. Đầu tiên cô ấy chúc mừng sinh nhật mẹ, hi vọng bà luôn vui vẻ, sau đó lại nói rằng mình định mua một cái máy fax, lần sau gọi điện cô ấy sẽ nói số fax của mình cho mọi người, như vậy thì họ có thể liên lạc với nhau. Từ đó trở đi, người thân của Melissa ở nước Mỹ xa xôi không còn nhận được tin tức gì của cô ấy nữa. Melissa đã mất tích.

Tháng 4 năm 1990, chủ nhà của John và Melissa kinh ngạc vô cùng khi phát hiện ra cặp đôi khách thuê nhà kiểu mẫu bỗng dưng biến mất. Mặc dù chủ nhà cảm thấy tình huống này hơi kì lạ, nhưng bởi vì những vật dụng riêng bên trong căn nhà đều đã được đóng gói mang đi, vì thế anh ta cho rằng hai vị khách chỉ định trả nhà, nên không hề coi chuyện này có gì to tát.

Qua vài tuần, một du khách đi ngang qua con kênh nào đó ở Rotterdam đã trông thấy một chiếc vali nổi trên mặt nước. Dù còn cách rất xa, nhưng du khách kia vẫn có thể ngửi thấy mùi hôi thối nồng nặc. Sau khi cảm thấy có gì đó bất thường, du khách đã quyết định báo cảnh sát. Ngay lúc có mặt, cảnh sát lập tức trực vớt chiếc vali bốc mùi hôi thối lên bờ. Trong quá trình trực vớt, một thanh tra dày dạn kinh nghiệm đã nhận thức được rằng, bên trong chiếc vali kia rất có thể là thi thể. Quả nhiên nạn nhân là nữ, nhưng bởi hung thủ đã phá hỏng tất cả những đặc điểm để có thể nhận diện được thân phận của nạn nhân, vì thế cảnh sát không thể nào xác định được thân phận nạn nhân qua dấu răng và vân tay.

Rotterdam là một trong những bến cảng nhộn nhịp nhất châu Âu, lượng người qua lại nơi đây rất đông, cảnh sát khó mà tìm ra được nhân chứng. Không thể dùng các phương pháp khoa học để xác định thân phận của nạn nhân, cũng không có cách nào để tìm ra nhân chứng cung cấp các manh mối, điều này làm cho công cuộc điều tra của cảnh sát Rotterdam đi vào bế tắc. Một tháng sau, cảnh sát Hà Lan nhận được điện thoại của mẹ Melissa gọi đến báo án.

Từ một năm trước, sau khi Melissa để lại lời nhắn trong điện thoại cho người thân thì không còn liên lạc nào nữa, điều này khiến mẹ cô ấy vô cùng lo lắng, bà sợ cô gặp nguy hiểm. Bởi vì em gái của Melissa từng tận mắt chứng kiến John đánh đập chị mình nên mẹ cô ấy lo rằng con gái đã gặp phải bất trắc. Sau khi nhận được điện thoại báo án, cảnh sát địa phương ngay lập tức bắt tay vào điều tra, lục soát kỹ càng căn hộ mà Melissa từng thuê xong, họ không phát hiện được bất cứ chứng cứ nào cho thấy từng có dấu hiệu gây án.

Sau đó, quá khứ của John Sweeney đã bị phơi bày, hóa ra John sinh ra ở Liverpool, hấn lớn lên ở thành phố này và trở thành một thợ mộc. Sau đó, John Sweeney từng kết hôn với một người phụ nữ địa phương tên là Anne Bramley, nhưng cuộc hôn nhân này cũng tan vỡ. Trong quá trình điều tra, cảnh sát phát hiện John đã nghiện rượu từ lâu, tính cách của hấn ngang ngược, nay đây mai đó, còn thường xuyên làm những điều mà người bình thường không thể lí giải nổi. Mỗi lần sau khi uống say, John sẽ bạo hành Anne, Anne không thể chịu đựng thêm được nữa bèn li thân với John, chuyển đến ở tạm nhà của bạn.

Sau khi tạm thời li thân, Anne từng quay trở về lấy vài bộ quần áo, khi cô ấy về đến nhà vừa hay có hai viên cảnh sát đang xử lí sự vụ bên nhà hàng

xóm. Anne vừa mở cửa, John bỗng dung nhảy từ trong tủ ra, tay trái hấn cầm một cây búa có cán dài, tay phải cũng cầm một cái búa, gào thét xông về phía Anne. Anne hét lên, cảnh sát bên nhà hàng xóm kịp thời chạy đến, nhưng John lại nói với cảnh sát rằng hấn chỉ đang hù dọa vợ mình mà thôi, không hề có ý gì khác. Anne vì quá sợ hãi, hơn nữa tình hình lúc đó quá mức căng thẳng nên cảnh sát đã đưa John đi với tội danh làm mất an toàn trật tự xã hội. Không ai có thể nghĩ được ý đồ thực sự của John là gì, nếu kết hợp với những hành vi sau này của hấn, có lẽ lúc ấy nếu như cảnh sát không ở ngay bên ngoài cửa thì Anne đã chết chắc rồi.

Sau đó, Anne quyết định phải hoàn toàn dứt bỏ với John. Quyết xong, cô ấy liền chuyển đến sống ở một thị trấn nhỏ xa xôi cùng người thân. Sau khi ra tù, John không tìm được tung tích của Anne, bèn một mình tới London và gặp gỡ Melissa ở đây. Trong ba năm tiếp theo đó, Melissa từng bị bạo hành nhiều lần, tình trạng này cũng là lời dự báo trước cho kết cục bi thảm của cô ấy.

Bởi vì không có chứng cứ có thể chứng minh Melissa đã bị sát hại, cảnh sát lại không có cách nào để liên lạc với Melissa và John, vì vậy tất nhiên là bọn họ sẽ không tin Melissa đã chết, các điều tra có liên quan dừng lại tại đây. Quan trọng hơn là, sau khi cảnh sát địa phương kết thúc điều tra cũng không cho Melissa vào danh sách những người mất tích, mà việc làm này đã vô tình giúp cho hung thủ không bị truy bắt. Thực tế, chính quyền địa phương cũng không biết rằng, từ tháng 4 năm 1990, John Sweeney đã một mình rời khỏi Amsterdam rồi.

Hai năm sau, John lại quay trở lại London, hấn gặp cô y tá Delia Balmer trong một quán rượu. Bắt đầu từ lúc bước vào quán rượu, John vẫn luôn nhìn chằm chằm cô ấy. Một lát sau, John đứng dậy đi về phía cô ấy, mời cô ấy cùng uống một li với mình, cô nàng đã đồng ý. Tiếp xúc qua lại rồi, Delia thích đi du lịch phát hiện ra John đã từng đến rất nhiều nơi, kiến thức của hấn vô cùng uyên bác, phong cách nói chuyện lại tao nhã lịch sự, chẳng mấy chốc, Delia đã bị người đàn ông dễ râu quai nón nhưng trông rất thư sinh nhã nhặn này quyến rũ. Cứ thế, mối quan hệ của hai người phát triển nhanh chóng, chỉ vài ngày thôi, Delia đã sống chung với hấn.

Đối với Delia, John là một người đàn ông hoàn hảo, thậm chí họ còn cùng nhau đi Mexico và có một khoảng thời gian tươi đẹp ở đó. Có điều, khi qua lại được một thời gian, Delia nhận ra một số vấn đề, cô ấy phát hiện John có những thú vui khiến người ta thấy bất an. Sau khi sống chung, John dùng

một cái bể bằng thủy tinh rất lớn để nuôi một đôi nhện sói, hầu như ngày nào hắn cũng phải tốn hàng giờ để quan sát đôi “thú cưng” này. Không chỉ quan sát nhện sói, John còn xem một số tạp chí kinh dị, hắn ta không bao giờ trò chuyện lâu với Delia, điều này không giống với việc sống chung bình thường, hoàn toàn khác với cuộc sống cùng nhau mà Delia hằng tưởng tượng.

Tiếp đó, Delia lại cảm nhận được ham muốn muốn kiểm soát mọi thứ của hắn vô cùng mạnh mẽ. Thậm chí John còn ra lệnh cho Delia rằng cô không được phép ra khỏi nhà một mình. Nếu Delia muốn ra ngoài, chắc chắn John sẽ đi theo bên cạnh cô ấy, kể cả lúc Delia đi vệ sinh John cũng phải đi theo. Sau hai năm ở bên nhau, John càng thể hiện ham muốn kiểm soát của mình một cách dữ dội, thực tình Delia không thể chịu đựng được những yêu cầu biến thái của John nữa, cô ấy quyết định đuổi John đi. Bị đuổi ra khỏi nhà khiến John cảm thấy vô cùng tức giận, hắn định ra tay với Delia lúc cô ấy về nhà.

Tối hôm đó, lúc Delia trở về đã bị John khống chế, hắn dùng dây thừng trói tay Delia lại, sau đó trói cô ấy ở trên giường trong phòng ngủ. Xong xuôi, John chửi bới quá tháo Delia, đồng thời cho cô ấy thấy dao và súng mà mình mang đến. Delia từng kể lại cho cảnh sát về tình cảnh khi mình bị John khống chế, cô ấy cảm thấy như mình đang bị nhốt vào trong trại tâm thần, còn John chính là bệnh nhân tâm thần đang phát bệnh. Ngày hôm sau, John lo rằng nếu Delia không đi làm thì đồng nghiệp của cô ấy sẽ thấy nghi ngờ, vì thế hắn quyết định để cho Delia tiếp tục đi làm.

Trước khi thả Delia đi, John lại bắt đầu “diễn”, hắn khóc lóc cúi mình cầu xin sự tha thứ của Delia, muốn dùng thái độ “thực lòng” ăn năn hối cải này để lừa gạt Delia, làm cho cô ấy tin rằng mình đã thay đổi, đã thực sự hối lỗi. Thực tế, John chỉ muốn Delia không kể lại những gì đã xảy ra tối hôm qua cho ai. Delia biết rõ, hiện giờ mình vẫn đang ở tình thế vô cùng nguy hiểm, để gạt được John, Delia giả vờ mình rất sợ hãi, đồng thời sẵn lòng giữ bí mật cho John. Vài tuần sau đó, Delia cũng từng nghĩ đến chuyện bỏ trốn, nhưng cô ấy vẫn kiềm chế, bởi vì cô ấy biết rằng nếu mình trốn đi, chắc chắn sẽ kích động John, cô ấy cần phải chờ đợi thời cơ thích hợp.

Không lâu sau, thời cơ đã đến. Bởi vì một số nguyên do nên John bắt buộc phải sang Đức làm việc một thời gian, sau khi Delia biết được tin này liền đổi luôn khóa cửa, muốn nhân cơ hội này thoát khỏi John, nhưng cô ấy vẫn thất bại. John lại xông vào phòng Delia, hắn trói cô ấy trên giường, sau đó

nhét ngón tay vào trong cổ họng của Delia, hét lên một cách biến thái: “Rốt cuộc cô muốn làm gì?” Thực tế, Delia đương bị bịt miệng khó mà lên tiếng được, mà cô ấy cũng không dám lên tiếng, bởi vì tay kia của John đang cầm dao.

Lần này, trong lòng Delia biết là chuyện chẳng lành, cô ấy cảm thấy mình sẽ có thể mất mạng, song, may mắn là đồng nghiệp của Delia lấy lo lắng cho an nguy của cô ấy nên tối hôm đó đã liên lạc với cảnh sát. Sau khi cảnh sát nhận được báo án đã điều cảnh sát tuần tra ở gần khu nhà của Delia đến đó xem xét tình hình. Nghe tiếng gõ cửa, John không dám lên tiếng đáp lại, cũng không dám ra mở cửa. Cuối cùng, không còn cách nào khác, hắn đành phải để Delia ra mặt, nhưng trước khi thả Delia, John đã hăm dọa cô, bắt cô ấy phải nhanh chóng đuổi cảnh sát đi, chỉ cần Delia chịu làm theo đúng yêu cầu của hắn, hắn sẽ rời đi, nếu không, hắn chắc chắn sẽ làm cho cô ấy phải hối hận.

Sau khi thả Delia ra, John vẫn chưa yên tâm, hắn lén đi theo phía sau Delia để đề phòng cô ấy giở trò. Nhưng Delia đã có sự chuẩn bị từ trước, vừa mở cửa, cô ấy đã ngay lập tức xông ra ngoài, đến khi John phản ứng kịp thì cảnh sát đã bước vào, cảnh sát đã bắt giữ hắn. Trong lúc chuyển hết đồ đạc của John ra khỏi căn hộ của Delia, khi sắp xếp vật dụng cá nhân của hắn, cảnh sát phát hiện vài thứ đáng kinh ngạc. Bên dưới bồn tắm, họ tìm thấy một chiếc túi vải bọc vải chống thấm ở bên ngoài, bên trong có một sợi dây thừng dài, một đôi găng tay phẫu thuật và rất nhiều cuộn băng dính. Ngoài ra, cảnh sát còn tìm thấy một số khăn bông nghi ngờ là dùng để xóa dấu vết ở hiện trường gây án. Những thứ này liệu có phải là công cụ gây án của John? Phải chăng hắn còn gây ra các vụ án khác nữa?

Tạm thời cảnh sát chưa tìm ra câu trả lời, nhưng họ quyết định trước tiên đưa John ra tòa với lí do đã tấn công Delia. John bị đưa vào tù. Cuối năm 1994, thời điểm lễ Giáng sinh sắp đến, trại giam quyết định ân xá một số tội phạm với tội danh nhẹ, để những phạm nhân này có thể ở nhà đón Giáng sinh với người thân, mà John cũng nằm trong những đối tượng này. Buổi tối hôm được thả ra, John đã ôm đầy ác ý lao thẳng đến nhà Delia. Mặc dù Delia đã nói với cảnh sát về các hành vi tàn ác của John, cô ấy biết rõ sau khi được thả ra chắc chắn John sẽ tìm mình trả thù, song, cảnh sát vẫn không hề bảo vệ cô ấy.

Tối hôm đó, Delia đạp xe về nhà sau giờ tan làm. Lúc cô ấy về đến trước cửa, John cầm dao và búa đột nhiên lao ra. Trước khi Delia kịp lên tiếng,

John đã ấn cô ấy lên cửa, sau đó dùng cán gổ của cây búa đánh vào đầu Delia. Delia giơ cánh tay lên che đầu, cô ấy cố gắng đập vào John, nhưng hắn đã đập cô ấy ngã xuống đất, chiếc xe đạp đè lên người Delia chắn một phần lực đánh cho Delia. Đúng vào lúc này, John chọt rút dao ra đâm vào ngực Delia.

Delia hét lên, bên tai cô chỉ nghe thấy tiếng John nện búa lên xe đạp và người cô ấy, cô ấy trông thấy John giơ búa lên cao, cảm nhận được thần chết đang từng bước tiến về phía mình. Vào khoảnh khắc cuối cùng, Delia giơ hai tay lên che mặt, cô ấy nhắm mắt lại chờ chết. Đúng lúc này, người hàng xóm với cây gậy bóng chày trong tay bỗng nhiên xuất hiện. Hàng xóm trông thấy John đang điên cuồng tấn công Delia liền lao ngay đến, dùng gậy bóng chày đánh mạnh vào lưng John. Sau khi bị đánh, John quay người bỏ chạy. Lúc đó, mạng sống của Delia đã vô cùng mong manh. Người hàng xóm vội vàng gọi điện báo cảnh sát, đưa Delia đi cấp cứu.

May mắn là mặc dù bị đâm nhiều nhát dao, thương thế vô cùng nghiêm trọng nhưng Delia vẫn kiên trì sống sót. Cảnh sát bắt đầu truy nã John khắp mọi nơi, nhưng John đã trốn biệt tăm từ lâu. Sau khi tiến hành điều tra, tất cả các manh mối đều bị đứt đoạn, các điều tra liên quan đành phải tạm thời dừng lại. Lúc này, không ai hay biết tung tích của John, cảnh sát cũng chỉ đành nhắc nhở người dân phải đề cao cảnh giác, một gã đàn ông vô cùng nguy hiểm, lại có vũ khí trong tay đang lẩn trốn trong phạm vi nước Anh, nếu ai đó phát hiện ra mục tiêu, bắt buộc phải báo cho cảnh sát ngay lập tức.

Không lâu sau, khi qua cơn nguy kịch, Delia đã cung cấp cho cảnh sát một manh mối vô cùng quan trọng. Cô ấy nói với cảnh sát rằng mình đã từng trông thấy bức ảnh của một cô gái trẻ trong vali hành lí của John, John từng khoe khoang với Delia rằng đây là cô bạn gái quốc tịch Mỹ của hắn - Melissa. John còn kể, hôm ấy hắn về nhà, trông thấy Melissa cùng hai người đàn ông Đức đang nằm trên giường, hắn liền nổ súng giết chết tất cả bọn họ. John còn nói vì hắn không biết nên xử lí thi thể như thế nào, nên hắn đã ở bên cạnh ba thi thể ấy suốt ba ngày liền. Cuối cùng, John chặt ba thi thể ấy, chia ra rồi vứt xuống kênh đào, xóa sạch dấu vết.

Sau khi có được manh mối này, cảnh sát London lập tức liên lạc với cảnh sát Hà Lan, hai bên cùng chia sẻ thông tin cho nhau, xác định manh mối này có liên quan đến nghi án ở Rotterdam năm 1990. Cảnh sát cần phải chứng minh nạn nhân bị giết hại năm 1990 ấy chính là Melissa, như vậy

mới có thể phá được án, mới có thể tiếp tục điều tra vụ án không hề có manh mối này. Để chứng thực được thân phận của nạn nhân, cảnh sát Hà Lan cấp tốc liên lạc với người thân của Melissa và lấy được mẫu DNA của bố mẹ cô ấy. Qua đối chiếu, cảnh sát Hà Lan phát hiện DNA của nạn nhân không hề tương thích với mẫu DNA của bố mẹ Melissa. Bởi vì trong tay cảnh sát Amsterdam không có chứng cứ cho thấy Melissa từng đến thành phố này, vì thế họ quyết định kết thúc cuộc điều tra.

Vài năm sau, ba người đàn ông câu cá bên một con sông nọ ở London câu được một chiếc túi du lịch, bởi chiếc túi du lịch này bốc mùi hôi thối nồng nặc nên bọn họ quyết định báo cảnh sát. Sau khi cảnh sát đến, họ phát hiện bên trong chiếc túi là những mảnh thi thể vụn nát đã thối rữa. Cảnh sát lập tức lục soát toàn bộ vùng nước này, kết quả lại tìm thấy năm chiếc túi du lịch khác dưới nước. Trong sáu chiếc túi du lịch này là mười mảnh thi thể người đã bị chặt ra. Kề vức xác còn lót mấy miếng gạch men và mảnh gốm sứ bên dưới đáy túi hòng gia tăng trọng lượng, khiến cho túi không thể nổi lên mặt nước được.

Qua khám nghiệm sơ bộ, cảnh sát xác nhận những mảnh thi thể ấy là của một cô gái trẻ. Vụ án này rất giống với vụ án xảy ra tại Hà Lan, rõ ràng hung thủ muốn dùng cách chặt xác nạn nhân, phá hủy dấu vân tay và dấu răng của nạn nhân để cản trở việc phá án của cảnh sát. Nếu cảnh sát mãi vẫn không xác định được thân phận của nạn nhân, vậy thì những điều tra có liên quan cũng sẽ dần dần phải khép lại, và thế là hung thủ sẽ có cơ hội để thoát tội.

Sau khi xảy ra vụ án, quả thật rất khó để cảnh sát xác định được thân phận của nạn nhân, cuối cùng họ quyết định thu thập mẫu DNA của nạn nhân, nhập mẫu DNA vào kho dữ liệu để đối chiếu, kết quả đối chiếu cho thấy, nạn nhân là Paula Fields, 31 tuổi. Paula là người Liverpool, sau khi trưởng thành đã tới sống ở London, nhưng không may bị rơi vào mạng lưới nghiện hút và bán dâm. Qua điều tra, cảnh sát phát hiện trước khi Paula mất tích từng có liên lạc với một người tên là Joe. Joe cùng Paula là đồng hương, nên hai người nhanh chóng trở thành bạn bè thân thiết.

Bởi vì đời sống của Paula rất lộn xộn, vì thế việc cô ấy biến mất một thời gian là chuyện rất bình thường, người thân cũng chẳng thấy lo lắng gì. Nhưng gần đến Giáng sinh mà bọn họ vẫn không thể liên lạc được với Paula nên bắt đầu thấy lo lắng, họ bèn báo cảnh sát rằng cô ấy đã mất tích. Khi cảnh sát điều tra vụ án mất tích này, đã điều tra đến Joe, bọn họ chỉ biết

Joe sống ở gần một công viên, nhưng không biết cụ thể là tòa chung cư nào. Trong lúc đi điều tra khai thác thông tin, cảnh sát mới biết được địa chỉ của Joe từ một chủ hộ khác, đồng thời biết được Joe còn có một cái tên khác là Anthony Sweeney. Sau khi nắm được tình hình về Anthony, cảnh sát quyết định bí mật theo dõi hắn.

Khi theo dõi Anthony, cảnh sát phát hiện Anthony thường xuyên gặp gỡ một người đàn ông, họ ngay lập tức điều tra thân phận của người đàn ông này, phát hiện ra người đàn ông này chính là em trai của Anthony - John. Để có được thông tin đa chiều hơn, cảnh sát đã đối chiếu thông tin về Anthony và John với kho hồ sơ dữ liệu tội phạm, kết quả đối chiếu khiến cho cảnh sát phải kinh ngạc. Hóa ra đây chính là John Sweeney - kẻ đã đánh đập tàn nhẫn Delia năm 1994, hắn đã trốn được năm năm rồi. Để chắc chắn không xảy ra sơ sót, cảnh sát lặng lẽ bám theo John, sau đó bắt giữ hắn nhân lúc hắn vào tiệm cắt tóc để đặt lịch.

Sau khi bắt John về quy án, cảnh sát lại tra ra nơi ở của hắn. Tại đây, cảnh sát tìm thấy rất nhiều súng và đạn. Ngoài ra, John còn có một cây mã tấu, một sợi dây thép, một bộ tóc giả và một sợi dây thừng. Bởi vì các loại vũ khí và súng đạn của hắn đều là sở hữu phi pháp, vì thế cảnh sát quyết định gán cho hắn tội danh cố ý giết người cộng thêm tội vi phạm cơ chế quản lý súng. Ngoài hai tội này ra, cảnh sát còn cho rằng John có liên quan đến vụ án sát hại Paula Fields.

Trong quá trình thẩm vấn sau đó, John thừa nhận đúng là mình có quen biết Paula, cũng thừa nhận từng bạo hành Paula, nhưng hắn kiên quyết phủ nhận cái chết của Paula có liên quan đến mình. Bởi John quyết không nhận tội, mà trong tay cảnh sát lại không có đủ chứng cứ chứng minh hắn có tội, vì thế Cơ quan truy tố Hoàng gia Anh yêu cầu cảnh sát không thể khởi tố John Sweeney tội giết Paula Fields, song, cảnh sát có thể truy tố hai tội danh khác. John Sweeney bị đưa đến tòa án hình sự trung ương để thẩm vấn. Quá trình xử án vô cùng suôn sẻ, tòa phán John Sweeney có tội, lãnh án chín năm tù có thời hạn. Cũng tức là, John Sweeney rất có thể sẽ lại được tự do. Tuy nhiên, cảnh sát vẫn luôn tin rằng chắc chắn John vẫn còn những tội trạng khác, vì vậy kể cả khi John đã bị giam trong tù, các cuộc điều tra có liên quan vẫn tiếp tục diễn ra. Trong quá trình điều tra tiếp theo, cảnh sát tìm thấy rất nhiều bức tranh và bài thơ với nội dung tàn ác, đen tối đến cùng cực từ trong vali của John, trong đó có một bức chân dung tự họa tên là “Tên săn da đầu”. Trong bức tranh ấy, John hóa thành ác ma, trong tay cầm

cây rìu đâm máu, đứng trên một nơi đầy máu. Bởi vì nội dung các bức tranh quá bất bình thường, quá tầm tối, vì vậy cảnh sát đã kiểm tra kỹ những bức tranh này, việc này đã giúp họ tìm ra được chứng cứ quan trọng có thể kết nối John với nhiều vụ án mạng.

Trong một bức tranh phác họa cảnh John đi chơi cùng bạn gái Melissa, hắn đã phủ bút xóa lên một khoảng, sau khi cạo bỏ lớp bút xóa đi, cảnh sát đã nhìn thấy dòng chữ: “Melissa, sinh năm 1965, chết năm (trống)”. Làm sao John lại biết được Melissa đã chết? Vấn đề này chỉ có hung thủ mới biết được. Cảnh sát bắt đầu nghi ngờ John có liên quan đến việc Melissa mất tích. Bởi vì Melissa là người Mỹ nên cảnh sát Anh quyết định mời FBI cùng tham gia vào công cuộc tra án.

FBI lập tức cử hai đặc vụ xuất sắc đến trước để hỗ trợ cảnh sát Anh điều tra vụ án, sau khi hai đặc vụ này bắt tay vào điều tra cũng vô cùng coi trọng những bức tranh kinh dị mà John đã vẽ. John luôn dùng phong cách trừu tượng để vẽ mình và bạn gái trong những bức tranh, mà những người phụ nữ trong tranh hầu như đều bị sát hại một cách tàn nhẫn. Ngoài trừ các bức tranh, John còn nhắc đến Melissa trong một vài câu thơ. Văn phong của John không được hay cho lắm, nhưng hắn sẽ nhắc đến thành phố hoặc địa điểm cụ thể nào đó trong các câu thơ. Thí dụ, trong một bài thơ, thường sẽ có các câu đại loại như “Mang Melissa đem cho cá ăn” , “Amsterdam thật tệ”. Theo cách nhìn nhận của đặc vụ FBI, những câu thơ đầy ác ý và trắng trợn này chính là lời độc thoại trong nội tâm của John. Ngoài ra, hai đặc vụ còn cho rằng, những gì được thể hiện trong các bức tranh và câu thơ của John rất có thể đã xảy ra ở ngoài đời thực.

Để phá án nhanh chóng, đặc vụ FBI vội vàng đi tới Hà Lan, hi vọng có thể thuyết phục cảnh sát Hà Lan lật lại vụ án. Cuối cùng, cảnh sát Hà Lan cũng đồng ý thành lập tổ điều tra phá án. Trong cuộc điều tra mới này, cảnh sát Hà Lan tiến hành so sánh đối chiếu dữ liệu DNA mới nhất có được từ dữ liệu của thi thể tìm thấy ở Rotterdam trong vụ án xảy ra từ nhiều năm trước. Kết quả đối chiếu đã chứng thực, mảnh thi thể nạn nhân nữ tìm thấy ở Rotterdam năm 1990 chính là Melissa. Đặc vụ FBI có thể khẳng định chắc chắn John Sweeney có liên quan đến cái chết của Melissa, hơn nữa, rất có khả năng hắn chính là hung thủ giết chết Paula Fields. Theo lời đề nghị của đặc vụ FBI, cảnh sát quyết định dùng mảnh xác bị chặt của cả hai vụ án xảy ra ở Anh và ở Hà Lan làm bằng chứng hỗ trợ cho nhau, chứng minh John Sweeney chính là hung thủ giết hại hai cô gái vô tội.

Cuối cùng, vào buổi tối trước ngày John được thả ra, cảnh sát lại một lần nữa đưa John Sweeney ra tòa với lý do là nghi phạm gây ra hai vụ án mạng. Phiên tòa xét xử diễn ra ở Tòa án hình sự Trung tâm tại London, trong quá trình thẩm tra, phía kiểm sát đã đem những bức tranh của John làm chứng cứ trình lên tòa và bồi thẩm đoàn, bởi vì những bức tranh này đã thể hiện hết từng chi tiết gây án và chặt xác, vì vậy bồi thẩm đoàn và thẩm phán bắt đầu thiên về hướng bắt lợi cho John.

Đến khi bên phía kiểm sát dùng hai vụ án chặt xác làm chứng cứ hỗ trợ bổ sung cho nhau, bồi thẩm đoàn và thẩm phán gần như đã cùng đi đến thống nhất. Cho dù John kiên trì cho rằng mình không có tội, còn tự đứng vào vị trí của nhân chứng để biện hộ cho mình, song, tòa và bồi thẩm đoàn vẫn đưa ra phán quyết có tội. John Sweeney bị phán mức án chung thân, hắn sẽ phải sống hết phần đời còn lại trong tù để chịu tội cho những gì mà hắn đã gây ra.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Trong vụ án này, hung thủ John thể hiện tính cách vô cùng máu lạnh tàn bạo. Chỉ nhìn từ hai điểm này, mức độ bất thường trong tâm lý của John Sweeney đã vượt xa so với các tội phạm thông thường, hơn nữa John còn có ham muốn kiểm soát một cách biến thái, một khi đối tượng mà hắn lựa chọn muốn thoát khỏi sự kiểm soát của hắn, hắn sẽ hóa thân thành một kẻ điên cuồng bạo dâm biến thái, số lần hắn tra tấn, ngược đãi người khác càng tăng lên, John sẽ càng có xu hướng bạo hành hơn.

Nếu truy tìm căn nguyên nguồn gốc, chúng ta không khó để nhận ra bản thân John có những thói quen vô cùng kì quặc, hắn có khuynh hướng bạo lực lại nghiện rượu. Sau khi trưởng thành, John bắt đầu hút cần sa. Rượu và cần sa dần dần ăn mòn lý trí của John, làm cho hắn trở nên tàn nhẫn hơn, bạo lực hơn. Ngoài trừ hai sở thích không lành mạnh này, John còn ham đọc sách kinh dị, nuôi dưỡng các loài động vật đáng sợ, những hành vi này vô hình chung cũng làm cho tâm lý của hắn trở nên vẩn vơ, khiến hắn trở thành một người càng khác người, lập dị hơn, cũng càng dễ kiểm soát hơn. Nhìn bề ngoài, những xung đột bạo hành có vẻ là nguyên nhân chính khiến cho tình cảm à à lại thiếu hụt khả năng tự kiềm chế một cách nghiêm trọng. Phải biết rằng trước khi quen biết Melissa, John đã có một cuộc hôn nhân tồi tệ, mà hắn chính là nguyên nhân làm cho cuộc hôn nhân ấy phải đi vào hồi kết. Kể cả trước khi sống chung với bạn gái, John tỏ ra vô cùng nho

nhã, lịch sự, nhưng đây chỉ là thủ đoạn của hắn, một khi thành công có được, hắn sẽ để lộ bản chất.

Mỗi bức tranh mà John vẽ ra đều chứa đầy những yếu tố bạo lực, mà những yếu tố này lại thể hiện rõ ràng mối quan hệ thực giữa hắn và bạn gái, có thể nói, mục đích John liên tục làm quen với bạn gái mới thực ra chính là để thỏa mãn dục vọng biến thái từ sâu trong nội tâm. Bắt đầu từ việc hắn thường xuyên bạo hành người vợ cũ, thế giới nội tâm của John đã bị lệch lạc. Cộng thêm tác dụng của rượu và cần sa, John càng dễ sinh ra ảo giác. Trong thế giới ảo tưởng của John, hắn chính là kẻ thống trị duy nhất, điều này càng làm cho ham muốn kiểm soát mọi thứ của hắn ngày càng mãnh liệt hơn, hắn bắt đầu không thể chịu đựng được việc người khác phản bội lại mình, nếu có người nào làm như vậy, hắn sẽ dùng thủ đoạn tàn ác nhất để dạy dỗ đối phương.

Thực tế, người tàn ác, hung bạo, dễ nổi nóng và thiếu khả năng tự kiểm soát là người dễ có những hành động gây tổn thương cho người khác nhất, cũng rất dễ gây ra các vụ án mạng. Rõ ràng John chính là người như vậy, sau khi gây ra vụ án mạng đầu tiên, ham muốn kiểm soát ở mức biến thái của John đã được thỏa mãn. Để tiếp tục thỏa mãn ham muốn này của mình, John tìm đủ mọi cách để xóa sạch chứng cứ gây án, chỉ có như vậy, cảnh sát mới không thể phá án nhanh chóng được, hắn mới có cơ hội tìm kiếm “con mồi” mới, mới có thể tiếp tục có những hành vi tàn sát.

Đối với John, mục đích lớn nhất của việc giết người chính là để thỏa mãn ham muốn kiểm soát đang ngày một mãnh liệt hơn từ sâu thẳm trong thâm tâm hắn, đây cũng là nguyên nhân chính khiến hắn liên tục gây án. Nhưng điều thực sự làm cho John bước chân vào con đường phạm tội chính là bản tính tàn bạo ẩn sâu trong nội tâm hắn. Dưới sự dẫn dắt của đủ loại nguyên nhân từ bên ngoài, John từng bước mất đi khả năng kiểm soát bản tính tàn bạo này, hay nói cách khác, hắn đã say mê cảm giác hành hạ người khác, mà đây chính là điểm mấu chốt khiến hắn đắm chìm trong thế giới ảo tưởng. Mức độ chìm đắm càng gia tăng thì thế giới nội tâm của John càng trở nên bất thường, biến thái hơn, cuối cùng hắn trở thành một tên tội phạm giết người.

SÁT THỦ ẪN NÁP

CHƯƠNG 4

Ở Canada, người ta thường xây nhà ở vùng ngoại ô hoặc các khu vệ tinh, như vậy, nhà sẽ trở thành bến cảng tránh mưa tránh gió, rời xa khỏi những ồn ào bon chen của thành phố. Hằng ngày sau khi kết thúc công việc, mọi người có thể ở trong căn nhà yên tĩnh tận hưởng khoảng thời gian dành riêng cho mình. Song, sinh sống ở nơi hoang vắng cũng không phải là chuyện an toàn, mỗi khi có kẻ rập tâm gây rối, chủ nhà có thể sẽ gặp nguy hiểm. Ở vùng ngoại ô thành phố Montreal, bang Quebec có một tên hung thủ giết người hàng loạt vô cùng điên cuồng, tàn bạo. Bởi tên sát thủ này luôn nguy trang thành một công nhân tạp vụ phục vụ tận nhà, vì vậy nhiều người gọi hắn là “sát thủ tạp vụ”.

Tháng 10 năm 1999, cư dân ở một trấn nhỏ nọ trong thành phố Montreal bang Quebec vẫn đang sinh sống an bình. Trấn này được xây dựng trên một hòn đảo nhỏ ở phía Tây Bắc thành phố Montreal, vị trí địa lý như vậy nên cả thị trấn chỉ có khoảng 1500 người dân sinh sống. Bởi môi trường hoàn cảnh nơi đây khá khép kín, người dân sống trong vùng này đa số đều quen thuộc lẫn nhau, nên trong trấn hầu như chẳng bao giờ có chuyện gì rắc rối xảy ra. Trong nhận thức của cảnh sát địa phương, nơi này chắc chắn có thể coi là khu vực an ninh được bảo đảm nhất.

Anna Yano 59 tuổi ở đây, mặc dù bà sống một mình, nhưng tình cảm giữa bà và người chồng Robert cùng cô con gái Elsa vô cùng tốt, chẳng qua vì lý do công việc nên cả gia đình mới phải tạm thời sống xa nhau. Trong ký ức của Elsa, mẹ Anna là một người phụ nữ có sở thích phong phú đa dạng và tính cách hoàn hảo, bà đam mê hội họa, là một người phụ nữ rất có năng khiếu nghệ thuật. Anna rất yêu thích những loại động vật bé nhỏ, bà có nuôi một chú chó con. Khi mọi người trong nhà đều đi vắng, chỉ có con chó nhỏ này bầu bạn với bà. Anna vô cùng yêu thích chú chó, còn đặt cho nó một cái tên rất hay, Chubo.

Nhà Anna khá hẻo lánh, nằm ở cách xa đường lớn, phía sau nhà là một rừng cây lớn, trước nhà chỉ có một con đường nhỏ, vì vậy hoàn cảnh nơi này vô cùng tĩnh mịch, bí hiểm, người không thạo đường chắc chắn không thể phát hiện ra nơi đây còn có một căn nhà. 3 giờ chiều ngày 14 tháng 10, Anna đưa Chubo đang ốm đi khám bác sĩ thú y. Bác sĩ thú y phát hiện bên trong cơ thể Chubo có một khối u, muốn chữa trị cho Chubo thì bắt buộc phải cắt bỏ khối u này đi. Vì không thể xác định được đây có phải là u lành hay không, Anna vô cùng lo lắng cho Chubo.

Khám xong, Anna đưa Chubo về nhà. Chồng của Anna đang ở văn phòng làm việc liền gọi điện cho bà hỏi thăm tình hình của Chubo. Sau đó không lâu, Elsa cũng gọi điện cho Anna. Trong điện thoại, giọng Anna đã nghẹn ngào. Elsa biết rằng chắc chắn mẹ mình vừa mới khóc xong. Để giúp mẹ bình tĩnh lại, Elsa nói với Anna rằng phẫu thuật xong chắc chắn bệnh tình của Chubo sẽ đỡ ngay, bảo bà không cần lo lắng. Sau khi thấy Anna đã bình tĩnh lại, Elsa liền cúp điện thoại.

Sắc trời tối dần, mặt trời xuống núi, nhà Anna cũng đã bật đèn. Một lát sau, một chiếc ô tô lạng lẽ lái đến trước cửa nhà Anna. Kế đó, một người đàn ông xa lạ từ trên xe bước xuống, hắt đội mũ lưỡi trai, viền mũ kéo dài che khuất gần nửa khuôn mặt. Sau khi xuống xe, người đàn ông lạ mặt này không nói một lời nào đi thẳng về phía nhà Anna. Sau đó, một chuyện kinh khủng đã xảy ra.

Sáng ngày 15 tháng 10, vì lo lắng cho tâm trạng của Anna, Elsa và Robert thay phiên nhau gọi vài cuộc điện thoại nhưng đều không có ai bắt máy.

Mãi không liên lạc được với Anna nên Elsa lại gọi điện cho bố Robert.

Robert nói rằng ông cũng không thể liên lạc được với Anna. Điều này khiến cả ông và Elsa đều thấy rất sốt ruột. Để biết rõ tình hình, Robert quyết định về nhà thăm Anna. Buổi tối hôm đó, Robert lái xe về nhà. Sau khi đậu xe, Robert đã ngay lập tức trông thấy chiếc ô tô đang đậu ở lối đi bên ngoài nhà, đây là xe mà Anna vẫn lái. Vì trong nhà vẫn bật đèn sáng nên Robert tưởng Anna ở trong nhà.

Robert vừa đi vào nhà vừa gọi tên Anna, nhưng mãi không có ai đáp lời.

Sau khi vào trong nhà, Robert không nhìn thấy bóng dáng Anna ở dưới nhà, ngay cả chú chó nhỏ Chubo cũng không biết đã đi đâu rồi. Robert đi lên gác, sau khi mở cửa phòng ngủ ra đã trông thấy Chubo, nó bị nhốt trong phòng ngủ. Robert giơ tay xoa đầu Chubo, sau đó ngẩng đầu lên quan sát đánh giá tình hình bên trong phòng ngủ. Robert để ý thấy túi xách của Anna bị ném bên giường, ví, thẻ và một ít tiền lẻ rơi vãi ra bên ngoài. Tình hình trong phòng làm cho Robert càng lúc càng lo lắng, ông quyết định ra ngoài sân để xem xét.

Robert ra vườn hoa trước, vừa bước xuống cầu thang đã thấy được bóng dáng của Anna, bà đang nhoài ra trước một chậu hoa trong vườn, bất động. Robert vội vàng chạy đến, nhưng Anna đã tắt thở từ lâu. Robert đau đớn tuyệt vọng, vội vàng gọi điện báo cảnh sát, cảnh sát liền đến hiện trường vụ án. Ngay sau đó, chuyên gia tâm lý tội phạm cũng đến, trước tiên, anh ấy

phân công một tổ giám định dùng máy ảnh chụp lại tình trạng của hiện trường vụ án, sau đó bắt đầu tìm chứng cứ. Trong lúc chụp lại chứng cứ, thành viên tổ thu thập bằng chứng phát hiện phần đầu và hai má của Anna có rất nhiều vết thương rõ rệt, từ hình dáng của miệng vết thương, có lẽ hung khí là một vật không sắc nhọn nhưng rất nặng.

Kế đó, nhân viên thu thập bằng chứng đã kiểm tra kỹ cả vườn hoa, và tìm thấy một chậu hoa dính đầy máu ở trong góc vườn. Sau khi thu thập tất cả chứng cứ, cảnh sát đã căn cứ theo hiện trường vụ án để suy luận diễn biến có khả năng cao nhất của vụ án. Bởi vì kính của Anna rơi trong chậu rửa mặt ở nhà tắm, vì vậy cảnh sát cho rằng khi xảy ra vụ án, có lẽ Anna đang rửa mặt. Lúc nghe thấy có tiếng động ngoài cửa, Anna liền đeo kính lên định ra xem xét tình hình, nhưng hung thủ đã tiến vào nhà tắm ngay lúc bà quay đầu lại, rồi ngay lập tức tấn công bà. Anna bị tấn công đã giãy giụa phản kháng kịch liệt, bà giằng co với hung thủ, quay người bỏ chạy. Rõ ràng hung thủ đâu chịu từ bỏ, hấn đuổi theo phía sau Anna.

Anna trốn ra bên ngoài nhà, nhưng không thoát được khỏi tên hung thủ. Nhân lúc Anna đang cố hết sức để chạy về phía trước, hung thủ liền xông lên, ấn Anna ngã xuống đất. Trước tiên, hung thủ bóp chặt cổ Anna, sau đó cầm chậu hoa đang đặt ở bên cạnh lên đập mạnh vào đầu bà. Sau khi giết chết Anna, hung thủ điềm nhiên thông thả quay trở vào trong nhà, hấn lục túi da của Anna, lấy trộm thẻ ngân hàng của bà.

Từ quá trình xảy ra vụ án mà cảnh sát suy đoán, có lẽ đây là một vụ giết người cướp của, nhưng so với các vụ án cùng loại, vụ án này rõ ràng là quá tàn bạo. Phải biết rằng, việc hung thủ cầm chậu hoa đập chết nạn nhân so với dùng súng giết người là hai chuyện hoàn toàn khác nhau. Bởi vì tạm thời vẫn chưa có manh mối nào để phá án nên cảnh sát quyết định điều tra từ người thân của nạn nhân trước. Thông thường, trong hầu hết các vụ án mà nạn nhân là phụ nữ đã kết hôn, chồng nạn nhân luôn là đối tượng điều tra chủ yếu của cảnh sát, vụ án này cũng không ngoại lệ.

Cảnh sát đưa Robert về sở cảnh sát để lấy lời khai, trước khi hỏi chuyện, cảnh sát để Robert thông báo cho Elsa biết, đồng thời phải làm cho Elsa nhanh chóng đến sở cảnh sát phối hợp điều tra mà không để lộ ra tình hình vụ án. Robert làm theo đúng yêu cầu của cảnh sát. Sau khi Elsa đến, cảnh sát đưa cô ấy đến một gian phòng khác để thẩm vấn. Trong lúc thẩm vấn, cảnh sát nhiều lần lặp lại câu hỏi liệu giữa Robert và Anna có vấn đề gì về

mặt tình cảm hay không. Sau khi Elsa đưa ra câu trả lời chi tiết, cảnh sát mới nói với cô ấy chuyện mẹ mình đã bị giết hại.

Sau khi có được lời khai từ Elsa, cảnh sát đã có thể phán đoán sơ bộ rằng Robert không có liên quan gì đến vụ án này, nhưng với thân phận là chồng của nạn nhân, cảnh sát vẫn cần phải tiếp tục thẩm vấn, họ hi vọng có thể nắm được manh mối giúp thúc đẩy tiến trình vụ án từ những thông tin Robert cung cấp. Mặc dù cuộc thẩm vấn này kéo dài suốt gần 4 tiếng đồng hồ, nhưng cảnh sát vẫn không có thu hoạch gì. Ngoài ra, nhân viên thu thập chứng cứ cũng không lấy được bất cứ dấu vân tay nào từ hiện trường vụ án, tuy có thể xác định hung khí chính là chậu hoa bị ném trong góc vườn, song, bởi vì chất liệu của chậu hoa này nên rất khó để lấy được dấu vân tay trên đó. Nhân viên thu thập chứng cứ còn kiểm tra kỹ túi xách của nạn nhân, nhưng hung thủ không để lại bất kỳ chứng cứ nào. Vì thế, công tác điều tra rơi vào khó khăn.

Ngày hôm sau, vụ thẩm án này đã khiến cả vùng kinh hãi, mọi người đều lo lắng cho sự an toàn của mình. Bởi vì nạn nhân là phụ nữ sống một mình, hung thủ có thể thừa cơ rat ay giết hại, hơn nữa không có động cơ gây án rõ ràng, điều này khiến người dân vô cùng sợ hãi. Ở nơi đây, hầu hết đàn ông đều đi làm xa nhà, về cơ bản khu vực này toàn phụ nữ sống một mình. Nếu hung thủ còn tiếp tục gây án, vậy thì hẳn có thể dễ dàng tìm thấy mục tiêu giết hại tiếp theo.

Thực tế từ ba tháng trước, ở một vùng lân cận khác cũng nằm trên hòn đảo nhỏ này đã xảy ra vụ án tương tự. Khi xảy ra vụ án, nạn nhân Janet Kuchinsky đang đi tản bộ trên lối đi dành cho xe đạp, hung thủ đột ngột xông ra từ bụi cây ven đường, đẩy ngã Janet rồi giết hại. Cảnh sát hiểu rõ, nếu có thể chứng minh được mối liên hệ giữa hai vụ án này, như vậy có nghĩa là trên hòn đảo này đang có một kẻ giết người hàng loạt. Để ngăn chặn việc lại tiếp tục xảy ra vụ án mới, cảnh sát vừa phải tăng cường điều tra, vừa phải hô hào dân chúng, kêu gọi mọi người cẩn thận cửa nẻo, không được mở cửa cho người lạ.

Vài tuần sau, trên đảo không xảy ra thêm vụ án mới, nhưng gần hòn đảo này lại liên tiếp xảy ra hai vụ án kinh hoàng, hai vụ án này đã làm kinh động đến hệ thống cảnh sát trên toàn bang Quebec. Trong một khu dân cư yên tĩnh cách thành phố Montreal một giờ đi xe lại xảy ra một vụ án mạng rùng rợn. Moni Gojo 45 tuổi là một nữ y tá, giống như Anna, Moni cũng là

một người yêu chó. Ngày 29 tháng 10, hai tuần sau khi vụ án trên đảo xảy ra, Moni không đến bệnh viện làm việc đúng giờ.

Vì lo lắng cho sự an toàn của Moni, các đồng nghiệp ở bệnh viện đã liên lạc với chị gái của cô ấy. Buổi tối hôm đó, chị gái Moni liền lái xe đến nhà Moni để xem xét tình hình. Sau khi vào nhà, cô ấy đã trông thấy một cảnh tượng kinh hoàng. Moni đã tử vong, thủ đoạn gây án của hung thủ vô cùng tàn bạo, cho dù là một thanh tra cảnh sát kinh nghiệm lão luyện cũng chưa từng thấy thủ đoạn giết người tàn bạo, độc ác đến như vậy. Từ hình dạng vết máu bắn lên tường cho thấy, hung thủ đã liên tục đâm hơn năm mươi nhát dao vào nạn nhân trong khoảng thời gian cực kì ngắn ngủi với sức lực khủng khiếp. Hiện trường vụ án nhuộm đầy máu tựa như địa ngục A Tu La. Trong quá trình phá án, cảnh sát bắt đầu suy xét, rút cuộc nguyên nhân gì khiến hung thủ lại căm thù nạn nhân đến như vậy, mục đích khi hấn làm vậy là gì, chỉ vì giết người thôi sao? Sau khi kiểm tra tỉ mỉ hiện trường gây án, mỗi nghi hoặc của cảnh sát càng sâu hơn. Mặc dù hiện trường vụ án vô cùng đầm máu nhưng không hề có dấu vết bị đột nhập, nhân viên thu thập chứng cứ cũng không lấy được bất cứ dấu vân tay nào từ bên ngoài, không tìm thấy hung khí của hung thủ. Trong vụ án mạng này, không có dấu vết bị lục lọi ở nhà của nạn nhân, không tài sản nào bị mất. Cuối cùng, cảnh sát tìm thấy một dấu giày ở lối đi trước cửa bên ngoài nhà nạn nhân, bởi vì trên dấu giày này có vết máu của nạn nhân nên cảnh sát cho rằng người để lại dấu giày chính là hung thủ của vụ án.

Lần theo dấu giày dính máu này đi tiếp về phía trước, cảnh sát lại phát hiện vài giọt máu nhỏ thành một đường. Hình thái vết máu như vậy xuất hiện ở vị trí này, có nghĩa đây có thể là máu của hung thủ. Khi hung thủ điên cuồng đâm nạn nhân, hai tay của hấn cũng rất dễ bị dao cứa vào. Khi hấn trốn khỏi hiện trường, việc chạy và đi lại sẽ làm cho máu ở vết thương nhỏ xuống đất, vì thế những giọt máu này rất có khả năng là của hung thủ.

Không lâu sau, nhân viên thu thập chứng cứ đã thu thập xong mẫu vật để đưa đến phòng thí nghiệm tội phạm kiểm tra. Qua xét nghiệm, họ xác định được giọt máu này thuộc về một người đàn ông không rõ thân phận, bị hạn chế bởi đủ các nguyên do nên cảnh sát không thể dựa vào vài giọt máu đó để phán đoán ra thân phận thực sự của hung thủ. Hơn nữa, giữa vụ án của Moni Gojo và vụ án của Anna Yano không có mối liên hệ rõ ràng, vì vậy không thể gộp hai vụ án này vào để cùng điều tra được.

Ba tuần sau, cũng tức là ngày 19 tháng 11, ở một thị trấn nhỏ khác vùng ngoại ô Montreal lại xảy ra một vụ án mạng tàn bạo. Hôm đó, Terry Salisa - một kế toán 55 tuổi bỗng vắng mặt không lí do, công ty đã gọi điện cho Terry rất nhiều lần, nhưng mãi vẫn không có ai nhận máy. Bởi vì thời gian gần đây liên tục xảy ra các vụ án mạng nên công ty quyết định báo cảnh sát. Sau đó, công ty cử một đồng nghiệp đi theo cảnh sát đến nhà của Terry để xem xét. Tới trước nhà Terry, cảnh sát phát hiện có đến 3,4 tờ báo bị nhét ở cửa, họ ngay lập tức tìm ban quản lí chung cư để mở cửa. Tiếp đó, viên thanh tra chịu trách nhiệm đến trước để xem xét tình hình liền lớn tiếng gọi tên Terry, nhưng không có ai trả lời, nhóm người đành phải vào phòng ngủ để kiểm tra. Đẩy cửa phòng ngủ ra, cảnh sát đã thấy ngay thi thể của Terry. Thi thể nằm nghiêng trên giường, vết máu trên drap giường đã khô.

Cảnh sát liền gọi điện báo cáo lên cấp trên, thanh tra chịu trách nhiệm điều tra vụ án nhanh chóng đến hiện trường, tổ pháp y cũng đi theo. Qua khám nghiệm sơ bộ, pháp y nhận thấy trước khi chết, nạn nhân đã bị xâm hại tàn bạo, hung thủ đã dùng một vật cùn đập nạn nhân, sau khi phát tiết thú tính của mình, hung thủ lại điên cuồng đâm nạn nhân ba mươi nhát dao cho đến khi nạn nhân tử vong mới thôi.

Khi điều tra, cảnh sát phát hiện vụ án này giống với vụ án Moni Gojo bị sát hại ba tuần trước, cách thức gây án của hung thủ và tình trạng hiện trường tương tự như nhau, điểm khác biệt duy nhất là phòng của Terry có dấu vết bị lục lọi rất rõ. Sau khi xác nhận kĩ, cảnh sát phát hiện thẻ ngân hàng và một số trang sức quý giá của Terry đã bị hung thủ mang đi. Trong công tác điều tra sau đó, cảnh sát lại phát hiện sau khi Terry gặp nạn, đã có người sử dụng chiếc thẻ ngân hàng đã bị mất đó. Thẻ của Terry là thẻ ATM, số tiền khoảng 1000 USD, kẻ lấy được thẻ có thể rút hết toàn bộ số tiền của thẻ trong hai lần.

Cảnh sát đã lấy được hình ảnh ghi lại từ camera giám sát của ngân hàng lúc hung thủ rút tiền, nhưng bởi vì người này đội mũ trùm đầu nên camera chỉ chụp lại được góc mặt nghiêng rất mờ. Nếu chỉ dựa vào hình ảnh này, tạm thời cảnh sát chưa thể tìm ra được thân phận thực sự của kẻ đó. Sau đó, cô con gái Elsa của nạn nhân Anna Yano phát hiện tài khoản ngân hàng của mẹ mình cũng bị rút tiền, mà thời gian rút tiền chính là vào ngày mẹ cô bị sát hại. Elsa vội vàng báo lại thông tin này cho cảnh sát, thanh tra chịu trách nhiệm điều tra vụ án của Anna Yano cũng lấy được hình ảnh từ camera giám sát của ngân hàng. Lần này, camera đã chụp lại được mặt chính diện

của người rút tiền, nhưng hắn ta trùm kín đầu, khi rút tiền còn cúi gầm đầu xuống, vì vậy cảnh sát vẫn không thể dựa vào hình ảnh từ camera để tìm ra thân phận người rút tiền.

Mặc dù không thể suy đoán ra thân phận thực sự của nghi phạm từ hình ảnh mờ của camera giám sát, nhưng cảnh sát vẫn có thể căn cứ theo các manh mối hiện có để phán đoán nghi phạm cao khoảng 1m77, là người da trắng, vào lần đầu tiên rút tiền, người này có để râu. Cảnh sát có thể chắc chắn rằng cả ba nạn nhân đều gặp nạn khi đang ở nhà một mình, hơn nữa hung thủ còn ăn cắp tài sản của hai trong ba nạn nhân. Rõ ràng, ba vụ án xảy ra gần đây có liên quan đến nhau. Lại bởi vì trong ba vụ án mạng này, hung thủ sử dụng cách thức gây án tương tự nên cảnh sát khẳng định hung thủ là cùng một người.

Ngoài ra, cảnh sát còn tìm ra nguyên nhân khiến hung thủ làm nhục và đánh đập nạn nhân. Họ cho rằng hung thủ thông qua việc ngược đãi, hành hạ nạn nhân để ép họ nói ra mật khẩu của thẻ ngân hàng, đến khi nạn nhân chịu nói ra mật khẩu, hung thủ liền ra tay tàn độc, dùng thủ đoạn điên cuồng để giết chết nạn nhân. Bởi bên trong nhà của nạn nhân không có dấu hiệu bị xâm nhập một cách bạo lực, tên hung thủ này lại rất giỏi che giấu mặt mũi, vì vậy cảnh sát đoán rằng hung thủ có thể đã lợi dụng một thân phận đặc thù nào đó để đường hoàng đi vào nhà của nạn nhân. Ví dụ, có thể hung thủ sẽ cải trang thành nhân viên tiếp thị tận nhà hoặc lao công tạp vụ, cũng có thể nguy trang thành cảnh sát hoặc thợ điện nước, hắn có thể tìm vài cái cờ để lừa gạt lòng tin của nạn nhân, sau khi vào trong nhà sẽ giết chết nạn nhân theo kế hoạch.

Ngày 14 tháng 12, tám tuần sau khi Anna Yano bị giết hại, một người đàn ông xa lạ đã đến khu dân cư nọ ở thành phố Montreal, hắn chọn một căn nhà ở khu vực hẻo lánh, bước lên gõ cửa căn hộ này. Chủ căn hộ có lẽ là một người phụ nữ, người đàn ông nói rằng hắn là một người thợ cắt tỉa cây cỏ, hiện tại đang làm việc ở gần đây, vì vậy hắn muốn hỏi xem quý cô này có cần giúp đỡ gì hay không. Người phụ nữ suy nghĩ giây lát rồi quay đầu vào bàn bạc với ông chồng đang ở trong nhà, cuối cùng họ đã từ chối người đàn ông xa lạ.

Sau khi bị từ chối, người đàn ông xa lạ rất lịch sự rời đi. Thế là hắn lại đến trước cửa nhà Mary Elisabeth Glenn. Năm nay Mary đã 50 tuổi, bà là một họa sĩ, thường ở trong nhà vẽ vời một mình. Tính cách Mary hướng ngoại, cũng khá có tên tuổi trong khu vực này. Mary không hề nghi ngờ thân phận

của người đàn ông xa lạ, bà liền mở cửa cho đối phương vào nhà. Đến lúc Mary quay đầu đi vào trong phòng, người đàn ông vừa rồi còn rất lịch sự nhã nhặn đột nhiên xông lên phía trước đẩy Mary ngã xuống đất.

Sáng hôm sau, người giúp việc nhà Mary đến làm việc. Nữ giúp việc bấm chuông mãi mà không ai trả lời, bèn dùng chùm chìa khóa phụ mà Mary đưa cho để mở cửa. Người giúp việc mang dụng cụ làm việc đi qua hành lang, ngay lập tức đã trông thấy xác chết nằm ở phòng khách. Mary Elisabeth Glenn đã bị giết hại. Khi cảnh sát đến đã lập tức kiểm tra hiện trường và thi thể nạn nhân theo đúng quy trình. Thi thể của Mary được di dời vào trong phòng khách, nạn nhân đã bị cưỡng bức, bị vật cùn nặng đập vào đầu, nhiều nhát dao đâm vào cơ thể dẫn đến tử vong. Qua điều tra, cảnh sát phát hiện thủ phạm gây án của vụ án này giống hệt với những vụ án mới xảy ra gần đây, nạn nhân đều là phụ nữ, bị giết hại lúc đang ở nhà một mình, hiện trường vụ án không có dấu hiệu cho thấy sự thâm nhập bằng hình thức bạo lực, rõ ràng là nạn nhân bị đánh đập tàn bạo, bị cưỡng bức rồi bị đâm chết một cách tàn nhẫn.

Căn cứ theo hình dạng các vết máu bắn lên ở hiện trường, có lẽ hung thủ đã bắt đầu ra tay từ lối đi hành lang. Sau khi bị tấn công, Mary liền mạng giãy giụa, vài lần bà đã thoát được ra khỏi tay hung thủ, nhưng chưa chạy được vài bước đã lại bị hung thủ khống chế. Cuối cùng, Mary chạy vào phòng khách và bị giết ở đây. Sau khi giết chết nạn nhân, hung thủ đi vào bếp, hẩn vắn vỏi nước ra rửa sạch hết vết máu trên tay, sau đó lên gác lấy thẻ ngân hàng của nạn nhân. Cảnh sát kiểm tra kĩ hiện trường vụ án và tìm thấy một số dấu giày mờ tại hiện trường, sau khi so sánh đối chiếu, cảnh sát phát hiện những dấu giày này giống với dấu giày trong vụ án mạng của Moni Gojo. Bởi vì tên sát nhân đã từng rửa tay trong nhà của nạn nhân, đây là tình huống chưa từng xảy ra trước đó, vì vậy cảnh sát phán đoán hiện tại hung thủ đã bắt đầu mất cảnh giác, rất có khả năng hắn sẽ để lại càng nhiều manh mối hơn. Sau khi kiểm tra tỉ mỉ, quả nhiên cảnh sát tìm thấy một dấu vân tay trên tấm ván gỗ mặt ngoài gian bếp, dấu vân tay này không phải là của người nhà nạn nhân, cũng không phải của người giúp việc, vì thế cảnh sát phán đoán người để lại dấu vân tay rất có thể chính là hung thủ của vụ án. Sau khi tìm thấy dấu vân tay này, cảnh sát đã hành động ngay lập tức, họ mời chuyên gia lấy mẫu vân tay ra rồi nhập vào kho thông tin dữ liệu có liên quan để đối chiếu. Cuối cùng, cảnh sát cũng tìm được vân tay phù hợp, dấu vân tay xuất hiện tại nhà nạn nhân thuộc về William Fifo 44 tuổi.

Có điều, do trên dấu vân tay này không có vết máu, vì vậy cảnh sát không thể nhận định William chính là hung thủ nếu chỉ dựa vào nó. Mặc dù dấu vân tay tạm thời chưa thể chứng minh William chính là tên hung thủ giết người, nhưng có thể cho thấy hắn đã từng đến nhà của nạn nhân. Phải biết rằng, William không hề có mối quan hệ quen biết gì với người bị hại, tại sao hắn lại đến nhà nạn nhân? Cảnh sát chỉ muốn có câu trả lời ngay lập tức. Ngày 16 tháng 12, cảnh sát thành lập tổ chuyên án phụ trách điều tra William Fifo. Trong lúc sắp xếp, xem xét hồ sơ, cảnh sát phát hiện William đã từng đi tù vào những năm 70 của thế kỉ 20, khi đó, hắn phạm tội đột nhập phi pháp và cướp của. Sau khi ra tù, William bắt đầu làm các công ty tạp vụ. Không lâu sau, hắn đã trở thành thợ sơn thành thạo, còn có cả kĩ năng trang trí nội thất cho nhà ở. Bởi vì biểu hiện suất sắc trong công việc nên William có thể tìm ra cách để dễ dàng vào nhà người khác khi đang làm các công việc tạp vụ, rất có khả năng hắn đã lợi dụng lợi thế về công việc này để thực hiện kế hoạch giết người đã vạch sẵn.

William đã kết hôn và có một người con. Qua điều tra cho thấy, trong cuộc sống thường ngày, William là một người dễ gần thân thiện. Bởi vì ngoại hình của hắn rất trông hiền lành nên trước khi kết hôn đã từng có rất nhiều bạn gái. Sau khi điều tra kĩ càng hành tung của William, cảnh sát phát hiện thời gian gần đây William luôn sống ở một thị trấn nhỏ phía Bắc thành phố Montreal, nhưng đã mấy ngày rồi hắn chưa xuất hiện. Lúc này, cảnh sát đang phải đối mặt với một vấn đề, đó chính là, liệu họ có cần phải bắt William ngay hay không. Cảnh sát cần phải bảo đảm an toàn cho người dân, nếu họ không thể công bố tin tức này kịp thời, để người dân đề cao cảnh giác, thì phải chăng hung thủ sẽ lại tiếp tục gây án?

Cuối cùng, công tố viên đã đặt ra một kì hạn cho cảnh sát, yêu cầu cảnh sát phải đưa được William về sở cảnh sát trong thời gian này, nếu cảnh sát không bắt được William thì phải công bố tất cả thông tin có liên quan lên mặt báo. Tiếp đó, cảnh sát có được một manh mối từ bạn gái cũ của William. Cô ta nói rằng có thể William đang ở nhà mẹ ở ven bang Ontario, nơi đó cách thành phố Montreal khoảng 650km. Ngoài ra, cảnh sát còn tra ra được William có một chiếc xe hơi Ford Ranger màu xanh da trời. Cảnh sát địa phương nhanh chóng thông báo tin này cho cảnh sát Ontario, để họ tiếp tục điều tra theo manh mối này.

Thanh tra cảnh sát bang Ontario là Jim Miller được lệnh tiếp nhận vụ án, bạn của Jim là Kerr Handa - một chuyên gia tâm lí tội phạm, sau khi biết tin

Jim đang điều tra một vụ án giết người hàng loạt gần đây, Kerr cũng đi cùng. Qua điều tra, Jim phát hiện mẹ của William đang sống trong một nông trang đã cũ. Sau khi tìm được địa chỉ cụ thể, Jim và Kerr cùng đến điều tra. Để tránh đánh rần động cỏ, Jim và Kerr quyết định trước tiên cứ theo dõi nông trang này một thời gian đã. Trong khi đợi William xuất hiện, Jim đã kiểm tra kĩ căn nhà cũ nát này bằng ống nhòm, anh ấy để ý thấy trước nhà có hai chiếc ô tô đang đỗ, một trong số đó chính là xe Ford Ranger màu xanh da trời.

Không lâu sau, Jim đã trông thấy William. William đi ra từ sau nhà, đứng trước sân một lúc rồi lại trở vào trong. Sau khi tìm thấy William, Jim đã lập tức cắt cử cảnh sát liên tục giám sát căn nhà này suốt 24 giờ. Mặc dù lúc này cảnh sát vẫn chưa thể chứng minh được William chính là hung thủ giết người, nhưng họ có thể chắc chắn rằng hắn sẽ không còn cơ hội để tiếp tục giết người nữa. Chỉ cần có được bằng chứng xác thực là cảnh sát có thể bắt William ngay lập tức.

Sau khi tìm thấy William, cảnh sát mới từ từ công bố các thông tin có liên quan của vụ án, đồng thời hi vọng có thể tìm được nhân chứng ra nhận diện William, cho dù không có ai nhận diện được William thì những tin tức đã được công khai này chắc chắn để lộ ra sơ hở. Sau khi báo chí đưa tin rầm rộ, William đã nhanh chóng trở thành nghi phạm của bốn vụ án mạng.

Ngày 21 tháng 12, ba ngày sau khi tin tức về William lan tràn trên các mặt báo, hắn đã có một hành động vô cùng khả nghi. William lái xe đi loanh quanh khắp mọi nơi trong thị trấn, sau khi vòng đi vòng lại mấy vòng, hắn dừng xe trước một nhà thờ rồi lấy một số thứ từ trong xe và lặng lẽ bỏ lại những thứ đồ ấy ở khoảng đất trống đằng sau nhà thờ. Do hành động của William rất đáng nghi nên cảnh sát vẫn luôn quay chụp lại mọi hành động của hắn, ghi lại hết cả quá trình William vứt những đồ vật này đi. Cảnh sát phát hiện, hắn vứt ba đôi giày chạy ở thùng gom quần áo cũ để quỵên góp từ thiện của nhà thờ.

Ngay sau đó, ba đôi giày này đã được đưa đến trung tâm giám định để kiểm tra. Lúc này, Kerr đã biết rõ chi tiết toàn bộ vụ án. Sau khi nghiên cứu và phán đoán, Kerr cho rằng rất có khả năng William chính là hung thủ giết người. Cộng thêm việc William len lút vứt mấy đôi giày đi, rõ ràng hắn đang muốn dùng cách này để tiêu hủy chứng cứ, điều này càng chứng minh rằng hắn chính là hung thủ giết người. Khi đã nắm chắc tình hình, Kerr đề xuất với Jim phải nhanh chóng bắt William, bởi vì rất có thể hắn sẽ tìm cơ hội để

tháo chạy. Jim quyết định nghe theo lời đề nghị của Kerr, lập tức xin lệnh bắt William.

Ngày 22 tháng 12, cảnh sát quyết định thực thi lệnh bắt. Hôm đó, nhóm theo dõi cùng nhiều cảnh sát khác đã bám theo William đến cây xăng, đợi đến lúc William đi ra khỏi xe, cảnh sát liền xuất hiện và bắt hắn một cách suôn sẻ. Trong quá trình bị bắt giữ, William không hề có bất cứ sự phản kháng nào, thậm chí hắn còn rất bình tĩnh hỏi lại Jim tại sao không giết hắn luôn cho rồi. William bị đưa về sở cảnh sát, hắn phải tiếp nhận thẩm vấn của tổ trọng án Montreal tại đây. Trong quá trình thẩm vấn, William tỏ ra vô cùng tức giận, hắn đã giật ống kính máy quay ra vài lần, không cho cảnh sát quay lại quá trình thẩm vấn. Giọng điệu của William vô cùng ngang ngược, hắn bảo cảnh sát thích làm gì thì làm, hắn sẽ không nhận bất cứ chuyện gì, nhưng hắn muốn gặp luật sư.

Để làm cho William mất cảnh giác, cảnh sát cho phép hắn hút thuốc.

William vừa hút thuốc vừa chất vấn cảnh sát bằng giọng điệu đầy kiêu ngạo: “Tôi biết các anh không có bằng chứng, không có bằng chứng mà các anh cũng dám bắt tôi?” Do thái độ của William quá cứng rắn nên cảnh sát không có được manh mối nào khả dụng qua cuộc thẩm vấn này. Nhưng cảnh sát đã mang đầu mẫu thuốc lá William vừa hút xong và lấy được mẫu DNA của William từ đó. Đồng thời, cảnh sát cũng tìm thấy một chiếc áo có dính máu ở nhà mẹ của William. Những chứng cứ này đều được gửi tới trung tâm giám định tội phạm để kiểm tra.

Trong trung tâm giám định tội phạm, các chuyên gia giám định đã kiểm tra kỹ lưỡng những bằng chứng mà cảnh sát đưa đến. Trước tiên, chuyên gia giám định đã tìm thấy vài giọt máu của nạn nhân trên ba đôi giày mà cảnh sát đưa tới. Trong đó, dấu giày của một đôi giày chạy phù hợp với dấu giày để lại tại nhà người bị hại, máu dính trên chiếc áo của William là của nạn nhân Anna. Ngoài ra, vết máu mà kẻ giết người để lại hiện trường phù hợp với mẫu DNA của William, cảnh sát còn tìm thấy nhả của nạn nhân Terry trong nhà của William. Cuối cùng, cảnh sát tìm thấy một chiếc áo dính máu trong xe của William, máu trên chiếc áo phù hợp với vết máu của nạn nhân Mary.

Lúc này, bằng chứng đã xác thực. William Fifo chính là hung thủ giết người mà cảnh sát vẫn luôn truy bắt. Sau khi có được bằng chứng, cảnh sát bắt đầu điều tra lại các vụ án chưa được phá xảy ra ở Montreal suốt hai mươi lăm năm qua. Cảnh sát tin rằng William không chỉ gây ra vài vụ án mạng

này. Khi tiến hành điều tra, cảnh sát nhận được một cuộc điện thoại báo án, người báo án tên là Skar Long, anh ta nói rằng mình quen biết William, 20 mười năm trước anh ta còn từng cùng William chơi khúc côn cầu. Sau đó không lâu, mẹ của Skar đã bị giết hại. Skar nói với cảnh sát rằng trước khi mẹ mình bị sát hại, William đã từng tới nhà giúp anh ta sơn tường.

Skar muốn biết cái chết của mẹ mình liệu có liên qua đến William hay không. Sau khi nhận được điện thoại báo án, cảnh sát lập tức triển khai điều tra. Cảnh sát phát hiện mẹ của Skar là Haibeier Long đã bị sát hại từ hai mươi năm trước, khi đó, thanh tra cảnh sát điều tra vụ án này đã tìm thấy mẫu DNA của hung thủ tại hiện trường vụ án, nhưng vì không có đối tượng để so sánh đối chiếu nên vẫn chưa phá được án. Cảnh sát đã đối chiếu luôn DNA của hung thủ và DNA của William, kết quả so sánh cho thấy hung thủ chính là William.

Trước bằng chứng đanh thép như vậy, William Fifo buộc phải nhận tội, hắn thừa nhận rằng mình đã gây ra năm vụ án giết người. Bởi William nhận tội nên tòa đã nhanh chóng ra phán quyết, William bị phán tù chung thân, và trong vòng hai mươi lăm năm không được tạm tha. Mặc dù đã nhận cáo buộc cho năm vụ án giết người, nhưng hắn phủ nhận việc có liên quan đến vụ án Janet Kuchinsky. Có điều, sau đó, William đã thừa nhận cáo buộc cho bốn vụ án giết người khác.

Năm 1979, William đã cưỡng hiếp và giết chết Susan Bernier 55 tuổi. Chỉ sau đó một tháng, William lại giết hại Nicole Raymond 26 tuổi. Năm 1987, William lại tiếp tục gây án, hắn giết chết Louise Bramble, Louise bị đâm mười bảy nhát dao, chết thảm tại nhà. Năm 1989, William lại cưỡng bức và giết hại Pauline Lapland. Ngoài các vụ án trên, cảnh sát cho rằng William còn phạm phải rất nhiều vụ án cưỡng hiếp đánh đập khác vào những năm 80 thế kỉ 20.

Trước khi gây án, William sẽ cải trang thành thợ sửa ống nước, sau đó lấy có chủ nhà bảo hắn đến kiểm tra đường ống dẫn nước để nạn nhân mở cửa cho hắn, sau khi vào nhà liền cưỡng bức nạn nhân. Nhưng cảnh sát không thể xác định được trong khoảng thời gian đó, phải chăng William chỉ phạm tội cưỡng bức chứ không giết người? Khi thẳng thắn nhận tội, William đã thuật lại cho tiết quá trình giết người của mình, nhưng hắn không hề đề cập đến động cơ gây án.

Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người hàng loạt có tính chất vô cùng dã man, quá trình gây án cực kì tàn nhẫn, bạo lực,

biến thái. Từ một loạt các vụ án vô cùng tàn bạo mà William Fifo gây ra, có thể thấy rằng mức độ bất thường trong tâm lí của hắn vô cùng nghiêm trọng. Khi gây án hắn vô cùng cẩn trọng, tỉ mỉ, trước khi hành sự đã lên kế hoạch chi tiết, cụ thể, vì vậy xác suất thành công vô cùng cao, nạn nhân bị hắn nhắm trúng gần như không thể thoát nổi. Từ điểm này có thể thấy, ngoại trừ sự lạnh lùng và tàn bạo một cách dị thường, hung thủ còn là một người rất bình tĩnh, tỉ mỉ.

Chính bởi vì khi gây án hung thủ vô cùng cẩn thận nên hắn mới có thể liên tục giết người suốt hơn hai mươi năm, đồng thời nhiều lần thoát khỏi tay cảnh sát. Đối với một tên hung thủ giết người hàng loạt, việc liên tục hành hung giết người chính là nguồn động lực để hắn tiếp tục sống sót trên thế gian này, nhưng quá trình gây án của kẻ giết người hàng loạt không hề có quy luật rõ ràng. Thông thường, sát nhân giết người hàng loạt sẽ cách một khoảng thời gian, hoặc trong một kì hạn nào đó, hắn sẽ không giết người, nhưng khoảng cách thời gian giữa các vụ án của mỗi kẻ giết người hàng loạt lại khác nhau, điều này chủ yếu là bởi thể giới ảo tưởng của mỗi tên hung thủ giết người hàng loạt đều khác nhau, khi nào thể giới nội tâm của hắn nảy sinh ra ham muốn giết người một lần nữa thì hắn mới lại tiếp tục gây án.

Điều này cũng giải thích tại sao sau khi William giết hai người vào năm 1979 xong lại bỗng dung biến mất, đến năm 1987 mới tiếp tục giết người. Cần phải lưu ý rằng, vụ án giết người năm 1987 là lần đầu tiên William đối xử với nạn nhân bằng hình thức cực đoan và điên cuồng như vậy. Cũng tức là vào năm 1987, William thể hiện tình trạng mất kiểm soát, nhưng, vụ án giết người này đã tạm thời thỏa mãn được ham muốn biến thái từ sâu trong nội tâm hắn, vì vậy hắn mới không tiếp tục gây án nữa.

Tiếp đó, William lại lặn mất tăm, mãi đến hai năm sau, cũng tức là năm 1989, hắn mới lại gây án tiếp. Cuối cùng, năm 1999, William bắt đầu gây án thường xuyên hơn, lúc này hắn đã không thể nào kiểm soát nổi ham muốn biến thái trong tâm hồn mình, vì thế mà hoàn toàn mất kiểm soát, bởi vậy hắn mới có hành vi điên cuồng đâm dao vào nạn nhân trong quá trình gây án.

Ngoài ra, từ năm 1984 đến năm 1987, William còn gây ra nhiều vụ án cưỡng hiếp. Mặc dù trong quá trình đó, William không giết người, mục đích gây án của hắn rất rõ ràng, chính là muốn có được sự thỏa mãn về nhu cầu tình dục từ nạn nhân. Nhưng xét từ một phương diện khác, bạo lực tình dục

và giết người đều mang lại cho hắn một khoái cảm biến thái, mặc dù mức độ khác nhau, song hiệu quả lại tương tự. Cũng tức là khi gây ra các vụ án cưỡng bức tình dục, ham muốn biến thái từ trong nội tâm của William đã được giải tỏa ở một mức độ nhất định, rất có thể đây chính là nguyên nhân khiến hắn không gây ra các vụ giết người trong khoảng thời gian này. Chỉ có điều, khi ham muốn biến thái trong nội tâm của William càng ngày càng trở nên mạnh mẽ, khi hắn hoàn toàn bị ham muốn biến thái này thao túng, bạo lực tình dục đã không thể nào làm cho hắn thấy thỏa mãn được nữa, hắn phải dùng thủ pháp giết người điên cuồng tàn bạo hơn thì mới thỏa mãn được.

“GÓA PHỤ ĐEN” TÀN ÁC

CHƯƠNG 5

Pensacola là một thành phố biển ở vùng Tây Bắc của Florida, đến với thành phố này, bạn sẽ thấy say đắm với làn gió biển thanh mát, những lúc rảnh rỗi, bạn còn có thể tản bộ trên bãi cát vàng lóng lánh dưới ánh hoàng hôn. Ai đã từng tới nơi đây đều sẽ mãi mãi không thể nào quên được vẻ đẹp của phong cảnh của nó. Cũng chính vì vẻ đẹp thiên nhiên của nơi đây nên thành phố này mới trở thành thánh địa du lịch cho các du khách lui tới. Song, không ai ngờ được rằng, chính tại thành phố tươi đẹp xinh xắn này, một cô gái trẻ trung dung mạo tuyệt trần đang sẵn lòng “con mồi” vừa ý cô ta, cô gái trẻ Judy Bueno Anil đang chuẩn bị có những hành vi biến thái vô cùng điên cuồng, tàn nhẫn.

Năm 1981, Judy đang ở vào độ tuổi thanh xuân mon morn với khuôn mặt xinh đẹp tuyệt trần cùng vóc dáng bốc lửa. Nếu chỉ nhìn vẻ bề ngoài, chắc chắn cô ta chính là người phụ nữ hoàn hảo trong mắt cánh mày râu. Không chỉ xinh đẹp, Judy còn mở một tiệm làm nail, sự nghiệp của cô ta thành công rực rỡ, sở hữu một chiếc Sedan Chevrolet màu trắng. Một cô gái vừa trẻ trung lại giàu có như vậy, chắc chắn sẽ có rất nhiều chàng trai muốn theo đuổi, nhưng những anh chàng đang ra sức thể hiện mình kia không hề biết được bản tính ác độc xấu xa của Judy, một khi họ bị Judy nhìn trúng, chắc chắn điều chờ đợi họ chỉ là cái chết mà thôi.

Một buổi tối nọ của tháng 2 năm 1981, Judy đến quán bar uống rượu như mọi khi, cô ta chính là khách quen của quán bar này, hễ có thời gian rảnh là cô ta sẽ đến đây uống một ly. Judy mặc bộ vest màu đen, bàn tay trắng nõn ngọc ngà với móng tay sơn màu đỏ chót cầm li rượu ngồi uống một mình

bên quầy bar. Với tư thái thanh tao nhã nhặn, cô ta ngay lập tức trở thành tiêu điểm của đám đàn ông, nhưng cô ta không thèm để ý đến những người đàn ông đang cố bắt chuyện với mình, cho đến khi có một anh chàng cao ráo đẹp trai xuất hiện. Người đàn ông này tên là John Gingrich, dựa vào gương mặt điển trai và dáng người rắn rỏi, John dễ dàng thu hút được các cô gái trẻ, một tay lão luyện làm sao có thể buông tha cho cô gái xinh đẹp thế kia chứ? Sau khi nhìn thấy Judy, John bèn kiếm cớ bắt chuyện, có lẽ Judy cũng thấy hài lòng với anh ta, hai người trò chuyện rất vui vẻ.

Tối đó, Judy còn cùng John nhảy một điệu, hai người đều thấy vui. Sau khi John về đến nhà còn kể cho bạn bè nghe về Judy, rằng mình đã gặp được một cô gái khiến người ta say đắm, cô gái này chính là mẫu người anh ta thích, lâu lắm rồi anh ta chưa từng rung động trước một cô gái như vậy, nếu lần này ông trời đã ban cho mình một cô gái vừa ý, vậy anh ta sẽ bỏ ra chút mảnh khoe để có được cô nàng. John nói với bạn bè rằng trong khoảng thời gian tiếp theo đó, anh ta sẽ thường xuyên hẹn hò với Judy, vì vậy nên có thể anh ta sẽ không có thời gian ham gia những bữa tiệc bạn bè tổ chức nữa. Không một người đàn ông nào có thể từ chối được việc hẹn hò qua lại với một cô gái như Judy, John cũng vậy. Mới chỉ vài tháng, hai người đã xác nhận quan hệ yêu đương và sống chung với nhau. Trong quãng thời gian hẹn hò với Judy, John như đang sống trong giấc mộng, Judy sẽ đưa anh ta đi tham dự các buổi tiệc sang trọng, đưa anh ta ra biển chơi bằng du thuyền, mỗi khi cần trả tiền, Judy luôn là người thanh toán trước. John không thể nào từ chối được lòng tốt của Judy, anh ta cảm thấy mình và Judy ở bên nhau rất vui vẻ, đồng thời John cũng rất hưởng thụ những lợi ích mà Judy mang lại. Song, có lẽ John không hề lưu ý một điều, vô hình chung Judy đã hoàn toàn kiểm soát anh ta.

Mỗi khi hai người ở bên nhau, Judy luôn là người ra lệnh, người quyết định, còn John mãi là kẻ phục tùng theo. Có thể khi mới yêu nhau, John cũng chưa thích nghi được, nhưng người chi tiền là Judy nên John cũng dần dần quen với cục diện đó. Lâu dần, John quen với cuộc sống như vậy, anh ta cảm thấy việc mình phải nghe theo mệnh lệnh của Judy là chuyện đương nhiên, điều này chẳng có gì to tát cả.

Thực tế, trong mắt John, đúng là Judy đã xây dựng một hình tượng vô cùng hoàn hảo, anh ta yêu Judy thật lòng, mặc dù Judy thích ra lệnh cho anh ta, nhưng anh ta không hề thấy phản cảm với điều đó. Cũng chính vì lẽ đó nên mối quan hệ của hai người mới có thể thân mật khăng khít như vậy, ít nhất

thì trong mắt John là thế, tất cả mọi thứ đều suôn sẻ, vui vẻ, một cuộc sống không hề có gì bất bình thường. Tháng 6 năm 1983, Judy báo cho John nghe một tin mừng, cô ta đã mang thai. Khi vừa biết tin này, John kích động đến không nói nên lời, anh ta đứng dậy đi đến bên cạnh Judy rồi ôm hôn Judy một cách nồng nhiệt, anh ta muốn dùng cách này để thể hiện nỗi kích động và niềm vui sướng từ trong thâm tâm mình.

John đã muốn được làm bố từ lâu, chỉ có điều anh ta không ngờ rằng hạnh phúc lại đến đột ngột như vậy. Chờ đến khi cảm xúc của John dần ổn định lại, Judy đề nghị tối nay họ sẽ cùng ăn bữa cơm với bạn bè, đồng thời nhân cơ hội này để chia sẻ tin vui đáng chúc mừng này với họ. Đối với lời đề nghị này của Judy, đương nhiên John rất ủng hộ, Judy chọn một nhà hàng sang trọng và giao nhiệm vụ cho John, yêu cầu anh ta đậu xe trong bãi để xa cách nhà hàng hẳn một con phố, John không dị nghị gì với yêu cầu này. Tối hôm đó, John làm theo đúng yêu cầu của Judy, đậu xe trong bãi để xe mà cô ta bảo rồi đi bộ đến nơi tổ chức tiệc. John và Judy mời những người bạn thân thiết nhất của mình tới, Judy là người hài hước vui tính, rất biết cách tạo bầu không khí sôi nổi, cộng thêm tin vui mà John vừa công bố, cả bữa tiệc liên hoan đều diễn ra trong không khí vui vẻ, phấn khởi, ai nấy đều thấy vui mừng. Trong bữa tiệc, Judy còn chuẩn bị một món quà, theo phong tục tập quán khi đó, món quà này được tặng cho một người bạn là nữ của cô ta.

Trước khi bữa tiệc kết thúc, Judy đi tìm John, cô ta muốn John đi mua một chai champagne, còn cô ta ở lại nhà hàng để tiếp bạn bè, đến lúc kết thúc bữa tiệc, mọi người có thể cùng khui champagne chúc mừng. Nói xong, Judy liền lấy ví ra đưa tiền cho John, bảo anh ta mau đi mua. Yêu cầu của Judy rất hợp tình hợp lý, John vui vẻ chấp nhận, anh ta cầm tiền rồi chào tạm biệt bạn bè để chuẩn bị ra ngoài mua champagne.

John đi bộ ra bãi để xe lúc trước, anh ta mở cửa xe và ngồi vào như mọi khi, sau khi nổ máy liền bật đèn xe lên. Đúng lúc này, “bùm” một tiếng, ngọn lửa nóng hầm hập cùng sóng xung kích bốc lên ngùn ngụt từ cốp sau xe, chiếc xe bị bật lên rồi rơi xuống. Sau đó, cả bãi để xe chỉ còn lại tiếng lửa nổ lách tách, ngọn lửa thiêu rụi tất cả. Chiếc ô tô phát ra tiếng nổ vang rền, cửa sổ cách mấy con phố đều phải rung lên. Nhưng may mắn là John không bị sóng xung kích làm cho ngất xỉu ngay, anh ta giãy giụa và thoát được ra khỏi xe rồi mới nằm ngất lịm đi trên mặt đất.

Sau khi nghe tiếng nổ, Judy cùng những người bạn tham gia bữa tiệc liền lao ra. Lúc họ đến bãi đỗ xe, John mới vừa bất tỉnh không lâu. Judy vừa gào tên John, vừa cầu cứu mọi người xung quanh, cô ta sà xuống người John, muốn kiểm tra xem John có còn sống hay không, nhưng hình như cô ta bị kích động quá mức nên đã ngất xỉu. Sau đó, hai người được đưa đi cấp cứu ở bệnh viện. Hai tiếng sau, Judy gọi điện cho người thân, bạn bè của John. Anh trai John không biết rốt cuộc John bị thương nặng đến mức nào, cho tới khi đến phòng ICU của bệnh viện, mới biết rằng có thể John sẽ không thoát khỏi kiếp nạn này. Bác sĩ cũng không đánh giá cao trạng thái của John, ngoại trừ các vết bỏng nặng bên ngoài, nội tạng cũng bị sóng xung kích đá thương, nhiều mảnh kim loại vỡ văng ra còn găm vào phần thịt sau lưng John, thậm chí có mảnh còn xuyên qua xương sọ, suýt chút nữa đã đâm vào trong não anh ta.

John vật vờ trong phòng ICU, đến ba ngày sau, tình trạng cơ thể mới ổn định trở lại, tạm thời thoát khỏi bàn tay thần chết. Người nhà của John thở phào nhẹ nhõm, cảm thấy may mắn thay cho John, mọi người đều cho rằng John có thể sống sót sau tai nạn này quả thực là một chuyện quá may mắn. Song, cảnh sát lại không quá lạc quan, sau khi xảy ra vụ nổ, cảnh sát đã đến hiện trường, kiểm tra chiếc xe bị phát nổ xong, cảnh sát đã phát hiện hai ngòi thuốc nổ đã châm. Dây dẫn của hai ngòi nổ này được nối với đèn sau xe, chỉ cần bật đèn xe lên là sẽ bị kích nổ.

Cũng may đây là loại xe có thể mở nóc ra, vì vậy sóng xung kích của vụ nổ có thể được bộc phát ra ngoài nóc xe, nguồn sóng xung kích mà John phải chịu sẽ được giảm đi khá nhiều. Đương nhiên, nếu không nhờ có cái gối đầu trên ghế xa nhanh chóng giúp John chặn được rất nhiều vết thương trong khoảnh khắc thì có lẽ John đã mất mạng rồi. Nếu không phải John may mắn sống sót được thì sẽ chẳng có ai ngờ tới rằng Judy chính là hung thủ giết hại John, mà mọi người cũng phát hiện ra một điều, còn có rất nhiều người đàn ông khác từng bị Judy giết hại.

Thanh tra cảnh sát Ted Chambran phụ trách điều tra vụ án này, lúc bắt đầu xử lý vụ án này, Ted vừa sắp xếp chỉnh lý lại hồ sơ tài liệu có trong tay vừa đợi John khôi phục lại ý thức. Sau khi John tỉnh lại và có thể giao tiếp với mọi người. Ted đã đến bệnh viện ngay lập tức và hỏi John một cách ngắn gọn. Trong cuộc trò chuyện này, Ted hỏi John có mua bảo hiểm nhân thọ hay không, lại hỏi thêm về một số chi tiết. Ted cố gắng tìm ra kẻ tình nghi

qua cuộc trò chuyện với John, nếu John từng mua bảo hiểm nhân thọ ở mức cao, vậy thì động cơ gây án của hung thủ đã quá rõ ràng rồi.

John nói với Ted rằng anh từng cùng Judy mua một gói bảo hiểm nhân thọ trị giá 50.000 USD, nhưng sau đó cả hai đã hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ này. Ted lập tức tiến hành các điều tra có liên quan, anh phát hiện sau khi hủy hợp đồng bảo hiểm này, Judy đã lên mua cho John một hợp đồng bảo hiểm nhân thọ trị giá 500.000 USD, và dường như John không hay biết gì về chuyện đó. Ted đã hỏi kĩ công ty bảo hiểm, bên phía công ty bảo hiểm nói với anh ấy rằng, hợp đồng bảo hiểm nhân thọ này đúng là do Judy kí, cô ta vẫn luôn nộp phí bảo hiểm, cũng có nghĩa là hợp đồng bảo hiểm nhân thọ này vẫn có hiệu lực trong khoảng thời gian John bị thương do vụ nổ.

Bởi vì John không hay biết gì nên Ted có một suy đoán táo bạo, anh ấy nghi ngờ Judy có thể là kẻ đã gây ra vụ nổ này, cô ta muốn giết chết John để lấy tiền bảo hiểm. Để chứng thực cho suy đoán của mình, Ted lại hỏi thêm John vài điều, anh ấy muốn biết trong thời gian gần đây, John có từng nằm viện hay không. John nói với Ted rằng vài tháng trước, anh ta từng nằm viện vì bị đau dạ dày, khi đó bác sĩ nói rằng anh ta bị co thắt dạ dày, nhưng lại không tìm ra được nguyên nhân dẫn đến chứng bệnh này. Vài ngày sau, John đã đỡ hơn nhiều nên cũng không để tâm lắm.

Trong lúc nói chuyện, bỗng nhiên John nhớ ra một việc, anh ta nói với Ted rằng Judy thường cho anh ta uống vitamin, vốn dĩ anh ta không bao giờ uống loại thuốc này nhưng Judy nói rằng nó tốt cho sức khỏe, nhất định đòi John phải thử uống. Từ sau khi uống loại thuốc này, John phát hiện có thể mình bỗng thay đổi, anh hay thấy buồn nôn, nhưng đi bệnh viện kiểm tra sức khỏe thì các bác sĩ lại không tra ra được nguyên nhân gì. Sau đó, bởi vì cơ thể rất khó chịu nên John mới từ chối uống loại thuốc mà Judy đưa, từ đó tình trạng cơ thể anh ta mới dần dần khá hơn. Song, bởi vì tình cảm giữa John và Judy vô cùng sâu sắc nên John chưa bao giờ nghi ngờ gì Judy.

Ted cho rằng, loại thuốc mà Judy đưa cho John uống có thể chính là mấu chốt dẫn đến việc sức khỏe John có vấn đề, nếu John cứ tiếp tục dùng loại thuốc này, rất có khả năng anh ta sẽ chết một cách khó hiểu. Nhưng John đã dùng uống loại thuốc đó, vì vậy Judy mới bắt đầu lên kế hoạch giết người kiểu khác, làm cho chiếc xe ô tô của John nổ tung. Nhưng Ted cần phải chứng minh được mỗi nghi ngờ của mình. Ted hỏi John có còn giữ loại vitamin C mà Judy đưa cho hay không, John nói với Ted rằng, anh ta để hộp thuốc chưa dùng hết vào trong một vali hành lí. Ted nhanh chóng tìm ra vali

hành lí đó và lấy được loại vitamin C đặc thù kia. Ted dự định đưa những viên thuốc này đến trung tâm giám định tội phạm để tiến hành phân tích, vừa ra khỏi bệnh viện, anh ấy đã gặp Judy đang tới để thăm dò.

Judy mặc chiếc áo somi voan, trang điểm nhẹ nhàng, đi một đôi giày cao gót, trông vô cùng trẻ trung xinh đẹp. Ted và Judy trao đổi ngắn gọn, anh ấy hỏi vài câu, nhưng dường như Judy vô cùng bài xích việc trò chuyện với cảnh sát, cô ta hỏi ngược lại Ted bằng giọng điệu mỉa mai, nói rằng thu nhập mỗi năm của mình cũng phải lên tới hơn 500.000 USD, việc gì phải vì số tiền nhỏ nhoi đó mà giết John. Ted không để tâm đến giọng điệu của Judy, anh ấy chỉ ghi rõ ràng chi tiết con số 500.000 USD mà Judy nhắc đến, mặc dù không có chứng cứ gì, câu nói của Judy cũng có thể chỉ là thuận miệng nói vui, nhưng Ted cho rằng điều này quá trùng hợp, như thể nó đang trùng khớp với những thứ có sẵn trong tiềm thức của Judy.

Ted tốn khá khá thời gian với Judy, bởi vì anh ấy biết Judy sẽ không để lộ bất cứ manh mối nào có giá trị. Lúc này việc Ted cần phải làm là nhanh chóng mang số thuốc trong tay mình đến trung tâm giám định tội phạm để làm xét nghiệm. Qua giám định tỉ mỉ, kết quả kiểm tra cuối cùng cũng ra lò, những viên thuốc John uống quả thực khác thường, bên trong viên con nhộng là thuốc độc. Nếu John sử dụng thuốc này trong một thời gian dài, chức năng gan và thận sẽ dần dần suy kiệt dẫn đến tử vong. Sau khi có được chứng cứ, cảnh sát cũng có lí do để xin lệnh khám xét.

Cảnh sát tìm thấy một cuộn dây điện giống hệt với sợi dây buộc thuốc nổ trong xe của John bên trong một ngăn kéo tại nhà Judy, còn tìm được một lọ thuốc viên con nhộng bên trong có chứa thuốc độc ở trong tiệm làm nail của cô ta. Hai vật chứng này đủ để cảnh sát xin lệnh bắt giữ, sau đó, cảnh sát đã bắt giữ Judy với lí do có liên quan đến vụ nổ xe ô tô. Trong cả quá trình bị bắt, Judy vô cùng phẫn nộ, cô ta lên tiếng chỉ trích cảnh sát đang lạm dụng hình phạt. Cảnh sát mặc kệ sự chỉ trích của Judy, họ điều tra vụ án theo đúng quy trình, nhưng cảnh sát còn chưa kịp triển khai công tác thẩm vấn thì Judy đã được một người bạn nộ tiền bảo lãnh. Mặc dù Ted vô cùng buồn bực nhưng anh ấy cũng không có được biện pháp tốt hơn, đành trơ mắt nhìn Judy nghênh ngang rời khỏi sở cảnh sát.

Sau đó, Judy tiếp tục tận hưởng cuộc sống như thể mọi chuyện chưa hề xảy ra. Các cáo buộc có liên quan về Judy có lẽ sẽ kết thúc tại đây, song, Ted không từ bỏ một cách dễ dàng như vậy, anh ấy bắt đầu tìm kiếm manh mối

trong khu quần hạt của mình, anh ấy phát hiện một đồng nghiệp tên là Nancy có mối quan hệ cá nhân với Judy.

Nancy từng được một người bạn giới thiệu làm quen với Judy, sau khi quen biết nhau, Nancy thấy Judy là một người phụ nữ rất thích thể hiện mình, cô ta thường xuyên khoe khoang những trang sức quý giá và đồ hiệu của mình với Nancy. Judy còn thích mời mọi người uống Champagne trong các buổi tụ tập, theo như điều kiện của cô ta, tiệm làm nail hình như không đủ để chi trả cho những chi tiêu đắt đỏ đến vậy. Trong một lần tán gẫu, Judy bảo rằng cô ta từng là một nhân viên pháp y. Lời nói của Judy làm cho Nancy thấy nghi ngờ, vì vậy Nancy đã ngay lập tức hỏi một vài câu hỏi có liên quan, đồng thời cho biết mình cũng theo ngành cảnh sát, hơn nữa còn là cảnh sát chịu trách nhiệm xử lý hiện trường vụ án.

Sau khi Nancy vừa dứt lời, Judy liền tránh né vấn đề này. Cô ta bắt đầu gọi ra các chủ đề khác để tán gẫu, xua tan bầu không khí gượng gạo lúc lời nói đối bị vạch trần. Sau khi có được vài manh mối từ Nancy, Ted tiếp tục đào sâu khai thác những thông tin có liên quan, anh ấy tin rằng Judy chắc chắn đang cất giấu bí mật nào đó. Trong lúc điều tra, Ted có chú ý đến một điều, có lẽ Judy Bueno Anil theo họ của chồng trước, Bueno Anil là tiếng Tây Ban Nha, dịch sang tiếng Anh là Goodyear. Ted đã điều tra ngay tất cả những người có Goodyear trong tên, cuối cùng anh ấy khoanh vùng được một người tên là James Goodyear. James Goodyear là chồng cũ của Judy, mà người này đã chết một cách kì lạ từ lâu rồi.

Phải chăng Judy đã giết chết James, trong đó ẩn chứa bí mật gì, Ted dự định sẽ điều tra đến cùng. Hóa ra, tháng 5 năm 1961, Judy đã quen biết với James, James là một sĩ quan quân đội ưu tú, điều này khiến Ted thấy nghi ngờ, không hiểu tại sao Judy lại nhắm vào một sĩ quan quân đội đã trải qua huấn luyện đặc biệt, lẽ nào cô ta không sợ mọi chuyện bị bại lộ ư? Ted phát hiện, Judy và James kết hôn dù chỉ quen biết nhau trong thời gian ngắn, không lâu sau, James đã phải ra nước ngoài thực hiện nhiệm vụ, chuyến đi này kéo dài hai năm. Trong hai năm đó, Judy sống một mình trong căn nhà trống trải, song, một người phụ nữ như cô ta rõ ràng không thể cô đơn quá lâu được.

Trong khi James đang thi hành nhiệm vụ, Judy đã ngoại tình, cô ta cặp kè với một người đàn ông tên là Bobby Loe Morris. Xét về một mặt nào đó Bobby cũng là người tốt, ít nhất thì tình cảm anh ta dành cho Judy là chân thành, song, đối với Judy, Bobby chẳng qua là món đồ chơi mua vui cho cô

ta. Lâu dần, Judy cũng không còn muốn giả tình giả nghĩa với James nữa, cô ta định trừ khử James để chào đón một cuộc sống mới.

Lúc James hoàn thành nhiệm vụ và về đến nhà, Judy dang rộng vòng tay chào đón anh ấy, điều này làm cho James vô cùng vui vẻ. James rất thích uống cà phê, vì vậy vào hôm James về nhà, Judy đã hạ độc vào cà phê. Sau khi uống cà phê, James đã trúng độc, còn Judy đứng ngoài phòng khách lặng lẽ lắng nghe tiếng rên rỉ đau khổ của James lúc chất độc phát tác. Cuối cùng khi James sắp chết, Judy mới gọi cấp cứu, mặc dù nhân viên cứu hộ đã chuẩn bị sẵn sàng, nhưng James vẫn tử vong. Bởi vì Judy lên kế hoạch rất tinh vi nên thanh tra cảnh sát phụ trách vụ án khi đó đã cho rằng James tự tử bằng thuốc độc, nhờ thế Judy mới thoát được.

Sau khi James chết, Judy lấy được 620.000 USD tiền bảo hiểm nhân thọ và tiền trợ cấp quân nhân, từ đó cô ta một bước lên mây, trở thành người phụ nữ giàu có. Sau khi người chồng đầu tiên qua đời, Judy đã nhắm được nạn nhân thứ hai, người này chính là Bobby. Judy luôn có khả năng làm cho những người đàn ông thân cận với cô ta hoàn toàn tin tưởng. Bởi vì quá tin tưởng Judy nên Bobby đã mua một hợp đồng bảo hiểm nhân thọ trị giá 80.000 USD theo sự sắp xếp của Judy, hơn nữa, người thụ hưởng là Judy. Bobby rất thích uống cocktail, Judy liền bỏ thuốc độc vào loại rượu mà anh ta hay uống. Sau khi uống, chất độc ngay lập tức phát tác, Judy đứng bên cạnh động viên anh ta, trong lúc đó, cô ta lại đút thêm cho Bobby một chút rượu độc. Đến khi Bobby bắt đầu xuất hiện ảo giác, Judy mới gọi cấp cứu. Trong bệnh viện, tạm thời Bobby đã thoát khỏi nguy hiểm, mà Judy vẫn tiếp tục chăm nom cho anh ta với thân phận là bạn gái. Trong khi chăm sóc Bobby, Judy lại lén cho thuốc độc vào đồ uống của anh ta, sau đó đích thân dìu Bobby dậy để cho anh ta uống nước có độc. Cuối cùng, Bobby chết trong bệnh viện vì các cơ quan bên trong cơ thể bị suy kiệt. Bởi vì điều kiện y tế khi đó còn hạn chế nên các bác sĩ không thể giải thích được nguyên nhân cái chết của Bobby, Judy một mực nói rằng Bobby chết vì nghiện rượu. Vì nạn nhân chết trong bệnh viện nên cảnh sát không điều tra gì thêm. Cứ như vậy, kẻ giết người hàng loạt tâm lý lệch lạc này một lần nữa thoát khỏi lưới pháp luật. Lần này, Judy lại lấy được 80.000 USD, nhưng số tiền này chưa thể thỏa mãn được cô ta. Lòng tham vô đáy trong sâu thẳm tâm hồn Judy càng ngày càng lớn mạnh.

Điều tra tới đây, Ted đã nhận thức được tính nghiêm trọng của chuyện này, anh ấy biết mình đang phải đối mặt với một kẻ giết người hàng loạt, để có

thể điều tra rõ ràng đầu đuôi mọi chuyện mà không làm kinh động đến kẻ sát nhân biến thái, Ted quyết định nhờ sự trợ giúp từ FBI. FBI lập tức cử chuyên gia tâm lý tội phạm đến hỗ trợ Ted điều tra vụ án giết người hàng loạt này, đồng thời bắt tay vào điều tra quá khứ của Judy. Qua điều tra phát hiện thấy, tên thật của Judy là Shijudas Anna Watty, sinh ngày 4 tháng 4 năm 1943 tại một thị trấn nhỏ ở Texas.

Khi Judy hai tuổi, mẹ cô ta chết vì bệnh lao. Sao đó Judy được đưa đến ở với ông bà, năm 12 tuổi mới trở về sống chung với cha và mẹ kế. Tuổi thơ của Judy không mấy tốt đẹp, cô ta từng bị người thân ngược đãi, nếu không nghe lời thì sẽ không được ăn cơm. Không chỉ vậy, cha của Judy còn dùng đầu thuốc lá gi vào Judy, điều này đã hoàn toàn thay đổi cái nhìn của cô ta về cuộc sống. Cũng tức là bắt đầu từ khi đó, trong mắt Judy, thế giới này rất không an toàn, bởi vì từ bé đã thiếu tình thương của mẹ nên Judy chưa bao giờ biết yêu thương người khác. Trong một bữa tối nọ, Judy 14 tuổi đã hoàn toàn mất kiểm soát, cô ta lao vào bếp lấy một chiếc đĩa đang đựng đầy dầu sôi hắt vào em trai. Sau khi bị cha và mẹ kế ngăn cản, Judy lại cầm gậy đánh cả cha và mẹ kế, cảnh tượng ấy vô cùng kinh hoàng. Bởi vì hành vi của Judy quá tàn bạo nên cô ta bị đưa vào trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên. Judy ở đó hai năm, đến khi rời đi cô ta đã 16 tuổi.

Sau khi ra khỏi trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên, Judy không chịu về nhà. Cô ta mang thai năm 17 tuổi, mặc dù vẫn chưa muốn làm mẹ nhưng cô ta vẫn sinh đứa trẻ ra và đặt tên nó là Michael. Về việc cha của Michael là ai, có lẽ chính Judy cũng không rõ nữa, vì vậy cô ta rất căm hận sự ra đời của Michael. Chỉ số thông minh của Michael không cao lắm, hành vi cử chỉ cũng chậm chạp, nhưng cậu bé rất hài hước. Ưu điểm này của Michael trong mắt Judy chẳng là gì cả, cô ta thường xuyên quát tháo nạt nộ Michael, tuy Judy không đánh đập gì Michael nhưng mỗi khi muốn tiếp đón bạn bè, cô ta sẽ đưa Michael đến nơi khác để khỏi bị mất mặt.

Michael không có một chút địa vị nào trong nhà, chỉ được ngủ ở nhà dưới, ngay cả ăn cơm cũng không được ngồi ăn chung với mọi người. Song, Michael vẫn kiên cường trụ được trong hoàn cảnh sống ấy. Năm Michael 18 tuổi, Judy động viên cậu bé đi nhập ngũ, thực ra, nguyên nhân Judy làm như vậy là bởi vì cô ta không muốn nhìn thấy Michael. Đối với Michael, việc nhập ngũ là một lựa chọn khá tốt, bởi vì cậu cũng không cần phải tiếp tục kiếm tìm sự sống trong một gia đình áp lực như vậy nữa. Cuối cùng cậu

cũng thoát được khỏi Judy, điều này dường như đã thay đổi hoàn toàn vận mệnh của cậu bé.

Trong thời gian nhập ngũ, Michael sẽ về nhà nghỉ vài ngày, nhưng mỗi lần về nhà, sức khỏe của cậu lại có vấn đề, chỉ qua vài tuần, sức khỏe của Michael đã không ổn nữa, cậu được đưa đến bệnh viện để điều trị. Khi điều tra tình tiết này, chuyên gia tâm lý tội phạm của FBI đã kiểm tra bệnh án của Michael, họ phát hiện, những biểu hiện của Michael rất giống với biểu hiện của các nạn nhân sau đó trước khi chết. Tình huống này làm cho chuyên gia tâm lý tội phạm thấy vô cùng kinh hãi, dù thế nào họ cũng không ngờ được rằng, Judy còn hạ độc cả với chính con đẻ của mình. Michael được điều trị tại một trung tâm y tế, nhưng tình trạng của cậu rất xấu. Nằm viện được vài ngày, chân Michael đã mất hết cảm giác, cuối cùng bệnh viện liền ghép chân giả kim loại cho cậu, nhờ có chân giả Michael mới đi lại được.

Tại sao Judy lại rat ay với con đẻ của mình? Chuyên gia tâm lý tội phạm cảm thấy rất hứng thú về điểm này, Ted cho rằng có thể Judy làm như vậy là vì tiền. Sau khi kiểm tra các khoản bảo hiểm nhân thọ của Michael, cuối cùng họ cũng xác định được động cơ gây án của Judy đối với Michael. Hóa ra Judy đã mua cho Michael một hợp đồng bảo hiểm nhân thọ từ lâu, hơn nữa, trị giá hợp đồng này lên tới 100.000 USD. Lần đầu tiên Judy giết người không thành, Michael may mắn thoát chết, nhưng cậu không hề biết rằng người hạ độc mình chính là mẹ đẻ của mình. Về sau, vì nguyên nhân sức khỏe nên Michael bắt buộc phải xuất ngũ về nhà an dưỡng, song, cậu vẫn cần Judy chăm sóc, giúp đỡ.

Judy có thể chịu đựng việc giết người không thành, nhưng thất bại rồi còn phải tiếp tục chăm sóc chuyện ăn uống sinh hoạt của Michael, điều này đã quá sức chịu đựng của Judy. Cô ta định tiếp tục rat ay với con đẻ của mình một lần nữa. Ngày hôm sau, khi Michael về nhà, Judy bèn đưa Michael không thể tự do đi lại ra ngoài chơi. Judy đưa Michael đến bên hồ, nói rằng muốn cùng Michael chèo thuyền, vừa ngắm cảnh vừa câu cá. Bởi vì Michael gắn chân giả nên cậu không thể ngồi trong chiếc thuyền độc mộc, Judy liền “chu đáo” đặt một chiếc ghế khá cao bên trong, rồi đích thân dìu Michael ngồi xuống ghế. Judy ngồi phía sau Michael, xong xuôi, Judy lại để cho Michael chèo thuyền, phải biết rằng, cho dù ngồi bên trong thuyền nhưng người không thành thạo cũng sẽ làm cho thuyền bị lật, huống hồ Michael còn phải ngồi trên một chiếc ghế cao.

Judy cẩn thận chèo thuyền, cô ta cùng Michael ra giữa hồ, sau đó chiếc thuyền độc mộc bị lật, một mình Judy bơi thoát lên bờ rồi gọi điện báo cảnh sát. Khi cảnh sát đến, Judy đã dùng lời lẽ khéo léo trôi chảy để làm cho cảnh sát tưởng lầm đây là một tai nạn. Cuối cùng, cảnh sát tìm thấy thi thể của Michael ở dưới hồ, khi đó, thanh tra cảnh sát phụ trách điều tra vụ án đã tin lời nói của Judy, thế là vụ án này cứ thế kết thúc. Lúc này, chuyên gia tâm lý tội phạm của FBI và thanh tra Ted dự định điều tra lại vụ án đó, họ sử dụng công nghệ mới để tái hiện lại cảnh tượng chết đuối của Michael. Bởi vì hồ xảy ra vụ việc là hồ nước thông, Judy nói rằng nơi mà thuyền độc mộc bị lật chính là chỗ dòng nước chảy vào, nếu thực sự bị lật thuyền ở đó, dòng nước sẽ đẩy vật dạt ra hai bên bờ, nhưng chuyên gia tâm lý tội phạm phát hiện trong các bức ảnh hiện trường mà cảnh sát chụp lại khi đó, tất cả đồ vật đều nằm ở bên cạnh con thuyền lật, điều này rõ ràng khác hẳn với tình huống mà Judy kể lại. Chuyên gia tâm lý tội phạm cho rằng có thể Michael đã bị Judy đẩy xuống nước, còn Judy đợi đến khi Michael chìm rồi mới cố tình ngụy tạo lại hiện trường phạm tội, cố dùng cách này để đánh lạc hướng cảnh sát.

Sau khi Michael chết, Judy lấy được 100.000 USD, trong vài năm tiếp theo, Judy dựa vào số tiền này để tiếp tục sống cuộc sống mà cô ta mong muốn. Hiện tại, chuyên gia tâm lý tội phạm và thanh tra Ted đã có được một số bằng chứng, song, những bằng chứng này không thể chứng minh rằng Judy còn gây ra các vụ án mạng khác. Cuối cùng, chuyên gia tâm lý tội phạm và Ted quyết định mở quan tài để khám nghiệm tử thi, trước tiên, cảnh sát đào thi thể của James lên trước, sau đó lấy tóc và móng tay đưa đến trung tâm giám định tội phạm để tiến hành hóa nghiệm. Kết quả hóa nghiệm cho thấy, trong cơ thể James đúng là có chứa chất kịch độc. Tiếp đó, thi thể của Bobby cũng được tiến hành kiểm tra, cảnh sát cũng phát hiện được lượng độc tố lớn trong tóc trong tóc và móng tay anh ta. Lúc này, cảnh sát đã có chứng cứ xác thực, dựa vào những bằng chứng này cùng ghi chép hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, cảnh sát đã bắt Judy về quy án.

Phía công tố cáo buộc cô ta giết hại con trai ruột Michael, giết hại chồng chưa cưới John Gingrich, giết hại người chồng đầu tiên James Goodyear, bởi vì đã có đầy đủ chứng cứ nên tòa phán Judy Bueno Anil có tội, mức án tử hình. Bởi vì Judy bị kết án tử hình nên cô ta không bị phía công tố đưa ra tòa xét xử vì tội giết hại Bobby Joe Morris.

Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Rất hiếm khi thấy kẻ giết người hàng loạt là phụ nữ, nguyên nhân chính khiến Judy liên tục gây án là bởi vì cô ta muốn lợi dụng tính mạng của người bị hại để có được số tiền bồi thường ngất ngưỡng của bảo hiểm nhân thọ, và dùng số tiền đó để duy trì cuộc sống xa hoa cho mình. Sau khi đọc kĩ toàn bộ chương này, bạn sẽ nhận ra thế giới nội tâm của Judy vô cùng độc ác, trong nhận thức của cô ta hoàn toàn không có tình yêu thương, dĩ nhiên điều này rất có thể liên quan đến việc từ nhỏ cô ta đã thiếu thốn tình thương.

Đời sống thuở ấu thơ của Judy luôn phải đối mặt với nguy cơ phải nhịn đói. Bỏ đói trẻ sẽ khiến chúng sinh ra cảm giác bị đe dọa vô cùng lớn, có lẽ điều này chính là nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng tới Judy. Nhiều năm sau, Judy bỏ thuốc độc vào thức ăn để giết người, điều này rất có thể bắt nguồn từ những trải nghiệm thuở ấu thơ, Judy muốn dùng cách đầu độc người khác bằng thức ăn để cướp lại quyền lợi ngày bé đã bị người lớn giẫm đạp. Ngoài ra, hành vi châm thuốc lá lên người Judy cũng là nguyên do chính khiến cho tâm hồn Judy dần lệch lạc.

Năm Judy 14 tuổi, cô ta từng có hành vi phản nghịch nghiêm trọng một lần, điều này có nghĩa là trong những năm tuổi thơ, Judy vẫn luôn kìm nén nỗi căm giận và thất vọng từ sâu thẳm tâm hồn. Hồi bé cô ta không thể nào bộc phát ra được, nhưng sau khi lớn lên sẽ trở nên mạnh mẽ hơn, cô ta quyết định không tiếp tục nhẫn nhịn nữa, và thế là cô ta bắt đầu trả thù người thân.

Đối với một người ở lứa tuổi vị thành niên, thiếu hụt tình thương của mẹ hoặc những người phụ nữ là trưởng bối xung quanh là chuyện vô cùng nghiêm trọng, đứa trẻ lớn lên trong hoàn cảnh như vậy thường sẽ không có tình cảm sâu sắc với người khác. Cũng tức là trong lòng Judy, những người khác không có quyền được cô ta yêu, hoặc là trong nội tâm của Judy vốn không hề có tình yêu, những người khác chẳng qua chỉ là công cụ để cô ta đạt được mục đích của mình. Một Judy không hiểu về tình yêu đương nhiên sẽ không sống chung với một người đàn ông nào đó vì niềm yêu thích, cô ta ở chung với đàn ông hoàn toàn chỉ là để tận hưởng cảm giác kiểm soát, thao túng cuộc sống của bọn họ. Song, ham muốn kiểm soát của cô ta cũng không quá mãnh liệt, bởi vì cô ta còn mục đích khác, chẳng qua cô ta chỉ đang nhân tiện hưởng thụ cảm giác kiểm soát, thao túng người khác trong quá trình đạt được mục đích của mình mà thôi, kể cả khi ham muốn kiểm

soát đầy lệch lạc ấy rất không bình thường, nhưng đối với một người cực kì máu lạnh thì nguồn năng lượng tiêu cực ở mặt này chẳng đáng là gì.

Thực tế, một người phụ nữ tuyệt vời vừa có tiền lại vừa trẻ trung xinh đẹp như Judy, chắc chắn sẽ thu hút được dục vọng muốn chinh phục của đa số đàn ông, đối phương sẽ không bao giờ từ chối, hơn nữa còn say mê cô ta đến điên đảo thần hồn, mặc cho cô ta điều khiển.

Ngoài ham muốn kiểm soát đầy biến thái, lệch lạc, Judy còn có một tính cách đặc trưng của kẻ giết người hàng loạt là nữ giới: bình tĩnh. Hung thủ giết người hàng loạt nếu là phụ nữ thường sẽ không có quá nhiều phản ứng trong các tình huống căng thẳng. Hung thủ giết người hàng loạt là nữ giới hầu hết thường tỏ ra rất bình tĩnh, họ có thể ứng phó tốt với các tình huống đột xuất xảy ra, đồng thời có thể dựa vào sự nguy trang trời sinh vốn có để khiến người khác đưa ra các phán đoán sai lầm. Judy chính là một ví dụ điển hình. Ngoài ra, Judy còn là một kẻ nói dối bệnh lí, những lời nói ra từ miệng cô ta thường khó mà phân biệt thật giả, cộng thêm việc Judy có chỉ số thông minh cao, kể cả khi đang nói dối có để lộ ra vài sơ hở về logic thì cô ta cũng có thể khéo léo che đậy, thế nên, thực ra Judy còn là một kẻ lừa gạt rất cao tay.

Sau khi hiểu rõ được bản chất con người Judy, chúng ta có thể lí giải được Judy sẽ lựa chọn con mồi theo logic nào. Sở dĩ Judy lựa chọn James làm người chồng đầu tiên, thực ra có mối liên quan trực tiếp với việc James sở hữu nhiều tài sản. James có một công việc ổn định, thu nhập cao, hơn nữa còn tốt tính, trẻ trung, anh tuấn. Đây chính là tiêu chuẩn để Judy lựa chọn con mồi. Ngoài ra, việc Judy ngoại tình cũng là điều dễ hiểu, bởi vì cô ta chưa từng động lòng với bất cứ người đàn ông nào, cô ta cưới James chủ yếu là bởi vì tạm thời James có thể thỏa mãn được nhu cầu của cô ta. Sau khi James rời đi, nhu cầu của Judy không được thỏa mãn nữa, vì thế cô ta bắt buộc phải tìm một người khác để thỏa mãn mình. Trong nhận thức của Judy, việc James ra nước ngoài làm nhiệm vụ không khác gì bỏ rơi cô ta, cho nên cô ta sẽ nghĩ rằng việc ngoại tình không phải do lỗi của cô ta. Đây cũng chính là nguyên nhân chính cho việc Judy hạ độc vào cà phê của James để giết chết anh ấy. Sau khi giết hại James, Judy đã có được một khoản tiền lớn, lòng tham với tiền bạc đã khiến Judy tiếp tục gây án bằng hình thức này.

Còn về Michael, sự ra đời của cậu bé đã quyết định cuộc đời cậu chính là một tấn bi kịch. Judy chưa bao giờ sẵn sàng để làm mẹ, hơn nữa, cô ta còn phóng chiếu lại những trải nghiệm bị ngược đãi thời thơ ấu của mình lên Michael. Bản thân Michael vốn là một đứa trẻ không được thông minh cho lắm, Judy vẫn đầu độc cậu bé, vì thế có thể nhìn ra được thế giới nội tâm của Judy ác độc, tàn nhẫn đến nhường nào.

Có thể nói rằng, từ “bệnh hoạn” đã không còn đủ để hình dung về bản chất con người của Judy nữa rồi, mức độ độc ác trong thâm tâm cô ta đã đạt đến cấp độ tàn ác. Trong các vụ án mạng do Judy gây ra, cô ta vào vai trò thợ săn, còn những nạn nhân bị cô ta giết hại là con mồi mà cô ta đã tỉ mỉ lựa chọn.

ÁN MẠNG BẰNG SÚNG CỦA GIA TỘC QUYỀN ANH

CHƯƠNG 6

Cuối những năm 80 của thế kỉ 20, ở Sydney xảy ra một vụ án mạng vô cùng tàn nhẫn, cảnh sát đã nỗ lực để phá án. Trong quá trình điều tra vụ án mạng, cảnh sát phát hiện vụ án này có liên quan đến một gia đình quyền anh đã suy tàn. Người đóng vai trò trụ cột trong gia đình này tên là Seth Worst, ông ta có ba người con, nhờ sự huấn luyện của ông, cả ba người con này đều trở thành bậc quán quân môn quyền anh. Song, phương pháp huấn luyện của Seth vô cùng khắc nghiệt, thậm chí còn kinh khủng hơn cả huấn luyện quyền anh chuyên nghiệp, còn ông ta cũng dựa vào cách huấn luyện này để thao túng ba người con của mình, đến khi họ hoàn toàn đánh mất đi cái tôi và trở thành công cụ để ông ta tùy ý điều khiển. Trong trí nhớ của con trai ông ta, những tháng ngày sống trong sự huấn luyện của Seth là khoảng thời gian tăm tối nhất của cuộc đời.

Khi đó, chỉ cần bước vào sân đấu ở sân sau nhà Seth, bạn sẽ có thể nghe thấy tiếng Seth đang gào thét điên cuồng, ông ta ra lệnh cho những người con đang đấu nhau trên sân đấu phải liều mạng để tấn công đối phương, nếu người con nào không làm theo lời ông ta, ông ta sẽ trừng phạt nặng, để đứa trẻ đó phải chịu sự tấn công về cả lời nói và thể xác. Trong gia đình này, Seth chính là người có quyền lực tuyệt đối, không ai có thể lay động được địa vị của ông ta, mọi mệnh lệnh của ông ta buộc phải được thực hiện,

nếu không mọi người trong gia đình sẽ phải chịu đựng cơn thịnh nộ của Seth.

Con trai lớn của Seth là Dean Worst bị Seth thao túng gây ra một vụ án mạng tàn bạo. Sau khi bị cảnh sát bắt, Dean từng miêu tả về cha mình như thế này: “Cha của chúng tôi thường xuyên gào thét mắng mỏ chúng tôi, có những lúc gân xanh trên cổ ông ta đã nổi lên cả lên, bởi vì tức giận quá độ, gương mặt ông ấy tím ngắt lại, thậm chí miệng còn nở cả bong bóng. Tóm lại, hình ảnh đó của ông ấy vô cùng đáng sợ, giống như ma quỷ dưới địa ngục xông ra vậy, xin hãy tin tôi, cách hình dung này không hề cường điệu chút nào, ông ta chính là một người như thế”. Sống dưới sự bức ép của Seth, Dean đã bước vào con đường phạm tội, nửa đời sau anh ta cũng không yên lòng được vì tội danh này.

Năm 1988, tại một bờ biển ở New South Wales (NSW) , cảnh sát nhận được điện thoại báo án, người báo án nói rằng có một huấn luyện viên bị hại ở trường đua ngựa. Theo nhân chứng cho biết, khi vụ án xảy ra, có hai tay súng chĩa súng về phía nạn nhân bắn mấy phát liên, nạn nhân bị trúng đạn và gục xuống trên vũng máu. Cảnh sát nhanh chóng lập án, trước tiên bắt đầu điều tra thân phận của người bị hại, bởi vì nạn nhân bị giết ngay tại chính trường đua ngựa của mình nên rất nhanh đã có thể xác định được thân phận của anh ta. Người bị hại tên là Alan Hall, một tên côn đồ thô lỗ bỉ ổi. Tiếng xấu của Alan đã lan rộng khắp cả vùng này. Sau khi kiểm tra các hồ sơ có liên quan, cảnh sát phát hiện Alan từng bị buộc tội đánh đập hành hung người tình đồng giới và buôn bán ma túy trái phép. Ngoài ra, qua khai thác thông tin từ khu nhà nơi Alan sinh sống, cảnh sát biết được rằng Alan từng quyến rũ, dụ dỗ một phụ nữ đã có chồng khiến gia đình người này tan vỡ.

Vài tháng trước khi Alan bị giết hại, cảnh sát nhận được một bức thư nặc danh, trong thư có người tố cáo Alan thường xuyên sử dụng súng trường trái phép bên ngoài. Người như Alan thường sẽ không có bạn bè thân thiết, hơn nữa, bởi vì có liên quan đến đường dây buôn bán ma túy nên anh ta cũng trở thành đối tượng gây gổ đánh nhau của những con nghiện khác. Sau khi Alan gặp nạn, có người cho biết, khi còn sống, nhà của Alan từng bị cướp, tên cướp còn nổ vài phát súng trong nhà của Alan. Tháng 2 năm 1988, Alan lại bị tấn công một lần nữa, lần này, kẻ tấn công đã châm lửa đốt cháy nhà anh ta. Bốn tháng sau, Alan và bạn gái Christine Worst đang ngồi trong nhà xem tivi thì thấy con chó ở ngoài sân bỗng dung sủa lên âm ỉ,

Alan đứng dậy đi ra ngoài xem xét tình hình, song, bên ngoài nhà chẳng có gì bất thường cả, Alan vung chiếc roi trong tay lên, quát vài câu, con chó liền ngừng sủa. Ngỡ rằng mọi chuyện đã kết thúc, Alan toan quay đầu đi vào nhà, đúng lúc anh ta quay người lại, ba phát súng liên tiếp đã phá tan màn đêm yên tĩnh. Trúng ba phát đạn, Alan ngã xuống khoảng đất trống ở gần hàng rào bên ngoài căn nhà, chết ngay tại chỗ.

Bốn tiếng sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát đến trang viên Carolla do Seth đứng tên. Sau khi điều tra một lượt tại nhà Seth, cảnh sát phát hiện thấy mối quan hệ giữa Seth, vợ của Seth là Christine Worst và người tình của Christine là Alan Hall vô cùng phức tạp, mà sự phức tạp này cho thấy cái chết của Alan rất có thể có liên quan đến những người này. Qua điều tra, cảnh sát phát hiện, mặc dù Christine là người vợ hợp pháp của Seth, nhưng mối quan hệ giữa hai người họ rất hời hợt xa cách, hơn nữa, Christine từng nhiều lần cầu cứu cảnh sát, cho rằng Seth cùng các thành viên khác trong gia đình thường xuyên hành hạ cô ta. Song, những việc riêng trong nội bộ gia đình này thường khó giải quyết, mà Christine lại không thể, hoặc không dám đưa ra bằng chứng, vì thế cảnh sát cũng không thể điều tra sâu thêm được.

Sau khi Alan bị hại, Christine nói với cảnh sát rằng chính Seth đã động viên cô ấy phát triển mối quan hệ ngoài luồng với Alan, nhưng khi Christine làm đúng theo yêu cầu của Seth thì ông ta lại tức giận, định tìm cơ hội để trả thù Alan. Con trai lớn của Seth là Dean cũng có cái nhìn của riêng mình về mối quan hệ tay ba kì lạ đó. Theo Dean thấy, sở dĩ Seth một tay tạo dựng nên màn này, hoàn toàn là bởi vì ông ta muốn đứng một bên xem trò hay. Ông ta có tình để Christine và Alan yêu nhau, nhưng tiền đề là tất cả mọi chuyện phải làm theo đúng như mong muốn của ông ta, thí dụ, chỉ khi nào ông ta cho phép thì Christine mới được hẹn gặp Alan, nếu ông ta không cho phép, hai người sẽ không thể gặp được nhau. Nhưng tình huống trong thực tế vốn không thể do một tay Seth kiểm soát được, khi ông ta phát hiện mình không thể kiểm soát được Alan và Christine, lửa giận đã dần dần nhấn chìm lí trí của ông ta. Theo Dean thấy, điều khiến Seth không thể chịu đựng được là Christine đã phải lòng Alan, điểm này đã chạm vào giới hạn của Seth. Dĩ nhiên, đây là cách nhìn của cá nhân Dean. Theo cảnh sát nhận định, mối quan hệ giữa Seth, Christine và Alan vô cùng mâu thuẫn. Seth có một nông trường nuôi rất nhiều chó và ngựa chưa được thuần phục, Alan là huấn luyện viên của Seth, ông ta mong muốn mình có thể thuần phục được

những con ngựa đó. Alan nhận công việc này nhưng Seth không có tiền để trả lương, vì muốn để Alan tiếp tục làm việc cho mình nên Seth quyết định gán vợ của mình, coi như thù lao trả cho Alan. Sau khi làm rõ mối quan hệ này, viên thanh tra cảnh sát chịu trách nhiệm điều tra vụ án hoàn toàn ngỡ ngàng, họ không ngờ được lại có chuyện kì quặc như vậy xảy ra, cũng không nghĩ rằng chuyện kì quặc này lại còn do một tay Seth tạo ra. Ai có thể tin được một người đàn ông lại coi vợ mình thành thù lao để trả công cho tên đàn ông khác chứ? Có lẽ điều mà Dean nói là thật, song, cảnh sát vẫn còn do dự.

Sau đó, giữa Christine và Alan nảy sinh tình cảm, có lẽ vì cảm nhận được tình yêu từ phía Alan, cũng có thể vì những yếu tố khác, Christine đã cùng Alan bỏ trốn khỏi trường ngựa. Tình huống xảy đến bất ngờ này làm cho Seth vô cùng tức giận, đó là kết quả mà ông ta không lường trước được, vì vậy ông ta định trả thù Alan. Khi cảnh sát xử lý vụ án này, trùng hợp có một chuyên gia tâm lý tội phạm của FBI đang tham gia giao lưu trao đổi kinh nghiệm với cảnh sát địa phương ở Sydney, bởi vì thấy tình tiết của vụ án này quá lạ lẫm, mới mẽ nên chuyên gia tâm lý tội phạm của FBI cũng tham gia vào công tác điều tra..

Sau khi tìm hiểu kĩ quá trình xảy ra vụ án, chuyên gia tâm lý tội phạm đã đưa ra phán đoán ngay, anh ấy nói với viên thanh tra cảnh sát phụ trách điều tra vụ án rằng cần phải chú ý quan sát cả nhà Seth, rất có khả năng kẻ giết người chính là một thành viên trong gia đình đó. Mặc dù xét theo tình hình hiện tại, Seth là người khả nghi nhất, nhưng chuyên gia tâm lý tội phạm lại nghĩ, có thể ông ta không tự tay gây án. Đương nhiên, nếu muốn đưa ra được phán đoán toàn diện hơn, chuyên gia tâm lý tội phạm còn cần cảnh sát địa phương thu thập nhiều tài liệu cụ thể hơn nữa để tham khảo. Thu thập tài liệu về mọi mặt vốn là quy trình không thể thiếu mỗi khi cảnh sát xử lý các vụ án, vì vậy cảnh sát địa phương bắt đầu thu thập những thông tin có liên quan đến gia đình Seth.

Cảnh sát phát hiện Seth và các con trai của ông (Dean, Chloe, Galen) được truyền thông tôn là vua quyền anh ở Australia, trong mắt nhiều người, Seth là một người Anh có hành vi lập dị. Những năm 70 thế kỉ 20, Seth rời khỏi nước Anh, rời xa khỏi thế giới đầy sắt thép bê tông của ông ta, đến Australia và nuôi mấy đứa con khôn lớn tại một khu rừng ở đây. Theo Seth nhìn nhận, sở dĩ người ngoài thấy ông ta là một kẻ lập dị chủ yếu là bởi vì ông ta không bao giờ hút thuốc, cũng không uống rượu. Song, thực tế, người ngoài

có cảm nhận như vậy là có liên quan đến hành vi cử chỉ của ông ta. Ví dụ, đứng trước một sự việc hết sức phổ biến thường thấy, cách xử lý của người bình thường đã phần sẽ giống nhau, cũng dễ được mọi người thấu hiểu và đón nhận, nhưng cách làm của Seth lại khác hẳn mọi người, vì vậy người ta mới cảm thấy ông ta là một kẻ lập dị.

Sau khi điều tra tỉ mỉ tài liệu về Seth, cảnh sát phát hiện Seth từng ngồi tù tại một nhà tù dã man nhất nước Anh, có thể những trải nghiệm đó khiến ông ta cố chấp cho rằng con cái mình cũng giống như sư tử, cần phải dùng đến vũ lực và kỹ năng để thuần phục. Mỗi khi “chém gió” với hàng xóm, Seth luôn nói ra quan điểm này của mình, hơn nữa, Seth còn cho thấy rằng, chỉ cần ông ra sử dụng đúng phương pháp để thuần phục, các con của ông ta thậm chí còn có thể ngoan ngoãn giết người cho ông ta. Hàng xóm láng giềng ai cũng nghĩ Seth đang khoác lác nên chẳng bao giờ coi lời ông ta nói là thật. Bây giờ xem ra những lời Seth nói khi đó có khi chính là lời nói tự đáy lòng. Ngoài ra, cảnh sát còn phát hiện trong cuộc sống thường ngày, Seth thường bộc phát cơn thịnh nộ mọi lúc mọi nơi, và người thân trong gia đình chính là chỗ để cho ông ta trút cơn giận.

Một vài người hàng xóm sống gần nhà Seth cho biết, thủ đoạn mà Seth dùng để trừng phạt người thân trong gia đình rất vô nhân đạo, kể cả đối với vợ và con gái, ông ta cũng không bao giờ nương tay. Điều gì làm cho Seth trở nên tàn bạo như vậy? Trong quá trình điều tra sau đó, cảnh sát tìm ra được một vài đầu mối. Hóa ra tuổi thơ của Seth vô cùng thê thảm, ông ta lớn lên trong một khu ổ chuột ở nước Anh, cha ông ta là một kẻ nát rượu thường xuyên đánh đập vợ, ông ta cũng suốt ngày bị cha mình đánh đập. Lúc ở trong tù, Seth đã có một mối tình đồng tính với một tù nhân khác, mặc dù mối quan hệ này đã kết thúc sau khi ông ta ra tù, hơn nữa Seth trông có vẻ như đã trở lại bình thường, nhưng ông ta lại hăm dọa con mình, không cho phép chúng được yêu người đồng giới, càng không được trở thành người đồng tính, nếu không ông ta sẽ giết chết chúng.

Ngoài những vết nhơ đó ra, Seth còn dựa vào thân phận là một vận động viên quyền anh để tham gia diễn xuất các bộ phim về đề tài tội phạm, ông ta còn bắt các con phải tham gia trại huấn luyện cùng với ông ta, đồng thời bị tình nghi là giết hại người vợ thứ ba của mình. Để có thể bồi dưỡng các con mình trở thành quán quân môn quyền anh, Seth không làm ra tiền còn bắt ép người vợ thứ năm của mình phải đi làm gái điếm, sau đó dùng tiền mà vợ kiếm được về để dùng cho gia đình. Những lúc tán gẫu với hàng xóm

hay người nào đó, Seth còn ba hoa rằng ông ta có quen biết với tên giết người hàng loạt khét tiếng của nước Anh, mặc dù không ai coi lời ông ta nói là thật, nhưng ông ta nói những lời này bằng thái độ vô cùng nghiêm túc, trông cứ như thật vậy. Trong cuộc sống, Seth không cho phép các con ra ngoài đi vệ sinh vào buổi tối, ông ta yêu cầu các con phải đi tiểu vào thùng nước ở giữa nhà.

Trong kí ức của Dean, hành vi của cha cực kì khiến người ta căm ghét, nhưng anh ta không thể phản kháng lại được, đành phải lặng lẽ chấp nhận và mong mỏi cho cơn ác mộng này mau chóng qua đi. Tóm lại, trong gia đình quái dị ấy, Seth chính là vị thần, ông ta sẽ dùng các thủ đoạn mất hết nhân tính để thống trị tất cả mọi người. Ngoài ra, Seth không bao giờ để lộ mặt thật với người ngoài, kể cả khi đứng trước truyền thông, Seth cũng sẽ sắp xếp ổn thỏa từ trước, để các con trả lời những câu hỏi của cánh truyền thông bằng lời lẽ mà ông ta đã chuẩn bị đầu vào đấy. Seth còn cố tình làm những động tác hài hước hoặc hát những ca khúc gây cười để che chắn cho bản thân. Thực tế, trước khi Alan bị giết hại, đúng là chưa từng có ai nghi ngờ Seth, cho dù ông ta từng bị cáo buộc tội giết người, chuyện này cũng bị ông ta khéo léo che đậy.

Sau khi các con khôn lớn, Seth nuôi một đàn chó và mèo ở nông trường, ngày ngày ông ấy lấy việc chơi đùa với những con thú cưng này làm niềm vui, nhưng người nhà ông ta lại không thể chịu đựng nổi. Đám chó mèo này sẽ kêu sủa ầm ĩ cả ngày, còn đuổi mấy con ngựa ở nông trường chạy tán loạn. Từ sau khi những con vật ấy đến, bên ngoài nông trường chỗ nào cũng thấy phân, môi trường xung quanh khu vực này lúc nào cũng bốc mùi hôi thối. Cảnh sát còn phát hiện một vấn đề, đó chính là sau khi những người con của Seth trưởng thành, họ vẫn bị Seth kiểm soát, kể cả Dean đã 25 tuổi nhưng nếu không được Seth cho phép thì cũng không dám dọn ra ở riêng để bắt đầu cuộc sống mới.

Dean hồi tưởng lại, khi anh 25 tuổi, Seth vẫn có thể đánh đập anh mọi lúc mọi nơi. Ngay cả khi anh đã trở thành vận động viên quyền anh nổi tiếng ở Australia, nhưng anh ta vẫn bị Seth chỉ cao đến ngực mình đánh đập, bởi vì Dean không dám có bất cứ sự phản kháng nào, từ điểm này có thể thấy mức độ kiểm soát của Seth đối với mọi người trong gia đình lớn đến nhường nào. Sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát từng hỏi Dean rất kĩ, họ phát hiện khi kiểm soát thao túng các con trai của mình, Seth đã dùng một vài thủ đoạn nhỏ, ví dụ ông ta sẽ chú trọng bồi dưỡng Dean, thường xuyên khen ngợi

Dean trước mặt hai người con trai còn lại, tìm mọi cách để Dean biết rằng anh ta chính là người được yêu chiều nhất trong số ba người con trai. Đối với Dean, mặc dù Seth sẽ khống chế kiểm soát mọi thứ của anh ta, nhưng hình như Seth cũng chính là chỗ dựa duy nhất của anh ta trên thế giới này. Hoặc nói cách khác, Seth chính là tất cả của Dean. Để có thể làm cho Seth thấy hài lòng, Dean cũng dốc hết sức để làm theo những gì mà Seth đã sắp xếp, cố gắng trở thành đứa con ngoan ngoãn nhất trong mắt Seth.

Song, Dean không hề biết rằng, những biểu hiện hàng ngày không thể làm cho Seth thấy hài lòng được, nếu anh ta muốn trở thành đứa con tốt nhất trong mắt Seth, anh ta phải giết chết mẹ mình cùng người tình của mẹ theo sự sắp xếp của Seth. Theo Dean hồi tưởng lại, chỉ khi nào chiến thắng ở sàn đấu quyền anh thì ba anh họ mới nhận được lời khen từ cha, vì vậy họ thường không màng tất cả, liều mạng trên sàn đấu để Seth thấy hài lòng, nhưng sau khi Alan Hall đến nông trường thì gia đình trông có vẻ như hoàn hảo này đã bắt đầu trở nên tồi tệ. Tuy là do Seth chủ động yêu cầu người vợ Christine sống chung với Alan, nhưng sau khi điều này xảy ra, Seth lại cảm thấy hành vi này của Christine làm mất thể diện của gia đình, nếu việc Christine và Alan bỏ trốn bị đồn ra ngoài, vật thì giá trị của gia đình quyền anh này trên thị trường sẽ bị giảm sút, đây là điều Seth không mong muốn nhìn thấy nhất.

Trong vài tháng sau đó, Seth vẫn luôn suy nghĩ xem phải dùng cách gì để khiến cho Christine quay trở về nhà. Theo Dean nhớ lại, trong mấy tháng này, Seth thường xuyên nổi giận, ông ta sẽ đột nhiên xông lên trong lúc anh ta đang luyện tập quyền anh với các em trai, lao tới đánh cho Dean hoặc các em một trận. Sau khi cảm xúc ổn định trở lại, Seth lại bắt đầu tự làm nhảm xem có cách nào để đe dọa Alan hay không. Tiếp đó, Dean đã trở thành công cụ trong tay Seth, anh ta làm theo lời Seth, nhiều lần liên tiếp đe dọa Alan, nhưng dường như Alan không hề trúng chiêu này.

Sau khi không thực hiện được ý đồ dọa nạt, Seth lại bảo Dean đào hai cái hố ở khu rừng cây phía sau nhà, Seth nói rằng hai cái hố này chính là mồ chôn Alan và Christine. Phải đến lúc này, Dean mới cảm nhận được suy nghĩ thực sự của Seth, anh ta thử ngăn Seth lại, cố gắng thuyết phục Seth dùng một phương thức khác để giải quyết vấn đề. Song, Dean mới chỉ vừa lên tiếng thôi, Seth sẽ lại điên cuồng đánh đập anh ta, trách mắng anh ta là thằng hèn nhát, là kẻ nhát gan, là đứa vô dụng nhất trong ba đứa con. Để kế hoạch không xảy ra điều gì ngoài ý muốn, Seth còn tìm bạn thân của Dean,

Damon Cooper, một thợ kỹ thuật 25 tuổi để giúp ông ta thực hiện kế hoạch giết người.

Seth vừa đắm vừa xoa xúi giục, cuối cùng Damon cũng nhận lời cùng Dean phóng hỏa đốt nhà Alan. Một buổi tối tháng 6 năm 1988, Damon và Dean bắt đầu hành động theo kế hoạch và Seth đã vạch ra từ trước, tối hôm đó, hai người mang theo súng ống đến hàng rào nhà Alan, trốn trong một bụi cỏ khuất bên đường. Hai người nằm bò trên bụi cỏ không bao lâu thì tiếng chó sủa đã làm kinh động đến Alan đang ở trong nhà, anh ta đi ra ngoài xem xét tình hình. Vì trời quá tối nên Alan không nhìn thấy Dean và Damon nấp trong bụi cỏ, sau khi đứng ở bên ngoài một lát, Alan liền quay người đi vào nhà.

Ngay sau khi Alan quay người định rời đi, Damon chợt đứng dậy, xoay người đi ra ngoài, Dean vội đứng lên cản Damon lại, anh ta hỏi Damon tại sao lại làm như vậy, Damon nói với Dean rằng mình không muốn phạm tội giết người. Nhưng Dean cho rằng đây là mệnh lệnh của cha nên anh ta không thể rời khỏi được, Damon là bạn thân của anh ta thì phải ở bên cạnh anh ta lúc này. Damon không còn cách nào, đành quay trở lại bụi cỏ cùng Dean. Lần này, Dean cầm hòn đá ném ra trước nhà Alan, con chó Alan nuôi lại sủa loạn lên lần nữa. Sau đó, Alan đi ra ngoài xem tình hình, lần này, anh ta không còn may mắn như lần trước nữa. Theo như Dean nhớ lại, khi đó ánh sáng vô cùng mờ tối, vì khoảng cách xa nên Dean chỉ có thể nhìn thấy hình dáng của Alan, không thể nhìn rõ được mặt Alan khi đó. Khi Alan quay người định đi vào trong nhà, Dean liền chĩa thẳng súng về phía người Alan, nhắm mắt bóp cò. Viên đạn bay thẳng vào người Alan, anh ta ngã xuống ngay chỗ đó. Lúc này, Dean cũng đứng dậy khỏi mặt đất. Sau khi thấy Alan ngã xuống liền nhắm vào chỗ Alan đang nằm bắn liên hai phát nữa rồi mới quay người bỏ chạy. Khi Dean đang định tháo chạy, anh ta nghe thấy Damon cũng nổ một phát súng, sau khi buông súng xuống, hai người cùng bỏ chạy. Trước khi bỏ chạy, Dean và Damon còn rắc bùn đất ở nơi khác lên tấm thảm bên trong xe, muốn dùng cách này để che giấu hành tung của mình. Vài tiếng đồng hồ sau, cảnh sát đến nông trường của Seth nhưng không phát hiện được chỗ nào khả nghi, bèn đến nhà mới của Dean. Một ngày trước khi xảy ra vụ án, Dean đã được cho phép dọn ra khỏi nông trường để ở riêng. Sau khi vụ án mạng xảy ra, một mình Dean nằm trong phòng trần trọc mất ngủ, anh điều, cảnh sát không hề vào trong nhà kiểm tra, họ chỉ yêu cầu Dena đi cùng họ đến sở cảnh sát để viết lời khai, Dean

làm theo lời họ. Sau khi vụ án xảy ra, Damon không hề bị cảnh sát sờ tới. Anh ta giấu hung khí gây án trong một góc khuất ở sân sau nhà bố mẹ, sau đó lại tìm thời cơ vứt nó xuống một con sông nào đó.

Ghi lời khai xong, Dean cũng quay trở về nhà vứt đôi giày và quần áo mặc lúc gây án đi. Thực ra tối hôm đó, lúc cảnh sát lục soát nhà của Seth, Seth cũng suýt nữa để lộ ra sơ hở, khi ông ta cho phép cảnh sát vào nhà lục soát, ông ta bỗng phát hiện thấy một mảnh vỏ đạn bị vứt trên sàn nhà, nhân lúc cảnh sát đang bận lục tìm ở bên trong, Seth nhanh chóng nhét vỏ đạn lên nhét vào miệng, ngậm dưới lưỡi. Lúc nói chuyện với cảnh sát, trong miệng Seth vẫn luôn ngậm mảnh vỏ đạn kia, động tác của Seth quá nhanh gọn nên cảnh sát không phát hiện được gì.

Ngày hôm sau, sau khi gặp nhau, Seth đã điên cuồng nạt nộ quát tháo Dean một trận. Seth trách mắng Dean, chửi anh ta là tên phé nhân không được tích sự gì, Dean không biết phải phản bác lại Seth như thế nào, anh ta cảm thấy linh hồn mình như trống rỗng. Cuối cùng, Seth nhấn mạnh rằng Dean bắt buộc phải giết chết Christine và trừ khử Damon. May mà cảnh sát đã làm theo đề nghị của chuyên gia tâm lý tội phạm, bắt Seth và Dean về chịu tội, mặc dù sau đó cảnh sát bắt buộc phải thả Seth và Dean ra vì không có đủ bằng chứng, song, ít nhất việc này cũng ngăn cản các vụ án mạng tiếp theo xảy ra.

Dean lại được thả tự do, nhưng cứ mỗi khi đêm về, anh ta lại gặp ác mộng, lương tâm của anh ta vô cùng cắn rứt. Sau đó, Dean thực sự không thể chịu đựng nổi nữa, để giải tỏa nỗi buồn bực trong lòng, Dean đã tâm sự hết mọi áp lực trong lòng mình với một mục sư. Đứng trước mục sư, Dean mở ra cõi lòng mình, kể hết nguyên vẹn cả quá trình giết người. Mục sư khuyên giải một hồi, Dean đã có ý định ra đầu thú, nhưng anh ta không dám làm điều đó. Mặc dù anh ta hiểu rõ, nếu mình không làm như vậy thì những tháng ngày sau này của anh ta sẽ không sống được yên, song anh ta vẫn còn ngập ngừng do dự.

Để được yên lòng, Dean chuyển đến Melbourne, ở đây anh ta đã có một cô bạn gái, nhưng anh ta lại bị cuốn vào đường dây buôn bán ma túy. Thực ra khi thẩm vấn Dean và Seth, chuyên gia tâm lý tội phạm đã đề nghị cảnh sát địa phương thử tìm điểm đột phá từ Dean, nhưng cảnh sát cho rằng Seth mới là chủ mưu của tất cả việc này, còn tỉ lệ xác suất cho việc Dean có tham gia vào vụ án khá nhỏ, vì vậy họ không chú trọng vào việc thẩm vấn Dean. Cũng chính vì điểm này, Dean và Seth mới có thể thoát khỏi lưới pháp luật.

Mãi đến năm năm sau, thanh tra phụ trách vụ án mới ý thức được rằng cảm giác tội lỗi chôn giấu trong nội tâm của Dean có khi chính là mấu chốt để phá được vụ án mạng này, khi đó, Dean đã quay trở về cố hương, anh ta đã lên chức bố. Có thể vì trách nhiệm làm cha nên Dean trở nên chín chắn, thành thực hơn, cũng có thể những trải nghiệm trong mấy năm vừa qua khiến anh ta ngộ ra được nhiều điều, Dean quyết định nói thật mọi chuyện với cảnh sát. Nhờ sự giúp đỡ của mục sư, Dean làm quen được với luật sư Man Condisis, sau một loạt quy trình tư pháp, cuối cùng Man cũng được cho phép gặp mặt trò chuyện với thanh tra cảnh sát chịu trách nhiệm điều tra vụ án mạng này.

Hôm sau, Dean đã ngồi trong văn phòng của Man kể lại hết đầu đuôi sự việc. Sau khi Dean nhận tội, bạn của anh ta là Damon cũng tự thú với cảnh sát. Tiếp đó, Seth bị cảnh sát bắt về quy án. Nhưng khi bị cảnh sát bắt, thái độ của Seth vô cùng ngạo mạn, ông ta không chịu hợp tác với cảnh sát và không thừa nhận bất cứ tội danh nào. Người đầu tiên bị thẩm vấn là Damon, bởi vì anh ta chủ động nhận tội nên có thể sẽ được khoan hồng với tội danh giết người không có chủ đích, song, kể cả như vậy, Damon cũng bị kết án 12 năm tù.

Sau khi Seth bị cảnh sát bắt, không lâu sau ông ta đã chết vì phát bệnh tim. Lúc Dean bị thẩm vấn, ba chuyên gia tâm lý tội phạm đã ra tòa làm chứng, họ cho rằng sau khi Dean giết chết Alan, nội tâm anh ta luôn bị giày vò, giằng xé, vì vậy trạng thái tinh thần của anh ta rất không ổn, có khả năng đã bị mắc các chứng bệnh về tâm thần. Man đã xin tòa cho phép được biện hộ cho anh ta tội ngộ sát, bởi vì Dean không hề tự nguyện gây án. Nhưng phía công tố kiên trì cáo buộc Dean tội cố ý giết người, cuối cùng, Dean đã trình bày trước tòa về những trải nghiệm vô cùng đau khổ, thê thảm của tuổi thơ. Sau khi bồi thẩm đoàn biết được đầu đuôi sự việc, họ đều tỏ ra đồng cảm với Dean.

Cuối cùng, tòa tuyên án vô tội, thẩm phán cho rằng Dean giết người không có chủ ý, Dean được phán vô tội và được phóng thích. Sau khi phán quyết được đưa ra, phiên tòa liền trở nên xôn xao, mọi người đều không hiểu nổi tại sao Dean được phán vô tội và được thả ra, còn Damon thì lại phải ngồi tù. Thực ra, sở dĩ bồi thẩm đoàn đưa ra phán quyết như vậy là bởi có liên quan trực tiếp đến lời kể về những trải nghiệm thời ấu thơ của Dean, cộng thêm việc các chuyên gia tâm lý học đã chứng minh được rằng mấy năm nay Dean luôn bị giày vò, và anh ta cũng đang hối hận, vì vậy họ nhận định

rằng anh ta ngộ sát. Thực tế, kể cả khi Dean không bị giam trong tù, nhưng anh ta vẫn thoát khỏi được sự áy náy, tự trách về mặt lương tâm. Dean từng nghĩ đến việc tự sát, song, con anh ta vẫn cần anh ta nuôi nấng, cuối cùng, nhờ sự giúp đỡ của giáo hội, Dean đã trở thành thợ kỹ thuật, trở lại với cuộc sống bình thường.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Đây là một vụ giết người bằng súng, mặc dù nhìn bề ngoài vụ án này khá bình thường, nhưng thực ra lại vô cùng khác thường. Tại sao phải dùng từ “khác thường” để miêu tả về vụ án này? Nó có liên quan đến mối quan hệ phức tạp giữa kẻ gây án, người bị hại và kẻ chủ mưu. Sau khi đọc xong toàn bộ vụ án, không khó để nhìn ra nguyên nhân thực sự dẫn đến vụ giết người bằng súng này là tâm lý biến thái của Seth. Nếu đánh giá Seth từ phương diện tâm lý có được lành mạnh bình thường hay không, thì mức độ bất thường trong tâm lý Seth là khá cao, ông ta đã sai con trai mình giúp ông ta trừ khử nạn nhân, người mà ông ta muốn giết hại.

Bây giờ, chúng ta cùng phân tích về tình trạng bất thường trong tâm lý của Seth. Một mặt, Seth là một người rất tàn bạo, mặc dù mức độ tàn bạo của ông ta không phải cực điểm, nhưng cũng vượt xa khỏi sức tưởng tượng của người bình thường, điều này có thể nhìn thấy được qua việc ông ta điên cuồng ngược đãi con trai ruột của mình. Không chỉ bạo hành, Seth còn là một kẻ máu lạnh vô tình, thậm chí ông ta không có một chút xiu lòng từ bi nào. Từ điểm này có thể thấy, Seth vốn không có những tình cảm mà con người bình thường đều có, đây cũng là nguyên nhân chính khiến ông ta ra lệnh cho Dean giết chết Christine. Mặt khác, những hành vi tàn bạo, chuyên chế mà Seth biểu hiện ra đã phản ánh lên nội tâm vô cùng yếu đuối của ông ta. Sự yếu đuối của ông ta làm cho ông ta không dám tự tay giết người, bởi vì không đủ can đảm để giết người nên Seth mới ra sức huấn luyện ba người con trai, cố gắng biến ba đứa con thành thanh đao phủ trong tay mình.

Còn về việc tại sao Seth lại trở nên như vậy, điều này thực sự có liên quan đến cuộc sống thời thơ ấu của Seth. Từ nhỏ Seth đã bị cha ngược đãi, vì vậy ông ta mới dùng thủ đoạn tương tự để đối xử với con trai mình, hơn nữa, mối quan hệ không được bình thường sản sinh ra giữa ông ta và người bạn trong tù lại càng khiến cho thế giới nội tâm của ông ta bị lệch lạc hơn. Mối quan hệ bất thường này còn ảnh hưởng đến cách nhìn nhận của Seth về phụ nữ, trong mắt ông ta, địa vị của phụ nữ rất thấp kém, bởi vậy ông ta mới

không hề tôn trọng phụ nữ, mới ép Christine phải bán mình. Đương nhiên, cũng chính vì hành vi đó của Seth mới làm cho các cuộc hôn nhân của ông ta liên tục thất bại, mà sự thất bại trong hôn nhân, ngược lại, càng khiến cho nhận thức của ông ta trở nên sai lầm hơn, cuối cùng khiến ông ta có hành vi đẩy Christine cho người đàn ông khác.

Có khi Seth lại thấy khinh thường những người có tình cảm phong phú, song, thực tế, chính vì ông ta không thể có những tình cảm mà người bình thường đều có, nên ông ta cũng không muốn người khác có được nó, các con của ông ta chính là mục tiêu đầu tiên để ông ta quán triệt suy nghĩ đó của mình. Từ hành vi thao túng người trong gia đình và bức ép các con phải luyện tập của Seth cho thấy, ông ta có ham muốn kiểm soát một cách mãnh liệt. Chúng ta biết rằng, đối với một kẻ tâm lí biến thái, ham muốn kiểm soát mọi thứ quá mạnh mẽ sẽ trở thành nguyên nhân chính dẫn đến việc người đó bước vào con đường phạm tội. Bởi vì có rất nhiều chuyện trong cuộc sống con người không thể nắm bắt được, một khi xảy ra đều vượt ngoài tầm kiểm soát của Seth, ông ta nhất định sẽ sinh ra càng nhiều tâm lí độc ác tàn nhẫn lệch lạc nặng nề hơn, thí dụ như giết người dẫn đến tình huống đó.

Đối với Dean và Damon, những người trực tiếp gây ra vụ giết người bằng súng này, thực ra họ chỉ là công cụ trong tay Seth. Từ khi ra đời, Dean đã được huấn luyện thành một “chiến binh trung thành”, vì vậy anh ta sẽ không màng tất cả để hoàn thành mệnh lệnh do Seth đưa ra, còn Damon là bởi vì ý chí quá mong manh yếu đuối, lại không biết cách từ chối nên mới bị Seth chọn trúng, trở thành công cụ để giết người. Tóm lại, vụ án mạng bằng súng này do một tay Seth tạo nên, ông ta mới là bàn tay hắc ám phía sau điều khiển tất cả mọi chuyện, vì vậy tất cả mọi hình phạt của tội cố ý giết người đúng ra đều phải do ông ta gánh vác. Tất nhiên, cho dù thế nào, hễ phạm tội thì con người ta bắt buộc phải trả giá cho tội lỗi của mình. Tuy không bị giam vào tù, Dean cũng phải chịu áp lực từ thế giới nội tâm, sám hối vì những chuyện mình đã gây ra.

VỤ ÁN GIẾT VỢ CÓ ÂM MU TỪ TRƯỚC

CHƯƠNG 7

Tháng 11 năm 1997, Joey Dale Drow lên vào nhà Sheila Belrush ở Florida. Khi đó Sheila 35 tuổi, là mẹ của sáu đứa con. Sau khi Joey lên vào trong liền xông thẳng đến trước mặt Sheila rồi dùng súng bắn Sheila. Sheila trúng

đạn ngã xuống đất. Joey vẫn chưa chịu thôi, anh ta lại dùng con dao găm sắc nhọn cửa rách cổ họng của Sheila, tận mắt chứng kiến Sheila chết. Sau khi Joey bị cảnh sát bắt giữ đã nói ra suy nghĩ của mình lúc gây án. Joey nói với cảnh sát rằng anh ta cũng không ý thức được mình đang làm gì, mặc dù anh ta biết rõ mình đang làm chuyện trái với pháp luật, nhưng nội tâm bên trong anh ta đã hoàn toàn tê liệt, vì vậy khi gây án, anh ta không có một chút lòng trắc ẩn nào cả. Về sau, khi trả lời phỏng vấn từ cánh truyền thông, Joey cho biết trước khi gây án trong lòng anh ta cũng từng đắn đo, giằng xé, anh ta từng cầu xin Thượng Đế, xin Thượng đế hãy giết chết anh ta trước khi anh ta gây án, song, Thượng đế đã không làm như vậy. Joey thừa nhận rằng mình đã phạm tội, không hề chối cãi, tòa phán anh ta án tù vô thời hạn.

Tuy hung thủ giết người đã bị kết án, song, khi cảnh sát xử lý vụ án giết người này đã nhận thức được rằng, có khả năng Joey không phải là kẻ chủ mưu của vụ án này. Bởi Joey là người Texas, anh ta mới chỉ 21 tuổi, trước khi gây án không hề có quen biết gì với người bị hại, mặc dù Joey đã dùng phương pháp vô cùng tàn nhẫn để giết chết nạn nhân, song, tại sao anh ta lại phải đi xa xôi ngàn dặm tới tận Florida để giết người? Càng điều tra sâu vào vụ án, cảnh sát phát hiện Joey chẳng qua chỉ là một mắt xích nhỏ nhỏ trong cả một kế hoạch trả thù tàn ác, tuy mắt xích Joey này khá quan trọng, nhưng anh ta không phải là kẻ đứng phía sau chỉ đạo cả vụ án mạng này. Để phá được án, cảnh sát đã hợp tác cùng FBI, hai bên phải mất đến ba năm mới có thể làm rõ được đầu đuôi vụ án này.

Tháng 9 năm 1997, Sheila Belrush cùng gia đình chuyển đến Florida, chuẩn bị bắt đầu một cuộc sống mới. Sheila là một người phụ nữ trẻ trung xinh đẹp, cô ấy nuôi cả thầy sáu đứa con, nhìn từ mọi mặt, ngoài trừ việc có hơi hỗn loạn thì gia đình Sheila cũng chỉ là một gia đình bình thường. Tuy trước kia Sheila từng có một cuộc hôn nhân thất bại, nhưng chồng cô ấy là Jamie Belrush không hề để tâm đến những điều này. Sau khi hao người kết hôn, Sheila đã sinh bốn, cộng thêm hai cô con gái mà cô ấy đã sinh trước đó, gia đình tám người cũng có thể coi là hạnh phúc êm ấm.

Khi bốn đứa trẻ sinh bốn được 23 tháng tuổi, Sheila và Jamie đã chuyển nhà, họ lặng lẽ chuyển đến một thị trấn vắng vẻ ở Florida. Lần chuyển nhà này tiến hành trong thầm lặng, thậm chí Sheila và Jamie còn không nói cho người thân biết, sở dĩ phải làm như vậy là bởi Sheila và người chồng cũ giàu có ở San Antonio tên là Alan vẫn luôn tranh chấp kịch liệt quyền nuôi

đưỡng hai cô con gái. Bởi vì không muốn bị chồng cũ quấy rầy, Sheila và chồng quyết định chuyển đi.

Tháng 11 năm 1997, gia đình Sheila đã có cuộc sống ổn định ở thị trấn này, đây chính là cuộc sống hạnh phúc mà Sheila luôn mong muốn. Một ngày nọ, bầu trời trong xanh nhưng hơi lạnh, buổi chiều sau khi tan học về, Styvi 3 tuổi chạy tung tăng về nhà, cô bé muốn chia sẻ thời khắc vui vẻ với mẹ Sheila. Đến khi Styvi vừa chạy vừa nhảy chân sáo vào trong nhà, bỗng nhiên cô bé cảm thấy có gì đó khác thường, bởi vì bốn em trai, em gái đang ngồi khóc toáng trong phòng khách, nhưng lại không thấy bóng dáng Sheila đâu.

Styvi gọi mãi mà không thấy Sheila trả lời. Styvi không để ý được tới bốn đứa em đang gào khóc nữa, cô bé muốn tìm Sheila trước. Vừa đi tới trước cửa phòng bếp, Styvi chợt dừng bước lại, bởi vì cô bé để ý thấy sàn nhà trước cửa bếp có vài vết máu, xung quanh các vết máu là quần áo rơi vãi, Styvi cố đè nén dự cảm chẳng lành trong lòng lại, đi vào trong bếp, vòng qua tủ bếp chắn tầm nhìn, Styvi đã trông thấy thi thể của mẹ Sheila.

Sheila nằm bất động trên sàn bếp, xung quanh có rất nhiều vết máu đã khô. Styvi không biết nên làm thế nào nữa, cô bé khom người xuống muốn kiểm tra Sheila. Cô bé chạm vào mặt mềm mại da của Sheila đã lạnh toát, nhưng Styvi vẫn muốn ôm mẹ vào lòng, có điều, cơ thể nhỏ bé yếu ớt của cô bé không thể lay chuyển được thi thể đã cứng ngắc của mẹ mình, sau khi cố gắng thử vài lần, Styvi mới nghĩ đến việc gọi cầu cứu cảnh sát. Cô bé hoảng hốt gọi điện thoại báo cảnh sát.

Trong điện thoại, Styvi khóc lóc kể lại mọi chuyện, cảnh sát lập tức cử người đến xem xét tình hình. Viên cảnh sát tuần tra đến trước sau khi xác nhận hung thủ đã rời khỏi hiện trường bèn báo cáo lên cấp trên, cảnh sát liền cử lực lượng đến nhà Sheila, vừa tìm kiếm chứng cứ, vừa phong tỏa hiện trường. Qua điều tra sơ bộ, cảnh sát nhận thấy nhà Styvi không có dấu hiệu bị xâm nhập bằng bạo lực, không có dấu vết bị lục lọi, kẻ gây án cũng không ăn trộm tài sản có giá trị nào. Có nghĩa rằng đây không phải là một vụ án mạng vì trộm cướp tài sản.

Từ hình dạng vết máu trên sàn nhà cũng như vết máu bắn lên tường, khi xảy ra vụ án, giữa hung thủ và nạn nhân đã có sự giằng co, ẩu đả, nhiều nơi còn để lại dấu tay máu. Nhân viên thu thập các chứng cứ có liên quan, những dấu tay máu này chính là chứng cứ quan trọng. Chris Lolio chính là thanh tra cảnh sát chịu trách nhiệm đến hiện trường để điều tra vụ án mạng

này, theo như Chris nhớ lại, tại hiện trường vụ án có rất nhiều vết máu, từ đường đi của vết máu có thể thấy, vụ án mạng này xảy ra ở trong phòng giặt đồ, nạn nhân và hung thủ đã giằng co, ẩu đả với nhau từ phòng giặt đồ ra đến phòng bếp, tại phòng bếp, nạn nhân đã bị hung thủ giết hại. Điều khiến cảnh sát cảm phần nhất là, bốn đứa con còn chưa biết đi, mới chỉ biết bò của Sheila đã phải tận mắt chứng kiến cả quá trình mẹ mình bị giết hại, đồng thời còn ở cùng Sheila suốt sáu tiếng đồng hồ trong bếp.

Sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát lập tức thông báo cho chồng của Sheila là Jamie Belrush. Sau khi trả lời vài câu hỏi điều tra sơ bộ, Jamie liền thông báo tin Sheila gặp nạn cho em gái của Sheila. Bởi vì Styvi là người đầu tiên phát hiện ra hiện trường vụ án nên cảnh sát cũng hỏi cô bé vài câu, trong quá trình hỏi chuyện, Styvi đã nói một thông tin quan trọng. Styvi nói với cảnh sát rằng, kẻ giết chết mẹ cô bé chắc chắn là bố của cô. Sau khi hỏi kỹ hơn, cảnh sát mới biết người bố trong lời kể của Styvi chính là chồng cũ của Sheila - Alan. Bởi vì Alan ở tận San Antonio xa xôi, vì vậy ban đầu cảnh sát không hề nghi ngờ hung thủ là Alan, song, cảnh sát vẫn ghi chép lại manh mối này.

Căn cứ theo dấu tay máu hung thủ để lại tại hiện trường vụ án, cảnh sát đã lấy được thông tin về dấu vân tay của hung thủ, ngoại trừ bằng chứng máu chốt này, cảnh sát còn tìm thấy viên đạn bắn ra từ khẩu súng ngắn liên thanh nòng 45. Lúc nhân viên thu thập chứng cứ thu thập các bằng chứng, thanh tra cảnh sát đi khai thác thông tin từ hàng xóm xung quanh nhà nạn nhân, đồng thời nắm được một thông tin vô cùng quan trọng từ một người hàng xóm vô cùng cảnh giác.

Người hàng xóm này nói với cảnh sát rằng, sáng sớm hôm xảy ra vụ án, người này có để ý thấy một người đàn ông không phải là dân trong khu này đậu ô tô ở chỗ cách nhà Jamie Belrush không xa, bởi vì người đàn ông đó là người lạ nên vị hàng xóm mới nhớ được thương hiệu của chiếc xe: YBR - 62G. Có được thông tin này cùng tội chứng quan trọng mà hung thủ để lại hiện trường, cảnh sát địa phương chỉ mất hai ngày đã khoanh vùng được đối tượng tình nghi, anh ta chính là Joey Dale Drow sống ở một thành phố nhỏ miền Nam bang Texas. Khi đó, Joey 21 tuổi.

Cảnh sát nhanh chóng thông báo sự việc này cho FBI, với sự tham dự của FBI, cảnh sát Texas toàn lực phối hợp điều tra. Cảnh sát tuần tra bang Texas là Jay Lardo cũng nhận lệnh điều tra vụ án này. Mặc dù đã xác định kẻ tình nghi là Joey, song, cảnh sát vẫn hơi nghi ngờ Alan, chỉ có điều kết quả điều tra sơ bộ cho thấy giữa nghi phạm và Alan không có mối quan hệ nào đáng tin cậy, vì vậy cảnh sát quyết định đặt trọng tâm điều tra vào Joey. Sau khi điều tra kĩ càng về bối cảnh của Joey, cảnh sát đã có nghi ngờ mới, họ cho rằng Joey dường như chẳng có lí do gì để gây án, tuy Joey có tiền án, nhưng chỉ là tội ăn trộm hai món đồ không đáng tiền trong siêu thị.

Khi còn đi học, Joey là một vận động viên bóng bầu dục xuất sắc, bởi vì có ngoại hình điển trai nên Joey rất được nữ sinh yêu mến. Mặc dù trông Joey không giống một kẻ giết người, nhưng cảnh sát vẫn phải tiếp tục điều tra. Chẳng cần tốn nhiều công sức, Jay đã tìm thấy ô tô của Joey, chiếc xe này đậu ở bãi đỗ xe bên ngoài cửa nhà bạn gái của Joey. Vì chứng cứ xác thực nên cảnh sát Texas đã nhanh chóng lấy được lệnh lục soát. Bên trong xe của Joey, bọn họ phát hiện ra rất nhiều chứng cứ.

Trong xe của Joey có địa chỉ và bản đồ chỉ dẫn đến nhà của Jamie Belrush, một bộ quần áo để ngụy trang và một khẩu súng ngắn liên thanh nòng 45. Ngoài ra, tấm lót trên xe cũng có dính vết máu đã khô, cảnh sát ngay lập tức đưa những vật chứng này đến trung tâm giám định tội phạm để hóa nghiệm. Trên chiếc áo Joey dùng để ngụy trang, cảnh sát cũng tìm thấy vài vết máu,

qua xét nghiệm cho thấy những vết máu này chính là của nạn nhân Sheila. Tất cả những chứng cứ này đều cho thấy rằng Joey có liên quan đến vụ án Sheila bị giết hại, nhưng cảnh sát lại không tìm được tung tích của Joey, mặc dù đã giám sát nhà của Joey nhưng vẫn vô ích. Cảnh sát đã nắm được một thông tin từ anh họ của Joey là Sami Vasarez, Sami nói rằng anh ta từng lái xe đưa Joey đến trạm ô tô cuối ở San Antonio, Sami còn nói với cảnh sát rằng Joey đang ở gần thành phố giáp biên giới Mỹ và Mexico là Laredo.

Bởi vì Sami là người biết chuyện nên cảnh sát đã thẩm vấn Sami nhiều lần, mỗi lần hỏi chuyện, Sami đều sẽ cung cấp thêm một thông tin nội bộ mà cảnh sát chưa biết, cứ liên tục thẩm vấn như vậy được 4 lần, cuối cùng Sami cũng kể lại toàn bộ vụ việc. Sami nói với cảnh sát rằng anh ta từng tham gia vào kế hoạch giết hại Sheila. Sami cho biết, ban đầu họ chỉ định xông vào trong nhà đánh đập Sheila một trận, vì thế anh ta không hiểu tại sao Joey lại giết chết Sheila. Sau khi tin tức Sheila bị giết hại được đăng tải, Sami mới biết hóa ra Joey đã giết chết Sheila. Để được giảm án, Sami nhận lời chỉ điểm và xác nhận Joey, trước mắt, lời khai của Sami cũng chứng thực được những suy đoán trước đó của cảnh sát, Joey chính là hung thủ thực sự giết hại Sheila. Tất cả công tác điều tra đều được dẫn theo cùng một phương hướng, cảnh sát và FBI cần phải tìm ra Joey trong thời gian ngắn nhất, để phá được vụ án mạng đẫm máu với thủ đoạn tàn nhẫn này.

Qua lời khai của Sami, cảnh sát đã nắm bắt được toàn bộ quá trình Joey giết hại Sheila, còn nói những tình tiết này đều do Joey kể lại cho anh ta sau khi sự việc xảy ra, chứ Sami không tận mắt chứng kiến. Trước tiên Joey dùng súng bắn Sheila, nhưng viên đạn đó không trực tiếp giết chết Sheila ngay được, Sheila vẫn còn giãy giụa trên sàn nhà, vì vậy Joey đã kéo Sheila vào bếp và dùng dao giết chết cô ấy. Hiện tại, Joey đã chạy trốn sang Mexico, cảnh sát bắt buộc phải phối hợp với FBI mới có thể tiếp tục điều tra được. Nhưng vào lúc này, Sami lại nói với cảnh sát rằng, còn một người nữa tên là Danny Rocha cũng tham gia giết người.

Theo Sami khai nhận, Danny là một con bạc ở San Antonio, ban đầu chính Danny là người liên hệ với Sami để đi đánh Sheila. Lúc ấy, Sami không biết người bị hại là phụ nữ, vốn dĩ anh ta chỉ muốn kiếm một khoản tiền, nhưng khi đã rõ ngọn ngành thì anh ta không muốn đi nữa, thế là Sami đã nghĩ đến Joey, anh ta cho rằng có thể Joey sẽ hứng thú với việc này. Trong quá trình điều tra thẩm vấn sau đó, Sami còn nói với cảnh sát rằng, Danny là một

người thích chơi golf, còn có một người bạn tên là Alan, mối quan hệ giữa hai người này vô cùng thân thiết, Sami thường nghe Danny nhắc đến Alan. Lúc này, cảnh sát lập tức liên tưởng tới chồng cũ của nạn nhân Sheila. Theo cảnh sát nhận định, Alan này và người chồng cũ giàu có của nạn nhân Sheila rất có khả năng là cùng một người. Vì giàu có nên hẳn mới có khả năng sai khiến người khác thực hiện kế hoạch trả thù mà hẳn đã vạch ra. Song, đến thời điểm hiện tại, đây chỉ là suy đoán của cảnh sát, muốn chứng minh người chồng cũ của Sheila có liên quan đến vụ án này, họ cần có manh mối và chứng cứ toàn diện hơn nữa. Cảnh sát liền khai thác thông tin từ con gái của nạn nhân Sheila là Styvi, Styvi cũng chứng thực rằng Danny và Alan là bạn của nhau. Qua điều tra phát hiện, vào ngày Sheila bị sát hại, Danny và Alan từng cùng chơi golf với nhau.

Để có được tin tình báo toàn diện hơn, cảnh sát quyết định bắt giữ Danny. Vì có lời khai của Sami nên cảnh sát dễ dàng xin được lệnh bắt giữ Danny với tội danh nghi ngờ có tham gia vào vụ án giết người. Sau khi bị bắt, Danny kiên quyết phủ nhận việc có liên quan đến vụ án giết người này, đồng thời từ chối hợp tác với cảnh sát. Tuy Danny không chịu nhận tội nhưng cảnh sát vẫn giam hãm lại, đồng thời, họ bắt đầu điều tra nghi phạm quan trọng nhất là Alan. Vì hành động của cảnh sát quá ồn ào, mà Alan lại là một người giàu có rất nổi tiếng ở vùng đó nên khi công tác điều tra vừa bắt đầu, Alan đã trở thành tiêu điểm chú ý của giới truyền thông. Trong một chương trình phỏng vấn sau đó, Alan mỉm cười xuất hiện trước ống kính, hẳn tuyên chiến với cảnh sát, mong cảnh sát hãy mau mau tới điều tra hẳn, bởi vì hẳn chẳng có chút liên quan nào đến vụ án cả.

Bởi có sự tham gia của FBI nên công tác điều tra có liên quan được triển khai nhanh chóng, khi Alan nhận trả lời phỏng vấn trên truyền hình, FBI đã tìm ra được quá khứ giữa Alan và Sheila. Sheila và Alan quen biết nhau ở Oregon, khi đó Sheila mới 19 tuổi còn Alan đã 27 tuổi. Alan lúc đó đã từng có một cuộc hôn nhân thất bại, khi quen biết với Sheila, cuộc hôn nhân thứ hai của hẳn cũng đang chuẩn bị đi đến hồi kết. Kể cả khi Alan đã từng có hai cuộc hôn nhân tồi tệ, nhưng phong thái lịch lãm nho nhã của hẳn vẫn thu hút Sheila. Sheila đơn thuần còn Alan lại có vẻ ngoài anh tuấn, vừa có tiền lại vừa có khí chất, mẫu đàn ông này thường là đối tượng ưa thích của phái đẹp.

Bởi thế, nhiều khi Sheila còn thấy may mắn khi mình gặp được một người đàn ông hoàn hảo đến vậy, thực tế, đằng sau vẻ bề ngoài hoàn hảo của Alan

là bản chất độc ác tàn bạo. Em gái ruột của Alan là Kelly không thích Alan, bởi vì cô ấy hiểu con người hắn. Tính cách của Alan rất nóng nảy lại dễ cực đoan, hắn thường nổi giận vô cớ, thậm chí còn ném đồ đạc trong nhà. Bất cứ ai khuyên can Alan cũng đều không nghe, thế nên mọi người trong gia đình đều không ưa hắn. Nhưng Sheila không hề hay biết chuyện này, vào lần hẹn hò thứ ba, Alan và Sheila đã bàn chuyện cưới xin.

Khoảng thời gian vừa kết hôn xong, đôi vợ chồng này trông có vẻ như sống rất ổn, trong ba năm sau đó, Sheila sinh được hai cô con gái là Styvi và Daryl. Khi ấy Alan đang kinh doanh xuất nhập khẩu máy massage, nhưng hắn chưa bao giờ buông bỏ được sở thích cá nhân của mình, hắn thà đi chơi golf còn hơn là về nhà bầu bạn với gia đình. Sau đó, cả nhà Alan chuyển đến San Antonio ở bang Texas, bắt đầu từ lúc này, mối quan hệ giữa Alan và Sheila đã trở nên tồi tệ. Có những khi Alan vô cớ nổi giận, hắn đột nhiên túm lấy Sheila, ép cô vào tường rồi kéo giập cổ áo cô lại để thưởng thức biểu cảm khi giãy giụa khó thở của Sheila. Ngoài điểm này ra, mỗi khi tán gẫu với người ngoài, Alan cũng thường miêu tả Sheila như một món đồ trong tay hắn, đồng thời tuyên bố rằng cho dù hắn có làm gì thì Sheila cũng không thể rời xa hắn. Nếu Sheila làm như vậy, hắn sẽ giết cô. Trong hồ sơ ghi chép của cảnh sát, Alan từng hai lần đánh đập Sheila và bị kiện ra tòa. Nhưng bởi vì Alan rất giàu có, sau khi nộp tiền bảo lãnh, hắn lại hiên ngang đi về nhà. Sau bốn năm chung sống trong gia đình bạo lực đó, Sheila không thể chịu đựng được nữa, cô ấy quyết định li hôn với Alan.

Sheila đâm đơn xin li hôn ra tòa, một năm sau, tòa đã phê duyệt đơn xin li hôn của Sheila. Trước khi rời đi, Sheila từng trò chuyện với em gái của Alan là Kelly. Sheila nói với Kelly rằng, thay vì ở lại đây để mặc cho Alan hành hạ đến chết, chi bằng rời đi cho sớm, tranh thủ cơ hội để phản kháng lại. Song, sự ra đi của Sheila không những không giải quyết được chuyện này, ngược lại còn dẫn tới xung đột và tranh chấp kịch liệt hơn. Trong vài năm tiếp theo, Alan liên tục xin phúc thẩm, lấy lý do chi phí nuôi con quá cao, hắn muốn từ chối chi trả bất cứ chi phí nào, mặc dù lúc này công việc kinh doanh của Alan đang càng ngày càng phát triển, nhưng hắn lại tỏ ra keo kiệt hơn. Năm 1993, Alan giàu có lại kết hôn lần nữa, người vợ Morin sinh cho hắn hai đứa con, cả nhà chuyển đến sống ở một căn biệt thự xa hoa tại vùng ngoại ô San Antonio.

Trước khi Alan kết hôn, Sheila cũng lấy một nhân viên kinh doanh thuốc và dược liệu, anh ấy là chồng hiện tại của Sheila, Jamie Belrush. Năm 1995,

Sheila trở thành một người có tên tuổi ở vùng đó bởi vì nhờ thụ tinh trong ống nghiệm, Sheila đã sinh bốn, bắt đầu từ lúc đó, cuộc sống của Sheila dần khởi sắc và thay đổi. Nhưng đằng sau cuộc sống hạnh phúc yên bình này, cuộc tranh chấp với chồng cũ vẫn đang diễn ra. Để khiến Alan hoàn toàn thất thế, mùa hè năm 1997 Sheila bắt đầu phản đòn. Sheila tố cáo Alan từng ngược đãi cô con gái 13 tuổi của cô là Styvi vào mấy năm trước. Sau khi Sheila đâm đơn kiện, Alan đã ngay lập tức gặp riêng Sheila, tỏ ý mình bằng lòng chịu thua, không tranh giành quyền giám hộ Styvi và Daryl nữa. Sau khi có được lời hứa bằng miệng của Alan, Sheila đã rút đơn kiện, cô cũng không muốn để cho cô con gái mới 13 tuổi của mình phải ra tòa để kể tội bố mình, điều này thực sự quá tàn nhẫn với Styvi.

Sau khi thất thế trước tòa, Alan bắt đầu có chiến lược mới, hắn tìm đến con gái Daryl, thuyết phục cô bé tố cáo mẹ mình. Khi đó Daryl chưa hiểu chuyện, Alan bắt Daryl gọi điện cho cảnh sát, nói với cảnh sát rằng Sheila từng bạo hành mình. Daryl không hiểu thế nào là bạo hành trẻ em nhưng cô bé vẫn nghe theo mệnh lệnh cuar bố theo thói quen. Sau đó, cảnh sát đưa Sheila đi điều tra, song, không bao lâu sau, Daryl nói với cảnh sát rằng mình bị bố ép buộc, nhờ vậy Sheila mới thoát khỏi vòng lao tù. Cũng chính vì chuyện này, Sheila mới cảm thấy mình cần phải trốn xa khỏi Alan, nếu không cả cuộc đời cô sẽ không được yên ổn.

Tháng 9 năm 1997, cả nhà Sheila đột nhiên chuyển đến Florida, họ không để lại địa chỉ liên lạc cho bất cứ ai. Sau khi hiểu rõ đầu đuôi sự việc, cảnh sát cho rằng có thể sự rời đi đột ngột của Sheila đã kích động Alan nên hắn mới có hành vi cực đoan. Alan là một người căm ghét sự thất bại, hắn đã từ bỏ quyền nuôi con, nhưng Sheila bỗng dưng đưa theo con biến mất, hành động này khiến hắn rất khó chịu. Bắt đầu từ lúc này, Alan đã vạch ra một âm mưu đáng sợ, Alan muốn trừ khử Sheila, khiến Sheila hoàn toàn biến mất khỏi thế giới này.

Tháng 11 năm 1997, cảnh sát Texas và cảnh sát Floria phối hợp cùng FBI chính thức khởi động cuộc điều tra về cái chết của Sheila Belrush. Lúc này, mặc dù cảnh sát đã phán đoán được Alan chính là kẻ chủ mưu, nhưng họ cần phải có chứng cứ mới có thể định tội Alan được. FBI muốn cảnh sát nhanh chóng điều tra các thông tin có liên quan đến Alan, từ ghi chép cuộc gọi tới thông tin giao dịch của ngân hàng, hay các thông tin khác có được từ nhân chứng hoặc người biết chuyện, chỉ cần nắm bắt được bất cứ thông tin nào cũng có thể trở thành điểm đột phá giúp cảnh sát nhanh chóng phá án.

Càng đi sâu vào công tác điều tra, cảnh sát phát hiện, sau khi nhà Sheila chuyển đi, Alan đã tận dụng mọi biện pháp có thể dùng được để tìm kiếm tung tích của Sheila. Ghi chép cuộc gọi cho thấy, Alan nhiều lần gọi điện đến công ty hỗ trợ tiền tại ngoại ở San Antonio, hi vọng có thể thăm dò được tung tích của Sheila. Hắn còn từng thuê một thám tử từ Florida để tìm Sheila. Hai tuần trước khi Sheila bị hại, con gái Sheila là Daryl từng gọi điện cho Alan. Trong điện thoại, Alan liên tục hỏi địa chỉ nhà Sheila, nhưng Daryl bảo rằng mẹ không cho cô bé nói địa chỉ nơi họ đang ở. Alan nói dối rằng mình định đến thăm họ vào lễ Giáng sinh, cuối cùng lời nói dối này đã khiến Daryl tiết lộ địa chỉ hiện tại.

Lúc này, cảnh sát đã nắm được một vài chứng cứ bất lợi cho Alan, nhưng nếu phía công tố muốn dựa vào những chứng cứ này thì chưa đủ để định tội hắn. FBI đề nghị cảnh sát tìm điểm đột phá từ Danny Rocha, bởi vì anh ta là người duy nhất có thể chứng minh cái chết của Sheila có liên quan đến Alan, chỉ cần cảnh sát lấy được lời buộc tội Alan từ phía Danny thì hắn sẽ khó thoát khỏi lưới pháp luật. Danny là một con bạc chính hiệu, anh ta không có công ăn chuyện làm, xưa nay luôn dựa vào tiền cờ bạc phi pháp để nuôi gia đình. Năm 1996, Danny quen biết với Alan, khi đó triệu phú Alan đang tìm kiếm một cuộc đấu golf với số tiền lớn, cứ như vậy, thế là Danny và Alan móc nối với nhau.

Danny là một tên cờ bạc nên FBI đề nghị cảnh sát giao dịch với anh ta, với cam đoã được giảm nhiều mức án, Danny quyết định thỏa hiệp. Bởi Sami đã khai thật với cảnh sát nên cho dù Danny có nhận tội hay không thì vẫn bị đưa ra tòa. Khi đàm phán với Danny, phía công tố cũng nhận định anh ta với tội danh đồng phạm giết người. Ngày 12 tháng 1 năm 1999, phiên tòa xét xử Danny chính thức bắt đầu, hai ngày sau, Danny đầu hàng, anh ta đã đạt được thỏa thuận với bên công tố và thuật lại toàn bộ quá trình âm mưu giết người với cảnh sát ở trong nhà giam.

Danny nói với cảnh sát rằng, mọi chuyện bắt đầu từ tháng 7 năm 1997 ở một sân golf, Danny và Alan gặp nhau. Khi cùng chơi golf, Alan đã chuẩn bị một khoản tiền cho Danny để anh ta đi dạy dỗ Sheila một chút. Lúc bàn chuyện, Danny nói rằng nếu tìm người đánh Sheila, kẻ đó rất có thể sẽ lỡ tay giết chết Sheila để không xảy ra chuyện ngoài ý muốn, Danny cần phải tốn thời gian để tìm người, nhưng Alan lại tỏ ra rằng đánh chết thì thôi, trả thêm ít tiền là được, đồng thời muốn Danny nhanh chóng đi lo liệu việc này. Sau khi nhận tiền, Danny đã liên lạc với người bạn là Sami. Kết quả,

Sami lại không muốn đánh phụ nữ, nên anh ta tìm Joey thay mình hoàn thành phi vụ này.

Danny nói với cảnh sát rằng, ba ngày trước khi vụ án xảy ra, anh ta đã gặp mặt Sami và Joey tại một sân golf ở San Antonio, ba người cũng xác định kế hoạch cho vụ giết người này. Danny nói với Joey, nếu Joey đánh Sheila bị thương sẽ nhận được 4.000USD, nếu giết chết Sheila, Joey sẽ lấy được 10.000USD. Trước sự cám dỗ của khoản tiền kénh sù ấy, Joey nhận công việc này. Sau khi bàn bạc xong, Joey lái xe tới Florida, giết chết nạn nhân Sheila. Tới đây, cuối cùng đầu đuôi sự việc cũng được đưa ra ánh sáng. Cảnh sát lấy được chứng cứ từ Danny, sau đó liền bắt tay vào việc xác thực tính chân thực của vụ việc.

Sau khi đối chiếu với các chứng cứ đã có trong tay, cảnh sát cho rằng lời khai của Danny hoàn toàn đúng sự thật. Song, lúc Danny thuật lại cho phía công tố trước tòa, có lẽ vì muốn cố gắng rửa sạch tội cho mình nên đã bịa ra thêm rất nhiều chi tiết, vì thế anh ta không vượt qua được máy kiểm tra nói dối, điều này khiến phía công tố vô cùng tức giận. Bên công tố quyết định xóa bỏ hiệp ước thỏa thuận trước đó với Danny, đồng thời lại đưa Danny ra tòa để tiếp tục tiến hành phiên xét xử vẫn chưa hoàn thành. Ngày 15 tháng 1 năm 1999, Danny bị phán tội danh giết người có chủ đích do cảnh sát cáo buộc đã được thành lập, tòa phán anh ta mức án tù chung thân.

Bởi vì Danny đã nói dối nên lời khai mà Danny cung cấp cho phía cảnh sát cũng không thể làm chứng cứ để buộc tội Alan, phía công tố đành tạm thời gác vụ án mạng này lại, bây giờ xem ra Alan mới là kẻ thắng chung cuộc trong vụ án mạng này. Sau khi bên công tố dừng cuộc điều tra, Alan bắt đầu có nhiều động thái, hắn định dùng tiền bạc để lôi kéo mối quan hệ, lợi dụng truyền thông để chứng minh sự trong sạch của bản thân. Hắn bắt đầu liên tục xuất hiện trên truyền hình, lớn tiếng cho rằng mình thật xui xẻo.

Để có thể tống được Alan vào tù, phía công tố quyết định lợi dụng “Dự luật phản đối bạo hành phụ nữ”. Dự luật này quy định, trên phạm vi toàn quốc, hành vi bạo hành trong gia đình đối với nữ giới là vi phạm pháp luật ở mức liên bang. Ngày 4 tháng 1 năm 2000, Alan bị cảnh sát bắt vì tội bạo hành gia đình và âm mưu xúi giục giết người, phía công tố đã đưa hắn ra tòa, trong lần xét xử này, Danny lại một lần nữa ra tòa làm chứng với thân phận là nhân chứng tố cáo kẻ đồng lõa. Tại phiên tòa, Danny đã kể lại chi tiết cả quá trình Alan sai khiến anh ta giết người. Danny nói rằng, về sau Alan đã nâng mức tiền thù lao cho phi vụ giết người này thành 14.000USD, hắn

chịu chi số tiền lớn như vậy là bởi muốn Joey xử lí sạch sẽ thi thể của Sheila. Chính miệng Alan từng nói với Danny hãy đem xác của Sheila chôn vào rừng cây hoặc ném xuống sông, hoặc làm mồi cho cá sấu cũng được, miễn là giết chết được Sheila, để cô ta hoàn toàn biến mất thì sẽ có được 14.000USD.

Tuy nhiên, bởi vì trước đó Danny đã từng nói dối, nên luật sư biện hộ của Alan đã dùng điểm này để phản đòn lại phía công tố rằng tất cả đều là do Danny bịa ra, rất có thể Alan không hề hay biết gì về việc Danny giết người, chưa biết chừng cả quá trình đều do một tay Danny kiểm soát, thao túng, anh ta muốn thông qua việc giết chết Sheila để lôi kéo mối quan hệ với Alan. Trong quá trình xét xử, Alan luôn tỏ ra rất bình tĩnh, sự bình tĩnh của hắn khiến bồi thẩm đoàn rất khó để đưa ra phán quyết. Ngày 29 tháng 6 năm 2000, bồi thẩm đoàn đã trao đổi bàn bạc và đưa ra phán quyết Alan có tội, cuối cùng Alan bị phán mức án tù vô thời hạn.

Trong buổi chiều hôm Alan bị phán án tù, Joey cũng đã nhận tội giết chết Sheila. FBI phải tốn rất nhiều thời gian mới có thể dẫn độ được anh ta về. Sau khi Joey nhận tội đã kể lại chi tiết tình hình lúc xảy ra vụ án, đồng thời khẳng định Alan mới là chủ mưu đằng sau. Joey nói với cảnh sát rằng, bởi vì Alan và Danny đã miêu tả Sheila rằng cô là một người phụ nữ biến thái ngược đãi con mình, còn Alan là người cha tuyệt vời muốn cứu các con nên Joey mới bằng lòng làm công việc này.

Hôm xảy ra vụ án, Joey nói rằng anh ta từng lén lén vào trong nhà Sheila xem rốt cuộc cô có phải là một người mẹ xấu xa hay không, nhưng anh ta phát hiện Sheila là một người mẹ tốt. Nhưng đúng lúc anh ta định bỏ đi thì Sheila lại trông thấy anh ta. Khi đó vì quá sợ hãi nên Joey đã làm liều, ra tay giết chết Sheila. Cuối cùng, tòa nhận định Joey có tội, anh ta bị phán mức án tù vô thời hạn.

Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người đầy bạo lực, kẻ sát nhân Joey đã sử dụng hai loại hung khí là súng và dao khi gây án, từ mức độ đầm máu của hiện trường vụ án và dấu tay máu trong nhà có thể thấy, Joey là một kẻ lạnh lùng và không có lương tri, điều này có thể liên quan đến bản tính con người của Joey. Mặc dù động cơ gây án là sự căm dỗ của đồng tiền, nhưng không thể phủ nhận rằng tâm lí của Joey không được lành mạnh. Sau khi Joey bị bắt, anh ta khai rằng trước khi gây án bản thân cũng từng do dự, song, tính trung thực của câu nói này không được cao, bởi nếu anh ta đã từng động lòng trắc ẩn thì sẽ chẳng có chuyện

sau khi nổ súng lại vào bếp cầm dao đâm chết nạn nhân một cách tàn nhẫn như thế.

Từ phương thức giết người của Joey có thể thấy, bản chất con người anh ta vô cùng tàn ác, đây cũng là lí do tại sao anh ta có thể dùng thủ đoạn tàn bạo cực đoan như vậy để giết chết một người phụ nữ đang chăm sóc những đứa con của mình, một người anh ta chưa từng gặp gỡ. Mỗi chúng ta đều có mẹ, vậy nên chúng ta thường sẽ tôn trọng, nhường nhịn những người mẹ, đây là biểu hiện của tấm lòng lương thiện bẩm sinh nơi con người, song, rõ ràng là Joey không có điều đó.

Còn về Danny, thực ra anh ta không hề khác thường, có điều do dính vào cờ bạc quá lâu khiến anh ta trở thành một kẻ vô cùng háms lợi. Trong lòng Danny, không có việc gì là tiền bạc không giải quyết được, để lấy được nhiều tiền hơn từ Alan, Danny đã phát huy hết bản chất của một con bạc, anh ta đích thân đi tìm kẻ để gây án và vạch ra kế hoạch giết người. Mặc dù anh ta không phải là chủ mưu, nhưng anh ta là mắt xích quan trọng trong toàn bộ kế hoạch giết người ấy, vì có sự xuất hiện của anh ta nên mới có tất cả mọi chuyện xảy ra sau đó, mà mục đích của anh ta chỉ là lấy được tiền. Chỉ nhìn riêng vào điểm này có thể thấy được, Danny cũng đã mất đi lòng trắc ẩn mà người bình thường ai cũng có.

Cuối cùng, chúng ta hãy cùng phân tích về tâm lí của Alan. Trong vụ án này, Alan mới đích thực là kẻ chủ mưu và là bàn tay thao túng đằng sau, vì vậy hẳn bắt buộc phải chịu trách nhiệm nhiều nhất. Từ những biểu hiện của Alan trong cuộc sống thường ngày có thể nhìn ra hẳn là một người nóng nảy dễ nổi cáu, mặc dù hẳn rất giỏi che giấu điều đó. Thông thường, người đàn ông nóng nảy lại không có tinh thần trách nhiệm rất dễ bạo hành gia đình, hơn nữa, cái chết của Sheila thực ra là sự thăng cấp của hành vi bạo hành trong suốt thời gian dài.

Hành vi bạo lực gia đình là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến cái chết của người phụ nữ, hằng năm, nước Mỹ có rất nhiều phụ nữ bỏ mạng vì bạo hành gia đình. Tại sao bạo hành gia đình lại có hậu quả nghiêm trọng đến như vậy? Bởi vì trong quá trình đánh đập, kẻ bạo hành có thể tận hưởng được cảm giác kích thích biến thái một cách lạ thường, càng bạo hành nhiều, chúng lại càng chìm đắm, say mê với cảm giác đó, đây cũng là nguyên do chủ yếu khiến Alan không thể chấp nhận được việc Sheila rời khỏi tầm mắt của mình.

Việc Sheila bỏ đi làm cho Alan cảm thấy cô ấy đã rời khỏi tầm kiểm soát của hắn, việc bỗng dưng mất đi quyền kiểm soát khiến Alan không thể chịu đựng được, ham muốn kiểm soát tích tụ lại sau nhiều lần bạo hành đã thôi thúc, cuối cùng khiến hắn nảy ra ý nghĩ muốn giết chết Sheila. Trong vụ án này, vì có tiền nên hắn có thể mua kẻ giết người còn trong trường hợp khác, khi kẻ bạo hành không có tiềm lực kinh tế thì chắc chắn sẽ tự tay gây án. Tóm lại, tâm lí bất thường của Alan ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn qua từng lần bạo hành, đây là quá trình không thể đảo ngược, vì vậy hắn chắc chắn là kẻ đã can dự vào vụ thảm sát này.

SÁT THỦ ABBOTSFORD

CHƯƠNG 8

British Columbia nằm ở phía Tây Bắc của Canada là một trong bốn bang lớn nhất nước này, vụ án ở phần này xảy ra tại Abbotsford thuộc bang British Columbia. Abbotsford khác với những thành phố khác, nơi đây là một thánh địa của tôn giáo, đâu đâu cũng thấy nhà thờ. An ninh vùng này rất đảm bảo, người dân mộc mạc chất phác, ai cũng nhiệt tình, hiếu khách, vì vậy nơi đây được xưng là “khu vườn yên tĩnh phía sau của British Columbia”. Năm nào cũng có một lượng lớn du khách ghé tới du lịch vui chơi, nhưng chính tại một nơi yên bình như thế này lại xảy ra vụ án mạng khiến người ta khiếp sợ. Điều làm cho người ta không thể tưởng tượng nổi là, hành vi của hung thủ vô cùng kì quặc. Sau khi vụ án xảy ra, kẻ gây án không chỉ lên tiếng đe dọa nhân chứng, còn nhiều lần khiêu khích cảnh sát. Rốt cuộc là một tên hung thủ như thế nào mới có thể làm ra chuyện như vậy? Bây giờ chúng ta cần phải theo cảnh sát lần tìm ra câu trả lời.

Ngày 13 tháng 10 năm 1995, khi sắc trời dần nhá nhem tối, thành phố Abbotsford bắt đầu lên đèn, người người tan làm về nhà theo thói quen thường ngày, còn những thanh niên vẫn dôi dào sinh lực sẽ lại tham gia vào các bữa tiệc sôi nổi, cả thành phố được bao trùm bởi bầu không khí yên bình, vui vẻ. Abbotsford là một thành phố xưa cũ bảo thủ và sùng đạo, có lẽ điều này liên quan đến rất nhiều những ngôi nhà thờ cổ kính tại nơi đây, nhiều cặp gia đình có con cái đều thích chuyển đến thành phố này sinh sống, bởi vì họ cho rằng sinh sống tại nơi đây chắc chắn sẽ rất an toàn, song, chẳng bao lâu, ấn tượng này của mọi người đã hoàn toàn bị phá vỡ. Màn đêm buông xuống, cả khu vực này đều chìm trong yên lặng, một vụ án mạng với thủ đoạn tàn bạo đã lặng lẽ xảy ra. 5 giờ 30 phút sáng ngày 14

tháng 10 năm 1995, một thiếu nữ tuổi đời mới 16 ôm lắt sau gáy, loạng choạng đi vào bệnh viện đa khoa. Khi vào đến bệnh viện, cô gái đã không còn tỉnh táo nữa, dưới ánh đèn sáng trắng, trên người cô gái dính đầy vết máu đỏ thẫm. Sự xuất hiện của cô gái làm kinh động đến các nhân viên trực ban trong bệnh viện, bác sĩ và y tá lập tức lao tới dìu cô gái gần như sắp gục. Qua kiểm tra sơ bộ, bác sĩ cho rằng phần đầu của cô gái đã bị đập mạnh, xương sọ bị nứt nghiêm trọng, phải tiến hành phẫu thuật ngay. Trong thời gian cấp cứu cho cô gái trẻ, bệnh viện cũng đã liên lạc với cảnh sát, cảnh sát ngay lập tức cử một thanh tra đến bệnh viện xem xét tình hình. Qua điều tra biết được, cô gái trẻ này tên là Misty Cockerell, là một học sinh cấp ba có thành tích xuất sắc tại một trường trung học ở địa phương. Tại sao cô bé lại bị tấn công? Người tấn công cô bé là ai? Trong khi thanh tra cảnh sát đang suy nghĩ về vấn đề này thì Misty Cockerell thoi thóp nói với bác sĩ rằng vẫn còn một người bạn đi cùng mình hiện chưa rõ tung tích, không biết sống chết ra sao.

Viên thanh tra cảnh sát nhận được thông tin xong lập tức báo về sở để cấp trên cử đội cảnh sát tuần tra đi kiểm khắp mọi nơi, hi vọng có thể tìm thấy cô bé còn lại. Xử lý xong xuôi công việc trước mắt, viên thanh tra cảnh sát vừa ở lại bệnh viện chờ kết quả chữa trị, vừa gọi điện cho gia đình Misty. Anh ấy nói với mẹ của Misty rằng bây giờ cô bé đang cấp cứu trong bệnh viện, hi vọng bà ấy có thể nhanh chóng đến bệnh viện. Lúc này tình trạng của Misty rất không ổn, nhiệt độ cơ thể hạ xuống rất thấp, điều này có nghĩa là cô ấy đã nằm ở ngoài trời suốt một khoảng thời gian rất dài, sau đó lại loạng choạng đi tới bệnh viện trong tình trạng mất máu quá nhiều. T hạ xuống rất thấp, điều này có nghĩa là cô ấy đã nằm ở ngoài trời suốt một khoảng thời gian rất dài, sau đó lại loạng choạng đi tới bệnh viện trong tình trạng mất máu quá nhiều. Tới nơi thì cô bé đã hôn mê bất tỉnh, cảnh sát chỉ nắm được một chút thông tin đứt đoạn mà Misty kể lại với bác sĩ trước khi ngất đi.

Điều này rất bất lợi cho việc phá án, nhưng cũng không có cách nào tốt hơn, cảnh sát đành phải tích cực tìm kiếm hơn nữa, đồng thời mong sao Misty có thể thoát khỏi bàn tay tử thần. Bác sĩ nói với cảnh sát rằng, vết thương trên đầu Misty rất có khả năng là do gậy bóng chày gây ra, vì vậy, có lẽ hung khí là gậy bóng chày hoặc một cây gậy tương tự như thế. Bởi vì đầu Misty bị thương nặng nên cô bé lúc tỉnh lúc mê. Những lúc tỉnh táo, Misty liên tục nhắc đi nhắc lại rằng bạn của cô bé tên là Tanya, bác sĩ liền thuật lại với

viên thanh tra đang ở bên ngoài phòng bệnh, thanh tra cảnh sát liền hỏi mẹ của Misty và biết được tên đầy đủ của Tanya. Cô bạn đi cùng Misty tên là Tanya Smith, bằng tuổi Misty. Tanya và Misty là bạn bè thân thiết lớn lên cùng nhau, tình bạn giữa hai người vô cùng sâu sắc, mỗi khi rảnh rỗi họ lại chơi cùng với nhau.

Từ mẹ của Misty, cảnh sát xác định được buổi tối hôm xảy ra vụ án, cô gái cùng Misty đi ra ngoài chính là Tanya, nhưng bà cũng không biết Tanya và Misty đi đâu. Khi Misty tỉnh táo, y tá cũng cố gắng hỏi Misty về hướng đi của Tanya, nhưng Misty cũng không biết bây giờ Tanya đang ở đâu. Thời gian cứ trôi qua từng phút một, khi mặt trời ló dạng, cảnh sát nhận được một cuộc điện thoại báo án. Người gọi điện báo cảnh sát là một ngư dân đánh bắt cá bên sông, ông ấy nói rằng trên con sông Fraser nổi liền Abbotsford và Chilliwack có thi thể của một cô gái trẻ nằm trong nước ở khu vực ven hồ với độ sâu khoảng mười lăm phân.

Nhận được điện thoại báo án, cảnh sát đã có dự cảm không lành, cho rằng cô gái bị vớt xác ở ven sông Fraser rất có thể chính là Tanya, sau đó, viên thanh tra cảnh sát đến hiện trường đã xác thực suy đoán này của phía cảnh sát, nạn nhân đúng là Tanya Smith. Lúc đã xác định được danh tính người bị hại, cảnh sát ngay lập tức cử pháp y cùng nhân viên thu thập chứng cứ tới kiểm tra thi thể nạn nhân.

Trong thi thể của Tanya, nhân viên thu thập chứng cứ cử đi đã lấy được mẫu tinh dịch, có nghĩa là nạn nhân đã bị xâm hại. Trên cơ thể của nạn nhân có rất nhiều vết thương, từ hình dạng vết thương có thể phán đoán kẻ gây án đã sử dụng một loại hung khí tương tự như gậy bóng chày để sát hại nạn nhân. Bởi vì nạn nhân được tìm thấy trong tình trạng khóa thân nên cảnh sát cho rằng rất có khả năng hung thủ đã vớt quần áo nạn nhân ở quanh đó. Cảnh sát nhanh chóng tìm kiếm khu vực xung quanh, chưa đầy năm phút đã tìm thấy quần áo của nạn nhân trong một bụi cây, xem ra có vẻ hung thủ không định giấu số quần áo này đi, ngược lại, giống như đang bày ra cho những người phụ trách điều tra vụ án xem. Hành động này của hung thủ đã lộ rõ ý đồ, cảnh sát nhận định kẻ sát nhân muốn dùng cách này để khiêu khích phía cảnh sát, mức độ hung ác của tên giết người này đã vượt xa so với những tội phạm thông thường, cũng tức là rất có thể hung thủ sẽ còn tiếp tục gây án.

Trong lúc cảnh sát đang cố gắng để phá án thì báo chí truyền thông đã đưa tin về vụ án cưỡng hiếp giết người này, người người đều thấy kinh hãi và lo

sợ, bởi vì họ cũng cho rằng kẻ sát nhân này không được bình thường, rất có thể hắn là một tên giết người hàng loạt. Cư dân sống trong thành phố chỉ mong sao cảnh sát có thể nhanh chóng phá án, chỉ khi vụ án được phá thì thành phố nhỏ này mới yên bình trở lại được. Ngoài việc lo lắng tên hung thủ tàn ác này là một kẻ giết người hàng loạt, cảnh sát còn bắt buộc phải loại trừ một khả năng khác, họ phải xác định tên sát nhân này liệu có phải là người nơi khác lưu lạc đến vùng này hay không. Bởi vì bang Bristish Columbia tiếp giáp với Mỹ nên cảnh sát địa phương quyết định liên lạc với FBI, hi vọng FBI có thể hỗ trợ điều tra. Sau khi biết được đầu đuôi sự việc, FBI lập tức cử hai chuyên gia tâm lí tội phạm đến hiện trường để hỗ trợ cảnh sát địa phương điều tra phá án.

Lúc này, cảnh sát Abbotsford đã chấp nối được cách mạch dữ liệu của sự việc trước và sau khi hung thủ gây án từ Misty đang dần tỉnh táo lại. Theo kí ức của Misty, buổi tối hôm xảy ra vụ án, cô bé cùng bạn thân Tanya tham dự buổi tiệc của người bạn ở một thành phố gần đó, cả hai uống hơi nhiều rượu, tuy nhiên vẫn khá tỉnh táo. Bữa tiệc kéo dài đến tận sáng sớm mới kết thúc, Misty và Tanya chào tạm biệt bạn bè rồi bắt chuyến xe về Abbotsford. Sau khi về đến Abbotsford, hai cô gái còn chưa hết hứng, quyết định tìm một người bạn khác, do đã về đến nơi quen thuộc nên hai cô bé không hề có chút cảnh giác nào.

Misty cùng Tanya khoác tay nhau vừa đi vừa ngân nga hát trên con phố tối tăm, hai bên đường toàn là những tòa kiến trúc mà họ đã quen thuộc. Đúng lúc hai cô gái đang hào hứng bước đi, một bóng người đột nhiên lao ra từ trong góc tối ra, trước khi Misty và Tanya kịp phản ứng lại thì người này đã túm chặt lấy cổ tay của hai cô, sau đó lôi họ vào bụi cây ở ven đường. Hai cô bé tuổi đời còn non dại, cơ thể lại gầy yếu, không phải là đối thủ của gã đàn ông trưởng thành, hai người bị lôi đến rừng cây rồi bị đẩy xuống bãi đất trống phía sau rừng cây.

Lúc này hai cô gái mới để ý đến trong tay gã đàn ông trưởng thành đang cầm một cây gậy bóng chày rất cứng. Sau khi thấy được ánh mắt của cả hai, gã đàn ông liền vung cây gậy bóng chày trong tay lên đe dọa hai cô bé. Bọn họ không dám phản kháng lại, chỉ đành nghe theo lời của gã đàn ông. Có lẽ cảm giác được hai cô gái này không dám chống lại, cũng có thể là để tiện hành sự, gã đàn ông đặt cây gậy bóng chày xuống bãi cỏ.

Tranh lúc lúc tên đàn ông kia đang rat ay với Tanya, Miste vội vàng bò đến với lấy cây gậy bóng chày rồi nhanh chóng đứng dậy, dùng cây gậy đó đánh

hắn, song, Misty lương thiện không đánh trúng vào điểm yếu, đòn này của cô bé khiến gã đàn ông càng trở nên tàn bạo hơn. Sau khi bị tấn công hắn lập tức rời khỏi Tanya, quay người lại túm lấy cây gậy bóng chày giăng co với Misty. Hai người giăng co một hồi, Misty không phải là đối thủ của hắn, gã đàn ông đã lấy lại được cây gậy, tiếp đó hắn đẩy Misty ngã xuống đất rồi vùng gậy đánh cô. Misty gào lên van xin, hi vọng đối phương sẽ tha cho mình, song, tiếng kêu của Misty không hề có tác dụng, ngược lại càng khiến hắn hưng phấn hơn.

Gã đàn ông này điên cuồng đánh Misty, cô bé đành ông đầu cố gắng chịu đựng, có lẽ trông thấy Misty ôm lấy đầu nên kẻ hành hung bắt đầu điên cuồng tấn công vào đầu cô bé. Đầu của Misty bị đập bảy phát liên tiếp, bảy cú đập mạnh này làm cho Misty ngất đi. Khi kẻ gây án tiếp tục tấn công Misty lần nữa, cô bé đã không còn phản ứng gì, hắn thấy Misty bất động, tưởng cô bé đã chết bèn dừng tay.

Mấy tiếng sau, Misty tỉnh lại, cô cố gắng đứng dậy, nhưng lại phát hiện Tanya cùng tên hung thủ đã biến mất. Nếu không phải do phần sau gây nhói lên từng cơn đau buốt, có khi Misty sẽ cho rằng những chuyện xảy ra vừa rồi chỉ là một cơn ác mộng. Nhận ra tình trạng của bản thân không ổn chút nào, cô bé loạng choạng đứng dậy chạy về phía bệnh viện. May mắn thay, cô bé đã được cứu chữa.

Trong thời gian Misty đang điều trị, cảnh sát không hề kể lại việc Tanya đã bị giết hại cho cô bé. Vì họ lo rằng Misty vừa mới hồi phục sẽ không chịu được đả kích nặng nề nên cô bé vẫn cứ cho rằng Tanya đã được cứu. Đợi đến khi tình trạng sức khỏe của Misty đã ổn định trở lại, cảnh sát đã mời họa sĩ Carmel Lunpai đến phác họa chân dung hung thủ, do vụ việc xảy ra giữa đêm lại trong thời khắc nguy hiểm, nên Misty chỉ nhớ được mang máng tướng mạo của nghi phạm. Theo như cô bé miêu tả, Carmel đã vẽ ra một người đàn ông da trắng khoảng 30 tuổi, kẻ này có khuôn mặt thon gầy, trán cao, có thể là mất hai mí, mũi khoằm. Người đàn ông này còn để râu quai nón, tóc lưa thưa, có thể người này đã rất lâu không gội đầu nên tóc rất rối, còn bốc mùi hôi.

Ngày 17 tháng 10, bốn ngày sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát bỗng nhận được một cuộc gọi tố cáo, người gọi điện là nam giới, người đàn ông này nói với cảnh sát rằng chính anh ta là người đã đưa nạn nhân Misty vào bệnh viện, vì vậy cảnh sát đã cảnh giác ngay. Bọn họ yêu cầu người đàn ông này đến sở cảnh sát, song, người đàn ông đó đã nhanh chóng cúp máy. Trong lúc nói

chuyện điện thoại với người đàn ông này, nhân viên trực tổng đài thấp thoáng nghe được tiếng tàu hỏa đi ngang qua từ đầu bên kia điện thoại, có điều do cảnh sát nghĩ rằng tên hung thủ sẽ không to gan lớn mật đến như vậy nên nhân viên trực tổng đài chỉ ghi chéo lại chứ không truy theo cuộc gọi này.

Thực tế, cuộc điện thoại đó chính là do hung thủ gọi đến, FBI cũng từng thấy nghi ngờ nhưng vì không có chứng cứ, lại trong trường hợp đang ở nơi khác hỗ trợ cảnh sát địa phương phá án nên họ không trực tiếp đưa ra ý kiến. Song, FBI đề nghị cảnh sát địa phương lưu ý quan sát tiểu tiết, điều động cảnh sát mặc thường phục tới quan sát những người đến dự lễ tang của Tanya. Bởi vì rất nhiều kẻ sát nhân tâm lý biến thái thường sẽ đích thân đến thăm dự tang lễ của người bị hại, trong mắt những kẻ này, tham dự tang lễ của nạn nhân là cách để chúng ôn lại quá trình giết người. Có điều, tuy trong tay cảnh sát đã có bức phát họa chân dung kẻ tình nghi, nhưng kẻ tình nghi không hề xuất hiện, cảnh sát không có bằng chứng, chỉ có một nhân chứng cũng không thể cung cấp cho phía cảnh sát nhiều manh mối cụ thể hơn. Để phá được án, cảnh sát địa phương quyết định tiến hành lục soát lại bụi cây nơi xảy ra vụ án, hi vọng có thể tìm được manh mối thúc đẩy tiến trình vụ án từ rừng cây này.

Mặc dù cảnh sát đã lục soát rất kỹ càng, tỉ mỉ, nhưng hung thủ không để lại bất cứ vật chứng gì tại hiện trường. Khi vụ án đang đi vào bế tắc thì cảnh sát lại nhận được một cuộc điện thoại khả nghi. Một người đàn ông gọi vào đường dây tố cáo của cảnh sát, nói rằng mình chính là hung thủ giết người, để chứng minh bản thân không nói dối, người này đã thuật lại tình tiết của vụ án mà người ngoài không được biết. Thí dụ, người đàn ông này nói với cảnh sát rằng trên thi thể nạn nhân Tanya có một vết cắn. Trong ghi âm cuộc gọi của cảnh sát, nhân viên trực tổng đài có thể nghe thấy rõ ràng lúc ông ta nói câu này đã phát ra tiếng nuốt nước bọt. Rất nhanh, nhân viên trực tổng đài đã báo cáo chuyện này lên cấp trên, viên thanh tra cảnh sát chịu trách nhiệm điều tra vụ án lập tức ra lệnh truy theo cuộc điện thoại đó, cuối cùng cũng tìm được nguồn gốc của cuộc gọi này.

Cuộc gọi này đến từ một điện thoại công cộng ở gần nhà thi đấu thể thao, cảnh sát ngay lập tức điều động lực lượng đến địa điểm đó để bắt giữ kẻ tình nghi về quy án, nhưng khi cảnh sát đến nơi thì người gọi điện đã biến mất. Kết hợp với tác phong hành động của hung thủ trước đó, cảnh sát cho rằng có thể hung thủ sẽ trốn ở một góc nào đó để quan sát động thái của

cảnh sát, vì vậy họ quyết định điều tra tất cả người dân ở trong khu vực này, và cả những chiếc xe qua lại xung quanh khu vực này nữa, song, cuộc điều tra này vẫn chưa tìm ra được nghi phạm. Nhân viên thu thập chứng cứ kiểm tra bộ điện thoại công cộng, nhưng nghi phạm vô cùng cẩn thận, không hề để lại bất kì chứng cứ nào, cảnh sát cũng không lấy được thông tin dấu vân tay của hung thủ.

Cứ tưởng rằng tên hung thủ sẽ tạm ngưng một thời gian, nhưng điều khiến người ta không ngờ được là, mấy tiếng đồng hồ sau, nghi phạm lại gọi điện cho cảnh sát. Trong điện thoại, hắn ngang nhiên chế giễu cảnh sát địa phương, nói rằng mình không ngu xuẩn như cảnh sát, càng không để lại dấu vân tay khi gọi điện. Thời gian của cuộc gọi này rất ngắn, cảnh sát không kịp truy theo cuộc gọi. Nhưng hai mươi phút sau, hung thủ lại gọi vào đường dây nóng của cảnh sát, trong cuộc điện thoại này, nghi phạm tự xưng mình chính là hung thủ, hắn sẽ tìm mục tiêu tiếp theo ở xung quanh khu vực của bộ điện thoại này, hắn cho cảnh sát cơ hội để bắt hắn, mong rằng cảnh sát có thể biểu hiện tốt hơn.

Cảnh sát truy ra được, cuộc điện thoại này được gọi từ bộ điện thoại công cộng cạnh cửa hàng tạp hóa gần quảng trường, họ lập tức cử lực lượng đến lục soát, song, nghi phạm đã trốn thoát từ lâu. Lúc này FBI đã phán đoán ra mục đích hung thủ làm như vậy, rõ ràng kẻ sát nhân là một người rất điên cuồng, ngạo mạn, hắn thích chơi trò mèo vờn chuột với cảnh sát, nếu cảnh sát không thể bắt được hắn thì hắn sẽ có được cảm giác ưu việt về chỉ số thông minh một cách mãnh liệt, cảm giác này chính là nguyên nhân chủ yếu khiến hắn liên tục gọi điện cho cảnh sát. Mặc dù đã biết được động cơ hung thủ làm như vậy, nhưng cảnh sát vẫn chưa thể bắt được hắn về quy án. Cuối cùng, cảnh sát không còn cách nào khác đành phải công bố bức phác họa chân dung hung thủ, hi vọng người dân có thể cung cấp cho cảnh sát manh mối có giá trị.

Sau khi công khai bức chân dung nghi phạm, chỉ trong vòng một tuần ngắn ngủi, cảnh sát đã nhận được mười cuộc điện thoại tố cáo. Mặc dù người dân rất nhiệt tình cung cấp manh mối cho cảnh sát, nhưng những manh mối này đều không chính xác, hơn nữa sau khi cảnh sát nhận được những cuộc gọi như thế đều phải điều lực lượng đến để điều tra, tình trạng này vô hình chung đã làm hao tổn sức lực và tinh thần của phía cảnh sát, trông thì có vẻ bận rộn nhưng những gì cảnh sát đang làm về cơ bản là công cốc. Đêm trước lễ Giáng sinh, hung thủ lại gọi điện cho cảnh sát từ bộ điện thoại

công cộng bên ngoài một sport bar, dù hành động của cảnh sát vô cùng nhanh chóng nhưng hung thủ vẫn chạy trước một bước.

Lúc này, dân chúng đã mất niềm tin và hi vọng vào cảnh sát, mọi người đều biết tên hung thủ giết người đang khiêu khích cảnh sát bằng điện thoại.

Người dân rất hoang mang, tại sao hung thủ đã nhiều lần để lộ hành tung như vậy mà cảnh sát vẫn không thể bắt được hắn về quy án. Để yên lòng dân, cảnh sát quyết định mở cuộc họp báo. Trong cuộc họp báo, cảnh sát cho biết sẽ có thêm lực lượng cảnh sát tham gia vào cuộc điều tra này, cảnh sát tuần tra sẽ liên tục đi tuần khắp các khu phố đều đặn, vì vậy mong người dân đừng sợ hãi hoang mang, hãy tin tưởng rằng cảnh sát có thể bảo vệ an toàn cho họ, tin rằng cảnh sát có thể bảo vệ an toàn cho họ, tin rằng cảnh sát có thể phá được vụ án này trong thời gian ngắn nhất. Để chứng minh hung thủ là một kẻ biến thái xảo quyệt, cảnh sát còn công bố một số đoạn ghi âm cuộc gọi mà hung thủ gọi đến cho người dân, hi vọng sẽ có người nghe ra được giọng nói này, từ đó tìm được kẻ gây án.

Tiếc là người dân cũng không thể nhận ra được kẻ gọi điện là ai. Cảnh sát đành phải thông qua các phương tiện truyền thông đề nghị người dân không nên ra ngoài một mình, nhất là phụ nữ, khi đi đâu nhất định phải đi cùng đàn ông. Ngoài ra, cảnh sát còn nhắc nhở người dân địa phương trông chừng con nhỏ thật cẩn thận, không được để trẻ đi một mình, đề phòng kẻ gian đột nhiên gây án. Từ khi cảnh sát công bố đoạn ghi âm cuộc gọi đến từ hung thủ, hắn không còn liên lạc với cảnh sát bằng điện thoại nữa, lúc này chỉ còn nước trông mong vào vận may. Cảnh sát bắt đầu kiểm tra lại các hồ sơ tội phạm trong khu vực, đồng thời bắt đầu điều tra những người có tiền án. Vì đã có DNA của hung thủ nên khi kiểm tra lại những người có tiền án, cảnh sát có thể đưa ra được kết luận vô cùng chính xác.

Quá trình kiểm tra lại hồ sơ diễn ra rất lâu, mặc dù cảnh sát đã làm việc ngày đêm quên ăn quên ngủ, những mãi vẫn không tìm được kẻ mà họ muốn tìm. Lúc này, nạn nhân Misty đã ra viện, cảnh sát định phác họa lại bức chân dung của nghi phạm một lần nữa, với tiền đề là phải đảm bảo an toàn cho Misty. Bởi vì khi phác họa bức chân dung đầu tiên, trạng thái của Misty không thực sự ổn định nên bức chân dung lần này có hơi khác so với lần trước. Thí dụ, tóc của nghi phạm đã dày hơn, các đường nét trên gương mặt rõ ràng, sắc nét hơn. Vì thế, khi cảnh sát một lần nữa công bố bức chân dung nghi phạm, người dân ngay lập tức cung cấp cho cảnh sát hàng trăm

kẻ tình nghi. Sau khi sàng lọc kỹ càng, cuối cùng cảnh sát cũng khóa được mục tiêu, đó là một người đàn ông sống tại Abbotsford.

Sở dĩ cảnh sát xác định hẳn là kẻ tình nghi bởi vì đã có ba nhân chứng chỉ ra rằng hẳn chính là hung thủ, trong đó có một nhân chứng còn là nạn nhân trong một vụ cưỡng bức khác. Quan trọng nhất là, trước khi vụ án xảy ra, người này cũng từng hoạt động tại hiện trường vụ án. Cảnh sát đưa nghi phạm đến sở cảnh sát và tiến hành thẩm vấn ngay lập tức, song, người này kiên quyết cho rằng mình vô tội, còn chủ động cung cấp mẫu máu và mẫu răng cho cảnh sát. Trước khi có kết quả đối chiếu, người này vẫn luôn bị giữ tại sở cảnh sát. Đến khi có kết quả xét nghiệm DNA, chứng thực người này hoàn toàn trong sạch, cảnh sát mới thả anh ta đi.

Ba tháng sau khi xảy ra vụ án mạng, cảnh sát vẫn không có được đầu mối nào để phá án. Xét đến khả năng rất có thể hung thủ sẽ còn tiếp tục gây án, FBI đưa ra một lời đề nghị với phía cảnh sát địa phương, FBI cho rằng sở dĩ hung thủ bắt vô âm tín rất có khả năng là vì hẳn muốn để người bị cảnh sát bắt oan kia chịu tội thay mình, nếu hẳn đã không được như mong muốn, hoặc là hẳn sẽ tiếp tục ẩn náu, hoặc là hẳn sẽ lại tiếp tục gây án, việc cảnh sát cần phải làm chính là bắt được người này trước khi hẳn tiếp tục phạm tội. Tổng kết lại hành vi của kẻ này, rõ ràng hẳn vẫn luôn chú ý đến nhất cử nhất động từ phía cảnh sát, vì vậy cảnh sát có thể tung ra một tin tức giả để dụ hẳn lộ mặt.

Cảnh sát địa phương quyết định làm theo kiến nghị của FBI, cố tình tung ra lời đồn rằng trong sở cảnh sát có một chuyên gia tâm lý đã nghiên cứu và nắm bắt được hoàn toàn nội tâm của hung thủ, chuyên gia này còn cho biết, người dân nơi đây sẽ không bao giờ phải nghe thấy hoặc nhìn thấy những thông tin có liên quan đến tên hung thủ này nữa. Không lâu sau khi các phương tiện truyền thông đưa tin này theo lời cảnh sát, quả nhiên tên hung thủ lại xuất hiện. Một buổi sáng nọ, tên sát nhân quay trở về thành phố Abbotsford, hẳn đậu xe trong bãi để xe bên ngoài đài phát thanh của thành phố, sau đó từ trong xe lấy ra một thứ mà không ai ngờ tới, một tấm bia mộ bằng xi măng. Đây là tấm bia mộ ở trước mộ của nạn nhân Tanya Smith, sau khi vứt tấm bia mộ này vào chiếc xe chuyên dụng của đài phát thanh, hẳn liền rời đi.

Ngay sau đó, đường dây nóng của đài phát thanh nhận được cuộc điện thoại từ một người đàn ông, người này chỉ nói đúng một câu, hẳn yêu cầu nhân viên của đài phát thanh hãy đi xem xe ô tô của họ, tất cả mọi người đều

kinh ngạc trước hành động của hung thủ, không ai nghĩ rằng có người lại tàn nhẫn đến mức ấy, nạn nhân đã qua đời rồi mà tên sát nhân còn khiến cô bé không được yên nghỉ. Điều làm cho cảnh sát cảm phẫn nhất là, hung thủ còn để lại một mảnh giấy trên tấm bia mộ tuyên bố hắn sẽ trả thù người may mắn còn sống sót là Misty. Cảnh sát cũng không còn cách nào, đành tăng cường lực lượng cố gắng bảo vệ Misty. Đến thời điểm này, kẻ gây án đã có được thứ mà hắn muốn có nhất đúng như mong muốn, kể từ thời khắc gây ra hành động này, hắn đã trở thành đối tượng được tất cả mọi người quan tâm.

Hai ngày sau khi để lại tấm bia mộ, tên hung thủ lại gọi điện thoại cho cảnh sát. Lần này, hắn cố tình coi tấm bia mộ ấy như một món quà dành tặng cho cảnh sát, nhân viên trực tổng đài vô cùng cảnh giác, khi nghe rõ câu nói này, cô ấy đã lập tức để nhân viên kỹ thuật truy theo cuộc gọi, sau đó giả vờ như mình chưa nghe rõ, cố gắng kéo dài thời gian. Nhờ sự giúp đỡ từ phía nhân viên trực tổng đài, cảnh sát đã tìm ra được cuộc gọi ấy đến từ một điện thoại công cộng bên ngoài nhà thi đấu thể thao. Nơi này chỉ cách sở cảnh sát chưa đầy hai con phố, mức độ kiêu căng hống hách của hung thủ đã vượt qua sức tưởng tượng của mọi người, cảnh sát lập tức cử lực lượng đi tới hiện trường. Họ đã phong tỏa cả khu phố và tiến hành lục soát toàn bộ, nhưng lần lục soát này vẫn chưa thể bắt được hung thủ về chịu tội.

Lại hai ngày nữa trôi qua, hung thủ tiếp tục để lộ dấu vết. Lần này, tên sát nhân đi thẳng tới bãi cỏ trước cửa nhà dân, sau khi đến gần cửa sổ, hắn liền ném mạnh một chiếc cờ lê vào bên trong nhà, cánh cửa thủy tinh bỗng nhiên vỡ toang cùng một chiếc cờ lê tự nhiên bay tới khiến cho người phụ nữ trong nhà hoảng sợ, cô ấy vội vàng gọi điện báo cảnh sát. Khi cảnh sát ập đến, phát hiện trên chiếc cờ lê này có buộc một bức thư được in ra từ máy in, trong thư hung thủ thẳng thắn thừa nhận thêm nhiều tội danh khác. Hung thủ khai rằng hắn còn gây ra ba vụ cưỡng hiếp khác, bởi vì hắn miêu tả được cụ thể những chi tiết mà chỉ có cảnh sát mới biết được, nên họ đã xác định tên hung thủ này quả thực đã gây ra ba vụ án kia.

Trong khi cảnh sát xác thực nội dung của bức thư, trung tâm giám định tội phạm đã thông báo một tin tức, họ đã phát hiện được một dấu vân tay trên băng dính quấn quanh bức thư, nhưng dấu vân tay này khá đặc thù, bởi vì ở chính giữa có dấu kiểm. Hiện nay cảnh sát đã nắm được ba bằng chứng thép là mẫu DNA, vết cắn và dấu vân tay, chỉ cần tìm ra nghi phạm thì chắc chắn sẽ định tội được hắn. Sau khi có được dấu vân tay, cảnh sát ngay lập tức

nhập mẫu vân tay này vào kho dữ liệu hồ sơ tội phạm để đối chiếu, nhưng không hề tìm ra kết quả phù hợp. Cảnh sát còn gửi mẫu vân tay này cho FBI để họ nhập vào và đối chiếu với kho dữ liệu hồ sơ tội phạm của Mỹ, song cũng không thấy được đối tượng phù hợp.

Để phá được vụ án, cảnh sát quyết định làm liều một phen. Họ lập ra một đường dây nóng, bất cứ người dân nào gọi đến đường dây nóng này đều có thể nghe được đoạn ghi âm cuộc gọi đã được cảnh sát kích âm, cảnh sát hi vọng người dân có thể nghe ra được danh tính của kẻ sát nhân qua đoạn ghi âm cuộc gọi với âm thanh rõ ràng hơn, giúp cảnh sát bắt hung thủ về chịu tội. Thời gian dần trôi đi, sau khi chơi đùa một phen với cảnh sát, hung thủ lại bắt vô âm tính. Vài tháng sau, một người phụ nữ làm nội trợ tên là Audrey Tiger đã nghe được đoạn ghi âm cuộc gọi của cảnh sát qua đường dây nóng, lúc này vụ án mạng mới có bước chuyển biến.

Audrey cảm thấy giọng nói ở đường dây nóng rất giống giọng con trai bà là Teri Zhuoff, ban đầu Audrey còn thấy hơi nghi ngờ, nhưng khi bà đưa cho những người thân khác trong gia đình cùng nghe, họ đều cảm thấy giọng nói trong đoạn ghi âm này chính là của Teri Zhuoff. Audrey đã báo việc này cho cảnh sát bằng một tâm trạng rối bời, ngổn ngang. Cảnh sát lập tức điều tra. Qua điều tra phát hiện, Teri Zhuoff là một công nhân bình thường ở thành phố Abbotsford, hiện đang làm việc cho một xưởng in trong thành phố. Teri đã có gia đình riêng, hắt và vợ nuôi hai đứa con. Nhìn bề ngoài, cuộc sống của Teri rất bình thường, nhưng thực ra hắt là một người có tính cách hướng nội, chính vì điểm này, từ bé Teri đã rất ít khi được để ý, quan tâm. Bởi vậy, hắt vô cùng khao khát cảm giác được người ta chú ý đến. Ngoài ra, cảnh sát phát hiện, hình như Teri bị mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế nghiêm trọng, trong cuộc sống hằng ngày, nhiều khi Teri rất khó kiểm soát được cảm xúc của bản thân.

Mặc dù ngoại hình của Teri không giống như những gì nạn nhân Misty miêu tả, nhưng cảnh sát không muốn bỏ qua manh mối này một cách đơn giản như vậy. Sau khi Teri tan làm, cảnh sát đã đích thân tới hỏi chuyện. Cảnh sát lấy lý do có khả năng Teri liên quan đến vụ án mạng này để yêu cầu Teri cùng họ đến sở cảnh sát, song, Teri cũng lấy cớ rằng mình không hề giống với chân dung kẻ tình nghi nên từ chối yêu cầu này. Tối hôm đó Teri đã đi hỏi luật sư, lại hỏi ông chủ của hắt, sau khi lắng nghe ý kiến của hai bên liền quyết định hợp tác với cảnh sát. Mặc dù Teri đã đến sở cảnh sát, đồng thời tỏ ra mình sẵn lòng hợp tác với phía cảnh sát, nhưng hắt từ

chối cung cấp DNA và mẫu răng, chỉ đồng ý cung cấp thông tin về dấu vân tay, còn yêu cầu phía cảnh sát sau khi đối chiếu so sánh xong phải lập tức tiêu hủy dấu vân tay mà hắn đã cung cấp.

Tính đến thời điểm hiện tại, cảnh sát vẫn chưa hề để lộ ra tin tức họ đã nắm được dấu vân tay của hung thủ, vì vậy Teri mới giờ trò để xóa bỏ nghi ngờ của cảnh sát đối với mình. Chiều hôm sau, Teri cùng luật sư đến Sở cảnh sát Abbotsford. Theo viên thanh tra cảnh sát phụ trách điều tra nhớ lại, lúc Teri đưa dấu vân tay tỏ ra vô cùng tự tin, sau đó cảnh sát đã bắt giữ hắn, bởi vì dấu vân tay của hắn hoàn toàn trùng khớp với dấu vân tay mà cảnh sát có được.

Cuối cùng, Teri bị đưa ra tòa xét xử. Bởi vì cảnh sát đã nắm được ba bằng chứng có sức mạnh là DNA, dấu vân tay và dấu răng nên kết quả phán quyết của tòa cũng không cần phải nghi ngờ gì nữa. Mặc dù chứng cứ xác thực như vậy, song Teri vẫn kiên quyết cho rằng mình vô tội. Ở phần tự biện hộ, Teri vẫn công khai nói dối trước tòa, hắn nói rằng còn có người khác tấn công hai cô gái, hắn chỉ đi ngang qua vô tình nhìn thấy hai cô gái đã mất đi ý thức. Teri còn nhấn mạnh rằng bởi vì hắn bị mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế nên hắn không chống cự lại được sức hấp dẫn từ hai cô gái, tuy nhiên hắn kiên trì phủ nhận việc mình là hung thủ giết người.

Cuối cùng, tòa vẫn đưa ra phán quyết có tội, ngay cả khi chuyên gia tâm lý đã nhận định đúng là Teri mắc chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế khá nghiêm trọng, song, tình trạng tâm lý bất thường này không hề gọi được sự đồng tình của những người khác. Teri Zhuoff bị phán có tội, phía công tố cáo buộc hắn tội giết người có chủ đích cấp độ 1, tội danh cố ý giết người được thành lập, Teri Zhuoff bị kết án tù chung thân.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Đây là một vụ án cưỡng bức rồi giết người vô cùng tàn nhẫn và bỉ ổi. Nạn nhân là hai cô gái trẻ, trong đó có một người may mắn chạy thoát, người còn lại đã bị giết hại. Sau khi vụ án xảy ra, mặc dù cảnh sát đã hành động nhanh chóng nhưng vì hiện trường gây án ở ngoài trời, sau khi gây án hung thủ lại vứt xác nạn nhân xuống sông, bởi vậy nên cảnh sát không có đầy đủ manh mối ngay từ đầu được, đây là nguyên nhân chính khiến cảnh sát mãi vẫn chưa bắt được tên hung thủ.

Thời điểm hung thủ liên tục gọi điện đến cho cảnh sát, thực ra đó chính là thời điểm tốt nhất để phá án, bởi vì lúc này, hành vi gọi điện thoại thường xuyên ắt khiến hung thủ trở nên mù quáng, khi chạy trốn khỏi sự truy bắt

của cảnh sát, có thể hẳn sẽ có những sai sót, cảnh sát có thể nhân cơ hội đó để bắt hắn. Điểm mấu chốt nhất là, thông thường lúc đó hung thủ sẽ không gây ra vụ án mạng mới, bởi vì khi trêu đùa cảnh sát, hung thủ đã cảm nhận được đủ độ khoái cảm. Trong tình huống này, khát vọng tìm một con mồi khác của hung thủ sẽ không quá mãnh liệt, vì vậy nên trong giai đoạn này thường sẽ không có vụ án mạng nào khác xảy ra.

Chúng ta cùng phân tích về mức độ bất thường trong tâm lí của kẻ sát nhân. Từ những tài liệu mà cảnh sát thu thập được có thể thấy, từ nhỏ hung thủ đã thiếu thốn tình yêu thương, cộng thêm việc tính cách của hắn hướng nội, không thể bộc phát ra hết những cảm xúc tiêu cực bên trong tâm hồn mình, cũng không thể nào có được sự chú ý và công nhận của những người khác nhờ vào sở trường nào đó của bản thân trong đời sống hằng ngày, những cảm xúc tiêu cực cứ dồn nén lại từng chút một trong thế giới nội tâm, lên men thành một cơn lốc xoáy có thể hủy hoại tất cả, cuối cùng thúc đẩy Teri bước chân vào con đường phạm tội.

Nếu chỉ nhìn từ góc độ bất thường trong tâm lí, rõ ràng Teri không thể so được với những tên giết người hàng loạt không ghê tay, song, mức độ bất thường trong tâm lí của hắn cũng vượt xa so với các tội phạm thông thường. Nguyên nhân chính dẫn đến sự bất thường trong tâm lí của Teri chính là khao khát nhận được sự chú ý từ mọi người vô cùng mạnh mẽ, vì không được đáp ứng nên lâu dần, Teri nảy sinh ra những suy nghĩ bất lương, mà những ý tưởng này chính là nguyên hính của thế giới mà hắn vẫn luôn ảo tưởng. Khi ảo tưởng của Teri từng bước thăng cấp, càng ngày càng trở nên lớn mạnh, nó đã hoàn toàn hủy hoại đi lí trí, Teri bắt đầu lên kế hoạch gây án.

Khi Teri nảy sinh ra ý nghĩ muốn dùng hành vi phạm tội để thu hút sự chú ý của mọi người, một người thiếu khả năng tự kiểm soát như hắn đã làm theo đúng như ý nghĩ của mình một cách vô thức. Thực tế, Teri lúc này đã không còn khả năng kiềm chế hành vi của bản thân, hắn chỉ biết hành động lỗ mãng, bởi vì tận sâu trong tâm hồn hắn chỉ muốn có được kết quả mà hắn mong muốn. Hiểu được những điều này, chúng ta có thể rõ được nguyên nhân tại sao sau khi gây ra vụ án đầu tiên xong hắn lại phạm tội tiếp, hắn phát hiện ra rằng, chơi trò mèo vờn chuột với cảnh sát sẽ mang lại khoái cảm khi được người ta chú ý đến của hắn, cảm giác này còn mãnh liệt hơn khi hắn gây ra vụ án giết người. Điều này cũng giải thích được tại sao khi Teri đối mặt với tin tức giả mà cảnh sát tung ra lại có hành động biến thái

lệch lạc đến như vậy. Tóm lại, tâm lí khao khát mãnh liệt được người ta chú ý từ sâu thẳm trong nội tâm Teri chính là nguyên nhân chủ yếu khiến hã trở thành một tên tội phạm hiếp dâm và giết người.

ĐÓA HOA TÀN

CHƯƠNG 9

Bathgate ở cách Edinburgh khoảng 45 phút đi xe là một thị trấn nhỏ kiểu Anh điển hình, phong cảnh thiên nhiên xung quanh thị trấn nhỏ rất tuyệt vời, nếu nhìn từ trên cao, thị trấn nhỏ này giống như một bức tranh sơn dầu. Tóm lại, đây chắc chắn là một nơi thích hợp để dưỡng lão, nhưng bầu không khí yên bình tĩnh lặng nơi này đã nhanh chóng bị phá vỡ bởi một vụ án mạng tàn khốc.

Năm 1991, một cuộc tìm kiếm người bị mất tích đã diễn ra ở khu vực gần thị trấn nhỏ này. Cô gái mất tích tên là Vicky Hamilton, một nữ sinh cấp ba. Vicky sống tại Falkirk, Scotland cùng với mẹ và em trai, em gái. Theo cảnh sát điều tra, mặc dù ngoại hình của Vicky không quá xuất chúng, nhưng ở trường biểu hiện của cô bé rất ưu tú, vì vậy thầy cô và bạn bè đều yêu mến cô. Vốn dĩ Vicky phải nằm trong nhóm người không có mối nguy cơ gì lớn, nhưng số phận lại thích trêu đùa người ta.

Ngày 9 tháng 2 năm 1991, Vicky nói với mẹ rằng cô bé muốn đến nhà chị gái chơi vào cuối tuần. Chị gái Vicky sống ở Livingston, cách Falkirk không xa nên người mẹ đã đồng ý, cho phép cô bé một mình đến nhà chị gái chơi. Sau khi có một kì nghỉ cuối tuần vui vẻ tại nhà của chị gái, Vicky lên đường về nhà. Ngày 10 tháng 2, chị gái đưa Vicky ra bến xe xong, một mình cô bé ngồi trên tuyến xe bus đi đường tắt xuyên qua các thị trấn để về nhà. Theo như bình thường, tuyến xe này chỉ đi hết một tiếng đồng hồ. Có điều, xe bus đi đường tắt cũng có điểm không tốt, vì muốn kiếm thêm chút tiền nên chiếc xe này sẽ dừng lại tại Bathgate, Vicky phải bắt một tuyến xe khác để đi tiếp.

Sau khi đến Bathgate, Vicky xuống xe ở quảng trường. Theo lẽ thường, Vicky phải ra bến xe bus ở đối diện sở cảnh sát để bắt xe, nhưng mãi mà Vicky vẫn chưa về nhà, không ai biết cô bé đã đi đâu, cũng không ai nhìn thấy cô bé nữa, Vicky đã mất tích một cách kì lạ. Không có tin tức gì của Vicky, người thân vì lo lắng cho an nguy của cô bé nên đã báo cảnh sát. Nhận được tin báo, cảnh sát lập tức triển khai các cuộc điều tra có liên quan. Song, họ chỉ tra ra địa điểm nơi Vicky xuống xe, biết được sau khi

xuống xe Vicky từng mua một gói khoai tây chiên ở cửa hàng tiện lợi gần đó, biết được cô bé từng ngồi nghỉ ở băng ghế dài gần quảng trường, đây là lần cuối cùng nhân chứng trông thấy Vicky, không ai biết sau đó Vicky đã đi đâu, rồi đi cùng ai.

Cảnh sát cho rằng, trong vòng 24 tiếng đồng hồ sau khi vụ án mất tích xảy ra, tỉ lệ sống sót của người bị mất tích là cao nhất, xác suất để phá được vụ án của cảnh sát cũng là cao nhất. Nếu như ở khu dân cư tập nập, chỉ cần cảnh sát hành động nhanh chóng, cơ bản chắc chắn sẽ tìm được nhân chứng, nhờ sự giúp đỡ của nhân chứng, xác suất để tìm được người bị mất tích cũng cao nhất. Nếu thời gian mất tích của người bị mất tích vượt quá 24 tiếng, vậy thì tỉ lệ sống sót của người bị mất tích sẽ giảm đi rất nhiều. Để có thể nhanh chóng phá được án và đảm bảo an toàn cho Vicky, cảnh sát nhanh chóng hành động, họ đã đến hỏi thăm rất nhiều người dân sinh sống quanh khu vực quảng trường, nhưng những cư dân này đều không để ý hành tung của Vicky. Cảnh sát lại lập chốt trên tất cả các trục đường chính ở Bathgate, hi vọng có thể nắm được tin tức có liên quan đến Vicky từ những người đi đường và tài xế lái xe, song, mọi công tác điều tra đều không mang lại hiệu quả. Mãi đến một tuần sau khi Vicky mất tích, cảnh sát mới nhận được tin báo, có người đã nhặt được ví tiền mà Vicky đánh rơi tại khu vực quảng trường St Andrew ở Edinburgh.

Sau khi nhận được ví tiền, cảnh sát đã lập tức cử chuyên gia giám định tội phạm chuyên nghiệp đến để kiểm tra. Họ hi vọng có thể tìm ra manh mối đến Vicky từ chiếc ví tiền này, nhưng lần giám định này không mấy khả quan. Vì thực sự không có được manh mối nào hỗ trợ điều tra, cảnh sát đành triển khai hành động tìm kiếm trên diện rộng. Lần tìm kiếm này huy động lực lượng lớn cảnh sát, nhiều người dân nhiệt tình cũng tự nguyện tham gia cùng, có điều vẫn không tìm ra được hướng đi cuối cùng của Vicky. Kì thực mọi người đều lơ mờ nhận ra được kết cục của Vicky, song, bởi vì chưa có chứng cứ nên cảnh sát chưa thể xác định tính chất của vụ án này, cuối cùng vụ án đã trở thành một vụ án mở chưa có hồi kết, bị cảnh sát gác lại.

Mãi đến năm 2006, tức là 15 năm sau khi Vicky bị mất tích, cảnh sát Glasgow nhận được một vụ án mất tích, người bị mất tích là một cô tron đến Glasgow du học. Trong hồ sơ của cảnh sát đã ghi chép về Angelika như sau: Angelika là một cô gái xinh đẹp rất lạc quan tươi sáng, thành tích học

tập xuất sắc, biết nhiều ngoại ngữ, rất có sức hút, trong trường có rất nhiều chàng trai hâm mộ cô.

Mùa hạ năm thứ hai sinh sống tại Glasgow, Angelika đã chuyển đến sống trong kí túc xá của thánh đường St Patrick, song, Angelika không hề biết rằng, vận mệnh của cô đã có sự thay đổi tại nơi đây. Đây là một nhà thờ có rất đông tín đồ, hầu như ngày nào cũng có vô số người đến cầu nguyện. Ở phương Tây, nhà thờ chịu trách nhiệm cung cấp nơi ở cho những người không có nơi ở cố định, nhưng điều kiện ở khu kí túc xá của nhà thờ không được tốt lắm, có điều, rất hiếm khi có người gây chuyện ở đây.

Năm 2006, một người đàn ông khốn cùng đã tới nương nhờ nhà thờ này, tên của hắn là Patrick McLaughlin. Patrick rất vạm vỡ rắn rỏi nên đã trở thành công nhân tạp vụ cho nhà thờ, chịu trách nhiệm xây dựng cho nhà thờ hoặc xử lí các công việc tạp vụ khác. Patrick đảm nhiệm công việc này rất tốt nên cha xứ đánh giá hắn rất cao. Angelika cũng sống trong khu kí túc xá của nhà thờ nên Patrick và Angelika đã trở thành bạn bè thân thiết, Angelika vô cùng tin tưởng Patrick.

Angelika không hề biết rằng, tuy trông Patrick có vẻ như là một người đàn ông trung niên rất hòa đồng thân thiện, song, thực ra hắn còn một thân phận khác nữa, thân phận này đã được Patrick che giấu rất kín kẽ. Trong hồ sơ của cảnh sát, Patrick là một trong những tên sát thủ giết người hàng loạt khét tiếng nhất lịch sử tội phạm nước Anh. Ngày 25 tháng 9 năm 2006, Angelika đã mất tích một cách kì lạ, sau khi cảnh sát triển khai điều tra, trước tiên đã khai thác thông tin từ tất cả những người có liên quan đến Angelika trong nhà thờ, đương nhiên Patrick cũng là đối tượng tiếp nhận điều tra, nhưng Patrick kiên quyết cho rằng hắn không hề hay biết gì về việc Angelika bị mất tích.

Trong tay cảnh sát không có chứng cứ buộc tội Patrick, nên sau khi điều tra xong, cảnh sát liền thả hắn, song, sau đó Patrick cũng biến mất, sự biến mất của hắn làm cho cảnh sát thấy nghi ngờ. Để không bỏ lỡ cơ hội bắt được hung thủ, cảnh sát quyết định nắm lấy manh mối này tiếp tục điều tra. Vì Patrick từng làm việc trong nhà thờ nên cảnh sát đã có được ảnh trong thẻ công tác của Patrick, sau đó công bố bức ảnh này với công chúng. Do vào lúc này, cảnh sát vẫn chưa xác định được Patrick chính là hung thủ gây án nên nội dung của tin tức được công bố là hi vọng có thể tìm được hắn, để hắn trợ giúp cảnh sát điều tra phá án.

Vô dĩ mục đích công bố bức ảnh này là muốn nhờ người dân giúp đỡ tìm kiếm Patrick, nhưng sau khi bức ảnh được công bố, cảnh sát nhận được thông báo từ các đơn vị khác mới biết được rằng người trong ảnh không phải tên là Patrick, tên thật của hắn là Peter Tobin, một tên tội phạm đang bỏ trốn. Khi đó, những thông tin mà cảnh sát Glasgow nắm được vô cùng hạn hẹp, chỉ biết rằng Peter từng bị tòa kết tội vì đã gây ra rất nhiều vụ án xâm hại tình dục. Nhưng vào năm 2005, Peter bỗng nhiên mất tích, bây giờ hắn lại xuất hiện, hơn nữa còn là người cuối cùng từng gặp Angelika trước khi cô bé mất tích, vì vậy cảnh sát cho rằng người này chính là mấu chốt để họ phá án, cảnh sát bắt đầu lần theo manh mối này.

Lúc này cảnh sát e rằng có lẽ Angelika đã bị giết hại. Thông thường, nếu hung thủ ra tay giết người thì việc làm sao để xử lý thi thể chính là chuyện phải suy xét đến đầu tiên. Peter ở trong nhà thờ, nơi này nhiều người ra vào, nếu Peter thực sự ra tay, có lẽ sẽ không có cơ hội để mang xác nạn nhân đi ra ngoài, vì vậy rất có thể nhà thờ chính là nơi Peter đã chôn xác nạn nhân. Thế là, cảnh sát quyết định lục soát căn phòng Peter từng ở và những nơi mà hắn thường xuất hiện. Kết quả tìm kiếm lần này giống như cảnh sát đã dự đoán, Angelika quả thực đã bị giết hại, thi thể của cô ấy được chôn ở dưới sàn nhà bên cạnh hồ nước thánh của nhà thờ.

Nơi này đã được người ta thiết kế một cửa sập (trapdoor) , sau khi mở cửa sập này ra là có thể đi xuống một không gian nhỏ hẹp dưới lòng đất. Đằng sau cánh cửa sập có rất nhiều băng dính và túi chống thấm nước, thi thể của Angelika ở trong những chiếc túi này. Trải qua quy trình thu thập chứng cứ suốt ba tiếng đồng hồ, cuối cùng cảnh sát cũng xác định căn hầm nhỏ hẹp này không phải là nơi xảy ra vụ án, chỉ là nơi hung thủ vứt xác. Bởi vì căn hầm này thực sự quá hẹp, tường xung quanh cũng không có vết máu, vì vậy cảnh sát phán đoán rằng Angelika đã chết trước khi bị đưa đến đây.

Cảnh sát vừa phải tìm kiếm manh mối từ nơi vứt xác và từ thi thể của người bị hại, vừa phải tìm ra hiện trường gây án trong nhà thờ. Bởi vì nhà thờ ở ngay sát với nhà để xe nên cảnh sát quyết định kiểm tra nhà để xe trước.

Qua kiểm tra kỹ càng, cảnh sát phát hiện trên nền xi măng của nhà để xe có mười vết máu bắn tung tóe. Thông thường, những nơi xuất hiện dấu máu như thế này đều từng xảy ra ẩu đả, giằng co, vì vậy cảnh sát cho rằng đây chính là nơi Angelika bị tấn công. Sau khi tìm ra địa điểm gây án, cảnh sát lập tức cử tổ điều tra hiện trường đến xem xét, kết quả kiểm tra giống như suy đoán của cảnh sát, bởi vì trên tường ở nhà để xe cũng có vết máu bị bắn

lên, hơn nữa chuyên viên điều tra hiện trường tội phạm còn tìm thấy vài vết máu trên trần nhà, điều này chứng thực suy đoán của cảnh sát. Ngoài ra, căn cứ theo hình dáng vết máu trên trần nhà, cảnh sát đã suy đoán ra rằng hung thủ dùng một loại hung khí có độ dài nhất định, chắc chắn là khi gây án, hung thủ đã liên tục khua khoắc hung khí trong tay thì máu mới có thể vẩy lên tận trần nhà như vậy.

Có được suy luận nên quá trình tìm kiếm hung khí giữa đồng đồ đặc lộn xộn ở nhà để xe của cảnh sát mới suôn sẻ như vậy. Chỉ mất hơn hai mươi phút, thanh tra cảnh sát đã tìm thấy hung khí mà tội phạm sử dụng ở trong một góc. Đây là một cái chân bàn bằng sắt, trên đó còn dính vết máu tươi của người bị hại. Sau khi xử lý kĩ càng hiện trường xảy ra vụ án, cảnh sát đã giao toàn bộ chứng cứ thu thập được cho trung tâm giám định tội phạm, những bằng chứng này được các chuyên gia giám định chuyên nghiệp kiểm tra. Cảnh sát hi vọng các chuyên gia ở trung tâm giám định tội phạm có thể tìm thấy manh mối có liên quan đến hung thủ từ các bằng chứng này. Song song với việc tiến hành giám định, cảnh sát còn phải nhanh chóng xác định được hành tung của nghi phạm hàng đầu Peter Tobin.

Lúc này cảnh sát đã thu thập được khá nhiều manh mối liên quan đến Peter Tobin, trong đó thứ hữu ích nhất đối với cảnh sát chính là lí lịch của Peter. Qua lí lịch viết trong báo cáo, cảnh sát phán đoán được Peter chính là người mà họ đang tìm. Peter Tobin sinh ra trong một thôn làng ở gần Glasgow, tuổi thơ của hắn vô cùng bất hạnh, vì nhiều lần trộm cắp nên Peter bị đưa đến trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên. Sau khi trưởng thành, Peter đã kết hôn ba lần và sinh được hai người con. Trong hồ sơ của cảnh sát, Peter liên tục bị những người vợ cũ tố cáo rằng hắn là một kẻ tâm thần, thường xuyên đánh đập bạo hành vợ con.

Năm 1993, Peter còn từng tấn công hai nữ sinh 14,15 tuổi ở Havant và bạo lực tình dục với hai nữ sinh này. Sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát đã nhanh chóng phá được án, Peter bị cảnh sát bắt giữ. Sau khi tòa xét xử, Peter bị kết án tù 14 năm có thời hạn. 9 năm sau, Peter được phóng thích, hắn quay trở về sinh sống tại quê nhà. Ban đầu, Peter còn tỏ ra khá bình thường, nhưng đến tháng 10 năm 2005, Peter lại biến mất một lần nữa. Các manh mối mà cảnh sát thu thập được cho thấy, trong khoảng thời gian sau khi biệt tăm biệt tích, Peter từng bị nghi là tấn công một cô gái trẻ, nhưng vì không có đủ chứng cứ nên cảnh sát không thể thành lập tội danh này.

Chỉ một năm sau, Peter lại xuất hiện ở Glasgow, lần này Peter đã đổi tên thành Patrick, bởi vì bị nghi ngờ là giết chết Angelika nên hắn lại bỏ trốn lần nữa. Tìm kiếm Peter chính là nhiệm vụ hàng đầu của cảnh sát, sau khi báo cáo lên cấp trên, cảnh sát bắt đầu dán lệnh truy nã trên phạm vi toàn quốc, đồng thời thông qua các phương tiện truyền thông kêu gọi người dân phải đề cao cảnh giác, không được đến gần người lạ, vì vậy, mọi người đều biết thông tin về Peter. Không lâu sau, cảnh sát nhận được tin báo, có nhân chứng nhìn thấy Peter cải trang và đi vào trong một bệnh viện, sau khi liên lạc với bệnh viện, cảnh sát đã xác định được đó chính là Peter, lần này hắn khó mà thoát được.

Cuối cùng, cảnh sát bắt được Peter trong bệnh viện. Đó vốn là chuyện đáng để ăn mừng, song, đây chưa phải lúc để hài lòng, cảnh sát còn phải chứng minh được Peter chính là hung thủ giết chết Angelika, nếu không, phía công tố rất khó thắng kiện trên tòa, Peter sẽ được phán vô tội và được phóng thích. Thực ra cảnh sát đã có được mẫu DNA mà hung thủ để lại trong cơ thể của Angelika, nhưng khi tiến hành đối chiếu so sánh với kho dữ liệu hồ sơ tội phạm thì lại không tìm thấy đối tượng phù hợp. Bởi vì Peter từ chối cung cấp DNA cho phía cảnh sát nên họ đành phải tìm cách khác.

Cảnh sát quyết định thoát ra khỏi phạm vi của kho dữ liệu hồ sơ tội phạm, chuyển sang phân tích đối chiếu trong kho dữ liệu DNA của cả nước, lần này chỉ mất ba mươi phút, họ đã tìm thấy đối tượng phù hợp, người này chính là Peter. Cảnh sát đã lấy được chứng cứ có ích, vốn dĩ có thể kết án tại đây, nhưng một viên thanh tra kì cựu từng có nhiều lần giao lưu trao đổi với FBI cho rằng, từ mức độ tàn bạo của vụ án cũng như biểu hiện của hung thủ sau khi gây án có thể thấy, rõ ràng đây không phải là lần đầu tiên sát nhân này giết người. Vì vậy, viên thanh tra này đã liên lạc với một đặc vụ FBI trước đây từng quen biết, sau khi hai bên trao đổi thông tin, cuối cùng đã xác định chắc chắn Peter còn gây ra các vụ án khác tương tự. Sau khi có được kết luận này, cảnh sát Anh tiến hành điều tra lại, lần này, phương hướng điều tra của cảnh sát nhắm vào quá khứ của Peter.

Trong quá trình điều tra, cảnh sát phát hiện dường như cả nước Anh đều từng có dấu chân của Peter, hắn đã từng đổi rất nhiều số điện thoại, cũng thuê rất nhiều chiếc xe. Khi làm thẻ điện thoại và thuê xe, Peter toàn dùng tên giả, cũng tức là, người này có thể gây án ở bất cứ nơi đâu trong lãnh thổ nước Anh, vì vậy muốn điều tra rõ ràng tất cả mọi chuyện có liên quan đến Peter không hề đơn giản. Thế nên, trước khi điều tra các vụ án có liên quan

đến Peter, cảnh sát quyết định phải đưa hắn ra hầu tòa trước, sau khi tòa phán tội cho hắn xong sẽ dần điều tra lại xem trước đây hắn đã từng gây ra những vụ án nào. Tháng 3 năm 2007, Peter bị đưa ra tòa, vì cảnh sát đã nắm được chứng cứ then chốt nên tòa đã nhanh chóng đưa ra phán quyết cuối cùng, Peter bị phán có tội, tội danh cưỡng bức và cố ý giết người do bên công tố cáo buộc đã được thành lập, tòa kết án 21 năm tù có thời hạn.

Sau khi Peter bị giam vào tù, cảnh sát bắt đầu triển khai công cuộc điều tra trên diện rộng, gần như toàn bộ cảnh sát nước Anh đều tham gia vào hành động lần này. Cảnh sát cần phải xác định xem Peter đã đi đâu vào thời gian nào, sau đó lại điều tra kỹ càng khi Peter ở địa phương đó, trong khu vực có xảy ra vụ án mạng hoặc án hiếp dâm nào chưa được phá hay không. Nếu có các vụ án như vậy, cảnh sát sẽ ghi chép lại đặc điểm các tình tiết vụ án và nạn nhân, đồng thời chia sẻ thông tin giữa các đơn vị cảnh sát với nhau, cùng phá các vụ án có liên quan.

Rất nhanh, cảnh sát đã tìm ra được vụ án đầu tiên có liên quan đến Peter.

Vụ án này xảy ra ở Bathgate, người bị mất tích là Vicky Hamilton. Cảnh sát phát hiện khi Vicky bị mất tích, Peter đang sống ở Bathgate, vì vậy họ nghi ngờ việc Vicky bị mất tích có liên quan đến Peter. Qua điều tra của cảnh sát cho thấy, từ năm 1989 đến năm 1991, Peter vẫn luôn sinh sống ở Bath gate. Thế là cảnh sát quyết định đến điều tra căn nhà cũ mà Peter đã từng ở để thu thập chứng cứ, hi vọng có thể tìm thấy những chứng cứ có liên quan tại đó chứng minh được Peter có liên quan đến việc Vicky bị mất tích.

Trong quá trình lục soát kỹ càng căn nhà này, cảnh sát phát hiện thấy một con dao sắc nhọn được giữ gìn nguyên vẹn, cẩn thận bên trong khe tường bên dưới xà nhà, tuy không thể xác định được con dao này bị người ta cố tình giấu ở đó hay không cẩn thận làm rơi vào trong khe, nhưng cảnh sát vẫn mang nó tới trung tâm giám định tội phạm. Đồng thời, họ cũng gửi chiếc ví tiền mà Vicky làm rơi đến trung tâm giám định tội phạm. Khi giám định đến chiếc ví tiền, chuyên gia giám định lấy được một số liệu DNA từ chiếc ví, nhóm số liệu này thuộc về nam giới, qua đối chiếu, cảnh sát phát hiện số liệu DNA trên chiếc ví không hoàn toàn giống với số liệu DNA của Peter, họ nghi ngờ nhóm số liệu DNA này có thể đến từ một người thân của Peter. Cảnh sát ngay lập tức tìm đến hai người con trai của Peter, lấy mẫu DNA từ hai người họ. Qua đối chiếu kỹ càng, cảnh sát phát hiện DNA của một trong hai người con của Peter hoàn toàn phù hợp với DNA lưu lại trên ví tiền của nạn nhân.

Vào năm Vicky bị mất tích, người con trai này chỉ là một đứa trẻ 3 tuổi, vì vậy cảnh sát phán đoán Peter có liên quan trực tiếp đến việc Vicky bị mất tích. Kể đó, trung tâm giám định tội phạm lại gửi tới một tin mừng, nhân viên giám định đã thu thập được số liệu DNA của Vicky trên con dao sắc nhọn kia, chứng cứ này đủ để móc nối Peter và vụ án Vicky bị mất tích lại với nhau. Sau khi lấy được đủ chứng cứ, cảnh sát quyết định thẩm vấn Peter ngay lập tức. Khi thẩm vấn Peter, cảnh sát phát hiện Peter luôn muốn kiểm soát nhịp điệu và tiến độ hỏi, kể cả khi hắn là người bị thẩm vấn, nhưng dường như hắn rất thích thú với việc kiểm soát và điều khiển phương hướng phát triển của các câu hỏi, viên cảnh sát chịu trách nhiệm thẩm vấn phải liên tục nhấn mạnh và lặp lại câu hỏi mới có thể dẫn dắt chủ đề quay trở lại. Khi thẩm vấn, cảnh sát đã đưa bức ảnh chụp con dao cho Peter xem, ban đầu Peter thừa nhận đúng là hắn có một con dao như vậy, nhưng khi cảnh sát nói rằng con dao này có thể có liên quan đến một vụ án mất tích thì Peter lại vội vàng thay đổi câu trả lời. Khi hỏi đến việc Vicky mất tích, cảm xúc của Peter bỗng trở nên kích động, hắn liên tục nhấn mạnh rằng hắn không liên quan gì đến vụ mất tích của Vicky, hắn vốn không hề biết đến nữ sinh này. Mặc dù Peter ra sức phủ nhận tất cả nhưng hành vi trước sau mâu thuẫn của hắn lại càng khiến cảnh sát nghi ngờ hơn.

Bởi vì Peter nhất quyết không chịu nhận tội nên cảnh sát quyết định khởi tố hắn luôn. Có điều do họ không tìm thấy thi thể của Vicky nên chỉ có thể buộc Peter thêm một tội danh có nghi ngờ gây ra vụ bắt cóc. Để có thể thuyết phục được bồi thẩm đoàn trước tòa, cảnh sát lại phải suy luận lại quá trình mà có khả năng Vicky đã gặp phải trước khi bị giết hại. Cảnh sát cho rằng, khi Vicky ngồi nghỉ ngơi ở quảng trường, Peter đã tới bắt chuyện, sau khi tán gẫu vài ba câu, Peter nhận thấy Vicky đang đợi xe bèn lừa Vicky rằng chuyển xe mà cô ấy đang đợi đã đổi bến rồi. Vicky không thông thạo thành phố Bathgate nên có thể đã hỏi đường Peter, Peter bèn lợi dụng cơ hội này để đưa Vicky đi. Sau khi bắt cóc Vicky, thậm chí Peter còn coi ví tiền của Vicky như món đồ chơi, vứt cho đứa con 3 tuổi của hắn chơi, đây cũng là lý do tại sao cảnh sát lại tìm thấy DNA của con trai Peter trên ví tiền của Vicky. Đương nhiên, cảnh sát còn phải tìm ra thi thể của Vicky, tuy nhiên Peter từ chối hợp tác với cảnh sát, vì vậy công cuộc điều tra có liên quan lại bị gán lại.

Trong khi cảnh sát ở Bathgate đang cố gắng để phá án thì một nhóm cảnh sát khác phát hiện Peter còn có liên quan đến vụ án một cô gái trẻ 18 tuổi

tên là Dinah McNicol bị mất tích. Kết quả điều tra của cảnh sát cho thấy, trước khi Dinah mất tích từng cùng bạn đến ngôi làng Liphool tham dự lễ hội âm nhạc. Trong quá trình này, Dinah đã làm quen được với một chàng trai, hai người trò chuyện rất vui vẻ, khi đó Dinah vẫn độc thân nên cô ấy định kết bạn với chàng trai này. Sau khi lễ hội âm nhạc kết thúc, bạn của Dinah lên đường quay trở về nhà, còn Dinah lại cùng chàng trai đó cắm trại dã ngoại bên ngoài nơi tổ chức lễ hội âm nhạc, ngày hôm sau hai người sẽ cùng nhau trở về nhà.

Vì đều không mang theo tiền nên định bắt xe dọc đường để đi nhờ. Sau khi bắt được xe, chàng trai mà Dinah làm quen xuống xe trước, sau khi chào tạm biệt nhau thì Dinah cũng biến mất hoàn toàn. Từ đó trở đi, không ai từng nhìn thấy Dinah nữa. Cảnh sát lại mở một cuộc tìm kiếm trên diện rộng, nhưng người ta vẫn không tìm thấy tung tích của Dinah. Cảnh sát phát hiện sau khi Dinah mất tích, có người từng sử dụng thẻ ngân hàng của cô ấy. Dù vậy, vì khi đó công nghệ hỗ trợ điều tra vẫn còn lạc hậu nên cảnh sát không thể dựa vào lịch sử rút tiền để xác định được vị trí của người rút tiền. Mãi đến mười sáu năm sau, thanh tra phụ trách điều tra vụ án của Peter mới nhờ vào công nghệ kỹ thuật tân tiến nhất để xác định đó là Peter, nhưng họ chỉ có thể xác định rằng Peter từng ở gần điểm rút tiền chứ không thể xác định người rút tiền chính là Peter.

Cuối năm 1991, Peter chuyển đến nơi khác sinh sống. Lúc này, Peter cũng giống như một người bình thường, hân đối xử với mọi người vừa nhiệt tình lại vừa hào phóng, vì vậy nên rất được hàng xóm xung quanh quý mến. Mỗi khi mùa hè đến, hàng xóm thường sang trước cửa nhà Peter để tán gẫu, mọi người cùng hóng gió trò chuyện, ngày tháng trôi qua êm đềm. Năm 2007, khi cảnh sát đi khai thác thông tin từ những người hàng xóm cũ đã từng tiếp xúc với Peter, có người hàng xóm sống ngay bên cạnh nhà Peter nói cho cảnh sát một chuyện kì lạ rằng, có hôm trời vừa sáng, ông ấy đi từ phòng ngủ ra thì thấy Peter đào một cái hố rất hăn đào hố là để cho các con xây hố cát, nhưng mấy ngày sau cái hố này đã được lấp phẳng.

Sau khi biết được manh mối này, cảnh sát lập tức phong tỏa căn nhà cũ của Peter và lục soát kĩ càng sân sau của căn nhà này, sau hai ngày đào xới liên tục, cảnh sát đã đào được một cái xác từ vườn hoa. Sau khi kiểm tra tỉ mỉ, cảnh sát phát hiện thi thể này không phải là Dinah McNicol mà là Vicky Hamilton. Bảy giờ, câu đố về sự mất tích của Vicky mới có lời giải, không ai ngờ được rằng, hung thủ lại mang thi thể đi xa hàng ngàn cây số để chôn.

Tuy cảnh sát đã tìm thấy thi thể của Vicky nhưng tung tích của Dinah McNicol vẫn là một ẩn số. Họ tiếp tục thu thập chứng cứ tại vườn hoa, cảnh sát tin rằng nơi đây chắc chắn còn giấu nhiều bí mật khác của Peter. Trời không phụ người có lòng, sau 24 giờ đồng hồ đào xới, cảnh sát lại tìm được một thi thể khác ở vườn hoa này, kết quả kiểm tra đã chứng thực đây là thi thể của Dinah McNicol.

tnhau, cảnh sát cũng dựa theo các chứng cứ có được, chấp ghép lại cả quá trình Dinah bị hại. Sau khi bạn của Dinah xuống xe, một mình Dinah đồng hành cùng Peter. Khi đi tới một địa điểm bí ẩn nào đó, Peter bỗng dùng khăn bông đã chuẩn bị từ trước khiến Dinah hôn mê rồi đưa cô ấy về nhà, sau đó hành hạ đến chết.

Tháng 12 năm 2008, Peter Tobin lại bị đưa ra tòa, tòa phán Peter có tội, tội danh bắt cóc và cố ý giết người do phía công tố cáo buộc đã thành lập, mức án tù chung thân và mãi mãi không bao giờ được bảo lãnh tại ngoại. Cho đến lúc này, Peter đã bị ghim vào một cây cột đầy nhục nhã, hắn sẽ phải sống phần đời còn lại trong ngục tù, đền tội cho những gì mình đã gây ra. Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Đây là một vụ cưỡng hiếp và giết người hàng loạt tàn ác đến cùng cực, từ hồ sơ giấy tờ do phía cảnh sát chinh lí có thể thấy, hung thủ là một con quỷ dữ, biến thái, cực kì tàn nhẫn, tính cách lạnh lùng và mất hết nhân tính. Thông thường, loại người này sẽ không bao giờ coi trọng mạng sống của người khác, thậm chí ở một mức độ nào đó, trong nhận thức của loại người này, hắn không cho rằng sống là một chuyện hạnh phúc vui vẻ gì. Qua quá trình gây án của hung thủ có thể thấy mức độ tàn bạo ác độc của hắn vô cùng cao.

Peter nhất quyết không chịu trao đổi với cảnh sát nên cảnh sát cũng không có cách nào biết được động thái tâm lí của hắn. Họ cho rằng, những trải nghiệm thời thơ ấu của Peter ở một mức độ nào đó chẳng qua chỉ đẩy nhanh tiến trình khiến hắn trở thành tội phạm giết người, khiến hắn nhanh chóng bước chân vào con đường phạm tội, đây cũng là nguyên nhân chính khiến Peter bị đưa vào trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên.

Ngoài ra, những trải nghiệm của Peter ở trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên có thể là mấu chốt khiến cho tâm lí của hắn trở nên bất thường hơn, chỉ có điều cảnh sát Anh không hề tiết lộ rốt cuộc khi ở trong trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên, Peter đã gặp phải những chuyện gì, vì thế không thể đưa ra được kết luận chính xác tuyệt đối. Nhưng sau khi Peter ra khỏi trung tâm giam giữ trẻ vị thành niên, tội trạng mà hắn phạm phải nhanh chóng

thăng cấp, từ điểm này cũng có thể phán đoán được, khi đó thế giới nội tâm của Peter đã bắt đầu mất kiểm soát rồi.

Chúng ta biết rằng, khi một tên tội phạm bắt đầu ra tay giết người, ham muốn sục sôi từ sâu thẳm trong nội tâm hắn đã lấn át hoàn toàn lí trí, tội phạm giết người hàng loạt lại càng như vậy. Có điều, kẻ giết người hàng loạt còn máu lạnh hơn cả tội phạm thông thường, tội phạm thông thường sau khi phạm tội có thể sẽ cảm thấy sợ hãi, nhưng những tên giết người hàng loạt thì ngược lại, còn sinh ra một loại khoái cảm biến thái khi giết người dã man, khoái cảm này chính là nguồn động lực chính thôi thúc tội phạm giết người hàng loạt tiếp tục gây án.

Có điều, Peter không chỉ giết người vì muốn giết người, khi hắn phạm tội, thứ đầu tiên có được là khoái cảm về phương diện tình dục, từ đối tượng hãm hại mà hắn lựa chọn có thể thấy, hắn rất căm thù phụ nữ, điều này có lẽ liên quan đến việc từ bé hắn đã thiếu tình yêu thương. Có điều, việc thiếu thốn tình yêu thương không trực tiếp khiến Peter trở thành một kẻ căm thù phụ nữ, trong đó còn phải kể đến nguồn sức mạnh đen tối mà hắn giấu trong sâu thẳm tâm hồn. Rõ ràng, Peter cũng là một người có ham muốn kiểm soát mọi thứ vô cùng mãnh liệt, từ biểu hiện của hắn khi bị cảnh sát thẩm vấn có thể thấy được hắn thích làm chủ mọi thứ. Cho dù lúc đó, Peter đã không còn nắm giữ được vận mệnh của bản thân nữa, nhưng hắn vẫn đắm chìm trong ảo tưởng có thể kiểm soát người khác.

Ham muốn kiểm soát mãnh liệt và tính cách nóng nảy cực đoan là nguyên nhân chính khiến cho hôn nhân của Peter thất bại sự thất bại liên tiếp trong hôn nhân lại càng khiến Peter căm thù phụ nữ hơn. Vì thế Peter mới bạo hành vợ mình, việc bạo hành trong gia đình càng làm cho tâm lí của Peter trở nên lệch lạc hơn. Sau khi Peter bắt đầu phạm tội cưỡng bức và giết người, hắn đã dần mất kiểm soát với hành vi của mình. Không thể phủ nhận rằng, mỗi lần sau khi gây án, Peter đều sẽ tạm thời kìm nén ý đồ làm chuyện ác đang sôi sục trong thâm tâm hắn, song, sự kìm nén này sớm muộn cũng sẽ sụp đổ. Đến lúc đó, Peter sẽ lại giết người một lần nữa, quá trình này sẽ lặp đi lặp lại, hơn nữa, thời gian Peter tạm dừng gây án sẽ càng ngày càng rút ngắn hơn, cho đến khi hắn bị cảnh sát bắt mới thôi.

ÁC MA GIẾT CON

CHƯƠNG 10

Glasgow là thành phố có quy mô lớn nhất Scotland, mặc dù rất đông dân cư sinh sống tại đây, nhưng an ninh ở khu vực này khá ổn, dù sao cũng coi như là thành phố lớn của vương quốc Anh. Nhưng vào năm 1995, thành phố trông có vẻ như rất an toàn này đã xảy ra một vụ án giết người vượt xa khỏi tưởng tượng của người đời.

Vụ án xảy ra vào tháng 10 năm 1995, khi đó có đôi vợ chồng đưa một đứa trẻ sơ sinh mới đầy hai tháng tuổi vào bệnh viện, mặc dù các bác sĩ đã tận tình cứu chữa nhưng sinh mệnh nhỏ bé ấy vẫn không thể qua khỏi. Đứa trẻ tên là Aaron Jenkinson, là đứa con đầu lòng của Darren Jenkinson và Frances Jenkinson. Vì qua đời trong bệnh viện, phía bệnh viện cũng không phát hiện thấy có điều gì bất thường nên ban đầu, cái chết của Aaron không được mọi người chú ý, như thể đây chỉ là một tai nạn ngoài ý muốn hết sức bình thường, tuy rằng khi đó điều kiện y tế đã rất cải thiện nhưng chuyện một đứa trẻ sơ sinh bị chết yểu vẫn thường xuyên xảy ra.

Trong ghi chép hồ sơ của cảnh sát, chúng ta có thể thấy được kết quả chẩn đoán từ phía bệnh viện lúc đó là Aaron bị suy hô hấp. Bởi vì bệnh viện không phát hiện thấy có gì bất thường, mà trông cha mẹ của đứa bé có vẻ như rất đau đớn, vì vậy chuyện này không hề kinh động đến cảnh sát, cũng không ai nghĩ theo hướng khác. Cho đến bốn năm sau, đứa con thứ hai của Frances Jankinson là Jacob Jankinson lại tử vong một cách kì lạ, lúc này cảnh sát mới bắt đầu tiến hành điều tra, mà lần điều tra này đã mở ra một vụ án mạng với nguyên do hết sức lạ thường. Bây giờ, chúng ta sẽ cùng theo chân chuyên gia tâm lí tội phạm nhìn lại vụ án này một lần nữa.

Để có được các manh mối và lời khai toàn diện hơn, chuyên gia tâm lí tội phạm đích thân tìm đến vợ của Darren Jenkinson cùng người nhà, hi vọng có thể tìm ra được một Darren khác bị giấu đi từ họ. Nếu có thể, chuyên gia tâm lí tội phạm hi vọng có thể tìm ra dấu hiệu nguy hiểm mà Darren biểu hiện ra, chỉ cần tìm ra được những dấu hiệu này, chuyên gia sẽ có hi vọng phán đoán ra được động cơ gây án của Darren. Thực tế, trong các vụ án tương tự, bản thân việc đối thoại với người hiểu rõ hung thủ nhất chính là chuyện vô cùng quan trọng, nếu cảnh sát muốn làm rõ đầu đuôi sự việc, muốn có được một kết quả hợp lí thì bắt đầu phải bắt tay vào điều tra từ người hiểu rõ hung thủ nhất.

Chính vì nguyên nhân này, chuyên gia tâm lí tội phạm đã tìm đến người vợ cũ của Darren là Frances, hỏi cô ấy rất nhiều chuyện có liên quan đến Darren. Thực ra việc tìm đến Frances, bắt cô ấy nhớ lại những chuyện có

liên quan đến Darren, đối với Frances là một chuyện rất nặng nề. Chuyên gia tâm lý tội phạm đã chuẩn bị sẵn tâm lý sẽ bị Frances từ chối, nhưng chẳng ngờ Frances lại sẵn lòng trò chuyện. Trong cuộc trò chuyện tiếp theo đó, mặc dù Frances tỏ ra rất bình thản, nhưng chuyên gia tâm lý tội phạm vẫn có thể cảm nhận được nỗi căm hận mãnh liệt đang sục sôi từ trong thâm tâm Frances qua lời nói của cô ấy.

Frances nói với chuyên gia tâm lý tội phạm rằng, cô ấy quen biết Darren năm 1994, khi đó cô ấy và Darren đều sống tại Blackpool, Frances sống ở đây suốt một thời gian dài vì có chị gái cũng sinh sống ở đây. Sau khi quen biết Darren, Frances đã bị hấp dẫn bởi sức hút của Darren, Darren thường xuyên đưa Frances đi dạo công viên, đôi khi còn cùng cô ấy ra bãi biển tản bộ. Mỗi quan hệ giữa Darren và Frances rất hòa hợp, vì vậy hai người chỉ qua lại với nhau vài tuần đã quyết định sẽ bên nhau trọn đời.

Khi đó, Darren đã 21 tuổi, còn Frances mới tròn 17. Trong một lần hò hẹn, Darren tận dụng bầu không khí lãng mạn để cầu hôn Frances, Frances đã nhận lời ngay. Nhưng chuyên gia tâm lý tội phạm tìm hiểu được rằng, Frances khi đó không quá hiểu về Darren, thậm chí cô ấy còn chưa biết trong gia đình Darren có những ai, cũng không biết người thân của Darren có cái nhìn như thế nào về mình. Có điều, Frances cũng chẳng để tâm đến những điều này, bởi vì những người trẻ tuổi khi ấy cảm thấy kết hôn vốn là chuyện của hai người, người thân và các yếu tố bên ngoài khác chẳng liên quan gì đến chuyện này cả. Cứ thế, Frances bị tình yêu làm cho mù mị đã đính hôn với Darren, không lâu sau hai người cùng chuyển đến Glasgow định cư.

Có lẽ vì lo lắng con gái bị lừa gạt, cũng có thể vì chưa thấy yên lòng nên sau khi Frances và Darren chuyển đến Glasgow, mẹ của Frances là Elizabeth Graham đã yêu cầu đôi tình nhân trẻ phải sống chung với mình. Điều tra tới đây, trong lòng chuyên gia tâm lý tội phạm đã có một mối nghi ngờ, nếu như Frances bị tình yêu làm cho mù mị, vậy thì Darren làm thế nào để lừa được cả Elizabeth Graham? Để giải đáp mối nghi hoặc trong lòng, chuyên gia tâm lý tội phạm đã dò hỏi Elizabeth, mong muốn có được thông tin chi tiết hơn từ bà cụ.

Elizabeth nói với chuyên gia tâm lý tội phạm rằng, ngay từ đầu mẹ đã rất thích Darren, bởi vì Darren là một người đàn ông có tài ăn nói và có khiếu hài hước, hơn nữa vào thời điểm cần yên tĩnh thì anh ta lại có thể yên tĩnh ngay được. Quan trọng nhất là Darren có thể dễ dàng hòa nhập vào gia đình

vốn dĩ rất thân mật này, vì vậy Elizabeth mới cho phép anh ta cưới cô con gái bé bỏng của mình. Khi đính hôn, Frances hãy còn nhỏ tuổi, vì vậy họ không tổ chức lễ cưới cho đến mùa đông năm 1994, Frances mang thai. Mùa xuân năm 1995, vào một ngày gió nhẹ êm đềm, Darren đã tổ chức một lễ cưới nhỏ cho Frances. Trong hôn lễ, bên phía Darren không có bất cứ một người thân nào tới dự, những khách mời trong hôn lễ toàn là người thân của Frances.

Một đám cưới sơ sài đến như vậy cũng không khiến Frances sinh nghi, thậm chí ngay cả Elizabeth cũng không thấy có chỗ nào bất ổn, bởi vì Frances nói rằng người nhà anh ta đều đang ở Leicester của Melton Mowbray, nơi đó cách xa Glasgow, vì vậy anh ta không mời người thân đến tham dự hôn lễ. Sau khi tổ chức đám cưới, toàn bộ tâm tư của cả nhà đều dồn hết cho em bé trong bụng Frances. Cả thai kì đều vô cùng suôn sẻ, đứa trẻ ra đời đủ tháng đủ ngày, khi đó nó vô cùng khỏe mạnh. Xem ra, gia đình mới của Darren và Frances hoàn hảo về mọi mặt, cuộc sống mới hạnh phúc đang chào đón họ, nhưng chuyên gia tâm lí tội phạm lại có cách nhìn nhận khác.

Chuyên gia tâm lí tội phạm tìm thấy trong album mà Frances giấu đi một bức ảnh chụp em bé khi mới chào đời không lâu, trong ảnh, Darren ôm con ngồi giữa giường, anh ta cầm bình sữa, trông có vẻ như đang cho em bé bú sữa, song, anh ta ngồi cách xa Frances, Frances chỉ có thể ngồi ở chiếc ghế bành bên cạnh giường mong mỏi nhìn theo Darren.

Tám tuần sau khi chụp bức ảnh này, Darren Jenkinson đã ra tay giết hại con trai ruột của mình. Chuyên gia tâm lí tội phạm dựa theo các thông tin mà mình nắm được để tìm ra một vài dấu hiệu nguy cơ mà Darren Jenkinson để lộ ra trước khi gây án. Thứ nhất, chuyên gia tâm lí tội phạm cho rằng, bản thân việc Darren lựa chọn kết hôn chớp nhoáng chính là một dấu hiệu rất nguy hiểm, mặc dù kết hôn chớp nhoáng có vẻ như là một hiện tượng rất bình thường, song, nếu một bên là cô gái trẻ chưa trải sự đời, vậy thì bắt buộc phải xem xét mục đích thực sự của người khởi xướng rồi. Bởi vì cả quá trình diễn ra nhanh chóng nên Frances vốn không có cơ hội để nhìn ra được mục đích thực sự của Darren, mà điều này cũng đặt bút cho những chuyện xảy ra về sau. Thứ hai, trong cuộc đối thoại với Frances trước đây, chuyên gia tâm lí tội phạm đã nắm được một điểm mấu chốt, theo Frances nhớ lại, sau khi cô ấy và Darren yêu nhau, Darren thường xuyên dính chặt bên cạnh cô ấy, không ra ngoài đi làm cũng không làm những việc mà cánh

đàn ông thường ưa thích, anh ta chỉ thích ở bên cạnh Frances, còn Frances lại cứ tưởng rằng đây chẳng qua là biểu hiện cho thấy Darren rất yêu mình. Theo chuyên gia tâm lý tội phạm nhìn nhận, hành vi này của Darren chính là dấu hiệu nguy hiểm thứ hai.

Để có thể làm rõ được rốt cuộc Darren say mê cảm giác ở bên Frances như thế nào, chuyên gia tâm lý tội phạm tìm đến chị gái của Frances là Pauline, chứng thực một vài điều với Pauline. Pauline nói với chuyên gia tâm lý tội phạm rằng thực ra cô ấy cũng cảm thấy có gì đó khác thường, nhưng cô ấy không biết sự khác thường ấy lại dẫn đến hậu quả nghiêm trọng đáng sợ đến như vậy.

Khi đó, Frances thường xuyên đến nhà chị gái Pauline chơi, cứ khi nào Frances đi ra ngoài là Darren sẽ theo sau. Khi Pauline và Frances chát vắn, Darren thường lấy cớ muốn đảm bảo an toàn cho Frances và muốn xem xét cô ấy làm gì để lấp liếm cho qua. Mặc dù Darren đã tô vẽ cho hành vi đeo bám của mình thành sự quan tâm dành cho Frances, nhưng thực tế, Darren chỉ có một mục đích, đó chính là anh ta muốn tận dụng hết mọi khả năng để kiểm soát Frances. Những chứng cứ này cho thấy, trong gia đình mới xây dựng nên này, Darren vẫn luôn khát vọng Frances chỉ thuộc về một mình anh ta, vậy thì mối quan hệ giữa hai người họ phải phát triển như thế nào đây?

Điều tra tới đây, trong lòng chuyên gia tâm lý tội phạm đã có một suy đoán. Chuyên gia tâm lý tội phạm cho rằng, việc giết con xảy ra sau đó thực ra rất có thể bắt nguồn từ ham muốn kiểm soát một cách biến thái của Darren, rất có khả năng anh ta vì muốn tranh đoạt sự chú ý của Frances nên mới ra tay giết hại đứa trẻ. Ngoài ra chuyên gia tâm lý tội phạm còn phát hiện được một tình huống khác thường khác, đó chính là sau khi người vợ Frances mang thai, Darren bắt đầu thường xuyên ra vào bệnh viện, có lúc là giúp vợ hỏi một số vấn đề, có lúc anh ta tự nói dối rằng mình bị ốm. Bởi vì Darren ra vào bệnh viện quá thường xuyên nên các bác sĩ và y tá trong bệnh viện đều nhớ được tên của anh ta, về sau, đến cả Frances cũng cho rằng Darren có lẽ đã bị mắc chứng rối loạn lo âu bệnh tật, song, thực tế Darren không hề bị mắc chứng bệnh này, mục đích anh ta đến bệnh viện chẳng qua là muốn thu hút sự chú ý của các bác sĩ.

Dần dần, việc được các bác sĩ chú ý đã không còn thỏa mãn được Darren nữa, để có được sự chú ý mạnh mẽ hơn, Darren bắt đầu cố tình tạo ra một vài vụ việc. Có một lần, Frances đang mang thai cùng chị gái đi tản bộ, dù

sao cũng đang trong thời kì mang thai, vận động vừa phải là điều cần thiết, nhưng họ vừa mới ra ngoài được vài phút, Darren đã gọi điện tới nói rằng nhà bị cháy rồi, tuy anh ta đã gọi cứu hỏa nhưng vẫn hi vọng Frances có thể mau chóng trở về. Sau khi đội cứu hỏa dập được lửa liền bắt tay vào điều tra nguyên nhân gây ra vụ cháy, cuối cùng, đội cứu hỏa cho rằng nguyên nhân là do có một đầu mẫu thuốc lá trên sofa.

Trong nhà Frances chỉ có mỗi Darren hút thuốc, nhưng anh ta lại cho biết khi lửa bốc cháy anh ta đang dắt chó đi dạo ở bên ngoài, song, nếu không phải do anh ta, vậy thì đầu mẫu thuốc lá kia ở đâu mà ra? Cảnh sát không thể chứng minh được Darren chính là người gây ra vụ cháy nên chuyện này đã bị bỏ ngõ như thế, nhưng trong ghi chép hồ sơ của cảnh sát, bóng dáng của Darren còn từng xuất hiện trong nhiều vụ hỏa hoạn khác, có điều trong những vụ cháy đó, Darren toàn sắm vai người phát hiện ra hoặc là người tham gia cứu hỏa. Theo cảnh sát nhìn nhận, chính vì có Darren nên những vụ hỏa hoạn này mới không gây ra tổn thất nặng nề, thế nên Darren luôn tận hưởng danh xưng là một anh hùng cứu hỏa, mà việc cố ý phóng hỏa là một tín hiệu vô cùng nguy hiểm, hành vi này có nghĩa là trong thế giới nội tâm của Darren, khao khát được người ta chú ý đã lên đến mức cực kì báo động. Vụ hỏa hoạn xảy ra không lâu sau, đứa con trai đầu lòng của Darren là Aaron chào đời, khi Aaron vừa mới được sinh ra, cuộc sống cả gia đình vô cùng đầm ấm, Darren cũng không biểu hiện ra bất cứ điểm khác lạ nào, hay nói cách khác, Frances không phát giác ra được bất cứ vấn đề gì, kể cả đến bây giờ, Frances vẫn rất nhớ nhung khoảng thời gian hạnh phúc ấy. Song, tháng ngày đó chỉ kéo dài được bốn tuần, sau bốn tuần, sức khỏe của Aaron bé nhỏ bắt đầu xảy ra vấn đề. Đến tuần thứ năm, Aaron bắt đầu có triệu chứng khó thở. Cuối tuần thứ năm, lần đầu tiên Aaron bị ngạt thở một cách nghiêm trọng. Tối hôm đó, người chịu trách nhiệm thức dậy cho con ăn là Darren, nhưng không lâu sau, anh ta liền xông vào phòng ngủ nói với Frances rằng con đã không còn thở nữa. Aaron nằm trong vòng tay Darren, mặt mày xanh xao, khi Frances bước đến xem xét tình hình, Aaron bé nhỏ đã mất đi tri giác.

Frances vội vàng cùng Darren đến bệnh viện. Các bác sĩ lập tức cấp cứu cho Aaron, quá trình cứu chữa kéo dài suốt năm ngày. Năm ngày trong bệnh viện, Frances bế Aaron chạy đôn chạy đáo, hi vọng các bác sĩ có thể cứu được Aaron, sau nhiều ngày liên tục cứu chữa, cuối cùng Aaron bé bỏng

cũng trở lại bình thường. Mấy hôm đầu sau khi ra viện thì mọi chuyện đều ổn, nhưng cứ đến cuối tuần là bé lại được đưa vào bệnh viện vì ngạt thở. Tình trạng này kéo dài suốt ba tuần liền, lần nào người phát hiện ra sự bất thường cũng là Darren, người báo cảnh sát cũng là anh ta. Mặc dù khi ở trong bệnh viện Darren tỏ ra rất bình thường, nhưng theo như Frances nhớ lại, khi đó hình như Darren rất có hứng thú với tiếng còi xe cảnh sát, khi xe cấp cứu đến, Darren sẽ trở nên hào hứng hơn. Thêm nữa, dường như Darren chẳng mấy may lo lắng gì đến tình trạng của Aaron, chỉ để lại một mình Frances ở trong xe cấp cứu với con trai.

Ban đầu, tất cả tâm tư của Frances đều dồn hết lên cho bé Aaron, cô ấy không có thời gian để ý đến sự bất thường của Darren, bây giờ nghĩ lại biểu hiện của Darren khi đó đúng là rất khả nghi. Frances chưa từng thấy một người cha nào như vậy, vào lúc tính mạng con trai mình đang nguy cấp mà người cha như Darren lại có thể thông thả tán gẫu với tài xế xe cấp cứu. Theo chuyên gia phân tích tâm lý tội phạm nhìn nhận, trạng thái hưng phấn của Darren thực ra cũng là một tín hiệu nguy hiểm, tín hiệu nguy hiểm này đã liên tục xuất hiện ba lần nhưng đều bị bỏ qua, bởi vì tất cả mọi người đều đang tập trung tinh thần và sức lực để cứu tính mạng bé Aaron. Đến lần thứ tư, dường như Darren đã chán ngán với vòng tuần hoàn lặp lại này, anh ta vẫn như thường lệ. tối thứ Sáu, sau khi thay tã cho Aaron, lại tiếp tục lấy tay bịt mũi em bé lại.

Lần này anh ta ra tay rất mạnh, vì vậy trước khi xe cấp cứu đến, bé Aaron đã không còn dấu hiệu sinh tồn. Lúc này, Darren lại đứng ra, anh ta bắt đầu hô hấp nhân tạo cho Aaron. Khi sơ cứu cho bé Aaron, động tác của Darren vừa máy móc vừa lạnh lùng. Sau đó, khi các y bác sĩ đến nơi còn khen ngợi Darren, nói rằng hành động của Aaron có lẽ sẽ cứu được tính mạng Aaron, song, lần này Aaron khó mà thoát khỏi số mệnh.

Cuối cùng, Aaron Jenkinson mới tám tuần tuổi đã rời khỏi thế giới này. Bởi vì bác sĩ chưa bao giờ nghĩ đến việc kẻ sát nhân lại chính là cha đẻ của đứa bé, nên trên giấy báo tử của Aaron viết là chết do bệnh tim bẩm sinh. Chính vì sai lầm nghiêm trọng này từ phía bệnh viện, Darren mới thoát khỏi lưới pháp luật được. Sau đó, Darren bắt đầu sắm vai một người cha đau đớn khổ sở, tự tay anh ta viết cho Aaron bài điều văn chứa chan tình cảm, nhưng bài điều văn này trong mắt chuyên gia tâm lý tội phạm lại là một lễ khác.

Theo chuyên gia tâm lý tội phạm, bài điều văn này được viết bằng ngôi xưng thứ nhất, Darren đã dùng cách đó để nhiều lần thể hiện cái tôi của

mình trong bài điều văn, mặc dù đây chỉ là suy đoán của chuyên gia tâm lý tội phạm, nhưng sự thật đã chứng minh Darren chính là một người như vậy. Tóm lại, bài điều văn này đã thể hiện rõ ràng cho tiết bản chất từ sâu trong nội tâm Darren với ham muốn kiểm soát, khát vọng thao túng mọi thứ và những lừa gạt, giả tạo, sự đồng bóng của anh ta.

Sau khi lo liệu hậu sự cho Aaron, Frances và Darren quyết định rời khỏi thành phố khiến cho họ cảm thấy đau buồn này, đến nơi khác bắt đầu cuộc sống mới. Hai vợ chồng đi về phương Nam, tới Nottingham, về lại quê hương Melton Mowbray của Darren Jenkinson sống một cuộc đời mới. Phải nói rằng, thay đổi một môi trường sống mới đúng là có thể làm cho tâm trạng con người ta thay đổi, thời gian dần trôi, Frances cũng dần bình tâm lại, tìm được một công việc trong viện dưỡng lão.

Lúc này, Frances đã lờ mờ nhận ra một số điều khác thường nhưng cô ấy không dám tin rằng tất cả mọi chuyện là do Darren gây ra. Trong những tháng ngày sinh sống ở Nottingham, Frances cũng từng thử trao đổi với Darren về những nghi hoặc cứ quẩn quanh trong tâm trí cô ấy, cô ấy muốn làm rõ tại sao cứ đến thứ Sáu là Aaron lại có sự khác thường, trong khi những ngày khác lại không sao, tại sao những khi Aaron bé bỏng xảy ra vấn đề thì người ở bên bé luôn là Darren. Nhưng Darren vẫn luôn đùn đẩy vấn đề này lên những gì viết trong giấy chứng tử, anh ta dùng kết quả mà các bác sĩ đưa ra để chắt vắn lại Frances, đồng thời nhấn mạnh mối quan hệ giữa anh ta và Aaron. Trước sự dòn ép của Darren, Frances không đưa ra được câu trả lời, vì thế mọi chuyện lại bị bỏ ngỏ.

Để hoàn toàn loại bỏ mọi nghi ngờ của Frances, Darren quyết định thuyết phục Frances sinh thêm một đứa con nữa. Bị lời nói của Darren thúc đẩy, Frances chấp nhận công nghệ hỗ trợ sinh sản, không lâu sau, Frances lại mang thai lần nữa. Năm 1998, Frances và Darren quay trở lại Glasgow vì đứa con thứ hai của Darren chuẩn bị chào đời. Tháng 8 năm 1998, Darren Jenkinson lại làm cha, Frances sinh cho anh ta người con trai thứ hai, Jacob. Ban đầu, Darren biểu hiện giống hệt như bất kỳ người đàn ông vừa mới làm cha nào, anh ta vô cùng yêu thương đứa trẻ mới chào đời cùng mẹ của nó. Sau khi từ bệnh viện về nhà, Darren cũng rất bình thường, nhưng chưa đầy một tuần sau, con ác mộng lại tái diễn. Rất nhanh, Jacob mới ba tuần tuổi bị đưa vào bệnh viện, nhưng các bác sĩ mãi vẫn chưa tìm ra được vấn đề nằm ở đâu. Ba ngày sau, tình trạng Jacob đã chuyển biến tốt hơn nên được ra viện, song, không lâu sau, Jacob lại được đưa vào bệnh viện gì ngạt thở.

Những gì xảy ra với Aaron lại tiếp tục diễn ra với Jacob. Trong vòng ba tuần ngắn ngủi, Jacob đã bị Darren tấn công ba lần, mỗi lần làm cho Jacob ngạt thở xong, Darren lại chủ động gọi cấp cứu.

Cuối cùng, Jacob cũng rời khỏi thế giới này bởi hành vi biến thái tự biên tự diễn của Darren, khi em bé ra đi mới chỉ có bốn tuần tuổi. Có lẽ bởi vì lần trước đã thành công trốn thoát được khỏi lưới pháp luật nên lần này dường như Darren không muốn sắm vai người cha đau khổ nữa, sau khi Jacob mất đi, anh ta liền xuống nhà hàng ở bên dưới gọi rất nhiều món ăn, sau đó vui vẻ ngồi ăn trong sảnh bệnh viện. Thậm chí Darren còn cầm điều thuốc đứng trước mặt Frances và người thân gây ồn ào. Ở vương quốc Anh, mỗi khi có em bé chào đời, chính phủ sẽ phát phúc lợi hàng tháng, bây giờ Jacob không may ra đi, vì vậy Darren sẽ không còn được đi nhận khoản tiền này nữa. Thế là Darren lớn tiếng chửi mắng Jacob, trách Jacob không nên chết sớm như vậy.

Lần này, hành vi của Darren làm cho mọi người thấy nghi ngờ, các bác sĩ và y tá bắt đầu để ý tới gia đình của Darren, đồng thời tìm trong hồ sơ bệnh án của bệnh viện, phát hiện đứa con đầu tiên của Darren là Aaron cũng vì ngạt thở nên chết yểu, các bác sĩ và y tá nhận thấy sự việc có gì đó không ổn bèn quyết định báo cảnh sát. Sau khi nhận được cuộc gọi báo án, cảnh sát lập tức triển khai điều tra. Ban đầu khi bắt tay vào điều tra, viên thanh tra cảnh sát có kinh nghiệm đã nhận định Aaron và Jacob không hề chết một cách tự nhiên, rất có khả năng hai đứa trẻ đã bị sát hại. Có điều, trước kia phía bệnh viện cho rằng cái chết của Aaron là do bệnh tim bẩm sinh nên cảnh sát không thể lợi dụng trực tiếp các chứng cứ có liên quan để bắt giữ Darren. Để điều tra rõ đầu đuôi sự việc, cảnh sát quyết định khám nghiệm tử thi của Jacob. Bởi vì các chứng cứ gián tiếp, rõ ràng là không có khả năng chiến thắng trước tòa, có điều, không thể phủ nhận rằng, Darren chính là người duy nhất có mặt khi hai đứa trẻ bị ngạt thở. Chỉ cần cảnh sát có được đầy đủ bằng chứng xác thực là có thể định tội được Darren. Trong khi thu thập tội chứng, cảnh sát đã triệu tập Darren.

Khi mới bắt đầu thẩm vấn, Darren vô cùng hợp tác, nhưng anh ta không hề cung cấp cho cảnh sát bất cứ thông tin hữu ích nào, cho đến nửa tiếng sau, cảnh sát hỏi thẳng anh ta có điều gì giấu giếm cảnh sát, Darren mới bắt đầu cúi đầu nhận tội. Chuyên gia tâm lý tội phạm cho rằng, sở dĩ Darren thẳng thắn thừa nhận tội trạng với cảnh sát như vậy chủ yếu là bởi vì anh ta đã đánh giá sai tình thế khi đó. Có thể Darren cho rằng cảnh sát tìm đến anh ta

chỉ để tìm hiểu tình hình, hoàn toàn không ngờ rằng họ đã bắt đầu nghi ngờ anh ta. Vì thế, khi cảnh sát hỏi thẳng như vậy, Darren nhất thời bị kinh ngạc, cho dù như vậy anh ta vẫn muốn kiểm soát cục diện cuối cùng. Darren dùng giọng điệu vô cùng bình thản, lạnh lùng để kể lại toàn bộ quá trình anh ta gây án cho phía cảnh sát, hóa ra cứ thứ Sáu hàng tuần, mỗi khi Darren chăm sóc cho em bé đều sẽ dùng yếm sơ sinh quấn chặt mũi của con, làm cho đứa trẻ thiếu không khí nên ngạt thở. Darren đã dùng cách này để giết chết hai đứa con, hành vi của anh ta khiến cho công chúng vô cùng căm phẫn, ngay cả người vợ của Darren là Frances cũng không thể tha thứ được cho anh ta. Frances từng công khai bày tỏ, hi vọng tòa có thể phán Darren mức án tử hình.

Sau khi nhận tội, tới ngày tiếp theo Darren lại kiên quyết không chịu nhận tội nữa, mặc dù cảnh sát đã tổng giam anh ta, nhưng Darren luôn nói rằng mình bị ép buộc. Darren bắt đầu dùng những lời nói dối để khiến cho vợ và người thân tin tưởng mình. Darren biết rõ Frances là một người dễ mềm lòng, vì vậy anh ta luôn liên lạc với Frances qua điện thoại và thư từ, nếu như Frances đến thăm anh ta ở trại giam, Darren sẽ cố tình bày ra dáng vẻ tiêu tụy để khiến người ta rủ lòng thương. Cứ thế sau bảy tháng trôi qua, cuối cùng Darren cũng thuyết phục được Frances một lần nữa. Sau khi được Frances tin tưởng, Darren cũng được cảnh sát tạm tha.

Trước khi bị đưa ra tòa, Darren có thể về nhà cùng chung sống với Frances. Năm 2001, Darren Jenkinson bị đưa ra tòa, khi quá trình tố tụng bước sang tuần thứ ba, phía công tố chuẩn bị đưa đoạn ghi âm khi cảnh sát thẩm vấn Darren ra trước tòa. Sau khi đoạn ghi âm này được công khai, cuối cùng Darren cũng cúi đầu nhận tội, anh ta công khai thừa nhận hành vi phạm tội của mình, song không hề cảm thấy hối lỗi. Thậm chí anh ta còn muốn dùng việc nhận tội để trao đổi điều kiện với phía công tố, hi vọng phía công tố có thể giảm mức án phạt.

Cuối cùng, Darren Jenkinson còn tự biện hộ cho mình. Lần này, Darren lại thay đổi sách lược, anh ta kể lại với thẩm phán và bồi thẩm đoàn rằng sở dĩ mình giết chết con để hoàn toàn là bởi do tuổi thơ bị thảm, vì không muốn các con giẫm lên vết xe đổ của mình nên Darren mới nảy sinh ý nghĩ giết chết con. Darren nói rằng từ nhỏ anh ta đã bị bố mình ngược đãi, vì thế mới ra tay ngược đãi con mình. Thẩm phán phát hiện đúng là thời thơ ấu Darren từng bị ngược đãi, nhưng đây thực sự là nguyên nhân khiến anh ta liên tục giết chết hai đứa con đẻ của mình ư?

Tháng 9 năm 2001, bồi thẩm đoàn ra ngoài bàn bạc. Cuối cùng họ vẫn không muốn chấp nhận lời nói của Darren Jenkinson. Darren bị phán có tội, hai tội danh cố ý giết người và năm lần cố ý giết người không thành đều được thành lập. Darren Jenkinson bị kết án tù chung thân và mãi mãi không được bảo lãnh tại ngoại.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người vượt ra khỏi tưởng tượng của con người, mặc dù khi Darren Jenkinson giết chết con mình không hề dùng đến các thủ đoạn máu me, song, hành vi của anh ta chắc chắn là tàn nhẫn đến cực độ. Chúng ta hãy cùng nhìn lại từ đầu quá trình diễn biến tâm lý của Darren, nghiên cứu xem rốt cuộc tại sao anh ta lại có hành vi bạo hành biến thái vô nhân đạo khiến người ta ghê tởm đến thế. Chúng ta bắt đầu phân tích từ tình yêu giữa Darren và Frances. Thực ra, trong mối quan hệ yêu đương như một cơn gió này, dường như Frances không có thời gian để quan sát kỹ Darren, cô ấy cũng chưa từng phát hiện thực ra Darren vẫn luôn duy trì tâm thế giữ khoảng cách với gia đình này. Rõ ràng, sở dĩ Darren lựa chọn kết hôn chớp nhoáng, mục đích thực sự của anh ta chính là để có được toàn bộ sự chú ý của vợ mình. Điểm này rất dễ hiểu, đối với một cô gái trẻ chưa từng yêu, một tình yêu bất ngờ ập đến sẽ khiến cho cô ấy hoàn toàn chìm đắm, tất cả sự chú ý này chính là thứ mà Darren khao khát. Không chỉ khát vọng có được sự chú ý từ người vợ Frances, Darren còn muốn kiểm soát vợ mình, sự kiểm soát này biểu hiện qua rất nhiều phương diện. Thí dụ, anh ta từng theo Frances một bước không rời, cũng từng muốn dùng hành vi kiểm soát đứa con mới chào đời để khống chế tình cảm của vợ.

Quan trọng nhất là hai khao khát này của Darren đều tương ứng với tốc độ chóng mặt, khi hai khao khát này vượt ra khỏi tầm kiểm soát của anh ta, anh ta sẽ có những hành vi biến thái, giết chết con chỉ là điều kiện để anh ta tiếp tục có được hai khao khát này. Chúng ta có thể quan sát mức độ phát triển của hai khao khát này theo thời gian trước và sau khi Darren cùng Frances kết hôn: Ban đầu, Darren chỉ muốn có được sự quan tâm từ cô bạn gái Frances, anh ta chỉ tìm mọi cách để được gặp mặt Frances nhiều hơn thôi. Nhưng sau vài tuần ngắn ngủi, Darren đã không còn thấy thỏa mãn nữa, anh ta vội vàng cầu hôn Frances, tiếp đó anh ta đã có thể quang minh chính đại theo Frances, dùng một hình thức khác để thỏa mãn nhu cầu biến thái của bản thân.

Sau khi Frances mang thai, khao khát được người ta chú ý của Darren lại càng bành trướng hơn. Có điều, vào lúc này, Darren đã tìm ra được một hướng đi khác có thể khiến anh ta được mọi người chú ý. Thực tế, sở dĩ Darren thường xuyên ra vào bệnh viện là để có được sự chú ý của các bác sĩ. Bởi vì được các bác sĩ quan tâm chú ý đến, khát vọng biến thái của Darren mới tạm thời được thỏa mãn. Song, Darren nhanh chóng trở nên thân thiết với các bác sĩ, vì vậy cảm giác được các bác sĩ chú ý đến đã không còn khiến anh ta thấy hài lòng.

Lúc này, khát vọng biến thái từ sâu trong nội tâm của Darren lại sinh sôi nảy nở, anh ta bắt đầu ra tay phóng hỏa. Khi đó anh ta đã không màng gì đến tài sản và an toàn tính mạng của người khác nữa rồi, anh ta có được sự chú ý nhờ sắm vai anh hùng cứu hỏa. Thông thường, sát thủ hàng loạt đều biểu hiện ra ba đặc điểm báo động, một trong số đó chính là phóng hỏa. Cũng tức là vào lúc này, mức độ nguy hiểm của Darren đã tăng lên rất cao, bất cứ lúc nào anh ta cũng có thể gây ra những vụ án tàn nhẫn, vô tình, bạo lực hơn nữa.

Trong tâm lí học tội phạm có một hành vi lạm dụng trẻ em rất đặc biệt được gọi là “Hội chứng Munchausen”. Nói một cách đơn giản, nếu trong trường hợp không hề bị mắc bệnh gì mà con trẻ lại có những triệu chứng bệnh tật, mà những triệu chứng này do cha mẹ dẫn đến, đó chính là “Hội chứng Munchausen”. Có điều khái niệm tâm lí học ấy vẫn luôn gây tranh cãi, bởi vì mọi người đều không muốn tin rằng cha mẹ sẽ làm ra chuyện đó với con cái.

Song thực tế là chuyện này thực sự có tồn tại. Thậm chí có những bậc cha mẹ còn cố tình làm cho con bị ốm, như vậy họ sẽ có được sự chú ý từ các bác sĩ và y tá, các y bác sĩ sẽ trao đổi với cha mẹ các vấn đề liên quan đến con, càng đi sâu trao đổi thì sự chú ý của tất cả mọi người đối với việc này sẽ càng tăng lên. Quan trọng hơn là, để duy trì việc có được sự chú ý, những người này còn thường ngược đãi trẻ em. Rõ ràng, Darren Jenkinson chính là một người như vậy.

Ngoài ra, Darren còn là một người có khả năng thuyết phục, có kĩ năng nói dối thành thạo và sức thao túng mạnh mẽ, qua những lời nói của anh ta, Frances mới quyết định buông bỏ quá khứ cùng anh ta bắt đầu cuộc sống mới một lần nữa. Sau khi Darren nhận tội, Frances lại một lần nữa bị những lời nói của Darren thuyết phục, từ những việc này có thể thấy Darren là một người rất giỏi nói dối. Cuối cùng, thậm chí Darren còn quy tất cả mọi lỗi

lầm cho cha mình cùng những trải nghiệm thời thơ ấu. Nhưng trải nghiệm tuổi thơ của Darren không thể giải thích cho tất cả hoặc cũng có thể hành vi độc ác của Darren đối với con mình cùng có phần nguyên nhân từ phương diện này, nhưng đó cũng chỉ có thể chứng minh thêm việc Darren là một kẻ ích kỉ tư lợi và có ham muốn kiểm soát một cách mãnh liệt mà thôi.

Nguyên nhân cuối cùng khiến Darren giết chết con đẻ của mình thực ra chính là ham muốn kiểm soát mọi thứ một cách biến thái và ham muốn được người ta chú ý đầy lệch lạc ẩn sâu trong thế giới nội tâm của anh ta. Còn về việc thời thơ ấu Darren từng bị đối xử bất công, xét ở một mức độ nào đó, chỉ có thể phát huy vai trò rất nhỏ, không thể dẫn đến các hành vi của Darren, cũng không thể khiến Darren gây ra hành vi biến thái như giết chết con mình được.

SÁT THỦ TUYỆT TÌNH

CHƯƠNG 11

Ở bờ biển miền Nam nước Anh có một thị trấn nhỏ tên Bournemouth, phía Đông của thị trấn này là một bãi biển quanh co uốn lượn. Bởi vì phong cảnh nơi này rất đẹp nên mọi người dân xung quanh đều muốn đến đây, thậm chí có những cư dân sinh sống ở thành phố khác cũng hào hứng tới đây để vui chơi. Mặc dù trước mắt lượng du khách chưa quá đông, nhưng những du khách này vẫn giúp thị trấn nhỏ vốn không mấy phát triển trở nên sung túc hơn. Do đời sống vật chất cũng tạm ổn nên những người dân sống ở đây đều rất hiền lành lương thiện, cuộc sống êm đềm tĩnh lặng.

Những tháng ngày hạnh phúc vui vẻ luôn ngăn ngủi, chuyện không may có thể xảy đến bất cứ lúc nào. Tháng 11 năm 2002, Hyde Bendtner sống tại thị trấn Bournemouth vẫn đang vội vàng chạy đơn hàng rèm cửa sổ, cô ấy là một người phụ nữ thông minh, khéo tay, dù đã 48 tuổi nhưng vẫn đầy nhiệt huyết, hơn nữa tài may rèm và vỏ gối của cô ấy rất đẹp và tinh xảo, vì vậy cô ấy luôn nhận được khá nhiều đơn đặt hàng, mà những đơn hàng này chính là nguồn thu nhập chủ yếu để cô ấy mưu sinh và nuôi sống hai đứa con. Trong lúc lúc làm việc, Hyde thích bật nhạc nhẹ nhàng, cô ấy cảm thấy nghe nhạc có thể khiến mình vui vẻ hơn, những chiếc vỏ gối được làm ra cũng đẹp mắt hơn.

Hyde luôn nhìn cuộc sống bằng con mắt mơ mộng đẹp đẽ, cho dù cô từng trải qua thất bại trong hôn nhân, nhưng điều này không làm cô trở nên chán chường ủ dột, dù sao thì những đứa trẻ trông thật đáng yêu và cũng rất yêu

thương cô ấy. Sáng sớm hôm đó, Hyde đang ngồi làm việc bên chiếc máy may, tiếng gõ cửa dồn dập chột vang khiến cô ấy hoảng hốt. Tưởng là hàng xóm hoặc khách hàng nên Hyde không suy nghĩ gì nhiều đã đứng dậy mở cửa. Người đàn ông đứng trước cửa tuy đã đội mũ trùm đầu nhưng Hyde dường như vẫn nhận ra anh ta, hàn huyên vài câu xong, Hyde liền để cho người đàn ông đó đi vào trong nhà. Cô ấy không để ý rằng, người đàn ông này đeo khẩu trang còn xách một chiếc túi đen.

Hyde vừa nói cho người đàn ông nghe về tiến độ công việc của mình, vừa giải thích xem thời gian nhanh nhất mình có thể hoàn thành công việc. Từ cách nói chuyện của Hyde có thể thấy người đàn ông này là một khách hàng của cô ấy, vì vậy Hyde đã dẫn anh ta đi vào tận bên trong nhà, muốn cho anh ta xem sản phẩm mẫu của mình. Hyde vừa nói vừa dẫn đường cho người đàn ông, cô ấy không để ý rằng, từ đầu đến cuối người đàn ông này đều im lặng. Lúc Hyde đi trước để dẫn đường, hắn ta lặng lẽ lấy một chiếc búa sắt từ trong chiếc túi mang theo ra. Giây phút Hyde đi vào đến gian phòng đang làm việc và quay đầu về phía người đàn ông, hắn liền giơ cao chiếc búa lên bỏ mạnh vào đầu Hyde. Hyde lập tức ngã xuống đất, chưa rõ sống chết ra sao.

Từ những thông tin mà cảnh sát có được thì Hyde đã chết ngay tại chỗ. Sau khi giết hại Hyde, tên sát nhân vẫn chưa chịu thôi, hắn bắt đầu cắt rời thi thể của cô ấy. Bởi vì thủ đoạn của hung thủ quá tàn nhẫn, man rợ nên cảnh sát Anh không công khai tình trạng của người bị hại. Song, có thể thấy, rõ ràng hung thủ không phải là một tên sát thủ thông thường.

Khoảng 4 giờ 30 phút chiều hôm xảy ra vụ án, hai đứa con của Hyde tan học về nhà, anh trai Terry vào nhà trước, cậu bé đi thẳng vào trong phòng mình, cô em gái Kaitlyn lại đi tìm mẹ. Kaitlyn đi vào trong phòng làm việc của Hyde, sau đó lại vào bếp, cuối cùng kiểm tra cả phòng ngủ, những vẫn chẳng thấy bóng dáng mẹ đâu cả. Lúc này Kaitlyn đã cảm thấy kì lạ, bởi vì hằng ngày tầm bốn, năm giờ chiều, Hyde đều sẽ không ra khỏi nhà, cô ấy biết các con sẽ về nhà vào khoảng thời gian đấy. Kaitlyn nói lại với anh trai Terry về hoài nghi của mình, nhưng Terry cũng không biết tại sao lại như vậy. Bây giờ chỉ còn nhà vệ sinh là chưa kiểm tra, Kaitlyn cho rằng chắc chắn mẹ đang ở trong đó, cô bé vừa khẽ gọi mẹ vừa đi tới đẩy cửa nhà vệ sinh.

Cánh cửa nhà vệ sinh bị đẩy ra, Kaitlyn trông thấy Hyde đang nằm bất động dưới sàn nhà, xung quanh toàn là máu. Kaitly nhỏ tuổi không biết đã xảy ra

chuyện gì, chỉ biết gọi anh trai Terry, hi vọng Terry có thể đánh thức mẹ dậy. Thấy mẹ nằm dưới sàn nhà, Terry lập tức nhận thức được tính nghiêm trọng của sự việc, cậu bé vội vàng gọi điện thoại báo cảnh sát. Vì Terry vẫn còn là trẻ vị thành niên nên trong cuộc gọi, cậu bé liên tục nhấn mạnh rằng mình không hề nói đùa. Sau khi báo cảnh sát, Terry nhanh chóng đưa Kaitlyn chạy ra khoảng đất trống bên ngoài nhà lớn tiếng kêu cửa, tiếng gào thét của Kaitlyn nhanh chóng thu hút được sự chú ý từ hàng xóm xung quanh. Mặc dù những người hàng xóm này cũng có chút kiến thức sơ cứu, song, Hyde đã tử vong được nhiều giờ, họ cũng chẳng còn cách nào. Cảnh sát vội đến hiện trường vụ án, nhà của Hyde tạm thời bị phong tỏa. Thông thường, sau khi một khu vực nào đó xảy ra vụ án, cảnh sát đều sẽ công khai một số thông tin cho tiết có liên quan đến vụ án, như vậy người dân sẽ không gặp phải những rắc rối khác vì suy đoán lung tung. Nhưng lần này, cảnh sát không hề công bố bất cứ thông tin nào, ngay cả những tờ báo lớn tin tức nhanh nhạy cũng không thể biết được tình tiết của vụ án, họ chỉ biết người bị hại là một phụ nữ trung niên đã li hôn, hơn nữa còn là mẹ của hai đứa trẻ vị thành niên. Sáng sớm ngày hôm sau, bài báo với tiêu đề được in đậm bằng cỡ chữ lớn “Cái chết của mẹ” đã lan truyền khắp thị trấn Bournemouth. Qua bài báo này, người dân Bournemouth đều biết đến vụ án Hyde bị giết hại.

Trong quá trình điều tra tiếp theo, để ổn định lòng dân, cảnh sát cũng tiết lộ một chút thông tin liên quan đến vụ án, nhưng họ che giấu thông tin quan trọng nhất, đó là hung thủ đã để lại một kí hiệu vô cùng đặc thù tại hiện trường phạm tội. Thông thường, sự xuất hiện của kí hiệu phạm tội tức là rất có khả năng hung thủ là một kẻ giết người hàng loạt, cảnh sát địa phương lập tức báo cáo lên cấp trên để họ cử thanh tra dày dạn kinh nghiệm đến xử lý vụ án này.

Thanh tra cảnh sát cấp cao Jess Noyes được cấp trên cử đến phụ trách điều tra vụ án này. Theo Jess kể lại, khi anh ấy tiếp nhận việc điều tra đã nhận thức ngay được rằng vụ án này là một mắt xích của thảm án giết người hàng loạt. Bởi vì trong lòng bàn tay phải của nạn nhân, cảnh sát phát hiện được một túm tóc nhỏ. Hung thủ đặt bàn tay phải có túm tóc của nạn nhân lên bụng, trông có vẻ như kẻ sát nhân này cố tình làm như vậy. Ngoài ra, bên dưới tay trái của nạn nhân, cảnh sát còn phát hiện thấy một túm tóc nhỏ, túm tóc này bị tay trái của nạn nhân đè xuống sàn nhà. Sau đó, qua kiểm tra của trung tâm giám định tội phạm, túm tóc bị đè dưới tay trái là của nạn

nhân Hyde, nhưng túm tóc trong lòng bàn tay phải lại không biết là từ đâu. Có điều, bởi vì hai đầu của túm tóc được cắt rất đều nên cảnh sát suy đoán túm tóc này có lẽ được cắt bởi thợ cắt tóc, tuy nhiên tạm thời cảnh sát chưa nghĩ ra được tại sao thứ này lại xuất hiện tại hiện trường vụ án. Sự xuất hiện của túm tóc nhỏ này khiến cảnh sát càng thận trọng hơn, họ kiểm tra tỉ mỉ hiện trường xảy ra vụ án, hi vọng có thể tìm ra được manh mối hữu dụng. Không chỉ thu thập các tội chứng, tìm kiếm manh mối, cảnh sát còn nghĩ cách để làm rõ xem tại sao hung thủ lại để hai túm tóc tại hiện trường, hơn nữa còn không rõ nguồn gốc của một trong hai túm tóc đó. Mặc dù cảnh sát biết hành vi này chính là đặc điểm gây án của hung thủ, nhưng hung thủ làm như vậy là có ý gì? Tại sao hắn phải cắt cả tóc của Hyde rồi túm lại, đặt dưới tay trái nạn nhân?

Cùng lúc đó, nhân viên thu thập chứng cứ cũng lấy được một vài tội chứng, ví dụ như hung thủ từng mang giày có dính máu đi lại tại hiện trường, nhưng những dấu giày này khi đến gần cửa ra vào thì biến mất. Lại vì hung thủ đã dùng thủ đoạn rất man rợ tàn bạo để cắt thi thể nạn nhân nên trên người hắn chắc chắn sẽ dính máu, từ dấu giày kẻ giết người để lại tại hiện trường có thể phán đoán, rất có khả năng hắn đã cởi bỏ quần áo dính máu ngay tại hiện trường, sau đó mặc quần áo sạch đã mang theo rồi rời đi. Ngoài ra, cảnh sát suy đoán hung thủ mang theo một cái búa, bởi vì phần đầu của nạn nhân sau khi bị búa đập mạnh đã để lại vết thương. Từ những vết cắt trên thi thể nạn nhân, có lẽ hung thủ còn mang theo một con dao mổ. Sau khi tổng hợp các thông tin lại, có thể thấy hung thủ là một tên sát thủ rất thận trọng và có kế hoạch đầu vào đây, hắn có thể làm đúng từng bước theo kế hoạch trong cả quá trình gây án, vì vậy cảnh sát sẽ không thể phá được án trong thời gian ngắn, họ cần chuẩn bị sẵn tâm lí chiến đấu lâu dài. Tạm thời vẫn chưa có manh mối, cảnh sát chỉ có thể làm theo đúng quy trình xử lí các vụ án mạng để triển khai công tác điều tra có liên quan. Họ bắt đầu khai thác thông tin từ khu phố nạn nhân sinh sống, hi vọng có thể tìm thấy được nhân chứng. Đối tượng điều tra đầu tiên của cảnh sát chính là Danilo Lestivu quốc tịch Ý sống ở đối diện nhà Hyde, khi hỏi thăm thông tin, có một nhân viên cảnh sát để ý thấy trong thau giặt đồ nhà Danilo đang ngâm một đôi giày màu trắng có dính máu, bởi vì Danilo không thể giải thích được vết máu trên giày đến từ đâu nên cảnh sát tạm thời liệt anh ta vào danh sách kẻ tình nghi, có điều sau đó Danilo đã cung cấp cho cảnh sát chứng cứ ngoại phạm xác thực.

Danilo nói với cảnh sát rằng, hôm xảy ra vụ án, anh ta đang học tin học tại một trung tâm đào tạo ở thị trấn khác. Cảnh sát xác thực đúng là trung tâm đào tạo mà Danilo nhắc đến nằm ở một thị trấn nhỏ khác, sau đó Danilo đưa cho cảnh sát tấm vé xe của anh ta, thời gian ngồi xe từ khoảng 9 giờ sáng, khi đó chính là khoảng thời gian nạn nhân bị giết hại. Bởi vì thời gian không trùng khớp nên cảnh sát cho rằng Danilo không thể là hung thủ, hơn nữa sau khi trung tâm giám định tội phạm kiểm tra và đối chiếu dấu giày cũng đưa ra kết luận là không phù hợp, Danilo tạm thời bị xóa khỏi danh sách tình nghi.

Vậy là cảnh sát không còn quá chú ý đến Danilo nữa. Vài tháng sau, khi cảnh sát kiểm tra máy tính của nạn nhân, trong ổ cứng máy tính phát hiện thấy một bức email. Trong email, Hyde nói với Danilo rằng vì thời gian gần đây khá bận rộn nên có lẽ cô ấy không thể may xong đúng hạn tấm rèm cửa sổ mà Danilo đặt hàng được. Cảnh sát cho rằng trước khi Hyde bị giết hại, Danilo đã từng đến nhà cô ấy, căn cứ theo thời điểm gửi email, thời gian Danilo đến nhà nạn nhân là hai hôm trước khi cô ấy bị giết hại, cũng tức là, rất có thể Danilo là khách hàng cuối cùng mà Hyde gặp trước khi chết.

Cảnh sát lại một lần nữa nghi ngờ Danilo, nhưng lần này họ không còn hành động lỗ mãng nữa. Cảnh sát đã tìm đến chị gái của Hyde là Maurier để tìm hiểu một số thông tin từ cô ấy. Maurier nói với cảnh sát rằng trước kia cô ấy có quen biết Danilo, vì Danilo là người Ý nhưng lại nói tiếng Anh rất trôi chảy nên Maurier có ấn tượng sâu sắc với anh ta, cộng thêm việc Danilo là hàng xóm, cũng là khách hàng của Hyde. Một ngày trước hôm Hyde gặp nạn, Hyde có nhắc đến Danilo trong khi gọi điện cho Maurier. Nói như vậy, đúng là giữa Danilo và Hyde đã từng liên lạc, cảnh sát cho rằng cái chết của Hyde rất có khả năng có liên quan đến Danilo.

Có điều, cảnh sát không thể thông qua những chứng cứ này để chứng minh Danilo có tội, cũng không thể trực tiếp bắt giữ Danilo được, để làm rõ chân tướng sự việc, họ quyết định âm thầm điều tra về lí lịch của Danilo. Cảnh sát Anh đã cử hai viên thanh tra dày dạn kinh nghiệm tới thị trấn Potenza Basilicata ở miền Nam nước Ý. Potenza là một thị trấn cũ tương đối khép kín, có khoảng 60.000 người dân sinh sống tại đây. Thị trấn này không mấy nổi tiếng nên rất ít du khách tới đây tham quan.

Sau khi hai viên thanh tra cảnh sát đến thị trấn nhỏ này đã lập tức liên lạc với cảnh sát địa phương ở đây, qua trao đổi, hai thanh tra cảnh sát phát hiện ở thị trấn nhỏ này từng xảy ra một vụ án mất tích vẫn chưa phá được. Người

mất tích là cô gái trẻ mới chỉ 16 tuổi tên là Eliza Clips, đã mất tích được gần mười năm. Hai thanh tra cảm thấy vụ mất tích này có thể có liên quan đến vụ án mà họ đang điều tra, vì thế sau khi hai bên thống nhất với nhau, phía cảnh sát Ý đồng ý cung cấp tình tiết vụ án có liên quan cho phía cảnh sát Anh.

Vụ án xảy ra vào năm 1993, Eliza vô cớ mất tích. Sau khi người nhà đến báo án, cảnh sát lập tức triển khai điều tra, cuối cùng tra ra Eliza đã biến mất ở nhà thờ của Giáo hội Phục sinh. Trong quá trình điều tra khai thác thông tin sau đó, có nhân chứng từng thấy trước khi Eliza mất tích đã ở cùng với Danilo Lestivu. Theo lời người thân thì Eliza là một cô gái ngây thơ, tươi sáng, cô bé rất lương thiện, luôn tin rằng trên đời này toàn là người tốt.

Người nhà còn nói với cảnh sát rằng, Danilo đang theo đuổi Eliza, đúng vào mùa hè năm Eliza bị mất tích, Danilo đã bày tỏ tình cảm với Eliza. Khi đó, Danilo mới chỉ 21 tuổi, tướng mạo trông cũng tạm được, anh ta học ngành Nha khoa ở thị trấn nhỏ này, mặc dù thành tích không được tốt lắm, nhưng nghề này cũng khá ổn. Hơn nữa, điều kiện gia đình nhà Danilo rất tốt, cha anh ta là chủ quản của thư viện nhà nước tại thị trấn Potenza, là nhân vật có máu mặt. Có điều Eliza đã có bạn trai, cô ấy cũng không mấy hứng thú với Danilo nên bèn từ chối Danilo, song, Danilo không muốn từ bỏ dễ dàng như vậy.

Theo cảnh sát tìm hiểu được, giữa cha của Danilo và tổ chức giáo hội quyền lực nhất vùng có mối quan hệ mật thiết, cha xứ Mimi Sanbiya, người đứng đầu nhà thờ Giáo hội Phục sinh thường xuyên tham gia các bữa tiệc gia đình của nhà Danilo với thân phận bạn bè thân thiết. Cũng tức là, Danilo từ nhỏ đến lớn rất ít khi bị người ta từ chối, vậy liệu anh ta có vì bị Eliza từ chối mà nảy sinh ra ý đồ khác hay không? Thực tế, sau khi bị từ chối, Danilo vẫn không muốn bỏ cuộc, anh ta liên tục quẩn lầy Eliza. Không còn cách nào khác, Eliza đành nhận lời gặp mặt Danilo. Eliza muốn nhân có hội gặp mặt riêng này ngã bài hoàn toàn với Danilo, nhưng cô ấy không biết Danilo là một kẻ như thế nào.

Hôm đó, khi ra khỏi nhà, Eliza từng nói với bố mẹ mình sẽ đi đâu, cô ấy nói với mọi người trong gia đình rằng mình hẹn gặp mặt Danilo ở trước cổng nhà thờ. Nhưng sau khi Eliza rời nhà thì không thấy trở về nhà, lúc cảnh sát nhận được báo án đã tập trung điều tra Danilo. Danilo cũng rất hợp tác, khai

rằng hôm đó đúng là anh ta đã gặp mặt Eliza, hai người còn nói chuyện một lúc ở trong nhà thờ, nhưng vì anh ta có việc nên đã rời đi trước.

Vào hôm Eliza bị mất tích, anh trai của Eliza đã tới nhà thờ tìm cô ấy. Khi đó cánh cửa nhà thờ bị khóa chặt, anh trai Eliza lo lắng cho an nguy của em gái nhưng lại không tìm được chìa khóa, anh ấy nói rõ mục đích đến đây với các nhân viên khác và họ đã hỗ trợ mở cửa. Vào được bên trong, anh trai Eliza đã lao tới điện thờ chính giữa, anh ấy biết nơi này có một cầu thang để đi lên gác, nhưng bên ngoài cầu thang cũng có một cánh cửa sắt đang khóa chặt, cánh cửa này chỉ có chìa khóa mới mở được.

Anh trai Eliza xông đến cánh cửa này lớn tiếng gọi, nhưng bên trong không có bất cứ phản hồi nào. Anh ấy tìm thấy điện thoại của Danilo, sau khi gọi điện liền bắt đầu truy hỏi tung tích của Eliza, nhưng Danilo cứ trốn tránh, mặc dù không có chứng cứ nhưng anh trai Eliza có thể chắc chắn rằng Danilo biết được chuyện gì đó nhưng đang nói dối hoặc che giấu điều gì. Vì vậy, sau khi nhận báo án, cảnh sát đã triệu tập Danilo tới để hỏi chuyện.

Bấy giờ, cảnh sát phát hiện thấy tay của Danilo bị thương. Danilo giải thích rằng do anh ta không cẩn thận ngã từ một chiếc thang cuốn tự động đang lắp đặt dở, tay bị thanh cuốn cửa vào. Nhưng rõ ràng cảnh sát không hề tin lời giải thích này, chỉ là họ không tìm được chứng cứ xác thực. Danilo một mực cho rằng việc Eliza bị mất tích không hề liên quan gì đến anh ta, cảnh sát cũng không thể trực tiếp gán tội cho Danilo được.

Trong những lần thẩm vấn sau đó, Danilo nói rằng Eliza từng bảo cô ấy đã muốn rời khỏi thị trấn nhỏ này từ lâu rồi, nhưng mãi vẫn chưa có cơ hội, thành phố mà Eliza muốn đến nhất chính là những thành phố như Naples. Trong cả quá trình thẩm vấn, Danilo tỏ ra rất bình tĩnh, anh ta luôn nhấn mạnh rằng mình là người rời đi trước, và trước khi anh ta rời đi, Eliza vẫn còn lành lặn khỏe mạnh ở đó. Cảnh sát không thể tìm ra được sơ hở từ lời nói của Danilo, thế là đành phải thả anh ta ra.

Thời gian mười năm cứ thế lặng lẽ trôi qua, Danilo cũng từ một chàng trai trẻ biến thành một người đàn ông béo phì ục ịch. Trước khi Danilo chuyển đến Bournemouth vào năm 2002, cảnh sát vốn không hề biết hắn đã đi đâu, cũng không biết hắn đã làm những gì. Điều duy nhất cảnh sát biết được là vào năm 2002, Danilo đã đến Bournemouth và cùng một người phụ nữ Ý tên là Fayama Masango xây dựng gia đình. Theo cảnh sát tìm hiểu được, người phụ nữ quen biết Danilo qua mạng, hai người cũng kết hôn qua Internet.

Năm 2002, Danilo đến Bournemouth tìm Fayama Masango để tiếp tục hoàn thành cuộc hôn nhân trên mạng của họ. Fayama đã chấp nhận Danilo, hai người bắt đầu sống chung với nhau, đến lúc này Danilo mới định cư tại Bournemouth, nơi mà anh ta sống cùng Fayama chính là ở đối diện nhà nạn nhân Hyde. Sau khi nắm được quá khứ của Danilo, cảnh sát đã nhận định rằng Danilo chính là nghi phạm số một trong vụ án Hyde bị giết hại. Có điều, họ không có đủ chứng cứ để chứng minh Danilo có liên quan đến vụ án, vì vậy cần phải tìm ra chứng cứ gây bất lợi cho Danilo.

Các thanh tra cảnh sát cho rằng, nếu muốn chứng minh Danilo có liên quan đến vụ án Hyde bị giết hại thì bắt buộc phải tìm cách chứng minh được rằng bằng chứng ngoại phạm mà Danilo cung cấp là ngụy tạo, chỉ cần chứng minh được điểm này, cảnh sát sẽ có lí do để đưa Danilo về sở cảnh sát tiến hành điều tra. Danilo khai rằng khi vụ án xảy ra, anh ta đang ở trung tâm đào tạo tin học, nhưng khi viết đến dòng này, anh ta lại gạch xóa sửa chữa, vì vậy cảnh sát cho rằng có khả năng Danilo đã nói dối. Tám vé xe Danilo mua chứng minh anh ta đã ngồi tuyến xe bus xuất phát lúc 8 giờ 44 phút sáng, nhưng camera an ninh ở ngã tư đường gần nhà Hyde lại cho thấy tình huống hoàn toàn khác.

Vào lúc 9 giờ 25 phút sáng, một người đàn ông mặc áo hoodies băng qua đường về phía bến xe bus. Vì kẻ này luôn trùm mũ kín đầu nên cảnh sát không thể phán đoán được thân phận của anh ta qua camera, song, nếu người đàn ông này chính là Danilo, vậy thì cảnh sát có thể hoàn toàn loại bỏ chứng cứ ngoại phạm mà Danilo cung cấp.

Cảnh sát cho rằng, có khả năng đúng là vào lúc 8 giờ 44 phút Danilo đã bắt xe bus, nhưng phải chăng hắn đã xuống xe ở bến tiếp theo sau đó quay trở lại nơi ở lấy công cụ rồi gây án? Cảnh sát quyết định giám sát hành tung của Danilo và sắp xếp để các chuyên gia lắp máy nghe trộm trong nhà và trong xe của Danilo, hi vọng có thể thông qua biện pháp này tìm ra được chứng cứ xác thực cho thấy Danilo đã gây án.

Danilo không biết rằng cảnh sát đã nghe lén nhất cử nhất động của mình, vì vậy cảnh sát quyết định bẫy anh ta. Cảnh sát biết rõ Danilo không hề biết rằng họ đã điều tra lí lịch của anh ta, nếu đột nhiên công khai tin tức Danilo bị nghi ngờ có liên quan đến vụ án Eliza mất tích, vậy Danilo sẽ có phản ứng ra sao? Sao khi nghĩ ra biện pháp này, cảnh sát lập tức tìm tới cánh truyền thông, để họ đưa tin tức mới nhất có liên quan đến vụ án của Hyde. Sau khi tin tức này được tung ra, phóng viên đã nhấn mạnh tiến trình của vụ

án Hyde bị giết hại, cho biết cảnh sát Anh đã sang tận Ý để điều tra, vụ án đã có bước tiến triển mới mang tính đột phá. Từ sau khi báo chí đưa tin, cảnh sát bắt đầu giám sát chặt chẽ hơn nhất cử nhất động của Danilo.

Trong khi trò chuyện với người vợ Fayama, Danilo đã nhắc đến nội dung được đăng trên báo, nhưng anh ta tỏ ra rất bình thường, cảnh sát không hề tìm ra được manh mối hoặc sơ hở rõ ràng nào. Vậy phải chăng cảnh sát đã nhầm, chẳng lẽ Danilo vô tội thật ư? Trong khi bọn họ đang nghi ngờ, camera giám sát Danilo ghi lại được một manh mối quan trọng. Ở miền Đông Bắc Bournemouth có một bãi cỏ phong cảnh tươi đẹp, đây là nơi người dân vùng này thường tới đi dạo. Nhưng ánh nắng mùa hè rất nóng nực, vì vậy sau khi mặt trời lên cao thì bãi cỏ này không còn người qua lại nữa.

Thanh tra cảnh sát theo dõi Danilo phát hiện, giữa trời nắng chói chang, bỗng Danilo lại đi đến nơi này, cảnh sát dùng máy ảnh ghi lại hết từng cử chỉ hành động của Danilo. Sau đó, họ nhận thấy Danilo tới đây không phải để đi dạo, thực ra anh ta đang theo dõi một người phụ nữ mặc áo hồng. Khi người phụ nữ này đi ra từ con đường nhỏ, Danilo vội vàng nấp vào bụi cây ven đường, đợi người phụ nữ kia rời đi, anh ta mới đi ra khỏi bụi cây, nhìn theo bóng dáng người phụ nữ đến thất thần.

Cảnh sát cho rằng Danilo đang chuẩn bị cho vụ án mạng tiếp theo, anh ta đang đi điều nghiên địa hình, đồng thời dựa theo địa hình để lên kế hoạch giết người. Danilo không biết từng cử chỉ lời nói của mình đều bị cảnh sát giám sát, vì vậy ngược lại, cảnh sát hi vọng Danilo sẽ nhanh chóng gây ra vụ việc nào đó, như vậy họ sẽ có lí do để bắt giữ anh ta. Trong khi giám sát Danilo, cảnh sát còn ghi lại được cảnh anh ta trốn sau xe để thay quần áo. Tình huống này vừa hay lại hoàn toàn giống với suy đoán trước đó của cảnh sát, họ lại càng tin rằng Danilo chính là người mà họ muốn tìm.

Cảnh sát không muốn lộ diện quá sớm nên đã bố trí vài cảnh sát giao thông đến kiểm tra giấy tờ, cảnh sát giao thông lấy lí do đang truy tìm một chiếc xe bị ăn cắp để hỏi chuyện Danilo đang nấp bên đường. Danilo rất bình tĩnh nói rằng anh ta nuôi một con thần lùn, đang đưa thú cưng ra đây để tìm côn trùng. Cảnh sát giao thông vội có kiểm tra chiếc túi vải màu đen mà Danilo đang đeo, họ phát hiện trong túi có một con dao, hai cái kéo, một đôi găng tay dày và một chiếc mũ. Khi nhìn thấy những chứng cứ này, cảnh sát vốn định bắt giữ luôn Danilo, nhưng vì thiếu tội chứng xác thực nên đã từ bỏ ý định.

Sau khi Danilo về nhà, cảnh sát lại tiếp tục giám sát anh ta. Lần này, cuối cùng họ cũng nghe thấy một manh mối quan trọng từ máy nghe trộm, hóa ra Danilo rất si mê tóc của phụ nữ, anh ta thường xuyên khen ngợi kiểu tóc của vợ mình, mà những từ ngữ anh ta sử dụng đặc biệt sến súa. Qua lời nói của Danilo, cảnh sát nhận định có lẽ Danilo đã mắc chứng ái vật đối với tóc một cách nghiêm trọng, mà điểm này có thể giải thích cho việc tại sao trong tay nạn nhân Hyde lại xuất hiện hai túm tóc. Mặc dù cảnh sát đã đoán được căn nguyên của vụ việc, nhưng vì không có chứng cứ xác thực nên vẫn không thể đánh rắn động cỏ.

Sau lần bám theo người phụ nữ áo hồng thất bại, Danilo tỏ ra không khác gì người bình thường. Cho đến một tháng sau, cảnh sát mới phát hiện được điều bất thường. Danilo mắc chứng ái vật với tóc vô cùng mãnh liệt đã có hành vi khiến người ta không ngờ đến được, anh ta ngang nhiên lựa chọn mái tóc mà anh ta ưng ý ở giữa đường, sau đó bèn lấy kéo cắt chúng đi. Trong camera giám sát mà cảnh sát ghi lại được, Danilo thích làm vậy trên xe bus nhất, anh ta sẽ ngồi phía sau hành khách nữ, sau đó cầm kéo lên cắt mái tóc mà anh ta lựa chọn về làm chiến lợi phẩm.

Từ hành động này của Danilo có thể thấy, dường như anh ta đã bắt đầu dần dần mất kiểm soát. Có điều cảnh sát vẫn chưa định bắt Danilo, để tránh cho hung thủ tiếp tục gây án, cảnh sát đã tăng cường lực lượng giám sát bất kể ngày đêm, dĩ nhiên tất cả đều là để phá vụ án của Hyde.

Cùng lúc đó, cảnh sát quyết định đặt trọng tâm điều tra vào hai túm tóc, trong đó có một túm tóc màu nâu đã được mang đi đối chiếu với người nhà của Eliza, nhưng kết quả đối chiếu cho thấy túm tóc này không liên quan gì đến họ. Vì mãi vẫn chưa thể phá được vụ án nên đành phải báo cáo lên cấp trên, sau khi cảnh sát Anh tiếp nhận điều tra đã giao các bằng chứng có liên quan cho chuyên gia tâm lý tội phạm - tiến sĩ Stuart Black kiểm tra.

Thực ra tóc của con người có thể ghi chép được rất nhiều thứ, đương nhiên nếu muốn phân tích rõ ràng thì cần phải có công nghệ khoa học kỹ thuật tiên tiến. May mắn thay, tiến sĩ Stuart chính là người có được công nghệ này, trước tiên ông phân tích chất đồng vị trong tóc, rồi căn cứ theo đó để phân loại xem túm tóc này đến từ người nào của nước Anh. Ngoài ra, tiến sĩ Stuart phán đoán ra được túm tóc này được cắt vào hai tháng trước, chủ nhân của chúng từng đến Valencia, Tây Ban Nha, sau đó lại đi tới bang Florida của Mỹ. Vốn dĩ cảnh sát muốn thông qua túm tóc này để khóa được một nhân vật mục tiêu nào đó, nhưng tiến sĩ Stuart cũng chỉ có thể cung cấp

được vài thông tin như vậy, vì thế cảnh sát đành phán đoán rằng chủ nhân của chúng từng có kì nghỉ tại Mỹ và Tây Ban Nha, nhưng đó là ai thì không thể tra ra được.

Sau đó, cảnh sát đã kiểm tra một vật chứng khác, đó là đôi giày được Danilo ngâm trong nước. Nhà khoa học giám định đánh giá của Anh thông qua một phương pháp kiểm tra nào đó, tìm ra được một vài vết máu rất nhỏ ẩn nấp dưới đế giày. Trên tấm lót bên trong giày, chuyên gia giám định đã khôi phục lại được dấu chân dính máu. Cảnh sát cho rằng, đôi giày này chính là đôi giày hung thủ đã thay khi bỏ chạy, có lẽ hung thủ đã mang tất khi đi lại tại hiện trường vụ án, trước khi rời đi hẳn thay đôi giày này, vì vậy dấu chân dính máu đã lưu lại trên tấm lót giày. Còn về đôi tất mà hung thủ đã mang khi gây án, cảnh sát cho rằng với tính cách thận trọng của hung thủ, có lẽ nó đã bị tiêu hủy.

Cảnh sát chỉ cần chứng minh vết máu bên trong giày đến từ Hyde là được, nhưng DNA đã bị phá hỏng, chuyên gia giám định cũng không có cách nào để khẳng định những vết máu này chính là của Hyde. Mặc dù cảnh sát đã có thể khẳng định Danilo chính là tên sát nhân mà họ muốn tìm, nhưng chỉ dựa vào những chứng cứ trong tay lúc này sẽ không thể giúp phía công tố thắng kiện trước tòa được. Có điều, cảnh sát từng phát hiện được một bằng chứng khác từ trong nhà Hyde, đó là một chiếc khăn bông nhỏ, viền của khăn bông có dính một chút máu, nhưng có lẽ vì vết máu quá nhỏ nên hung thủ không để ý, nhờ vậy nó mới bị sót lại tại hiện trường gây án. Cảnh sát hi vọng các chuyên gia giám định có thể tìm ra được chứng cứ quan trọng từ chiếc khăn bông này. Các nhà khoa học thông qua kiểm tra giám định phát hiện thấy vết máu trên khăn bông đúng là của Hyde, đồng thời, những vết máu này từng dính trên ngón tay của hung thủ, vì vậy trong vết máu có chứa vụn da và mồ hôi của hung thủ. Sau khi phân tích những thông tin này, chuyên gia giám định đã chứng minh được trên khăn bông có DNA của Danilo. Khi đưa ra kết luận, các chuyên gia cũng nói rằng kết quả này có thể có nhầm lẫn, nhưng tỉ lệ sai số chỉ là 0.002%. Tỉ lệ sai sót này có nghĩa là kết luận rút ra gần như sẽ không sai, vì vậy cuối cùng cảnh sát cũng có được bằng chứng thép đủ sức nặng.

Nhưng Danilo xảo quyết hơn nhiều so với cảnh sát nghĩ, đứng trước bằng chứng sắt đá như vậy, Danilo cũng nói rằng chiếc khăn bông này là của anh ta. Khi đó anh ta cầm chiếc khăn bông này đến tìm Hyde vì muốn Hyde may cho anh ta rèm cửa sổ có màu giống với nó. Lời giải thích của Danilo

trong phút chốc đã làm cho bằng chứng trong tay cảnh sát trở nên không đáng tin, nếu trước tòa Danilo vẫn viện lí do như vậy thì chứng cứ này sẽ không được tòa dùng đến, cảnh sát đương nhiên sẽ khó mà định tội được Danilo.

Mặc dù cảnh sát đã nắm được rất nhiều bằng chứng nhưng những bằng chứng này sau khi được luật sư biện hộ hợp lí hóa rất khó phát huy vai trò mấu chốt. Tới đây, cảnh sát đã dùng hết mọi biện pháp rồi. Mãi đến tháng 3 năm 2010, bí mật của Danilo mới bị vạch trần. Người phát hiện ra bí mật này là hai thợ xây người Ý. Họ được thuê đến Nhà thờ Giáo hội Phục sinh ở Potenza để sửa lại gác mái, sau khi hai thợ xây này mở tầng gác mái đã phủ bụi từ lâu, họ nhìn thấy một cái xác khô. Cả hai sợ đến nổi mặt mũi trắng bệch, vừa hoảng hốt chạy khỏi gác mái vừa gọi điện báo cảnh sát. Sau khi cảnh sát Ý nhận được điện thoại báo án bèn lập tức tới điều tra. Cảnh sát phát hiện thi thể nữ giới ở trên tầng gác mái chính là Eliza Clips.

Gần như ngay trong ngày, cảnh sát Bournemouth cũng nhận được tin tức này, cảnh sát liền tìm đến Danilo và bắt giữ anh ta. Để có thể chứng minh được Danilo chính là hung thủ của hai vụ án mạng, cảnh sát Anh còn đề nghị cảnh sát Ý cung cấp các tình tiết vụ án và tội chứng xác thực trong vụ án mạng của Eliza. Trước những chứng cứ xác thực ấy, mọi lời giải thích của Danilo đều vô hiệu, cuối cùng, Danilo được đưa ra Tòa án Hoàng gia xét xử. Trong suốt quá trình xét xử kéo dài tám tuần, Danilo kiên quyết không nhận tội, anh ta tỏ ra ngạo mạn, hống hách vô cùng, không hề có ý hối cải. Sau thời gian trao đổi bàn bạc ngắn ngủi, Danilo Lestivu bị phán có tội, kết án tù vô thời hạn. Cùng lúc đó, tòa án Ý cũng phán Danilo Lestivu có tội.

Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người hàng loạt với thủ đoạn vô cùng tàn nhẫn man rợ, mặc dù cảnh sát chỉ tra ra được hai nạn nhân, nhưng trong mười năm Danilo bắt vô âm tín kia, liệu anh ta có gây ra các vụ án mạng khác hay không thì chúng ta không thể biết được. Tâm lí bất thường của Danilo thể hiện qua nhiều phương diện, anh ta không chỉ có ham muốn giết người biến thái, còn mắc chứng ái vật với tóc nghiêm trọng. Từ những hành vi mà Danilo thể hiện ra, có thể thấy, nguyên nhân chính thúc đẩy anh ta liên tục gây án chính là hai ham muốn lệch lạc này. Chúng ta hãy cùng phân tích về chứng ái vật đối với tóc của Danilo trước. Thực ra rất nhiều người đều có những sở thích đặc biệt, nếu sở thích đó không gây ảnh hưởng đến ai thì xã hội có thể chấp nhận. Song ở vụ án này,

sở thích biến thái của Danilo đã gây tổn hại nặng nề cho người khác. Thực tế, trong lĩnh vực tâm lý tội phạm, sở thích biến thái cuồng nhiệt ấy là một diện rối loạn của ham muốn tình dục, tức là với một số người, phải thông qua một đồ vật vô tri vô giác nào đó mới có được sự thỏa mãn ham muốn tình tục nguyên thủy nhất. Trong vụ án này, thứ có thể làm cho tên hung thủ thấy thỏa mãn chính là tóc. Đây cũng là nguyên nhân tại sao hung thủ lại đặt một túm tóc vào lòng bàn tay của nạn nhân. Ngoài ra, hành vi của hung thủ cũng là hành vi của kẻ giết người hàng loạt, trong hình sự, cảnh sát thường gọi kiểu hành vi mà hung thủ cố tình biểu hiện ra này là “đặc điểm” hoặc “kí hiệu”.

Ngoài việc đặt một túm tóc vào tay người bị hại ra, Danilo không muốn lấy tóc từ chỗ thợ cắt tóc, anh ta bắt buộc phải cắt mái tóc mà anh ta muốn từ nạn nhân, thứ anh ta theo đuổi là quá trình lén lút cắt đi tóc của nạn nhân. Trong quá trình này, Danilo sẽ có được một kiểu khoái cảm biến thái. Chúng ta cùng nhìn lại quá trình Danilo mới bắt đầu giết người. Không thể phủ nhận rằng hành vi phạm tội của Danilo đã được cha xúi bẩy bao che, chính nhờ thế Danilo mới thoát được khỏi lưới pháp luật, bởi vì anh ta hoàn toàn không cần lo lắng đến việc phải gánh chịu hậu quả. Sau khi một kẻ máu lạnh và coi thường tính mạng người khác bắt đầu giết người và rồi cảm thụ được khoái cảm, hành vi giết người của hắn sẽ không dừng lại, trừ phi hắn bị cảnh sát bắt hoặc chết đi. Đây cũng là nguyên nhân tại sao kẻ giết người hàng loạt thường sẽ liên tục gây án. Rõ ràng, trường hợp Danilo hoàn toàn phù hợp với những đặc điểm này, vì vậy anh ta mới liên tục giết hại hai nạn nhân vô tội. Dĩ nhiên, cảnh sát không tin Danilo chỉ gây ra hai vụ án mạng, nhưng Danilo không chịu hợp tác với cảnh sát, vì thế cảnh sát mãi vẫn không có cách nào để điều tra ra các vụ án khác.

SÁT THỦ ẢO TƯỢNG TÌNH DỤC

CHƯƠNG 12

Ngày 14 tháng 2 năm nào đó, Carol Carrington cùng con gái Julie Carrington và bạn của con gái là Sivi Vienna đến Đại học Thái Bình Dương, California, mục đích chính của chuyến đi này là để xem tổng duyệt tiết mục của đội cổ vũ trong trường. Vì cả ba người đều đến đây lần đầu nên sau khi xong việc, họ quyết định đi dạo xung quanh xem có phong cảnh nào nổi tiếng hay không. Sáng hôm đó, ba người đã đặt phòng khách sạn nằm trong công sở một của công viên quốc gia rồi chuẩn bị đi chơi.

Chiều hôm đó, ba người đồng hành cùng nhau vô cùng vui vẻ. Về đến nơi ở, ba người cùng ăn tối rồi ngồi tán gẫu trong nhà hàng, khoảng 19 giờ 35 phút thì đứng lên trở về phòng. Một đêm này trôi qua rất bình yên, các nhân viên của khách sạn không hề phát hiện thấy điều gì bất thường, cho đến 12 giờ trưa ngày hôm sau, nhân viên khách sạn mở cửa căn phòng đó ra.

Ban đầu, họ cứ tưởng đã xảy ra chuyện gì không hay, nhưng sau khi đi vào bên trong thì thấy vẫn bình thường, chìa khóa phòng được đặt trên chiếc bàn ở gần cửa. Thấy thế, nhân viên khách sạn liền rời khỏi đó, không biết vì lý do gì, khách ở phòng này không hề đến quầy lễ tân để trả phòng, nhưng đây không phải là vấn đề mà nhân viên này cần phải quan tâm. Vì không phát hiện ra điều gì bất thường nên nhân viên khách sạn cũng không tự tìm phiền phức, đi làm rõ chuyện này làm gì. Lúc đó, chồng của Carol là Jensen đang đứng chờ ở sân bay San Francisco.

Theo như lịch trình đã bàn bạc trước qua điện thoại, Carol cùng con gái và bạn của con gái sẽ hạ cánh tại đây, sau đó cả nhà sẽ cùng đi nghỉ ở thành phố Phoenix bang Arizona. Em gái của Carol sống ở thành phố Phoenix, nên cả nhà định đến đó chơi một thời gian. Hồi lâu sau, Jensen tưởng rằng vợ mình nhớ nhầm ngày bèn quyết định đi đến thành phố Phoenix bang Arizona trước, rồi sẽ cho vợ mình một niềm vui bất ngờ ở Phoenix.

Jensen không biết rằng vợ và con gái ông có thể đã gặp chuyện không may. Trong nhận thức của Jensen, vợ và con gái chắc chắn sẽ đến trong thời gian ngắn nhất, hoặc nói cách khác là họ đã đến Phoenix rồi, nhưng khi Jensen đến thành phố Phoenix mới biết được rằng hai người đó không hề ở đây. Ngày hôm sau, Jensen vẫn không thấy vợ và con gái đâu, ông bắt đầu thấy lo lắng. Vì trước đó vợ ông từng dùng điện thoại bàn ở khách sạn gọi điện cho ông, nên ông bèn gọi lại vào số máy đó.

Cứ tưởng rằng sẽ có được chút thông tin hoặc manh mối từ khách sạn, nhưng nhân viên khách sạn nói với Jensen rằng Carol chưa hề làm thủ tục trả phòng, song, hình như họ đã rời khỏi đó. Nhân viên khách sạn cho rằng, có thể Carol cùng mọi người đã đi đến nơi khác chơi, vì chơi vui quá nên quên mất không liên lạc với người nhà, ở nước Mỹ thì đây cũng là chuyện bình thường. Song Jensen vẫn thấy chưa yên tâm, ông lại gọi điện cho bố mẹ của Carol, bố của Carol là Francis Carrington cho biết họ cũng không có tin tức gì của Carol cả. Lúc này, Jensen liền cảm thấy có thể Carol đã gặp phải bất trắc, ông định đi báo cảnh sát luôn. Bởi vì vụ án mất tích này do

người của bang khác báo án nên đã được giao cho FBI xử lý. Sau khi tiếp nhận, FBI liền cử đặc vụ dần dần kinh nghiệm đi điều tra.

Đặc vụ FBI lập tức tới khách sạn, đồng thời lục soát kỹ căn phòng mà nhóm Carol từng ở. Vì khoảng thời gian này không có đông du khách tới, mà Carol lại không trả phòng nên căn phòng này vẫn chưa được dọn dẹp. Khi đặc vụ đến nơi, tình trạng bên trong căn phòng vẫn còn nguyên vẹn như khi Carol bị mất tích. Trong gian phòng bữa bột, đặc vụ để ý thấy hầu như hành lí đều không có dấu hiệu bị lục lọi, ngoại trừ những vật dụng hằng ngày thì mọi thứ trong phòng đều bình thường, không nhìn ra được bất cứ đầu mối nào. Trong nhà vệ sinh, đặc vụ tìm thấy hai chiếc khăn tắm đã qua sử dụng.

Sau khi xem xét tình hình căn phòng, đặc vụ lại hỏi thăm các nhân viên phục vụ trong khách sạn. Theo như nhân viên phục vụ kể lại, vào hôm ba người khách bị mất tích, từng có người trông thấy họ đi ra ngoài, nhưng không bao lâu đã trở lại. Sau khi về phòng, ba người liền biến mất. Ngoài những manh mối này ra, đặc vụ còn phát hiện khi Carol tới đây từng thuê một chiếc xe từ công ty cho thuê xe, nhưng theo tình hình đặc vụ nắm được, chiếc xe đó vẫn chưa được trả. Đúng là có một số tội phạm ở Mỹ đã dùng xe thuê để chạy trốn khỏi sự truy bắt của cảnh sát, nhưng rõ ràng Carol không nằm trong trường hợp này, nếu ngay cả chiếc xe thuê cũng biến mất, có nghĩa là nhóm người Carol rất có khả năng đã gặp phải chuyện chẳng lành.

Bởi vì tạm thời vẫn chưa có các manh mối khác giúp đặc vụ xác định được nghi phạm, cũng không có manh mối nào có thể giúp đặc vụ tiếp tục điều tra, vì thế nên họ đành tạm thời liệt vụ việc Carol bị mất tích vào các vụ tai nạn giao thông. Thực tế, cứ đến tháng Hai hằng năm, nơi này thường xuyên xảy ra tai nạn giao thông, bởi vì thời tiết ở đây thay đổi rõ rệt, độ ẩm trong không khí cao, những cơn mưa rào có thể ập đến bất cứ lúc nào, nhiều con đường bao quanh núi bị sạt lở vì mưa rào, vì thế cũng rất có khả năng xảy ra tai nạn. Cứ đến tầm đó, nơi này đều sẽ có xe bị rơi xuống vực, nếu thực sự xảy ra tình huống này, nhóm người Carol có lẽ đã tử vong vì tai nạn. Dĩ nhiên, đây chỉ là một khả năng, đặc vụ còn cần phải làm những việc khác nữa. Họ báo cáo lại những thông tin mà mình nắm được cho cấp trên, đồng thời yêu cầu chính quyền địa phương thông báo mất tích trên toàn vùng lãnh thổ. Đặc vụ muốn nhờ sự trợ giúp từ người dân để tìm kiếm nhóm người Carol, nhưng mãi vẫn không có nhân chứng nào gọi điện cho

cảnh sát. Tới tận ngày 19 tháng 2, công tác điều tra mới có được bước đột phá đầu tiên. Có người báo với cảnh sát rằng một đứa trẻ đã sử dụng thẻ tín dụng của Carol ở phạm vi ngoài địa phương chừng 160km. Qua điều tra, đặc vụ đã tìm được ví tiền Carol đánh rơi, tấm thẻ tín dụng này được lấy ra từ trong chiếc ví bị rơi ở bãi cỏ ven đường.

Mặc dù ví tiền đã bị người khác lục lọi, hơn nữa còn ở ngoài trời suốt nhiều ngày, nhưng đặc vụ vẫn gửi nó đến trung tâm giám định tội phạm, hi vọng các chuyên gia có thể tìm ra manh mối để xác định tội phạm. Cùng lúc đó, người nhà Carol cũng đang tin tìm người thân với mức tiền thưởng trị giá 250.000 USD. Cộng thêm việc Sivi Vienna không phải là người Mỹ, mà là một du học sinh đến Mỹ theo diện trao đổi, vì thế công tác điều tra có liên quan đã được nâng lên một tầm cao mới, phạm vi điều tra cũng được mở rộng hơn.

Ngày 22 tháng 2, FBI lại mở rộng phạm vi điều tra, lần này có thêm lực lượng đặc vụ cùng tham gia, cảnh sát địa phương chịu trách nhiệm hỗ trợ điều tra. Để có được thông tin toàn diện hơn, FBI quyết định trước tiên loại trừ khả năng người thân quen gây án. Trong quá trình thẩm vấn điều tra, đặc vụ để ý thấy chồng của Carol là Jensen cùng cha của Carol là Francis có những hành vi hơi bất thường, thí dụ Francis liên tục truy hỏi cảnh sát về tiến độ của vụ án, dường như ông rất muốn tham gia vào công tác điều tra, còn Jensen thì luôn giữ thái độ dửng dưng, vì thế hai người này đều trở thành đối tượng tình nghi của các đặc vụ.

Các đặc vụ quyết định kiểm tra máy nói dối đối với Jensen, trong quá trình kiểm tra, đặc vụ đã dùng hết mọi biện pháp mà vẫn không khiến cho cảm xúc của Jensen dao động, mặc dù Jensen đã vượt qua kiểm tra nói dối nhưng mức độ khả nghi của ông lại càng tăng thêm. Có điều, mặc dù đặc vụ thấy nghi ngờ, nhưng lại không có chứng cứ để chứng minh Jensen có liên quan đến vụ án mất tích này. Đặc vụ nhận thức được rằng họ phải lấy được chứng cứ càng nhanh càng tốt, nhưng địa hình nơi này phức tạp, xung quanh toàn núi cao vực thẳm khiến công tác điều tra trở nên khó khăn hơn. Ngoài địa hình phức tạp, đặc vụ còn nhận được một tin không hay, người đưa tin nói với đặc vụ rằng người dân nơi đây rất không thân thiện. Tuy không có chứng cứ gì, nhưng người đưa tin cảm thấy việc Carol bị mất tích rất có thể liên quan đến những người dân nghèo độc ác ở địa phương này. Trong kho hồ sơ của FBI, đây đúng là một vùng khá tạp nham, vì nơi đây nằm ở khu vực hẻm núi giữa California nên điều kiện sống không được tốt

lắm, hơn nữa người sinh sống ở đây đa phần đều là con nghiện và những người đi tù về. Lâu dần, thị trấn nhỏ này đã trở thành nơi cư trú của các tội phạm, trong thị trấn đúng là có rất nhiều người có tính cách tàn bạo, hung ác. Có những thanh tra cảnh sát thậm chí còn cho rằng, có thể nhóm người Carol trong lúc đi vui chơi thăm thú đã vô tình phát hiện được những hành động phi pháp nên bị liên lụy, cuối cùng gặp nạn.

Cảnh sát phán đoán không loại trừ khả năng này, nhưng vẫn thiếu chứng cứ, phải có đủ bằng chứng mới có thể chứng minh được. FBI quyết định quay lại từ đầu, điều tra căn phòng một lần nữa. Trong quá trình kiểm tra, đặc vụ phát hiện trong phòng khách sạn có một chuyện bất thường. Họ vốn đã nắm được hồ sơ tài liệu về nạn nhân, qua lí lịch của nạn nhân có thể thấy họ đầu là những người lương thiện, chắc chắn sẽ không trộm vặt các vật dụng trong phòng khách sạn. Nhưng đặc vụ phát hiện thấy gối và thảm lông trong phòng khách sạn đã biến mất, hơn nữa, góc bên trái của tủ lạnh còn có một túi đồ lưu niệm, rõ ràng túi đồ lưu niệm này là do nhóm người Carol đã mua trong lúc đi chơi.

Từ tình hình trước mắt có thể suy đoán, căn phòng khách sạn này rất có khả năng chính là hiện trường gây án, hơn nữa, hiện trường này đã được kẻ gây án xử lí gọn gàng. Cùng lúc đó, manh mối mới xuất hiện đã chứng thực suy đoán này của đặc vụ. Hóa ra sau khi Carol mất tích, nghi phạm từng dùng điện thoại công cộng liên lạc tới ngân hàng mà Carol đang sử dụng, người này cung cấp số tài khoản ngân hàng và thông tin cá nhân của Carol cho phía ngân hàng để đổi mật khẩu thẻ. Sau khi có được manh mối này, đặc vụ lập tức truy theo cuộc điện thoại đó, nhưng không tra ra được thân phận của kẻ tình nghi. Ngày 27 tháng 2, đặc vụ dày dạn kinh nghiệm của FBI cùng thanh tra cảnh sát hỗ trợ điều tra đã thành lập trung tâm chỉ huy, công tác điều tra còn lại sẽ do trung tâm chỉ huy này toàn quyền phụ trách.

Qua công tác cứu nạn cứu hộ sau đó, đặc vụ tìm thấy hai mươi chiếc xe bị ăn trộm, nhưng trong số những chiếc xe này không thấy có chiếc xe mà Carol đã thuê. Carol đã thuê chiếc xe Pontiac bốn chỗ màu đỏ sản xuất năm 1999, màu sắc chiếc xe này vô cùng bắt mắt, nhưng đặc vụ vẫn chưa thể tìm ra được. Vì thế, họ quyết định thẩm vấn lại tất cả các nhân viên trong khách sạn. Lần này, đặc vụ đã nghĩ ra được một cách mới, họ quyết định không để lộ thân phận thật nữa, mà nói rằng mình chỉ là cảnh sát địa phương. Sau khi thay đổi thân phận, người dân nơi đây bắt đầu sẵn lòng hợp tác điều tra hơn, tất cả các đặc vụ đã có được một manh mối vô cùng quan trọng. Nhân viên

khách sạn nói rằng, sau khi Carol vào nhận phòng liền phát hiện chìa khóa phòng có vấn đề, vì vậy quản lý khách sạn đã tìm một thợ khóa tới thay khóa cửa cho phòng này. Ngày hôm sau, nhóm người Carol đã biến mất một cách kì lạ. Đặc vụ FBI cho rằng việc nhóm người Carol bị mất tích có lẽ có liên quan đến người thợ sửa khóa này. Điều tra viên tìm được thông tin của người thợ khóa từ nhân viên khách sạn, nhưng phía khách sạn cũng chỉ biết thợ sửa khóa đó tên là Piper Collins.

Thế là, người thợ sửa khóa tên Piper Collins này đã trở thành đối tượng điều tra chính của cảnh sát và FBI, cảnh sát đã nhờ đến người đưa tin để tìm ra Piper và đưa Piper về sở cảnh sát để thẩm vấn. Nhưng Piper cho biết anh ta chỉ giúp thay khóa phòng chứ không hề làm gì khác nữa. Piper đã cung cấp cho cảnh sát chứng cứ ngoại phạm rõ ràng và vượt qua được máy phát hiện nói dối của FBI, họ đành phải thả người này đi. Sau đó, đặc vụ lại tìm đến chủ khách sạn và những nhân viên khác, song, họ nhanh chóng được loại khỏi danh sách tình nghi. Ngoài ra, cảnh sát còn tập trung điều tra những người khác trong khách sạn, những người khách này đúng là có bối cảnh phức tạp, trong đó có một người tên Billy Joy là một phạm nhân mới ra tù. Ngoài trừ, Billy, còn có một người từng bị đi tù tên là Darren Stephen. Người này từng phạm tội hiếp dâm, vì vậy anh ta cũng trở thành đối tượng tình nghi. Có điều sau khi điều tra, hai đối tượng tình nghi này đều một mực phủ nhận việc mình có liên quan đến vụ mất tích của Carol, hơn nữa họ cũng vượt qua được kiểm tra nói dối của FBI. Trong tình hình này, cảnh sát và FBI đương nhiên không thể vô cớ buộc tội họ.

Mãi đến bốn tuần sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát và FBI mới có được manh mối mới. Đội cứu hộ của cảnh sát phát hiện thấy một chiếc xe ô tô bị thiêu cháy nằm trong một góc vắng vẻ gần quốc lộ, cách đó 140km. Tuy lớp sơn đỏ ở thân xe đã bị thiêu rụi nhưng có hình dáng bên ngoài tương tự, vì vậy đội cứu hộ mới có thể nhận ra được chiếc xe này. Sau khi cảnh sát nhận được tin báo đã lập tức cùng đặc vụ FBI đến hiện trường.

Qua kiểm tra, FBI xác định chiếc xe này chính là chiếc xe mà Carol đã thuê. Căn cứ theo hoàn cảnh xung quanh chiếc xe, có thể thấy chiếc xe bị người ta cố tình vứt ở đây. Trước tiên kẻ này đâm vỡ tấm lưới thép ở bên đường quốc lộ, sau đó mới đưa xe đến góc vắng vẻ này. Sau khi thấy chiếc xe bị thiêu rụi, cảnh sát và FBI xác nhận nhóm người Carol có lẽ đã gặp một chuyện rất kinh khủng, họ phải nhanh chóng kiểm tra chiếc xe nọ. Nắp trước của chiếc xe đã bị thiêu đến biến dạng, nhưng cốp đằng sau xe lại

khóa chặt. Cảnh sát lấy xà beng cạy ra thì thấy hai thi thể. Hai thi thể này bị thiêu đến mặt mày biến dạng, nằm co quắp trong cốp sau, đặc vụ liền gửi tới trung tâm giám định tội phạm để khám nghiệm, hi vọng các chuyên gia có thể tìm ra được danh tính nạn nhân.

Ngoài ra, đặc vụ còn thu thập hết những thứ có thể sẽ liên quan đến hung thủ hoặc có thể tiết lộ thông tin về hung thủ như lông, sợi, vải, thủy tinh, đất... gửi hết tới trung tâm giám định tội phạm. Sau đó họ đặt trọng tâm vào việc châm lửa đốt chiếc xe để tìm kiếm xung quanh. Trong cuộc tìm kiếm này, cảnh sát lại tìm thấy một chiếc ví tiền và một chiếc túi đeo hông, hai chiếc túi dành cho nữ bị vứt ở một bụi cây rậm rạp gần đó. Trong túi đeo hông, cảnh sát tìm thấy một chiếc máy ảnh chứa những bức ảnh mà nhóm người Carol đã chụp khi còn sống, vì trong ảnh có ghi thời gian nên cảnh sát có thể thông qua những bức ảnh này để ghép nối lại thành một dòng thời gian chuẩn xác, từ đó suy luận ra thời gian nạn nhân bị hại một cách cụ thể.

Thí dụ, ở một bức ảnh trong số đó, nạn nhân đang mặc áo ngủ, thời gian chụp ảnh là 10 giờ 34 phút ngày 15 tháng 2. Mặc dù trông có vẻ như mốc thời gian này chẳng giúp ích được gì cho việc phá án, nhưng thực tế là, trong lúc xác thực thân phận của nghi phạm sau này, những tình tiết nhỏ như vậy rất quan trọng. Bởi vì hung thủ có thể tìm được nơi bí mật để phi tang chiếc xe nên FBI cho rằng có lẽ hung thủ là người bản địa, rất có thể hắn sẽ còn tiếp tục gây án, vì vậy họ phải bắt được tên hung thủ này trước khi hắn tiếp tục phạm tội, tránh để hắn tiếp tục làm hại những người dân vô tội.

Sau khi hai thi thể nạn nhân được tìm thấy, trong lúc cảnh sát lập chốt kiểm tra đã bắt gặp một tên côn đồ có súng trong tay, người này tên là Michael Larrick. Trong lúc bị cảnh sát tuần tra kiểm tra bất chợt, người này đã rút súng ra bắn chết cảnh sát tuần tra, sau đó lại tấn công làm một viên cảnh sát khác bị thương, tiếp đó mới bị cảnh sát tuần tra khác khống chế lại. Việc tấn công cảnh sát khiến họ nhận định tên côn đồ tàn bạo kia rất có thể chính là hung thủ mà họ đang tìm kiếm, nếu hắn không phải là hung thủ thực sự giết chết nhóm người Carol thì không cần phải nổ súng vào cảnh sát như vậy. Dĩ nhiên, cảnh sát chỉ nghi ngờ, họ vẫn chưa có chứng cứ để chứng minh Michael thực sự có liên quan đến vụ án của Carol.

Khi điều tra vụ việc Michael tấn công cảnh sát, phía cảnh sát phát hiện Michael có rất nhiều tiền án nặng, từng phạm tội ăn trộm súng. Michael là

người bản địa, nhà hấn ta ở khá gần nơi cảnh sát phát hiện ra chiếc xe, những điều kiện của hấn đều phù hợp với tên hung thủ mà cảnh sát đang truy tìm. Trong khi điều tra, cảnh sát phát hiện Michael còn có một người em trai cùng cha khác mẹ là Eugene, tên này cũng là một người có tiền án tiền sự, để không xảy ra sai sót, cảnh sát quyết định liệt Eugene vào danh sách kẻ tình nghi.

Cảnh sát cho rằng, có lẽ Michael và Eugene vì tiền cược hoặc tưởng làm rằng nhóm người Carol là người giàu có nên mới làm liều, gây ra tội bắt cóc và giết người. Mặc dù cảnh sát đã nhận định là Michael và Eugene, nhưng trong quá trình thẩm vấn, hai người này quyết không nhận tội, thậm chí họ còn chủ động xin được kiểm tra nói dối, muốn dùng cách này để chứng minh mình trong sạch. FBI lần lượt tiến hành phát hiện nói dối với cả Michael và Eugene, kết quả kiểm tra của Michael khá mơ hồ, FBI vẫn không thể đưa ra được phán đoán chuẩn xác, nhưng Eugene rõ ràng đang nói dối. Khi cảnh sát tiến hành thẩm vấn hai người này, FBI tìm thấy được vài nhân chứng.

Lời khai của những nhân chứng này đã chứng minh được Michael và Eugene đúng là có liên quan đến vụ án của Carol. Ví tiền của Carol được tìm thấy vào ngày 19 tháng 2, bên trong có chứng minh thư và thẻ ngân hàng của Carol. Có nhân chứng nói với cảnh sát rằng, họ trông thấy Michael lôi chứng minh thư của Carol ra và tìm cách để sử dụng thẻ tín dụng, ngoài ra, một số nhân chứng còn chứng thực rằng trong tay anh em Michael và Eugene có một số nữ trang không rõ nguồn gốc, số trang sức này trông giống với những trang sức của nạn nhân mà cảnh sát công bố. Đúng vào lúc FBI định mang những chứng cứ này tới thẩm vấn Michael và Eugene thì FBI nhận được một bức thư nặc danh.

Trong bức thư nặc danh có viết một câu như sau: “Chúng tôi chỉ đùa một chút thôi.” Bên dưới câu này còn có một bản đồ đơn giản, FBI nhận ra được đây có lẽ là khu vực gần hồ Pedro, sau khi xác định được phạm vi, FBI lập tức điều động cảnh khuyến chuyên tìm kiếm thi thể tới lục soát. Công cuộc tìm kiếm này chỉ mất một ngày, FBI đã tìm thấy thi thể nạn nhân Julie ở khu vực gần hồ Pedro. Julie bị cắt đứt cổ họng, chết vô cùng thảm, vì ngâm trong nước suốt thời gian dài nên thi thể đã bị trương lên. Khi tìm ra thi thể Julie, cảnh sát còn phát hiện được một số chứng cứ, trong đó có hai sợi vải màu hồng và sợi acrylic màu cam rơi ở gần chỗ thi thể.

Hiện đã tìm thấy thi thể của ba nạn nhân, nhưng có một số vấn đề cần cảnh sát và FBI phải lưu ý, đó chính là tại sao nghi phạm hoặc nhân chứng lại phải gửi một bức thư dẫn dắt, gợi ý như vậy? Mục đích của việc làm này là gì? FBI cho rằng người gửi bức thư này có lẽ chính là nghi phạm, hẳn muốn thông qua hình thức này để chế giễu cảnh sát và FBI, như vậy hẳn sẽ đạt được khoái cảm. Còn về việc tại sao nghi phạm lại để lại manh mối trong bức thư cho cảnh sát, có lẽ là bởi vì mối quan hệ giữa hắn và nạn nhân không bình thường. Có thể vì một nguyên nhân nào đó, mối quan hệ giữa hung thủ và Julie thân thiết hơn, cũng có thể là bởi vì giữa họ vốn đã có mối quan hệ thân cận.

Ngoài những suy đoán này, cảnh sát và FBI còn phải giải quyết một số vấn đề bong tay khác, cảnh sát đã nhận định Michael cùng Eugene là hung thủ và bắt giam họ, vì thế rõ ràng hai người không phải là kẻ đã gửi cho cảnh sát bức thư này, như vậy phải chăng là cảnh sát đã bắt nhầm người, hay Michael và Eugene còn một tên đồng phạm khác nữa đang nhõn nhơ ngoài vòng pháp luật? Để có được phán đoán chính xác, cảnh sát quyết định khám nghiệm tử thi cho nạn nhân Julie. Trước khi có kết quả khám nghiệm, trung tâm giám định tội phạm đã có được một kết luận quan trọng, sợi acid acrylic màu cam lấy được từ hiện trường tìm thấy thi thể hoàn toàn giống với thành phần sợi có trên người Michael và Eugene.

Mặc dù đây không phải là bằng chứng thép, khi ra tòa, luật sư biện hộ có thể tìm được rất nhiều lí do để phản biện, nhưng FBI quyết định sử dụng bằng chứng này để gây áp lực cho hai anh em Michael và Eugene. Lần này, đối mặt với cuộc thẩm vấn đầy áp lực, cuối cùng Michael cũng thừa nhận hành vi phạm tội. Michael nói với cảnh sát rằng, đúng là hắn đã bắt cóc và giết chết ba người Carol, Julie cùng Sivi, nhưng Michael không hề nhắc tới đồng phạm, mặc dù em trai Eugene của hắn cũng đã nhận tội ngay sau đó, nhưng hai người rất ăn ý với nhau, không hề nói thật với cảnh sát về những chuyện khác. Tuy FBI và cảnh sát liên tục gây áp lực, song cả hai đều phủ nhận. Biểu hiện của Michael và Eugene làm cho cảnh sát càng tin vào suy đoán của họ trước đó: Bọn chúng vẫn còn một tên đồng phạm nữa, mà tên đồng phạm này chính là người đã gửi thư cho FBI. Vì không có các bằng chứng khác nên cảnh sát và FBI tạm thời không thể tìm ra người này, song, FBI cho rằng nếu người này không bị cảnh sát bắt, rất có thể hắn sẽ lại tiếp tục gây án.

Joey John Armstrong 26 tuổi là một tình nguyện viên bảo vệ môi trường, nên cô ấy có một căn nhà gỗ trong công viên quốc gia này. Joey là người có tính cách cởi mở, thích giúp đỡ mọi người, đặc biệt là rất thích giao lưu kết bạn, mỗi khi rảnh rỗi, cô ấy lại cùng bạn bè đi chơi. Ngày 21 tháng 7, Joey định lái xe đến thăm một người bạn nhưng cô ấy đã không đến đúng giờ hẹn. Bạn của Joey hiểu rõ cô ấy là một người luôn đúng giờ, vì vậy khi Joey không đến đúng giờ, người bạn đã lập tức báo cảnh sát. Sau khi cảnh sát nhận được tin báo liền liên lạc với quản lý của công viên quốc gia, vì Joey sống trong công viên này nên quản lý liền đưa cảnh sát tới nơi ở của Joey. Quản lý công viên còn chưa gõ cửa, cảnh sát đã phát hiện ra điểm bất thường, họ để ý thấy có một chiếc kính râm ở thềm cửa, mà cửa nhà cũng không đóng. Cảnh sát ra hiệu cho nhau, rút súng rồi cẩn thận bước vào bên trong căn nhà. Trong nhà vô cùng lộn xộn, quần áo và gối đầu bị vứt lung tung trên nền nhà, đồ đạc trong nhà cũng bị rơi vỡ. Rõ ràng nơi này đã từng xảy ra ẩu đả, sau khi kiểm tra qua sơ bộ tình hình bên trong, cảnh sát lập tức đi ra ngoài. Để đảm bảo không làm hỏng hiện trường, họ đã phong tỏa hiện trường nơi đây, đợi nhân viên thu thập chứng cứ đến thu thập bằng chứng. Trong lúc cảnh sát bảo vệ xung quanh căn nhà gỗ, FBI cũng tổ chức một đội tuần tra bắt đầu tìm kiếm xung quanh khu vực của căn nhà. Khoảng năm tiếng đồng hồ sau, đội tìm kiếm phát hiện thấy thi thể của nạn nhân Joey ở ven một con sông nhỏ.

Joey chết vô cùng thê thảm, rõ ràng là trước khi chết cô ấy đã bị hung thủ cưỡng bức. Mức độ biến thái và tàn bạo của hung thủ đã khiến cho cảnh sát và FBI vô cùng phẫn nộ, họ ngay lập tức triển khai các công tác điều tra có liên quan, cảnh sát chịu trách nhiệm kiểm tra hiện trường xảy ra vụ án và khu vực xung quanh hiện trường, những nơi có khả năng xuất hiện chứng cứ, còn FBI chịu trách nhiệm đi khai thác thu thập thông tin, tìm kiếm nhân chứng. Lần này, tốc độ làm việc của cảnh sát và FBI vô cùng nhanh chóng, vì vậy họ tìm thấy được rất nhiều vật chứng, trong đó có dấu bánh xe và dấu giày. Ngoài ra, một nhân chứng còn nói với các đặc vụ rằng, trước khi vụ án xảy ra khoảng vài tiếng, anh ấy từng nhìn thấy một chiếc xe sedan màu xanh nước biển đậu ở gần đó. Theo thông tin mà nhân chứng cung cấp, FBI liền bắt đầu lên danh sách kẻ tình nghi.

FBI vẫn tin chắc rằng còn một tên giết người hàng loạt nữa đang lẩn trốn trong khu vực này, vì vậy họ cho rằng hung thủ giết chết Joey có lẽ chính là tên hung thủ bị nghi ngờ đã giết chết nhóm người Carol. Bắt nguồn từ mối

ngghi ngờ này, FBI đã đối chiếu thông tin về chiếc xe mà nhân chứng cung cấp với thông tin về chiếc xe của nhân viên trong khách sạn. Chẳng mấy chốc, FBI đã tìm ra được một tên nghi phạm, người này tên là Kari Stanny. Sau khi xác định được danh tính, cảnh sát bắt đầu tìm kiếm tung tích của Kari. Cuối cùng, họ tìm thấy Kari ở một bờ sông ngập tràn ánh nắng, khi đó hấn ta đang cùng một đám người hút ma túy tằm nắng.

Cảnh sát bắt giữ Kari và tịch thu toàn bộ số ma túy. Sau khi bị bắt giữ, Kari kiên quyết không nhận tội, bởi vì lúc này, cảnh sát vẫn chưa làm giám định xong các bằng chứng có liên quan, vì vậy tạm thời không thể bắt giam Kari. Vài tiếng sau, Kari được thả ra, nhưng trong mấy tiếng đồng hồ này, tất cả các chứng cứ quan trọng đã được gửi tới trung tâm giám định tội phạm để kiểm tra. Chỉ cần đợi kết quả giám định là có thể xác định Kari chính là tên sát nhân cuối cùng. Rất nhanh đã có kết quả, trung tâm giám định tội phạm chứng thực dấu bánh xe mà hung thủ để lại hiện trường hoàn toàn phù hợp với bánh xe trước xe ô tô của Kari, vì vậy cảnh sát đã có lệnh bắt giữ Kari. Sau khi bắt giữ Kari lần nữa, cảnh sát quyết định sử dụng đòn tâm lí. Với đòn tâm lí mà cảnh sát dày công sắp đặt, Kari nhanh chóng mất đi ý chí chiến đấu, hấn bắt đầu ngập ngừng kể lại sự việc một cách đứt quãng. Kari nói với cảnh sát rằng, có đôi lúc hấn cảm thấy thế giới này rất hòa bình tươi đẹp, nhưng có lúc lại muốn giết chết hết tất cả mọi người. Mặc dù lời nói của Kari trước sau bất nhất, nhưng cảnh sát vẫn thuận theo chủ đề Kari nói để đặt câu hỏi, cuối cùng Kari nói với cảnh sát rằng, thực ra khi hấn còn nhỏ đã từng bị một người họ hàng xâm hại. Chuyện này bố mẹ hấn không hề hay biết, về sau hấn bắt đầu ham mê vẽ truyện tranh, hấn muốn trở thành một tác giả truyện tranh.

Nhưng trong quá trình thực hiện ước mơ, Kari còn có những ảo tưởng tằm tối. Kari nói với cảnh sát rằng, từ năm 7 tuổi hấn đã bắt đầu sinh ra ảo tưởng muốn hãm hại các cô gái trẻ. Về sau, hấn phát hiện xung quanh các cô gái trẻ thường có người giám hộ, ấy là mẹ của cô gái đó hoặc những người lớn là nữ giới khác, bắt đầu từ khi ấy, đối tượng ảo tưởng của Kari biến thành hai người. Mãi đến ngày 15 tháng 2 năm 1999, cuối cùng Kari cũng hạ quyết tâm biến những gì diễn ra trong thế giới ảo tưởng ra ngoài đời thực. Sau khi nói tới đây, cảnh sát đã bắt đầu dẫn dắt nhịp điệu câu chuyện, dưới sự tác động của cảnh sát, Kari bắt đầu nhìn lại quá trình giết hai nhóm người Carol.

Hóa ra khi Carol vào ở khách sạn, Kari đã bắt đầu nhắm vào họ. Sau khi cân nhắc kĩ càng, Kari quyết định ra tay với ba người phụ nữ vô tội này. Buổi tối hôm xảy ra vụ án, Kari gõ cửa phòng Carol, sau nhiều lần yêu cầu, Carol mới cho phép hắn ta vào phòng. Tiếp đó, Kari liền rút khẩu súng giấu sau người ra chĩa vào đầu Carol, ép ba người vô tội trong phòng phải nghe theo lệnh hắn. Carol bị chĩa súng vào nên không dám phản kháng, con gái Julie và bạn của cô bé Sivi cũng không dám lên tiếng. Sau khi không chế được cục diện trong căn phòng, Kari đóng cửa phòng lại rồi ép Carol vào trong nhà vệ sinh.

Sau khi ép Carol vào nhà vệ sinh, lại quay ra phòng ngủ trói Julie và Sivi lại. Giết chết Carol rồi, hắn liền chuyển thi thể của Carol ra cốp sau của chiếc xe màu đỏ. Khi quay trở lại phòng khách sạn, Kari ra tay giết hại Sivi, đồng thời cũng nhét cả xác Sivi vào cốp sau xe. Sau đó hắn mới quay trở lại khách sạn, bắt đầu cưỡng bức Julie mới chỉ 15 tuổi. Cuối cùng, Kari lái xe đưa Julie ra bên hồ rồi giết chết Julie.

Kari nói rằng hắn giết chết Julie là để chứng minh tình yêu của mình. Sau khi giết chết Julie, Kari lái chiếc xe mà Carol thuê đến rừng cây gần đường quốc lộ rồi vút ở đó, lại bắt taxi quay trở về khách sạn. Hai ngày sau, Kari quay trở lại nơi vút xe, hắn lấy ví tiền của Carol rồi châm lửa đốt chiếc xe này. Xong xuôi, Kari vút ví tiền của Carol ở một thị trấn nhỏ gần đó để đánh lạc hướng cảnh sát. Một tháng sau, Kari viết bức thư nặc danh, hắn dùng bức thư này để cung cấp manh mối cho cảnh sát.

Còn về việc tại sao lại viết bức thư này, Kari cũng đã đưa ra câu trả lời. Hắn nói với cảnh sát rằng khi ấy hắn thực sự rất đau khổ, bởi vì hắn biết Julie ở đó, hắn hiểu rõ nếu mình không đưa ra gợi ý, có thể cảnh sát sẽ vĩnh viễn không tìm được cô bé, thế là hắn quyết định đưa ra một vài gợi ý. Tóm lại, sau lời gợi ý, Kari đã cảm thấy dễ chịu hơn. Sau lần đầu gây án, hắn đã im hơi lặng tiếng hơn hai tháng, nhưng ham muốn giết người một khi đã sinh ra thì khó mà tiêu tan được. Sau khi Kari gặp được Joey, hắn quyết định phạm tội lần nữa.

Mặc dù Kari dùng súng để ép Joey vào trong phòng, nhưng Joey không muốn bó tay chịu trói, cô ấy đã nhiều lần tìm thời cơ để bỏ trốn, song đều bị Kari tóm được. Khi Kari lái xe đưa Joey rời đi, Joey vẫn cố gắng nhảy ra khỏi cửa sổ để bỏ chạy, nhưng hai tay cô ấy bị trói chặt nên vẫn bị Kari tóm lại. Kari cảm thấy Joey quá khó không chế nên đã giết chết cô ấy rồi ném thi thể ra dòng suối.

Cuối cùng cảnh sát và FBI cũng xác định được Kari mới là hung thủ thực sự gây ra hai vụ án giết người, còn về Michael và Eugene, vốn dĩ họ chính là con nghiện, dưới áp lực từ phía cảnh sát, họ đã nhận những chuyện vốn không phải do họ gây ra, có điều, họ lại liên quan đến những hành vi phạm tội khác nên cho dù không phải là người cảnh sát muốn tìm thì vẫn bị đưa ra tòa. Tháng 11 năm 2000, Kari Stanny đã giết hại Joey John Armstrong bị phán có tội, tòa kết án mức án tù chung thân và không được tạm tha. Ngày 22 tháng 5 năm 2002, Kari Stanny lại một lần nữa phải ra hầu tòa vì đã giết hại Carol Carrington, Julie Carrington và Sivi Vienna, mặc dù Kari luôn nói rằng mình bị rối loạn tâm thần, nhưng bồi thẩm đoàn và thẩm phán đã nhanh chóng đi đến thống nhất, đưa ra phán quyết có tội, cuối cùng Kari Stanny bị kết án tử hình.

Phân tích tâm lý bất thường của tội phạm Đây là một vụ án giết người hàng loạt dã man, hung thủ đã hai lần gây án, thủ đoạn vô cùng tàn nhẫn. Trong lần giết người đầu tiên, hắn đã giết một lúc ba người vô tội là nữ giới, đồng thời xử lý thi thể nạn nhân bằng cách thức tàn bạo. Lần giết người thứ hai, thủ đoạn gây án của hung thủ vẫn tàn bạo như vậy. Trước khi nghiên cứu xem tại sao hung thủ lại biến thành một kẻ giết người hàng loạt tàn ác, chúng ta hãy cùng nhìn lại tuổi thơ của hung thủ. Mặc dù những nội dung này đều là do tự hung thủ kể lại, nhưng sau đó FBI đã điều tra và chứng thực lời khai của hắn.

Hung thủ Kari khi còn bé đã từng bị xâm hại, đối với trẻ em, việc bị xâm hại tình dục khi còn bé rất dễ mang đến những ảnh hưởng tiêu cực về sau này. Tâm lý của Kari đã bắt đầu trở nên bất thường bởi vì những trải nghiệm đó, mặc dù xu hướng giới tính của hắn không thay đổi, nhưng cái nhìn của hắn về tình dục đã bắt đầu lệch lạc. Có đặc vụ FBI cho rằng, những trải nghiệm thời thơ ấu của Kari làm cho chức năng tình dục của hắn xảy ra một vài sự khác thường, thí dụ như rất có thể hắn bị rối loạn chức năng tình dục, chứng bệnh này khiến Kari không thể nào có được đời sống tình dục như bình thường, vì vậy hắn mới sinh ra suy nghĩ muốn cưỡng bức phụ nữ.

Thực tế, đây chính là động cơ khiến Kari cưỡng bức nạn nhân.

Có điều, ảo tưởng về tình dục không chỉ xuất hiện ở kẻ giết người hàng loạt, vài người bình thường cũng có ảo tưởng về tình dục, nhưng ảo tưởng tình dục của người bình thường đều mang theo những kì vọng tốt đẹp, chỉ một số kẻ có những suy nghĩ biến thái như cưỡng bức, ngược đãi, thậm chí là xâm hại tình dục trẻ em... Dĩ nhiên, mọi người đều biết những hành vi

này không được pháp luật cho phép, vì vậy đa số sẽ kiểm soát hành vi của bản thân trong cuộc sống thường ngày, không tưởng tượng ra những điều phạm pháp.

Nhưng cũng có một số ít người không thể kiểm soát được những ham muốn tiêu cực trong lòng mình, thậm chí họ còn cảm thấy thỏa mãn khi những ham muốn tiêu cực này tồn tại. Trong đó có những người còn thường xuyên tưởng tượng ra hành vi đó trong thế giới ảo tưởng của mình. Lâu dần, thứ ảo tưởng này sẽ phá vỡ phòng tuyến tâm lý của họ, từ đó thao túng người ảo tưởng, khiến những hành vi biến thái trong thế giới ảo tưởng kia xảy ra ngoài đời thực, cuối cùng dẫn đến những vụ án mạng ngược đãi tàn bạo. Kari chính là trường hợp về sau, những gì hấn gặp phải thời ấu thơ làm cho tâm lý của hấn bị lệch lạc, hấn lại chưa bao giờ kiểm soát ham muốn của bản thân, thậm chí còn thường xuyên ảo tưởng ra những cảnh tượng tiêu cực, những cảnh tượng tiêu cực này không ngừng nuôi dưỡng ham muốn tà ác lệch lạc từ sâu trong nội tâm hấn. Khi ham muốn ấy lớn mạnh đến mức mất kiểm soát, Kari sẽ biến những tình cảnh đã diễn ra vô số lần trong thế giới ảo tưởng kia trở thành hiện thực, đây cũng là nguyên nhân chính khiến hấn ra tay với nhóm Carol.

THẨM ÁN DIỆT CẢ GIA ĐÌNH

CHƯƠNG 13

Northampton là một thành phố nổi tiếng ở miền Trung nước Anh, vị trí địa lý của thành phố này rất có ưu thế, ở gần London và Birmingham nên giao thông vô cùng thuận tiện. Nơi đây có rất nhiều quần thể công trình kiến trúc cổ kính, những công trình kiến trúc này khiến vẻ đẹp của thành phố càng trở nên đặc sắc hơn. Northampton còn có một trường đại học danh tiếng, trường đại học Northampton, hơn nữa mức sống khá thấp nên hằng năm có rất đông du học sinh tới đây du học.

Cũng có lẽ vì mức sống khá thấp nên nhịp sống của thành phố này rất chậm rãi, và bởi vậy, những người dân sinh sống ở Northampton càng dễ cảm nhận được niềm vui thú của cuộc sống, tràn đầy hi vọng vào tương lai hơn. Những tháng ngày tươi đẹp yên bình khiến Northampton trở thành nơi đáng để dưỡng lão, có rất nhiều gia đình vì không muốn bị công việc trói buộc đã dọn đến sinh sống ở thành phố này. Mọi người đều yêu thích bầu không khí nơi đây, nhưng cũng chính tại thành phố này đã từng xảy ra một vụ thảm án sát hại cả một gia đình.

Vào khoảng năm 1992, Philip Austin đưa vợ đến Northampton để định cư, họ có hai người con, đủ nếp đủ tẻ, thực sự rất hoàn hảo, vợ chồng Austin trông có vẻ như rất hạnh phúc. Tám năm sau, gia đình Austin sống trong một khu dân cư bình thường ở gần nông trường Stanton tại Northampton, cuộc sống rất êm đềm, vui vẻ, ít nhất, nhìn bề ngoài thì là một gia đình hạnh phúc mỹ mãn.

Ngày 10 tháng 7 năm 2000, gia đình Austin đã xảy ra biến cố. Hôm đó, đám trẻ không đến trường đi học, sau khi thầy cô giáo ở trường phát hiện bọn trẻ vắng mặt liền gọi điện đến nhà Austin nhưng không ai nghe máy. Để xác nhận xem tình hình như thế nào, nhà trường lại liên lạc với bà ngoại Kelly. Sau khi Kelly hỏi rõ tình hình liền cùng chồng là Henry đi đến nhà Austin. Tới nơi, Kello gõ cửa nhưng không thấy ai trả lời. Nhận thấy sự tình có gì đó bất ổn, vợ chồng Kelly quyết định mở cửa vào trong.

Kelly và chồng Henry đã nhìn thấy thi thể của con gái họ - Claire Austin, Claire nằm úp trên sàn bếp, đã tử vong được nhiều giờ, bên cạnh Claire còn có xác của chú chó cưng trong gia đình. Tình cảnh trước mắt khiến Kelly choáng váng đến ngất xỉu, nhưng bà bắt buộc phải trụ vững, vì bà còn phải xác nhận xem cháu trai, cháu gái của mình có an toàn không.

Kelly liền chạy lên gác, trong phòng ngủ của cháu ngoại Karen, Kelly nhìn thấy thi thể của cậu bé, Karen nằm úp phía cuối giường, cũng đã tử vong khá lâu. Cùng lúc đó, Henry vội vàng lao vào phòng ngủ của cháu gái Jude, không may là Jude cũng không thoát khỏi kiếp nạn. Khi Henry chạy tới, Jude cũng đã tử vong được nhiều giờ, mặt mũi trắng bệch, trông có vẻ như là bị bóp cổ.

Những đả kích liên tiếp khiến cho Henry và Kelly choáng váng nhưng họ không hề đi tìm con rể Philip Austin, cũng không hề suy nghĩ đến an nguy của Philip, vì trực giác mách bảo họ rằng hung thủ rất có thể chính là Philip. Trực giác của Kelly và Henry rất chuẩn xác, hung thủ giết người đúng là chồng của nạn nhân - Philip Austin, hắn đã giết hại vợ và hai đứa con đẻ của mình một cách tàn nhẫn ngay tại nhà.

Sau khi vụ án mạng xảy ra, cảnh sát địa phương ngay lập tức triển khai điều tra, trung tâm phòng chống tội phạm nước Anh cũng cử chuyên gia tâm lý tội phạm Laura Richard tham gia vào cuộc điều tra này, cô ấy cố gắng tìm ra động cơ gây án của hung thủ, đồng thời xem xét trước khi hung thủ lên kế hoạch giết người, liệu có những đặc điểm giai đoạn đầu của khuynh hướng giết người nào hay không?

Trước khi bắt tay vào điều tra, Laura cần phải nắm được đầy đủ thông tin dữ liệu, ví dụ như Philip Austin là ai? Hắn rốt cuộc là một người như thế nào? Hắn đã trải qua những chuyện gì? Laura hi vọng có thể tìm ra được nhiều thông tin có liên quan đến hung thủ hơn, từ đó đưa ra phán đoán về động cơ gây án của hắn. Để tìm hiểu về Philip và Claire, Laura đã tìm đến người bạn thân thiết nhất của Claire là Diane Willis.

Năm 17 tuổi, Diane và Claire quen biết nhau, khi đó hai người đều làm việc trong xưởng giày, những khi rảnh rỗi, Diane và Claire sẽ cùng nhau đến quán bar ở thị trấn để uống rượu, lâu dần, hai người đã trở thành bạn bè thân thiết. Khoảng một năm sau, Claire gặp Philip trong quán bar. Lần đầu gặp gỡ, Philip đã mua một bông hồng tặng cho Claire, Claire vô cùng vui vẻ, họ đã trò chuyện rất lâu, qua những lần tán gẫu, dần dần Claire đã chấp nhận Philip. Về sau Claire nói với Diane rằng, cô ấy cảm thấy Philip là một người rất đáng yêu, đây chính là mẫu người mà Claire ưa thích.

Là bạn thân của Claire, Diane đã tiếp xúc rất nhiều với Philip, nhưng Diane thấy Philip không hề đáng yêu, chẳng qua hắn là người hướng ngoại, cũng không hay xấu hổ, vì vậy khi nói chuyện cùng hắn, bạn sẽ cảm thấy thú vị. Song, Diane cũng phát hiện ra rằng dường như Philip không có chủ kiến, hay nói cách khác, hắn không có một cái nhìn rõ ràng đối với bất cứ chuyện gì. Nếu bạn không quen biết hắn, hoặc hắn không chủ động bắt chuyện chào hỏi bạn, cảm giác tồn tại của hắn sẽ vô cùng mờ nhạt, vì vậy Diane cho rằng có lẽ Philip không phải là một người bạn đời tuyệt vời, nhưng rõ ràng Claire không cảm thấy vậy. Có đôi lúc, mọi chuyện thường diễn ra theo chiều hướng mà người ta không thể kiểm soát nổi, Claire và Philip chính là một trường hợp như vậy. Mới chỉ qua vài tuần tìm hiểu làm quen, Claire đã sống chung với Philip, vài tháng sau, Claire mang thai.

Nhân lúc Claire mang thai, Philip đã cầu hôn cô ấy, Claire không suy nghĩ gì nhiều liền đồng ý ngay. Cứ như vậy, khi Claire còn chưa hoàn toàn hiểu rõ về Philip, đôi tình nhân trẻ đã đính hôn với nhau. Dĩ nhiên, Philip đã hoàn toàn hiểu rõ Claire. Sau khi đính hôn, người nhà của Claire và Philip đã cùng tổ chức tiệc, Philip tỏ ra rất bình thường. Thế rồi Claire sinh Karen. Sau khi Karen chào đời, Philip cũng như bao người cha khác, rất tận tình chăm sóc con. Qua vài năm, Claire lại sinh đứa con thứ hai, Jude, đây là một cô con gái.

Sau khi Jude ra đời được ba tháng, Philip và Claire chính thức kết hôn. Nhìn về bề ngoài, mối quan hệ giữa Philip và Claire phát triển vô cùng bình

thường, suôn sẻ, nhưng chuyên gia tâm lý tội phạm đã tìm ra rất nhiều vấn đề từ mối quan hệ gia đình trông có vẻ bình thường này. Bởi vì Claire thích quay video nên Laura có thể tìm hiểu về Philip qua những video này. Trong những video clip đó, Laura để ý thấy thực ra Philip không phải là một người chồng, người cha hoàn hảo. Trong đoạn video quan trọng ghi lại đám cưới của Philip cùng Claire, Laura phát hiện Philip không hề giỏi ăn nói, đứng trước các khách mời đám cưới, hắn tỏ ra vô cùng dè dặt cẩn trọng. Vốn dĩ hắn mới là nhân vật chính của hôn lễ, nhưng trong đoạn video này, Philip giống như một nhân vật quần chúng có cũng được không có cũng chẳng sao.

Ngoài ra, Laura còn phát hiện ra một điểm bất thường, Philip không có bạn bè và người thân. Trong đám cưới này không có một người thân nào của họ nhà trai, hắn không tìm được phù rể, cuối cùng người làm phù rể cho Philip là một người bạn của Claire. Tại sao một người lại không có bạn bè và người thân được? Laura đã điều tra chuyện này, kết quả phát hiện, trước khi kết hôn cùng Claire không lâu, Philip vừa mới cắt đứt mối quan hệ với bố mẹ đẻ của mình. Để làm rõ nguyên nhân, Laura đã tìm đến người chú của Philip là Roger để tìm hiểu tình hình.

Roger nói với Laura rằng việc Philip cắt đứt quan hệ với bố mẹ đẻ thực ra là do chủ ý của một mình Philip. Khi Claire mang thai, hắn đã viết một bức thư gửi cho bố mẹ đẻ, trong thư, hắn dùng giọng điệu vô cùng lạnh lùng để cắt đứt quan hệ, đồng thời nói với hai người họ rằng họ sẽ mãi mãi không được gặp cháu trai và cháu gái. Ngoài ra, Philip còn cắt đứt quan hệ với tất cả người thân bạn bè, hắn bắt đầu cô lập chính mình. Thực ra đây chính là một trong các triệu chứng cho thấy Philip Austin sẽ trở thành tên sát thủ giết chết gia đình mình.

Sở dĩ Philip có hành vi cổ quái như vậy, chủ yếu là bởi vì hắn ta của khi đó đã tự coi mình thành trung tâm ở mức cực độ, hắn vô cùng ích kỷ. Mẹ vợ của Philip - Kelly nói với Laura rằng, sau khi kết hôn với Claire, Philip đã bắt đầu vung tay vung chân, hắn sẽ bỏ ra rất nhiều tiền để mua những thứ mà chỉ hắn mới được dùng, hơn nữa còn không thèm suy xét xem gia đình mình có đủ điều kiện tài chính hay không. Nếu như Claire hỏi hắn tại sao lại làm như vậy, Philip cũng không phản bác, hắn sẽ cầm ví lên rồi bỏ nhà ra đi, đến khi tiêu hết sạch tiền trong ví mới trở về.

Hành vi của Philip đã gây ảnh hưởng nặng nề cho gia đình, từ giây phút hắn mặc kệ tất cả, tiêu tiền lung tung, tình cảm giữa Philip và Claire đã đứng

trước mỗi nguy cơ hôn nhân của họ rơi vào cục diện khó khăn. Bởi vì Philip mãi không chịu sửa thói quen xấu của mình, vì vậy Claire định tìm luật sư để bàn việc li hôn, có điều Claire không muốn các con phải lớn lên trong một gia đình đổ vỡ, để các con vẫn có được tình thương của cha, Claire quyết định thỏa hiệp. Nhưng cô ấy không biết rằng, Philip đã dần dần biến thành một tên sát thủ máu lạnh có thể giết người bất cứ lúc nào.

Bởi vì Claire nhúng tay vào chuyện tiền nong, còn tìm luật sư để bàn việc li hôn nên Philip bắt đầu căm hận Claire, chỉ có điều lòng căm hận này chưa tích lũy đến một mức độ nhất định nào đó, nên Claire vẫn không phát giác ra được điều gì bất thường. Chuyên gia tâm lý tội phạm Laura còn phải suy xét, rốt cuộc yếu tố nào khiến Philip sát hại cả nhà mình, nếu chỉ vì căm hận vợ, tại sao hắn lại giết cả hai người con? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Hay là ngay từ đầu, Philip đã muốn giết chết cả nhà?

Laura tìm hiểu được từ mẹ của nạn nhân, Kelly, một tuần trước khi vụ án xảy ra, Claire đã gọi điện cho bà một lần. Claire nói với mẹ rằng tình cảm giữa cô ấy và Philip đang có chuyển biến tốt, không biết từ bao giờ, Philip đã bắt đầu tích lũy tiền, điều này giúp cho gia đình vốn đang lay lắt qua ngày đã ổn định trở lại, vì thế Claire đã ngay lập tức chia sẻ tin mừng này với mẹ. Nhưng theo Laura nhận thấy, việc Philip bỗng dưng có những hành động bất thường như vậy, thực ra chính là dấu hiệu cho thấy hắn muốn ra tay giết người.

Philip biết rõ tình thế bên ngoài có thể lừa dối hầu hết mọi người, vì vậy trước khi ra tay, để sau khi gây án có thể thoát khỏi nghi ngờ của cảnh sát. Vậy thì, rốt cuộc vì chuyện gì mà Philip đã nảy sinh ra ý nghĩ giết chết vợ và hai đứa con? Chuyên gia tâm lý tội phạm đã tìm được một vài manh mối từ những chuyện vụn vặt hằng ngày trong cuộc sống. Thí dụ trước khi vụ án xảy ra không lâu, bởi vì quá trình giảm béo hiệu quả rõ rệt nên Claire đã được khu nhà trao tặng danh hiệu vận động viên tập gym giỏi nhất tháng, mà cân nặng của Philip cứ ngày một tăng lên. Sau khi Claire giảm béo thành công, Philip không thể chế giễu chê bai cô nữa. Ngoài ra, Claire đã lấy được bằng lái xe, giờ đây cô ấy cũng không còn phải ỷ lại vào chồng như trước kia.

Mặc dù những chuyện này có vẻ như là những chuyện vặt vãnh không đáng nói, nhưng trong thế giới của Philip, những thay đổi nhỏ này rốt cuộc đã gây ra phản ứng lớn, mà Philip cũng nghĩ xong đối sách cho nó. Tháng 6 năm 2000, cả nhà Philip Austin và cả nhà em họ của Claire cùng đi nghỉ

duỡng ở đảo Capri, Claire vẫn quay lại hết những chuyện xảy ra trong kì nghỉ như một thói quen.

Nhìn bề ngoài, đây là một chuyến du lịch cùng gia đình vô cùng vui vẻ, hài hòa, nhưng Philip vẫn luôn đè nén cơn giận trong lòng. Trong chuyến đi, Philip luôn nổi cáu vì những chuyện nhỏ nhặt, mặc dù việc này không được quay lại, nhưng em rể của Claire vẫn còn nhớ rõ tình hình lúc đó. Anh ấy nói với Laura rằng trông Philip như một con trâu mộng đang tức giận, hấn thường cãi vã âm ỉ, lúc nào cũng bày ra tư thế như chuẩn bị đánh nhau, mặc dù hấn không hề động thủ với mọi người, nhưng hành vi của hấn thực sự rất kì quặc. Theo Laura thấy, những hiện tượng này là lời cảnh báo cho việc Philip đã đến ranh giới ngưỡng cửa bộc phát, hấn đã không thể kiểm soát được cơn giận đè nén từ sâu trong nội tâm nữa rồi. Kinh nghiệm nói với Laura rằng, nếu phòng tuyến tâm lí của Philip hoàn toàn sụp đổ, hấn sẽ có những hành vi cực đoan.

Sau khi kì nghỉ kết thúc, biểu hiện của Philip cũng rất kì lạ, thí dụ như hấn sẽ tự nhiên nổi nóng, hủy bỏ hết mọi kế hoạch đã đặt ra trước đó, còn nhốt mình trong phòng không gặp bất cứ ai. Hành vi của Philip khiến Claire rất tức giận, buổi tối hôm xảy ra vụ án, có lẽ Claire đã bàn bạc trao đổi với Philip về vấn đề này, có thể trong khi trò chuyện với Philip, Claire đã cảnh cáo Philip, yêu cầu hấn dừng ngay những hành vi kì quặc lại và phải nhanh chóng thay đổi, nếu không cô ấy sẽ li hôn. Thực ra mục đích khi Claire nói ra những lời này là mong muốn Philip có thể thay đổi, nhưng Philip lại không nghĩ như thế, vì vậy hấn quyết định ra tay.

Buổi tối hôm xảy ra vụ án, mẹ của Claire còn gọi điện thoại cho họ, lần này người nhận máy là Philip. Vì người nghe máy là con rể nên Kelly bèn kiểm một chủ đề để trò chuyện, bà hỏi Philip rằng ảnh du lịch đã được chỉnh sửa xong chưa, nhưng Philip chỉ đáp lại mấy từ ngắn ngủi: “Bọn con không đi.” Nói xong câu này, Philip liền cúp điện thoại. Lần này, cơn giận trong lòng Philip đã không thể kiềm chế được nữa, hấn quyết định giải quyết tất cả vấn đề, cũng chính lúc này, Philip bắt đầu lên kế hoạch giết người.

Trong hồ sơ của cảnh sát có ghi chép lại chi tiết các tình tiết vụ án. Hôm xảy ra án mạng, tất cả đều có vẻ như rất bình thường, sáng sớm, hai đứa trẻ vẫn thức dậy và đi xuống dưới nhà, sau đó cùng ăn sáng để chuẩn bị đi học. Sau khi các con ăn sáng xong, Philip đưa các con đến trường, nhưng hấn không quay về nhà ngủ tiếp như thói quen hằng ngày, trước tiên hấn vào McDonald's mua bữa sáng cho mình, sau đó lại đi mua một tờ báo và một

cuốn tạp chí xe hơi. Lúc đọc tạp chí, Philip lấy bút đỏ khoanh lại những chiếc xe đang bán chạy. Rõ ràng Philip đang chuẩn bị mọi thứ, nhưng dường như hắn không muốn ra tay ngay.

Đọc báo xong, Philip lại đến một tiệm massage. Cần phải nhấn mạnh rằng, những việc hắn làm sau khi đưa con đến trường chưa từng xảy ra trước đó. Tiếp theo, Philip lại đi vào một cửa hàng, mua một cái búa. Khoảng 1 giờ 15 phút chiều, Philip mang theo suy nghĩ muốn giết người cùng công cụ về nhà.

Sau khi Philip bị cảnh sát bắt giữ, hắn đã kể lại những chuyện xảy ra sau khi về nhà cho cảnh sát. Philip nói với cảnh sát rằng lúc đó Claire đang ở trong phòng ngủ trên tầng hai, thấy hắn về nhà, Claire liền hỏi hắn đã đi đâu cả buổi sáng, rồi hai người lại xảy ra cãi vã vì chuyến du lịch. Nhưng cảnh sát cho rằng những điều này có thể đều do Philip bịa ra, khi xảy ra vụ án rất có thể Claire vốn không hề cãi nhau với Philip, cũng có thể vốn dĩ Claire không ở trong phòng ngủ trên tầng hai, có lẽ cô ấy đang làm việc nhà ở trong bếp. Sau khi Philip trở về, hắn đã tấn công Claire trong im lặng.

Theo chứng cứ cảnh sát thu thập được và những bức ảnh chụp hiện trường, Philip và Claire đã có một trận giằng co với nhau. Theo như lời Philip nói, khi đó hắn và Claire đã cãi vã vài câu rồi cả giận mất khôn, hắn dùng búa đập vào đầu Claire, sau đó hắn ghì chặt Claire nhưng cô ấy liền mạng phản kháng lại, họ giằng co từ phòng ngủ ra đến hành lang chỗ cầu thang, sau đó lại xuống dưới nhà. Trong quá trình ẩu đả, Claire không phải là đối thủ của Philip, vì thế cô ấy đã tìm cơ hội thoát ra khỏi sự khống chế của hắn, định chạy ra khỏi nhà. Nhưng trong lúc cô ấy đang cố mở cửa thì Philip đã đuổi kịp, hắn đóng sầm cửa lại, tóm tóc Claire rồi lôi cô ấy ra phòng khách tiếp tục đánh đập.

Claire đã nhiều lần cố giãy ra khỏi sự khống chế của Philip, nhưng đều bị Philip tóm lại, cuối cùng trong lúc Claire bỏ chạy không cẩn thận bị vấp ngã trong bếp, Philip nhân cơ hội này hành hạ Claire đến chết. Người phụ nữ đã chịu đựng Philip bao nhiêu năm qua, cuối cùng cũng không thể thoát khỏi số mệnh bị chồng giết chết. Thi thể của Claire nằm trong bếp, các con vẫn đang đi học ở trường, tiếp đó, Philip định làm gì? Mặc dù cảnh sát không tìm được chứng cứ cho thấy trước khi Philip từng bạo hành vợ, nhưng họ thấy được hành vi bạo lực của Philip đối với các con mình qua những video clip mà Claire ghi lại. Thí dụ những khi Karen không nghe lời, Philip từng bóp cổ con trai, mặc dù Karen không bị ngạt thở, nhưng hành vi này

vô cùng đáng sợ. Có những khi Philip còn treo ngược Karen lên như đồng hồ quả lắc, lắc qua lắc lại. Hành vi của Philip đã khiến cho Claire đề phòng, để đảm bảo an toàn cho các con, Claire thuyết phục Philip tham gia khóa học quản lý cơn tức giận, nhưng hẳn ta chỉ đi hai buổi rồi không tiếp nhận bất cứ điều trị nào nữa. Vậy liệu rằng Philip có ra tay với con đẻ của mình hay không? Sự thật chứng minh, đúng là Philip đã làm như vậy.

Philip tiếp tục thực hiện kế hoạch của hắn, trước tiên, hắn giết chết hai con chó là vật nuôi trong nhà, đề phòng tiếng sủa của chúng thu hút sự chú ý từ hàng xóm xung quanh. Sau khi dùng búa đập chết chúng, Philip lại chuyển thi thể của Claire sang một bên của gian bếp, như vậy cho dù đi vào từ cửa trước hay cửa sau đều không thể nhìn thấy thi thể ngay được.

Xong xuôi, Philip quay trở lại phòng ngủ, trước tiên hắn cởi quần áo dính máu ra, thay bộ quần áo mới rồi đến nơi Claire làm việc, tìm lí do xin nghỉ phép khoảng mười ngày cho Claire. Sau đó, Philip đi mua chiếc xe ô tô mà hắn đã chọn trong tạp chí, lái chiếc xe cũ của gia đình đến bãi đậu xe gần đó, tiếp đến hắn lái chiếc xe mới đến trường đón các con tan học. Philip không đưa các con về nhà ngay, hắn lái xe đưa bọn trẻ đi lòng vòng quanh thị trấn, hai đứa trẻ thấy đói, hắn liền mua đồ ăn cho chúng, nhưng không cho phép hai đứa trẻ xuống xe.

Cứ như vậy, Philip lái xe đưa các con đi lòng vòng suốt mấy tiếng đồng hồ, để có thể kiểm soát được cục diện, Philip còn bỏ thuốc ngủ vào trong đồ uống của hai đứa trẻ. Cuối cùng, Philip đưa các con đang ngủ say về nhà. Thế rồi Jude nói rằng mình muốn uống nước, Philip liền đi xuống bếp rót nước cho cô bé, sau khi vào bếp hắn lại trông thấy thi thể của Claire. Lúc này, hắn liền hạ quyết tâm giết nốt cả Karen và Jude. Hắn cho rằng, chỉ như vậy mới có thể loại bỏ được hết hậu họa về sau. Hạ quyết tâm xong, Philip lần lượt giết chết Karen và Jude. Giết chết cả vợ và hai con trong cùng một ngày xong, Philip liền biến mất, không ai biết hắn đã đi đâu. Sau khi vụ án xảy ra, cảnh sát đã ngay lập tức đặt trọng tâm điều tra vào Philip đã mất tích.

Một tuần sau khi xảy ra vụ án, cảnh sát đã tìm thấy Philip, lúc đó, tin tức về việc Philip giết vợ giết con đã lên mặt báo, vì vậy hắn không còn đường để trốn chạy nữa. Khi cảnh sát tìm được Philip, hắn đang ngồi trong xe, trên cánh tay hắn toàn là máu, lòng bàn tay có một vết thương, rõ ràng là hắn muốn tự sát. Bởi vì cảnh sát đến kịp lúc nên Philip tự sát không thành. Sau đó, hắn bị đưa về Northampton, tại đây, Philip dùng giọng điệu vô cùng

bình thản kể lại cả quá trình giết người. Điều dễ dàng nhận thấy được là Philip không hề hối hận, hay nói cách khác, hắn vốn không cho rằng mình làm sai. Kể cả trong quá trình xét xử, Philip Austin cũng không hề hối cải chút nào, vì vậy bồi thẩm đoàn nhanh chóng đưa ra phán quyết, Philip Austin bị phán có tội, kết án tù chung thân.

Phân tích tâm lí bất thường của tội phạm Chương này trần thuật lại cho các bạn về một vụ án giết người vô cùng máu lạnh, việc mua sẵn hung khí trước khi gây án và hành vi liên tục tấn công một cách tàn nhẫn có thể chứng minh tên hung thủ Philip là một tội phạm giết người có tâm lí bất thường ở mức độ nặng. Hắn đã giết hại những người thân bên cạnh hắn, hành vi này rất nhiều sát thủ tàn nhẫn ác độc khác cũng không thể làm được, nhưng Philip lại có thể.

Nguyên nhân gì khiến Philip trở thành một kẻ sát nhân tàn nhẫn biến thái như thế? Muốn làm rõ vấn đề này thì phải phân tích từ biểu hiện của Philip. Chúng ta có thể nhìn ra được Philip là một người như thế nào qua lời kể của bạn thân Claire là Diane. Thông thường, những tên hung thủ sát hại gia đình mình hầu hết là những kẻ có tính cách lạnh lùng, bọn chúng không giỏi giao tiếp, ứng xử. Philip cũng có đặc điểm đó, mặc dù trước mặt Claire, Philip tỏ ra rất sôi nổi hoạt bát, nhưng thực tế hắn không phải là người lạc quan cởi mở. Từ những biểu hiện của Philip trong lễ cưới có thể biết, thực ra hắn là một người đàn ông sống khép kín, nói cách khác, Philip là một người hoàn toàn không có khả năng thể hiện tình cảm của bản thân.

Ngoài ra, Philip có ham muốn kiểm soát mãnh liệt đối với Claire, chỉ có điều ham muốn này của hắn mãi vẫn chưa được thỏa mãn, vì vậy Philip sinh lòng căm hận đối với Claire. Điều này có liên quan nhiều đến việc Philip là kẻ luôn coi mình là trung tâm, tính cách này khiến hắn trở thành một kẻ thất bại, ích kỉ, tư lợi chỉ suy nghĩ đến cảm nhận của bản thân. Thực tế, bản thân Philip vốn là một người rất u uất, cô độc, sau khi kết hôn cùng Claire, ngoại trừ Claire và hai đứa con, Philip hoàn toàn không có cuộc sống của riêng mình. Đồng thời, Philip lại vô cùng ích kỉ, ham muốn chiếm hữu của hắn rất mạnh mẽ, nhưng vào lúc này, hắn lại đang dần mất đi quyền kiểm soát đối với gia đình.

Để đoạt lại quyền kiểm soát, Philip hi vọng có thể thông qua hành vi bỏ nhà ra đi để chứng minh vai trò của mình trong gia đình, chứng minh hắn là nhân vật quan trọng mà mọi người trong nhà cần có. Nhưng hắn nhận ra rằng sau khi hắn rời đi, dường như họ lại sống tốt hơn, đó là nguyên nhân

căn bản khiến cho tâm lí của hắn bắt đầu mất cân bằng. Philip không thể chịu đựng được tình trạng này, vì thế hắn đã có ý muốn ra tay với mọi người trong gia đình. Thực ra trong tâm lí tội phạm, kiểu người luôn coi mình là trung tâm và không có khả năng giải quyết vấn đề hoặc thể hiện lòng mình giống như Philip, đều là những kẻ tiềm ẩn nguy cơ ở một mức độ nhất định.

Thông thường, có hai nguyên nhân dẫn đến thảm án sát hại cả gia đình, thứ nhất là khủng hoảng tài chính, thứ hai chính là đe dọa li hôn. Sau khi cùng cả nhà em họ đi du lịch về, có lẽ vì Claire không hài lòng với biểu hiện của Philip nên đã xảy ra cãi vã với hắn, trong quá trình cãi vã, có thể Claire đã để lộ ra suy nghĩ muốn li hôn, điều này khiến Philip mất kiểm soát. Vì vậy, nguyên nhân sau cùng khiến hắn ra tay giết người, ngoại trừ sự căm phẫn và bất mãn với người vợ Claire ra còn liên quan đến suy nghĩ rằng người thân sắp rời bỏ mình. Philip không thể chấp nhận tình huống đó xảy ra, hắn muốn hoàn toàn kiểm soát được cục diện, mà biện pháp của hắn chính là sát hại tất cả.

Vậy thì, tại sao Philip lại giết chết các con? Là bởi sự thù hận với người vợ Claire ư? Sở dĩ Philip giết chết các con chủ yếu là vì hắn cảm thấy mình không thể kiểm soát được cục diện tiếp theo nữa, thí dụ khi các con hỏi mẹ chúng đã đi đâu, Philip không biết phải trả lời thế nào. Hoặc Philip cho rằng hắn không có năng lực để nuôi lớn bọn trẻ, lúc này, hắn sẽ nảy sinh ra suy nghĩ muốn giải quyết toàn bộ vấn đề một thể.

HẾT